THE AWAKENING OF INTELLIGENCE

J KRISHNAMURTI



ĐÁNH THỨC TRÍ THÔNG MINH

J. KRISHNAMURTI

The Awakening of Intelligence, J. Krishnamurti - Harper Collins Publishers, 1987
Nguyễn An Cư dịch NXB. Thiện Tri Thức, 2004

NỘI DUNG

chúng ta.” Thấy cơ cấu của cái trung tâm. Nhìn không có trung tâm.

3 Một câu hỏi nền tảng

Cái gì là suy nghĩ sáng tỏ liên hệ đến cuộc sống hàng ngày ? Gặp gỡ hiện tại với quá khứ. Làm sao để sống với trí nhớ và kiến thức kỹ thuật nhưng vẫn thoát khỏi quá khứ ? Làm sao sống mà không có sự phân mảnh ? Im lặng trước cái bao la của một câu hỏi nền tảng. “Bạn có thể sống trọn vẹn đến độ chỉ có cái hiện tại sống động bây giờ ?“

CHÂU ÂU

PHẦN VI.

Bảy cuộc Nói Chuyện ở Saanen, Thụy Sĩ

1 Cái gì là sự quan tâm hơn hết của bạn ?

Đam mê và mãnh liệt cần thiết. Cái bên trong và bên ngoài, chúng có thể bị phân chia ?

2 Trật tự

Chỉ tâm thức biết sự vô trật tự. Trạng thái “không biết”. Tự ngã là phần của văn hóa, nó là vô trật tự.

3 Chúng ta có thể tự hiểu mình ?

Vấn đề tự-hiểu biết là vấn đề nhìn. Nhìn không có phân mảnh, không có cái “tôi”. Phân tích, những giấc mộng và giấc ngủ. Vấn đề của “người quan sát” và của thời gian. “Khi bạn nhìn vào chính bạn mà không có đôi mắt của thời gian, ai ở đó để nhìn ?“

4 Cô độc

Lo nghĩ về chính mình. Tương quan. Hành động trong tương quan và đời sống hàng ngày. Những hình ảnh làm cô lập : hiểu sự xây dựng hình ảnh. “Quan tâm đến chính mình là hình ảnh chính của tôi.“ Tương quan không có xung đột nghĩa là thương yêu.

5 Tư tưởng và cái không thể đo lường

Tư tưởng có thể giải quyết những vấn đề của chúng ta ? Chức năng của tư tưởng. Trường của tư tưởng và những phóng chiếu của nó. Tâm thức có thể đi vào cái không thể đo lường ? Cái gì là nhân tố của ảo tưởng ? Sợ hãi thuộc thân thể và thuộc tâm trí và những trốn chạy. Tâm thức học hỏi thường trực.

6 Hành động của ý chí và năng lượng cần cho một thay đổi tận gốc

Năng lượng lớn lao cần có ; sự hao phí của nó. Ý chí là đề kháng. Ý chí như sự khẳng định của cái “tôi”. Có chăng hành động không chọn lựa, nó không có động cơ ? “Nhìn với đôi mắt không bị điều kiện hóa.” Tỉnh giác không chọn lựa về sự điều kiện hóa. Thấy và từ chối cái sai giả. Cái không phải là thương yêu. Đối mặt với vấn đề cái chết. “Sự chấm dứt của một năng lượng như là cái ‘tôi’ là khả năng nhìn vào cái chết.“ Năng lượng để nhìn vào cái không biết : năng lượng tối cao là trí thông minh.

7 Tư tưởng, trí thông minh và cái vô lượng

Những ý nghĩa khác nhau của không gian. Không gian mà từ đó chúng ta suy nghĩ và hành động ; không gian do tư tưởng đã xây dựng. Thế nào người ta phải có không gian vô lượng ? ”Mang gánh nặng của chúng ta nhưng tìm kiếm tự do.” Tư tưởng không tự phân chia thì chuyển động trong kinh nghiệm. Ý nghĩa của trí thông minh. Hòa điệu : tâm, lòng bi và cơ thể. “Tư tưởng thuộc thời gian, trí thông minh không thuộc thời gian.“ Trí thông minh và cái vô lượng.

ANH

PHẦN VII.

Hai buổi nói chuyện ở Brockwood

1 Sự tương quan với tỉnh giác về tư tưởng và hình ảnh

Những ích dụng và những giới hạn của tư tưởng. Những hình ảnh. Những hình ảnh : quyền lực của hình ảnh. “Người ta càng nhạy cảm, gánh nặng những hình ảnh càng lớn.“ Phân tích và những hình ảnh. Trật tự tâm lý ; những nguyên nhân của vô trật tự : ý kiến, so sánh, những hình ảnh. Sự tan biến có thể được của những hình ảnh. Sự thành hình của những hình ảnh. Chú ý và không chú ý. “Chỉ khi tâm không chú ý hình ảnh mới được tạo thành.“ Chú ý và hài hòa : tâm, lòng, thân.

2 Tâm thiền định và câu hỏi không thể đáp

“Thiền định là sự giải phóng toàn bộ năng lượng.” Thế giới phương Tây xây dựng trên đo lường, nó là maya theo phương Đông. Sự vô ích của những phái thiền định. Năng lượng dựa vào tự tri. Vấn đề tự quan sát. Nhìn “không có đôi mắt của quá khứ”. Đặt tên. Cái che dấu trong chính mình. Những chất kích thích. Nội dung che dấu và câu hỏi không thể đáp. “Thiền định là một cách để qua một bên tất cả những gì con người đã hình dung về chính nó và thế giới.“ Một cuộc cách mạng tận gốc trong đó người ta ảnh hưởng toàn bộ thế giới. Cái gì xảy ra khi tâm bình lặng ? “Thiền định là… thấy sự đo lường và vượt khỏi sự đo lường.” Hòa điệu và một “đời sống hoàn toàn khác”.

PHẦN VIII.

Một thảo luận với một nhóm nhỏ ở Brockwood

Bạo lực và cái “tôi”

PHẦN IX.

Nói chuyện giữa J. Krishnamurti và Giáo sư David Bohm

Về trí thông minh

Tư tưởng thuộc về cấp bậc của thời gian ; trí thông minh là một cấp bậc khác, một tính chất khác. Trí thông minh có liên hệ đến tư tưởng không ? Bộ óc là dụng cụ của trí thông minh ; tư tưởng như là một gợi ý. Tư tưởng chứ không phải trí thông minh thống trị thế giới. Vấn nạn

của tư tưởng và sự thức dậy của trí thông minh. Trí thông minh hoạt động trong một khuôn khổ giới hạn có thể giúp đỡ nhiều cho những mục tiêu không thông minh. Vật chất, tư tưởng, trí thông minh có một nguồn gốc chung là một năng lượng ; tại sao nó phân chia ? An toàn và sống còn : tư tưởng không thể xem xét cái chết một cách thích đáng. "Tâm có thể giữ sự thanh tịnh của nguồn gốc nguyên sơ không ?" Vấn đề làm bình lặng tư tưởng. Cái thấy thấu suốt, tri giác cái toàn thể, là cần thiết. Thông tin không có sự can thiệp của tâm ý thức.

08-15-2007 11:23:46

MỸ

I

Hai cuộc Chuyện Trò :
J. Krishnamurti và Giáo sư J. Needleman

1
VAI TRÒ CỦA VỊ THẦY
Chuyện trò giữa J. Krishnamurti và Giáo sư Jacob Needleman

Needleman : [01] Có nhiều thảo luận về một cuộc cách mạng tâm linh trong giới trẻ, đặc biệt ở California này. Ngài có thấy trong hiện tượng rất lộn xộn này hy vọng nào về một sự nở hoa mới cho văn minh hiện đại, một khả năng mới của phát triển ?

KRISHNAMURTI : Đối với một khả năng mới của phát triển, thưa ông, ông không nghĩ rằng người ta phải khá nghiêm cẩn, và không chỉ nhảy từ một tiêu khiển ngoạn mục này qua một cái khác sao ? Nếu người ta nhìn vào mọi tôn giáo của thế giới và thấy sự phù phiếm được tổ chức của chúng, và từ nhận thức ấy thấy ra cái gì chân thật và sáng tỏ, có lẽ bấy giờ có một cái gì mới ở California, hay trong thế giới. Nhưng trong mức độ tôi đã thấy, tôi e rằng không có một tính chất nghiêm cẩn trong mọi cái đó. Tôi có thể sai lầm, bởi vì tôi chỉ thấy những người được gọi là giới trẻ ấy từ khoảng cách xa, trong thính giả và đôi khi ở đây ; và với những câu hỏi của họ, cách cười của họ, sự vỗ tay tán thưởng của họ, họ không gây cảm tưởng cho tôi là rất nghiêm cẩn, chín chắn, với sự chú ý quan tâm lớn lao. Dĩ nhiên, tôi có thể lầm.

Needleman : Tôi hiểu điều ngài đang nói. Câu hỏi của tôi chỉ là : có lẽ chúng ta không thể trông đợi những người trẻ nghiêm cẩn thật nhiều.

KRISHNAMURTI : Đó là tại sao tôi không nghĩ điều đó thích hợp với các người trẻ. Tôi không biết tại sao người ta đã chờ một điều phi thường như vậy nơi những người trẻ, tại sao nó đã trở thành một điều quan trọng như vậy. Trong một vài năm đến lượt họ, họ sẽ là người già.

Needleman : Như một hiện tượng, ngoài những cái đó ra, sự quan tâm này vào một kinh nghiệm siêu việt – hay bất cứ cái gì người ta muốn gọi điều đó – có vẻ là một loại mặt đất cho hạt giống, từ đó một số người khác thường nào đó ngoài tất cả những đồ dỏm và lừa bịp, chẳng hạn những Đạo sư, có thể phát sinh.

KRISHNAMURTI : Nhưng tôi không chắc, thưa ông, rằng mọi kẻ lừa bịp và lợi dụng không cố gắng khai thác điều đó. "Tâm thức Krishna" và Thiền Định Siêu Việt và mọi thứ vô nghĩa như vậy vẫn đang tiếp tục – họ bị mắc vào mọi thứ đó. Đó là hình thức của chủ nghĩa trình diễn, một hình thức vui đùa và giải trí. Vì điều gì mới mẻ xảy ra phải có một hạt nhân là con người thực sự tận tụy, nghiêm chính, người đi vượt qua đến cái tận cùng. Sau khi vượt qua mọi thứ đó, họ nói, "Đây là cái tôi định theo đuổi đến tận cùng."

Needleman : Một người nghiêm cẩn là người phải trở nên không mộng tưởng với mọi thứ khác.

KRISHNAMURTI : Tôi không gọi nó là không mộng tưởng mà là một hình thức nghiêm cẩn.

Needleman : Nhưng một điều kiện cho nó ?

KRISHNAMURTI : Không, tôi không muốn gọi nó là không mộng tưởng chút nào, nó dẫn đến tuyệt vọng và yếm thế. Tôi muốn nói sự khảo sát mọi cái được gọi là tôn giáo, được gọi là tâm linh : khảo sát, tìm ra cái gì sự thật trong tất cả cái ấy, có chân lý nào trong đó hay không. Hay bỏ đi toàn bộ sự việc đó và bắt đầu mới lại, và không đi qua mọi cái bề ngoài huy hoàng đó, mọi cái lộn xộn đó.

Needleman : Tôi nghĩ đó là điều tôi cố gắng nói, nhưng nói như trên thì diễn tả tốt hơn. Người ta đã thử một cái gì và họ đã thất bại.

KRISHNAMURTI : Không phải là "người khác". Tôi muốn nói người ta cần bỏ đi tất cả những lời hứa, tất cả những kinh nghiệm, tất cả những khẳng định thần bí. Tôi nghĩ người ta phải bắt đầu như thể người ta tuyệt đối không biết cái gì cả.

Needleman : Điều đó rất khó.

KRISHNAMURTI : Không thưa ông, tôi không nghĩ điều đó khó. Tôi nghĩ nó khó chỉ cho những người làm đầy ứ mình với những kiến thức của người khác.

Needleman : Không phải hầu hết chúng ta đều thế cả sao ? Tôi đang nói về lớp học hôm qua của tôi ở San Francisco State, và tôi nói tôi sắp phỏng vấn Krishna-murti và câu hỏi nào các sinh viên muốn tôi hỏi ông. Họ có nhiều câu hỏi, nhưng câu gây ấn tượng nhất cho tôi là của một thanh niên : "Tôi đã đọc đi đọc lại những cuốn sách của ông và tôi không thể làm điều ông nói." Có cái gì khá rõ ràng về điều đó, nó có vẻ quen quen. Có vẻ trong một cảm thức tinh tế nào đó bắt đầu là theo cách ấy. Là một người bắt đầu, tươi mới !

KRISHNAMURTI : Tôi không nghĩ chúng ta đã hỏi đủ. Ông có biết tôi muốn nói gì không ?

Needleman : Có.

KRISHNAMURTI : Chúng ta chấp nhận, chúng ta cả tin, chúng ta tham lam những kinh nghiệm mới. Người ta nuốt lấy điều người nào có một bộ râu, có những hứa hẹn, nói rằng anh sẽ có một kinh nghiệm lạ lùng nếu anh làm một vài điều gì đó ! Tôi nghĩ người ta phải nói : "Tôi không biết gì cả." Rõ ràng tôi không thể nương dựa vào những người khác. Nếu không có những cuốn sách, những guru, bạn sẽ làm gì ?

Needleman : Nhưng người ta quá dễ bị đánh lừa.

KRISHNAMURTI : Bạn bị đánh lừa khi bạn muốn cái gì đó.

Needleman : Vâng, tôi hiểu điều đó.

KRISHNAMURTI : Thế nên bạn nói, "Tôi sắp tìm ra, tôi sắp tìm hỏi từng bước. Tôi không muốn tự đánh lừa mình." Lừa bịp sanh ra khi tôi muốn, khi tôi tham lam, khi tôi nói, "Mọi kinh nghiệm đều nông cạn, tôi muốn một cái gì huyền bí" – thế rồi tôi bị mắc kẹt.

Needleman : Ngài đang nói với tôi về một trạng thái, một thái độ, một đường lối, mà tự nó rất khó hiểu cho một người. Tôi cảm thấy mình rất xa chỗ đó, và tôi biết những sinh viên của tôi cũng vậy. Và như thế họ cảm thấy, dù đúng dù sai, một nhu cầu cần giúp đỡ. Hẳn là họ hiểu

sai giúp đỡ là gì, nhưng có một điều gì như là sự giúp đỡ chăng ?
KRISHNAMURTI : Ông sẽ nói : "Tại sao ông đòi hỏi giúp đỡ ?"
Needleman : Hãy để tôi nói cách thế này. Bạn có phần nào phát hiện ra bạn đang đánh lừa mình, bạn không biết chính xác…
KRISHNAMURTI : Khá đơn giản. Tôi không muốn đánh lừa mình, đúng không ? Thế thì tôi tìm cho ra cái gì là sự chuyển động, cái gì là sự việc đem đến đánh lừa. Rõ ràng đó là khi tôi tham lam, khi tôi muốn cái gì đó, khi tôi không toại nguyện. Thế rồi thay vì tấn công tham lam, ham muốn, không toại nguyện, tôi muốn cái gì hơn nữa.
Needleman : Vâng.
KRISHNAMURTI : Thế nên tôi phải hiểu sự tham lam của tôi. Tôi tham lam cái gì ? Có phải tôi đã được nuôi dưỡng bởi thế giới này, tôi đã có vợ, tôi đã có những chiếc xe hơi, tôi đã có tiền bạc và tôi muốn cái gì thêm nữa ?
Needleman : Tôi nghĩ người ta tham lam vì người ta muốn sự kích thích, quên đi phiền muộn, để người ta không thấy sự nghèo nàn của chính mình. Nhưng điều tôi đang thử hỏi – tôi biết ngài đã trả lời câu hỏi này nhiều lần trong những buổi nói chuyện của ngài, nhưng nó vẫn tái diễn, hầu như không tránh khỏi – những truyền thống lớn của thế giới (ngoài những cái đã méo mó, giải thích sai và làm lầm lẫn phát xuất từ chúng) luôn luôn trực tiếp hay gián tiếp nói đến cứu giúp. Chúng nói "Vị guru cũng là chính bạn", nhưng đồng thời có sự giúp đỡ.
KRISHNAMURTI : Thưa ông, ông biết từ ngữ "guru" nghĩa là gì ?
Needleman : Không, không chắc lắm.
KRISHNAMURTI : Người chỉ cho, đó là một nghĩa. Nghĩa khác là người đem lại giác ngộ, cất đi gánh nặng của bạn. Nhưng thay vì cất đi gánh nặng của bạn họ lại thêm gánh nặng cho bạn.
Needleman : Tôi thấy sợ.
KRISHNAMURTI : Guru cũng có nghĩa là người giúp đỡ bạn vượt qua – và như vậy, có nhiều nghĩa. Khoảnh khắc vị guru nói ông biết, khi ấy bạn có thể chắc là ông không biết. Bởi vì điều ông biết là cái gì đã qua rồi, rõ ràng như vậy. Kiến thức là quá khứ. Và khi ông nói ông biết, ông đang nghĩ đến kinh nghiệm nào đó ông đã có mà ông thừa nhận là cái gì lớn lao, và sự thừa nhận này sanh từ kiến thức trước đó của ông, nếu không thì ông không thể thừa nhận nó, và bởi thế kinh nghiệm của ông có gốc rễ trong quá khứ. Thế nên nó không thực.
Needleman : Vâng, tôi nghĩ rằng hầu hết kiến thức là vậy đó.
KRISHNAMURTI : Thế thì tại sao chúng ta muốn một hình thức nào của truyền thống quá khứ hay hiện đại trong tất cả điều đó ? Này, thưa ông, tôi không đọc cuốn sách tôn giáo, triết học, tâm lý nào : người ta có thể đi vào chính mình nơi những chiều sâu khủng khiếp và tìm ra mọi sự. Đi vào chính mình là vấn đề, làm sao để làm điều đó. Không có thể làm nếu người ta hỏi, "Ông có vui lòng giúp đỡ tôi không ?"
Needleman : Đúng.
KRISHNAMURTI : Và người bạn khác nói, "Tôi sẽ giúp anh" và đẩy ông ra một chỗ khác.
Needleman : Vâng, nó trả lời phần nào câu hỏi. Hôm trước tôi có đọc một cuốn sách nói đến điều gì gọi là "Sat-san".
KRISHNAMURTI : Nó có nghĩa là gì ?
Needleman : Làm bạn với người trí.
KRISHNAMURTI : Không, với người tốt.
Needleman : Với người tốt, ồ !
KRISHNAMURTI : Tốt, thì bạn là người trí. Chứ không phải là người trí thì bạn là người tốt.
Needleman : Tôi hiểu điều đó.
KRISHNAMURTI : Bởi vì bạn tốt, bạn là người trí.
Needleman : Tôi không cố gắng xác định điều này là cái gì, nhưng tôi thấy các sinh viên và chính tôi, khi chúng tôi đọc và nghe ngài, chúng tôi nói, "Ô ! Tôi không cần ai cả, tôi không cần có mặt ai cả" – và có một sự lừa dối kinh khủng trong sự việc ấy.
KRISHNAMURTI : Dĩ nhiên, bởi vì bạn đang bị ảnh hưởng bởi người nói.
Needleman : Vâng, điều đó có thật. (Cười)
KRISHNAMURTI : Thưa bạn, nào, chúng ta hãy rất đơn giản. Giả sử, nếu không có sách, không có guru, không có thầy, bạn sẽ làm gì ? Người ta đang rối loạn, mê lầm, đau đớn, bạn sẽ làm gì ? Không có ai giúp đỡ bạn, không có những chất kích thích, không có những thuốc làm dịu, không có những tôn giáo được tổ chức, bạn làm gì ?
Needleman : Tôi không thể tưởng tượng tôi sẽ làm gì.
KRISHNAMURTI : Vậy đấy.

…………

Needleman : Hãy để tôi hỏi ngài điều này. Chúng ta biết rằng không có công việc lao động thân thể có thể bệnh, và công việc khó nhọc này chúng ta gọi là cố gắng. Liệu có cố gắng khác cho cái mà chúng ta gọi là tinh thần ? Ngài chống đối cố gắng, nhưng chẳng phải sự trưởng thành và an vui trong mọi mặt của con người đòi hỏi cái gì như một loại công việc khó nhọc nào đó sao ?
KRISHNAMURTI : Tôi không biết ông nói công việc khó nhọc là gì ? Công việc khó nhọc về thân ư ?
Needleman : Đó là cái chúng ta thường cho là công việc khó nhọc. Hay là đề kháng lại những tham muốn.
KRISHNAMURTI : Ông thấy đấy, chúng ta đang ở đâu ! Sự bị quy định của chúng ta, văn hóa của chúng ta, được xây dựng bao quanh cái "đề kháng" này. Dựng lên một bức tường kháng cự. Thế thì khi chúng ta nói "công việc khó nhọc", chúng ta muốn nói gì ? Lười biếng ư ? Tại sao chúng ta phải cố gắng đối với bất cứ điều gì ? Tại sao ?
Needleman : Bởi vì tôi muốn cái gì đó.
KRISHNAMURTI : Không. Tại sao có sự tôn thờ cố gắng này ? Tại sao tôi phải cố gắng đạt đến Thượng Đế, giác ngộ, chân lý ?
Needleman : Có thể có nhiều câu trả lời, nhưng tôi chỉ có thể trả lời cho chính tôi.
KRISHNAMURTI : Đúng như vậy, chỉ có tôi không biết làm sao nhìn.
Needleman : Nhưng bấy giờ phải có một chướng ngại.
KRISHNAMURTI : Làm sao nhìn ! Nó ở ngay quanh góc nhà, dưới đóa hoa, nó có thể ở bất cứ nơi đâu. Thế nên trước hết tôi phải học nhìn, không phải cố gắng nhìn. Tôi phải tìm ra cái để cho việc nhìn có ý nghĩa thật của sự nhìn.
Needleman : Vâng, nhưng chẳng lẽ ngài không chấp nhận rằng có một sự kháng cự lại cái nhìn ấy ?
KRISHNAMURTI : Bấy giờ chớ quấy nhiễu việc nhìn ! Nếu có ai đến và nói, "Tôi không muốn nhìn", bạn bắt buộc họ phải nhìn sao ?

Needleman : Không. Tôi đang nói về mình bây giờ thôi. Tôi muốn nhìn.
Krishnamurti : Nếu bạn muốn nhìn, bạn hiểu nhìn là sao ? Bạn phải tìm ra cái có nghĩa là nhìn trước khi bạn có một cố gắng để nhìn. Đúng không, thưa ông ?
Needleman : Đó sẽ là một cố gắng với tôi.
KRISHNAMURTI : Không.
Needleman : Làm điều đó một cách tinh tế, tế vi. Tôi muốn nhìn, nhưng tôi không muốn tìm ra cái có nghĩa là nhìn. Tôi nhận rằng cái này với tôi thì hơn sự việc căn bản nhiều. Nhưng sự muốn làm việc đó thật nhanh, vượt qua nó, đấy không phải là một sự kháng cự sao ?
KRISHNAMURTI : Cách nhanh chóng để vượt qua nó.
Needleman : Có cái gì trong tôi mà tôi phải nghiên cứu, cái gì kháng cự lại điều tinh tế, rất tế vi mà ngài đang nói đến ? Đây không phải là công việc, cái ngài đang nói ? Hỏi câu hỏi một cách rất yên lặng, rất tinh tế, không phải là công việc sao ? Với tôi hình như không nghe theo cái phần nó muốn làm điều đó chính là công việc…
KRISHNAMURTI : Một cách nhanh chóng.
Needleman : Với chúng tôi, nhất là ở Tây phương, hay có thể với tất cả mọi người.
KRISHNAMURTI : Tôi e rằng cả thế giới đều như nhau. “Hãy nói với tôi làm sao để đến đó nhanh chóng.“
Needleman : Và tuy nhiên ngài nói nó là trong một khoảnh khắc.
KRISHNAMURTI : Nó đang là, rõ ràng.
Needleman : Vâng, tôi hiểu.
KRISHNAMURTI : Thưa ông, cái gì là cố gắng ? Buổi sáng ra khỏi giường, khi ông không muốn đứng dậy, là một cố gắng. Cái gì đem lại sự lười biếng này ? Mất ngủ, ăn nhiều, buông thả quá và mọi thứ còn lại ; và sáng hôm sau ông nói, “Ôi, thật là phiền toái, tôi phải dậy !” Xin hãy chờ một chút, thưa ông, hãy theo nó. Cái gì là lười biếng ? Đó là sự lười biếng về thể xác, hay bản thân tư tưởng là lười biếng ?
Needleman : Tôi không hiểu điều đó. Tôi cần một lời nói khác. “Tư tưởng là lười biếng ?“ Tôi thấy rằng tư tưởng luôn luôn như nhau.
KRISHNAMURTI : Không, thưa ông. Tôi lười biếng, tôi không muốn thức dậy và như vậy tôi tự bắt buộc mình đứng dậy. Trong đó là cái gọi là cố gắng.
Needleman : Vâng.
KRISHNAMURTI : Tôi muốn điều đó, nhưng tôi không làm, tôi cưỡng chống lại nó. Sự cưỡng chống là cố gắng. Tôi tức giận và tôi phải không tức giận : cưỡng chống, cố gắng. Cái gì làm tôi lười biếng ?
Needleman : Tư tưởng tôi phải đứng dậy.
KRISHNAMURTI : Chính là nó.
Needleman : Rất đúng.
KRISHNAMURTI : Thế nên tôi phải thực sự đi vào toàn bộ đối với tư tưởng này. Không cho thân thể là lười biếng, cưỡng bách thân thể ra khỏi giường, bởi vì thân có sự thông minh của riêng nó, nó biết khi nào nó mệt và cần nghỉ. Sáng nay tôi mệt ; tôi đã sửa soạn chiếu và mọi thứ để làm những thực tập yoga và thân thể nói, “Không, xin lỗi.” Và tôi nói, “Được thôi.” Đó không phải là lười biếng. Thân thể nói, “Hãy để tôi một mình vì anh đã nói chuyện hôm qua, anh đã gặp nhiều người, anh đã mệt.” Rồi tư tưởng nói, “Anh phải đứng dậy và làm những thực tập bởi vì điều đó tốt cho anh, anh đã làm điều đó mỗi ngày, nó đã trở thành một thói quen, chớ thư giãn, anh sẽ lười biếng, hãy duy trì nó.” Có nghĩa là : tư tưởng đang làm tôi lười biếng, không phải thân thể làm cho tôi lười biếng.
Needleman : Tôi hiểu. Thế nên có một cố gắng về phần tư tưởng.
KRISHNAMURTI : Thế nên không có cố gắng ! Tại sao tư tưởng quá máy móc ? Và có phải tất cả tư tưởng đều máy móc ?
Needleman : Vâng, rất đúng, người ta đặt câu hỏi ấy.
KRISHNAMURTI : Là sao ?
Needleman : Tôi không thể nói tôi đã kiểm nghiệm nó.
KRISHNAMURTI : Nhưng chúng ta có thể, thưa ông. Khá đơn giản để thấy. Tất cả tư tưởng là máy móc, phải không ? Trạng thái không máy móc là sự vắng mặt của tư tưởng ; không phải sự xao lãng, không chú ý đến tư tưởng mà là sự không có tư tưởng.
Needleman : Làm sao tôi có thể khám phá ?
KRISHNAMURTI : Bây giờ hãy làm điều đó, nó rất đơn giản. Bạn có thể làm điều đó bây giờ nếu bạn muốn. Tư tưởng là máy móc.
Needleman : Chúng ta hãy giả định như vậy.
KRISHNAMURTI : Không giả định. Chớ giả định cái gì cả.
Needleman : Đúng.
KRISHNAMURTI : Tư tưởng là máy móc, phải thế không ? – bởi vì nó lập đi lập lại, uốn nắn cho phù hợp, so sánh phân biệt.
Needleman : Phần đó tôi thấy, sự so sánh phân biệt. Nhưng kinh nghiệm của tôi là không phải tất cả tư tưởng đều cùng phẩm chất như nhau. Có những phẩm chất của tư tưởng.
KRISHNAMURTI : Có ư ?
Needleman : Theo kinh nghiệm của tôi thì có.
KRISHNAMURTI : Chúng ta hãy tìm ra. Tư tưởng là gì, sự suy nghĩ ấy ?
Needleman : Có vẻ tư tưởng là cái rất nông cạn, rất lập lại, rất máy móc, có một ý vị nào nơi nó. Hình như có loại tư tưởng khác liên kết nhiều hơn với thân tôi, với toàn thể tự ngã tôi, nó âm vang theo một kiểu khác.
KRISHNAMURTI : Nó là cái gì, thưa ông ? Tư tưởng là sự trả lời của trí nhớ.
Needleman : Đúng lắm, đó là một định nghĩa.
KRISHNAMURTI : Không, không, tôi có thể tự mình thấy điều đó. Tôi phải đi đến nhà ấy chiều nay – trí nhớ, khoảng cách, sự phác họa – tất cả điều đó là trí nhớ, có phải không ?
Needleman : Vâng, đó là trí nhớ.
KRISHNAMURTI : Tôi đã ở đó trước đây và thế là trí nhớ được thiết lập rõ ràng và từ đó có hoặc tư tưởng trong khoảnh khắc hoặc tư tưởng trong một thời gian ngắn. Thế nên tôi tự hỏi : mọi tư tưởng đều tương tự, máy móc, hay có tư tưởng không máy móc, không có tính cách ngôn ngữ ?
Needleman : Vâng, đúng thế.

KRISHNAMURTI : Có tư tưởng không nếu không có lời nói ?

Needleman : Có sự hiểu.

KRISHNAMURTI : Chờ đã, thưa ông. Cái hiểu này xảy ra thế nào ? Nó xảy ra khi tư tưởng vận hành nhanh, hay khi tư tưởng bình lặng ?

Needleman : Khi tư tưởng bình lặng.

KRISHNAMURTI : Hiểu không can hệ gì với tư tưởng. Ông có thể lý luận, đây là tiến trình của suy nghĩ, có luận lý, cho đến khi ông nói, "Ồ ! Tôi thấy nó, tôi hiểu nó." Cái hiểu ấy không phải là một kết quả của tư tưởng.

Needleman : Ngài nói đến một năng lượng có vẻ như không có nguyên nhân. Chúng ta kinh nghiệm năng lượng của nhân và quả, nó hình thành cuộc sống chúng ta, nhưng đâu là sự liên hệ giữa năng lượng kia và năng lượng chúng ta đã từng quen thuộc ? Năng lượng là gì ?

KRISHNAMURTI : Trước hết : năng lượng có thể phân chia không ?

Needleman : Tôi không hiểu. Hãy tiếp tục.

KRISHNAMURTI : Nó không thể phân chia. Năng lượng thể xác, năng lượng của tức giận và vân vân, năng lượng vũ trụ, năng lượng con người, chúng đều có thể phân chia. Nhưng đó đều là một năng lượng, phải vậy không ?

Needleman : Về mặt lý luận, tôi thấy đúng. Tôi không hiểu năng lượng. Đôi khi tôi kinh nghiệm cái mà tôi gọi là năng lượng.

KRISHNAMURTI : Tại sao chúng ta cứ phân chia năng lượng, cái mà tôi muốn thông hiểu ; rồi chúng ta có thể đi đến nó một cách khác. Năng lượng tình dục, năng lượng thân thể, năng lượng tinh thần, năng lượng tâm lý, năng lượng vũ trụ, năng lượng của nhà kinh doanh đến xí nghiệp và vân vân – tại sao chúng ta phân chia nó ? Cái gì là lý do cho sự phân chia này ?

Needleman : Hình như có nhiều phần của bản thân mình bị tách biệt, riêng rẽ ; và chúng ta phân chia đời sống vì vậy.

KRISHNAMURTI : Tại sao ? Chúng ta đã phân chia thế giới thành Cộng sản, Xã hội, Đế quốc, và Công giáo, Tin lành, Ấn giáo, Phật giáo, và những quốc tịch, những ngôn ngữ, toàn bộ là phân mảnh. Tại sao tâm thức đã phân mảnh toàn thể đời sống ?

Needleman : Tôi không thể trả lời được. Tôi thấy biển và tôi thấy một cái cây : có một sự phân chia.

KRISHNAMURTI : Không. Có một sự khác biệt giữa biển và cây – tôi hy vọng thế ! Nhưng đó không phải là phân chia.

Needleman : Không. Đó là một khác biệt, không phải là phân chia.

KRISHNAMURTI : Nhưng chúng ta đang hỏi tại sao có sự phân chia, không phải chỉ bên ngoài mà ở trong chúng ta.

Needleman : Nó ở trong chúng ta, đó là vấn đề đáng quan tâm nhất.

KRISHNAMURTI : Bởi vì nó ở trong chúng ta, chúng ta trải nó ra bên ngoài. Bây giờ tại sao có sự phân chia này trong tôi ? Cái tôi và cái không phải tôi. Bạn theo dõi chứ ? Cái cao và cái thấp. Chân Ngã (Atman) và phàm ngã. Tại sao có sự phân chia này ?

Needleman : Có lẽ nó có, ít nhất trong lúc ban đầu, để giúp người ta tự hỏi. Để cho họ hỏi họ có thật sự biết cái mà họ nghĩ là họ biết.

KRISHNAMURTI : Nhờ phân chia họ sẽ tìm ra chăng ?

Needleman : Có thể nhờ ý niệm mà có cái gì tôi chưa hiểu.

KRISHNAMURTI : Trong một con người có một sự phân chia – tại sao ? Cái gì là lý do tồn tại, cái gì là cơ cấu của sự phân chia này ? Tôi thấy một người suy nghĩ và tư tưởng – đúng chứ ?

Needleman : Tôi không thấy điều đó.

KRISHNAMURTI : Có một người suy nghĩ, nó nói, "tôi phải kiểm soát tư tưởng này, tôi phải không nghĩ cái này, tôi phải nghĩ cái kia." Thế nên có một người suy nghĩ và nói, "tôi phải" hay "tôi phải không".

Needleman : Đúng.

KRISHNAMURTI : Có sự phân chia. "Tôi nên thế này", và "tôi nên thế kia". Phải chi tôi có thể hiểu tại sao sự phân chia này hiện hữu trong tôi – Ồ hãy xem, hãy xem ! Xem những ngọn đồi kia kìa ! Kỳ diệu, phải thế không ?

Needleman : Tuyệt đẹp !

KRISHNAMURTI : Bây giờ, thưa ông, ông có nhìn nó với sự phân chia không ?

Needleman : Không.

KRISHNAMURTI : Tại sao không ?

Needleman : Không có cái tôi tác động gì trong đó.

KRISHNAMURTI : Đó là tất cả vấn đề. Bạn không thể làm điều gì đối với nó. Đây này, với tư tưởng, tôi nghĩ tôi có thể làm cái gì đó.

Needleman : Vâng.

KRISHNAMURTI : Thế nên tôi muốn biến đổi "cái đang là". Tôi không thể thay đổi "cái đang là" ở đó, nhưng tôi nghĩ tôi có thể thay đổi "cái đang là" ở trong tôi. Không biết làm sao thay đổi nó tôi đã trở nên thất vọng, lạc lõng, tuyệt vọng. Tôi nói, "Tôi không thể thay đổi", và bởi thế tôi không có năng lượng để thay đổi.

Needleman : Đó là điều người ta nói.

KRISHNAMURTI : Thế nên trước hết, trước khi tôi thay đổi "cái đang là", tôi phải biết ai là người thay đổi, ai là cái thay đổi.

Needleman : Có những giây phút người ta biết điều đó, một khoảnh khắc thôi. Những giây phút đó qua đi. Có những giây phút người ta biết cái người thấy "cái đang là" trong chính mình.

KRISHNAMURTI : Không, thưa ông. Xin lỗi. Chỉ thấy "cái đang là" là đủ, không thay đổi nó.

Needleman : Tôi đồng ý. Tôi đồng ý với điều đó.

KRISHNAMURTI : Tôi chỉ có thể thấy "cái đang là" khi người quan sát không có mặt. Khi bạn nhìn những ngọn đồi này người quan sát không có.

Needleman : Tôi đồng ý, vâng.

KRISHNAMURTI : Người quan sát chỉ có mặt khi bạn muốn thay đổi "cái đang là". Bạn nói : Tôi không thích "cái đang là", nó phải được thay đổi, thế nên tức thời có một sự phân đôi, có nhị nguyên. Tâm thức có thể quan sát "cái đang là" mà không có người quan sát ? Điều đó xảy ra khi bạn nhìn những ngọn đồi này với ánh sáng kỳ diệu nơi chúng.

Needleman : Chân lý này là chân lý tuyệt đối. Khoảnh khắc người ta kinh nghiệm nó người ta nói, "Vâng !" Nhưng người ta cũng kinh nghiệm sự quên mất nó.

KRISHNAMURTI : Hãy quên !

Needleman : Tôi hiểu điều đó là người ta tiếp tục cố gắng thay đổi nó.

KRISHNAMURTI : Hãy quên nó đi, và nắm nó trở lại.

Needleman : Nhưng trong sự thảo luận này, có sự giúp đỡ đến từ sự thảo luận này. Tôi biết, chừng nào tôi hiểu điều gì, nó không thể xảy ra mà không có sự giúp đỡ đang hiện diện giữa chúng ta. Tôi có thể nhìn những ngọn đồi kia và có thể có sự không phê phán này, nhưng điều đó không quan trọng đối với tôi ; tôi không cho rằng đó là cách tôi phải nhìn để được cứu độ. Và tôi nghĩ điều này là một vấn đề người ta luôn luôn muốn nêu ra. Có lẽ đây là cái tâm lại muốn nắm bắt và chấp giữ cái gì, tuy nhiên có vẻ thân phận con người…

KRISHNAMURTI : Thưa ông, chúng ta đã nhìn những ngọn đồi kia, ông không thể thay đổi cái ấy, ông chỉ nhìn ; và ông nhìn vào trong và cuộc chiến bắt đầu. Trong một chốc lát ông nhìn mà không có trận chiến đấu ấy, không có sự xung đột ấy, và mọi thứ linh tinh khác. Rồi ông nhớ lại vẻ đẹp của giây phút ấy, và ông muốn nắm bắt nó trở lại. Ông biết, nếu ông nghĩ về nó, nó không như cũ, nó không phải là cái ấy. Thế nên ông nỗ lực, ông chiến đấu. “Tôi phải kiểm soát, tôi phải không muốn“ – đúng chứ ? Trong khi nếu ông nói, “Tốt lắm, nó đã qua rồi, đã chấm dứt”, thì giây phút ấy là xong hẳn.

Needleman : Tôi phải học cái đó.

KRISHNAMURTI : Không, không.

Needleman : Tôi phải học, không phải sao ?

KRISHNAMURTI : Có cái gì để học ?

Needleman : Tôi phải học cái vô ích của sự xung đột này.

KRISHNAMURTI : Không. Có cái gì để học ? Chính bạn thấy rằng giây phút ấy của cái đẹp trở thành một trí nhớ, rồi trí nhớ nói, “Nó thật đẹp, tôi phải có nó trở lại.” Bạn không quan tâm đến cái đẹp, bạn quan tâm đến sự theo đuổi lạc thú. Lạc thú và cái đẹp không đi chung. Thế nên nếu bạn thấy cái ấy, nó tự chấm dứt. Như một con rắn nguy hiểm, bạn không đến gần nó một lần nữa.

Needleman : (Cười) Có lẽ tôi đã không thấy nó, thế nên tôi không thể nói.

KRISHNAMURTI : Đó là vấn đề.

Needleman : Vâng, tôi nghĩ là phải như vậy, bởi vì người ta cứ đi trở lại luôn luôn.

KRISHNAMURTI : Không, đây là sự việc đích thực. Nếu tôi thấy cái đẹp của ánh sáng ấy, và nó thực sự đẹp đẽ lạ lùng, tôi chỉ thấy nó. Bây giờ với cùng phẩm chất chú ý, tôi muốn thấy chính tôi. Có một giây phút của tri giác nó cũng đẹp như vậy. Thế rồi cái gì xảy ra ?

Needleman : Rồi tôi muốn nó.

KRISHNAMURTI : Rồi tôi muốn bắt giữ nó, tôi muốn trau dồi, nuôi dưỡng nó, tôi muốn theo đuổi nó.

Needleman : Và làm thế nào thấy nó ?

KRISHNAMURTI : Chỉ thấy cái gì đang xảy ra là đủ.

Needleman : Đó là cái tôi quên !

KRISHNAMURTI : Nó không phải là một vấn đề quên.

Needleman : Đúng, đó là cái tôi không hiểu cho đủ sâu. Đó chỉ thấy là đủ.

KRISHNAMURTI : Hãy nhìn, thưa ông. Khi ông thấy một con rắn, điều gì xảy ra ?

Needleman : Tôi sợ.

KRISHNAMURTI : Không. Cái gì xảy ra ? Bạn chạy, giết nó, làm cái gì đó. Tại sao ? Bởi vì bạn biết nó nguy hiểm. Bạn ý thức sự nguy hiểm của nó. Một vách đá, tốt hơn là lấy thí dụ một vách đá, một vực thẳm. Bạn biết sự nguy hiểm của nó. Không cần ai phải nói với bạn. Bạn trực tiếp thấy cái gì xảy ra.

Needleman : Đúng.

KRISHNAMURTI : Bây giờ, nếu bạn thấy trực tiếp rằng cái đẹp của giây phút tri giác đó không thể lập lại, nó xong hẳn. Nhưng tư tưởng nói, “Không, nó không chấm dứt, trí nhớ về nó còn lại.” Thế rồi bạn làm gì bây giờ ? Bạn theo đuổi trí nhớ đã chết về nó, không phải là cái đẹp sống động của nó – đúng chứ ? Bây giờ nếu bạn thấy cái đó, chân lý của nó – không phải ngôn ngữ, lời nói, mà chân lý của nó – nó chấm dứt.

Needleman : Bấy giờ cái thấy này hiếm có hơn chúng ta nghĩ nhiều.

KRISHNAMURTI : Nếu chúng ta thấy cái đẹp của giây phút ấy, nó chấm dứt. Tôi không muốn theo đuổi nó. Nếu tôi theo đuổi nó, nó trở thành một lạc thú. Rồi nếu tôi không thể có nó, nó sẽ đem lại thất vọng, đau đớn và mọi thứ khác. Thế nên tôi nói, “Tốt lắm, chấm dứt.” Thế thì cái gì xảy ra ?

Needleman : Từ kinh nghiệm của tôi, tôi e rằng cái xảy ra là con quái vật được sanh ra trở lại. Nó có cả ngàn cuộc đời. (Cười)

KRISHNAMURTI : Không, thưa ông. Khi nào cái đẹp ấy xảy ra ?

Needleman : Lúc tôi thấy mà không cố gắng thay đổi.

KRISHNAMURTI : Khi tâm hoàn toàn bình lặng.

Needleman : Vâng.

KRISHNAMURTI : Phải thế không ? Đúng chứ ?

Needleman : Vâng.

KRISHNAMURTI : Khi bạn nhìn nó, tâm bạn bình lặng, nó không nói, “Tôi muốn thay đổi nó, sao chép và chụp ảnh nó, cái này, cái kia, cái khác” – bạn chỉ nhìn. Tâm không tác động, vận hành. Hay đúng hơn, tư tưởng không tác động vận hành. Nhưng lập tức tư tưởng lại vận hành. Bây giờ người ta hỏi, “Làm sao tư tưởng có thể bình lặng ? Làm sao người ta có thể sử dụng tư tưởng khi cần thiết, và không sử dụng nó khi nó không cần thiết ?”

Needleman : Vâng, đó là vấn đề gây cho tôi quan tâm mãnh liệt, thưa ngài.

KRISHNAMURTI : Nghĩa là, tại sao chúng ta tôn thờ tư tưởng ? Tại sao tư tưởng trở nên quan trọng phi thường như vậy ?

Needleman : Nó hình như có thể thỏa mãn những tham muốn của chúng ta ; nhờ tư tưởng chúng ta tin là chúng ta có thể thỏa mãn.

KRISHNAMURTI : Không, không phải do từ thỏa mãn. Tạo sao đối với nhiều người trong tất cả mọi nền văn hóa tư tưởng trở nên mối quan tâm trọng yếu như vậy ?

Needleman : Người ta luôn luôn đồng hóa mình là tư tưởng, là những tư tưởng của mình. Nếu tôi nghĩ về chính tôi, tôi nghĩ về cái tôi nghĩ, loại ý niệm nào tôi có, cái gì tôi tin. Có phải đó là điều ngài muốn nói ?

KRISHNAMURTI : Không hẳn. Lìa khỏi sự đồng hóa với “tôi”, hay với ”không phải tôi”, tại sao tư tưởng luôn luôn hoạt động ?

Needleman : A, tôi thấy.

KRISHNAMURTI : Tư tưởng thì luôn luôn vận hành trong kiến thức, phải thế không ? Nếu không có kiến thức, tư tưởng làm gì có. Tư tưởng luôn luôn vận hành trong lãnh vực của cái đã biết. Hoặc máy móc, không bằng lời nói, và vân vân, nó luôn luôn làm việc trong quá khứ. Thế nên đời sống của tôi là quá khứ, bởi vì nó đặt nền trên kiến thức quá khứ, kinh nghiệm quá khứ, trí nhớ, khoái lạc, khổ đau, sợ hãi… quá khứ – tất cả nó là quá khứ. Và tương lai là cái tôi phóng chiếu từ quá khứ, tư tưởng phóng chiếu từ quá khứ. Thế nên tư tưởng dao động giữa quá khứ và tương lai. Mọi lúc, nó nói, “Tôi cần làm cái này, tôi phải làm cái nọ, tôi phải cư xử thế nọ thế kia.” Tại sao nó làm mọi thứ này ?

Needleman : Tôi không biết. Thói quen ?

KRISHNAMURTI : Thói quen. Rất đúng. Hãy tiếp tục. Chúng ta hãy tìm ra. Thói quen ?

Needleman : Thói quen đem đến cái chúng ta gọi là lạc thú.

KRISHNAMURTI : Thói quen, lạc thú, khổ đau.

Needleman : Để bảo vệ tôi. Khổ đau, vâng, khổ đau.

KRISHNAMURTI : Nó luôn luôn làm việc trong mảnh đất ấy. Tại sao ?

Needleman : Bởi vì nó không biết làm cái gì tốt hơn.

KRISHNAMURTI : Không. Không. Tư tưởng có thể làm việc trong mảnh đất nào khác sao ?

Needleman : Loại tư tưởng đó, không.

KRISHNAMURTI : Không, bất kỳ tư tưởng nào. Tư tưởng có thể làm việc trong một miếng đất nào khác ngoài cái đã được biết ?

Needleman : Không.

KRISHNAMURTI : Rõ ràng không. Tôi không thể làm việc trên một chỗ mà tôi không biết ; nó chỉ có thể làm việc trong mảnh đất này. Bây giờ tại sao nó làm việc trong đó ? Nó ở đó, tại sao, thưa ông ? Nó chỉ là cái duy nhất tôi biết. Trong đó có an toàn, có bảo vệ, có an ninh. Đó là tất cả cái tôi biết. Thế nên tư tưởng chỉ chuyển vận trong mảnh đất của cái đã biết. Và khi nó đã mệt mỏi vì cái đó, nó tìm kiếm cái gì khác ở ngoài. Bây giờ cái nó tìm kiếm vẫn là cái đã biết. Những thần linh của nó, những thị kiến của nó, những trạng thái tâm linh của nó – tất cả được phóng chiếu từ cái quá khứ đã biết vào cái tương lai đã biết. Thế nên tư tưởng luôn luôn làm việc trên mảnh đất này.

Needleman : Vâng, tôi hiểu.

KRISHNAMURTI : Bởi thế tư tưởng luôn luôn làm việc trong một nhà tù. Nó có thể gọi đó là tự do, nó có thể gọi đó là cái đẹp, nó có thể gọi đó là cái gì nó thích ! Nhưng nó luôn luôn ở trong giới hạn của hàng rào kẽm gai. Bây giờ tôi muốn tìm ra tư tưởng có chỗ nào khác ngoài mảnh đất đó. Tư tưởng không có chỗ khi tôi nói, “Tôi không biết.” ”Tôi thực sự không biết.” Đúng không ?

Needleman : Trong lúc này thôi.

KRISHNAMURTI : Tôi thực sự không biết. Tôi chỉ biết điều này thôi, và tôi thực sự không biết tư tưởng có thể vận hành trong chỗ nào khác, ngoại trừ mảnh đất này. Tôi thực sự không biết. Khi tôi nói, “Tôi không biết”, đó không có nghĩa là tôi đang hy vọng biết, khi tôi nói tôi thực sự không biết – cái gì xảy ra ? Tôi trèo xuống cái thang. Tôi trở nên, tâm tôi trở nên, hoàn toàn khiêm tốn.

Bây giờ trạng thái “không biết” này là thông minh. Bấy giờ nó có thể vận hành trong mảnh đất của cái biết và thoát khỏi phải làm việc ở một chỗ nào khác nếu nó không muốn.

MALIBU, CALIFORNIA

26 tháng Ba 1971

2
VỀ KHÔNG GIAN BÊN TRONG
Chuyện trò giữa J. Krishnamurti
và Giáo sư J. Needleman

Needleman: Trong những buổi nói chuyện của ngài, ngài đã cho một ý nghĩa mới mẻ về việc con người cần thiết phải trở thành thẩm quyền của chính nó. Nhưng sự khẳng định này có thể dễ dàng chuyển thành một hình thức tâm lý học nhân bản không đếm xỉa đến chiều kích siêu việt và thiêng liêng của đời sống con người trên trái đất ở giữa một vũ trụ thông minh và bao la không ? Chẳng phải chúng ta không chỉ cần cố gắng nhìn thấy chính mình trong khoảnh khắc, mà cũng phải thấy chính mình như những tạo vật của Vũ trụ sao ? Điều tôi đang hỏi chính là vấn đề này về chiều kích vũ trụ.

KRISHNAMURTI : Khi nào chúng ta dùng từ ngữ “chiều kích”, nó hàm ý không gian, nếu khác đi thì nó không có chiều kích, không có không gian. Có phải chúng ta nói về không gian, không gian bên ngoài, không gian vô biên ?

Needleman : Không.

KRISHNAMURTI : Hay chiều kích không gian trong chúng ta ?

Needleman : Phải là cái sau, nhưng không phải hoàn toàn không có cái trước, tôi nghĩ như vậy.

KRISHNAMURTI : Có chăng một sự khác biệt giữa không gian bên ngoài, nó là vô hạn, và không gian trong chúng ta ? Hay hoàn toàn không có không gian trong chúng ta và chúng ta chỉ biết không gian bên ngoài ? Chúng ta biết không gian trong chúng ta như là một trung tâm và chu vi. Chiều kích của trung tâm ấy, và bán kính từ trung tâm ấy, là cái chúng ta hay gọi là không gian.

Needleman : Không gian bên trong, vâng.

KRISHNAMURTI : Vâng, không gian bên trong. Bây giờ nếu có một trung tâm, không gian luôn luôn bị giới hạn và bởi thế chúng ta chia cắt không gian bên trong khỏi không gian bên ngoài.

Needleman : Vâng.

KRISHNAMURTI : Chúng ta chỉ biết không gian rất giới hạn này nhưng chúng ta nghĩ chúng ta muốn đạt đến cái không gian kia, muốn có không gian bao la. Ngôi nhà này hiện hữu trong không gian, nếu không thì không thể có ngôi nhà, và bốn bức tường của căn phòng này làm nên không gian của nó. Và không gian trong tôi là không gian mà trung tâm đã tạo ra quanh nó. Giống như cái mi-crô-phôn này…

Needleman : Vâng, trung tâm của sự quan tâm.

KRISHNAMURTI : Không chỉ trung tâm của sự quan tâm, nó có không gian riêng của nó, nếu không nó không hiện hữu.

Needleman : Vâng, đúng.

KRISHNAMURTI : Cũng như vậy, con người có một trung tâm và từ trung tâm ấy họ tạo ra một không gian, trung tâm tạo ra một không gian chung quanh bản thân nó. Và không gian ấy luôn luôn giới hạn, phải thế thôi ; vì trung tâm, không gian thì giới hạn.

Needleman : Nó được xác định, nó là một không gian được xác định, vâng.

KRISHNAMURTI : Khi bạn dùng những từ "không gian vũ trụ"…

Needleman : Tôi không dùng những từ "không gian vũ trụ" ; tôi nói vũ trụ, chiều kích của Vũ trụ. Tôi không hỏi về không gian bên ngoài và những cuộc du hành đến các hành tinh.

KRISHNAMURTI : Thế thì chúng ta đang nói đến không gian mà trung tâm tạo ra quanh nó, và cũng đến một không gian giữa hai tư tưởng ; có một không gian, một khoảng trống giữa hai tư tưởng.

Needleman : Vâng.

KRISHNAMURTI : Và trung tâm đã tạo ra không gian quanh bản thân nó, có không gian bên ngoài giới hạn kia. Có một không gian giữa sự suy nghĩ, giữa những tư tưởng ; và cũng có một không gian quanh bản thân trung tâm, và không gian vượt khỏi hàng rào kẽm gai. Bây giờ câu hỏi là gì, thưa ông ? Làm sao để mở rộng không gian ? Làm sao để đi vào một chiều kích khác của không gian ?

Needleman : Không phải làm sao mà…

KRISHNAMURTI : … không phải làm sao. Liệu có một chiều kích không gian khác ngoài không gian quanh trung tâm ?

Needleman : Hay một chiều kích khác của thực tại ?

KRISHNAMURTI : Không gian, chúng ta đang nói về nó trong lúc này, chúng ta có thể dùng từ đó. Trước hết tôi phải thấy rất rõ ràng không gian giữa hai tư tưởng.

Needleman : Khoảng giữa.

KRISHNAMURTI : Khoảng trống giữa hai tư tưởng. Khoảng giữa nghĩa là không gian. Và cái gì xảy ra trong khoảng trống này ?

Needleman : Tôi thú nhận tôi không biết vì những tư tưởng của tôi luôn luôn gối lên nhau. Tôi biết có những khoảng trống, có những khoảnh khắc khoảng trống này xuất hiện, và tôi thấy nó, và có tự do ở đó trong một khoảnh khắc.

KRISHNAMURTI : Chúng ta hãy đi vào cái này một chút, được chứ ? Có không gian giữa hai tư tưởng. Và có không gian mà trung tâm tạo ra quanh bản thân nó, cái đó là không gian của cô lập.

Needleman : Đúng lắm, vâng. Đó là một từ lạnh lùng.

KRISHNAMURTI : Nó tự cắt đứt khỏi. Tôi tự cho là quan trọng, với tham vọng của tôi, với những lừa dối của tôi, với giận dữ, bản năng giới tính, sự tăng trưởng, sự thiền định, sự đạt đến Niết bàn của tôi.

Needleman : Vâng, sự cô lập đó.

KRISHNAMURTI : Nó là cô lập. Tương quan của tôi với bạn là hình ảnh của sự cô lập đó, nó là cái không gian đó. Bấy giờ khi đã tạo ra cái không gian này thì có không gian ngoài hàng rào kẽm gai. Giờ đây có một không gian của một chiều kích hoàn toàn khác chăng ? Đó là vấn đề.

Needleman : Vâng, điều đó bao trùm vấn đề.

KRISHNAMURTI : Làm thế nào chúng ta tìm ra nếu cái không gian quanh tôi, quanh trung tâm, lại hiện hữu ? Và làm thế nào tôi có thể tìm ra cái khác ? Tôi có thể suy luận về cái khác, tôi có thể sáng chế bất kỳ không gian nào tôi thích – nhưng điều đó quá trừu tượng, quá ngờ nghệch !

Needleman : Vâng.

KRISHNAMURTI : Thế nên có thể thoát khỏi trung tâm, để trung tâm không tạo ra không gian quanh bản thân nó, dựng xây một bức tường, sự cô lập, một nhà tù quanh bản thân nó và gọi đó là không gian ? Trung tâm này có thể thôi hiện hữu ? Nếu không tôi không thể vượt qua nó ; tâm thức không thể ra khỏi giới hạn này.

Needleman : Vâng, tôi thấy điều ngài nói. Nó hợp lý.

KRISHNAMURTI : Cái gì là trung tâm này ? Trung tâm ấy là cái "tôi" và "không phải tôi", trung tâm ấy là người quan sát, người suy nghĩ, người kinh nghiệm, và trong trung tâm đó cũng là cái được quan sát. Cái trung tâm nói, "Đây là hàng rào kẽm gai tôi đã tạo ra quanh tôi."

Needleman : Để rồi trung tâm ấy cũng bị giới hạn trong đó.

KRISHNAMURTI : Vâng. Thế nên nó tự tách khỏi hàng rào kẽm gai. Như vậy nó trở thành cái được quan sát. Trung tâm là người quan sát – phải không, thưa ông ?

Needleman : Vâng, tôi hiểu điều đó.

KRISHNAMURTI : Và nó cố gắng bắc cầu vượt qua cái không gian ấy. Đó là điều chúng ta đang làm.

Needleman : Nó cố gắng bắc cầu vượt qua.

KRISHNAMURTI : Nó nói, "Cái này phải thay đổi, cái kia thì không, cái này nhỏ hẹp, cái kia rộng lớn, tôi phải hơn cái kia." Tất cả đó là sự chuyển động trong cái không gian giữa người quan sát và cái được quan sát.

Needleman : Tôi theo dõi, vâng.

KRISHNAMURTI : Và từ đó có xung đột giữa người quan sát và cái được quan sát. Bởi vì cái được quan sát là hàng rào kẽm gai phải được nhảy qua, và thế là cuộc chiến bắt đầu. Bây giờ người quan sát – cái người là trung tâm, là người tư tưởng, người biết, cái người là kinh nghiệm, là kiến thức – có thể nào đứng lặng ?

Needleman : Tại sao phải thế ?

KRISHNAMURTI : Nếu nó không đứng lặng, không gian vẫn luôn luôn bị giới hạn.

Needleman : Nhưng cái trung tâm, người quan sát không biết rằng nó bị giới hạn theo cách đó.

KRISHNAMURTI : Nhưng bạn có thể thấy nó, hãy nhìn. Trung tâm là người quan sát trong lúc này – người tư tưởng, người kinh nghiệm, người biết, người chiến đấu, người tìm kiếm, người nói, "tôi biết, còn anh không biết". Đúng chứ ? Nơi nào có một trung tâm thì phải có một không gian quanh nó.

Needleman : Vâng, tôi theo dõi.

KRISHNAMURTI : Và khi nó quan sát, nó quan sát qua cái không gian ấy. Khi tôi quan sát những ngọn núi thì có không gian giữa tôi và ngọn núi. Và khi tôi quan sát chính tôi thì có không gian giữa tôi và sự vật tôi quan sát ở trong tôi. Khi tôi quan sát vợ tôi, tôi quan sát nàng từ trung tâm của hình ảnh của tôi về nàng, và nàng quan sát tôi với hình ảnh nàng đã có về tôi. Thế nên luôn luôn có sự phân chia và không gian này.

Needleman : Thay đổi sự tiếp cận với chủ đề một cách toàn bộ, có cái gì được gọi là thiêng liêng. Những giáo lý thiêng liêng, những ý niệm thiêng liêng, cái thiêng liêng, trong một giây lát nó chỉ cho tôi rằng trung tâm này và không gian này mà ngài đang nói đến là một ảo tưởng.

KRISHNAMURTI : Hãy chờ đã. Người ta đã học cái này từ một người khác. Có phải chúng ta đang tìm ra cái gì là thiêng liêng ? Có phải chúng ta đang tìm kiếm vì có ai đó đã nói với tôi, "Cái đó là thiêng liêng." ?, hay có một sự vật thiêng liêng ? Hay nó là sự tưởng tượng của tôi, vì tôi muốn cái gì linh thánh ?

Needleman : Rất thường như vậy nhưng có…

KRISHNAMURTI : Bây giờ nó là cái gì ? Sự tham muốn đối với cái gì linh thánh ? Sự áp đặt của những người khác lên tâm trí tôi khi họ nói, "Cái này là thiêng liêng." ? Hay sự mong muốn của riêng tôi, bởi vì mọi sự là phàm tục và tôi muốn cái gì linh thánh, thiêng liêng ? Tất cả mọi cái này nảy sanh từ cái trung tâm.

Needleman : Vâng, tuy nhiên…

KRISHNAMURTI : Hãy chờ đã. Chúng ta sẽ tìm ra cái này, cái là thiêng liêng. Nhưng tôi không muốn chấp nhận truyền thống, hay người nào đã nói về cái thiêng liêng. Thưa ông, tôi không biết ông đã kinh nghiệm chưa ? Trước đây vài năm, để cho vui, tôi lấy một hòn đá từ vườn và đặt nó lên giá lò sưởi và chơi với nó, mỗi ngày đem hoa cho nó. Sau một tháng nó trở nên thiêng liêng kinh khủng !

Needleman : Tôi hiểu điều ngài muốn nói.

KRISHNAMURTI : Tôi không muốn loại thiêng liêng giả ấy.

Needleman : Nó là một vật linh.

KRISHNAMURTI : Tính thiêng liêng là một vật linh.

Needleman : Cứ cho là như vậy. Hầu hết là như vậy.

KRISHNAMURTI : Thế nên tôi không chấp nhận điều gì người ta nói về cái thiêng liêng. Truyền thống ! Là một người Bà la môn người ta được nuôi dưỡng trong một truyền thống hơn hẳn truyền thống của bất kỳ ai, tôi bảo đảm với ông như thế !

Điều tôi muốn nói là : tôi muốn tìm ra cái gì là linh thánh, không phải một sự linh thánh do con người làm ra. Tôi chỉ có thể tìm ra khi tâm thức có không gian mênh mông. Và không thể có không gian mênh mông nếu có một trung tâm. Khi trung tâm không hiện hành, bấy giờ có không gian mênh mông. Trong không gian đó, nó là phần của thiền định, có cái gì thật sự thiêng liêng, không do cái trung tâm nhỏ bé ngu đần của tôi sáng chế ra. Có cái gì thiêng liêng vô lượng, mà bạn không thể tìm ra nếu có một trung tâm. Và tưởng tượng ra cái trung tâm ấy là ngu ngốc – bạn có thể theo dõi điều tôi muốn nói ?

Tâm thức có thể thoát khỏi cái trung tâm này – với không gian eo hẹp khủng khiếp – nó có thể đo lường được và trải ra hoặc co lại và tất cả mọi thứ đó, hay không ? Có thể chăng ? Con người đã nói có thể và bởi thế Thượng Đế đã trở thành một trung tâm khác. Thế nên sự quan tâm đích thật của tôi là thế này : cái trung tâm có thể nào hoàn toàn trống không ? Trung tâm ấy là ý thức. Trung tâm ấy là nội dung của ý thức, nội dung là ý thức ; không có ý thức nếu không có nội dung. Bạn phải khám phá ra điều này…

Needleman : Chắc chắn đó là điều chúng ta thường hiểu, vâng.

KRISHNAMURTI : Không có ngôi nhà nếu không có những bức tường và trần. Nội dung là ý thức nhưng chúng ta muốn tách lìa chúng, lý thuyết hóa nó, đo lường khuôn khổ hạn hẹp của ý thức chúng ta. Trong khi đó trung tâm là ý thức, nội dung của ý thức, và nội dung chính là ý thức. Không có nội dung, ý thức ở chỗ nào ? Và đó là không gian.

Needleman : Tôi theo được một ít điều ngài nói. Tôi thấy mình muốn nói : vâng, nhưng ở đây ngài coi trọng cái gì ? Cái gì là điều quan trọng ở đây ?

KRISHNAMURTI : Tôi sẽ đề cập đến câu hỏi đó sau khi tôi đã tìm ra tâm thức có thể trống không nội dung hay không.

Needleman : Đúng lắm.

KRISHNAMURTI : Lúc ấy có cái gì khác sẽ vận hành, nó sẽ tác động trong mảnh đất của cái biết. Nhưng không tìm thấy điều đó chỉ bằng việc nói…

Needleman : Không, không, đúng như vậy.

KRISHNAMURTI : Chúng ta hãy tiếp tục. Không gian thì ở giữa hai tư tưởng, giữa hai yếu tố của thời gian, hai hạn kỳ của thời gian, bởi vì tư tưởng là thời gian. Phải không ?

Needleman : Đúng thế, vâng.

KRISHNAMURTI : Bạn có thể có một tá hạn kỳ thời gian nhưng nó vẫn là tư tưởng, có cái không gian ấy. Rồi có không gian quanh trung tâm, và không gian vượt khỏi cái ta, vượt khỏi hàng rào dây kẽm, vượt khỏi bức tường của trung tâm. Không gian giữa người quan sát và cái được quan sát là không gian do ảo tưởng tạo ra như là hình ảnh của vợ tôi và hình nàng có về tôi. Bạn theo chứ, thưa bạn ?

Needleman : Vâng.

KRISHNAMURTI : Tất cả điều đó được trung tâm chế tạo ra. Suy đoán về cái vượt khỏi tất cả mọi thứ đó thì không có nghĩa gì với cá nhân tôi, đó là trò chơi của triết gia.

Needleman : Trò chơi của triết gia…

KRISHNAMURTI : Tôi không thích thú.

Needleman : Tôi đồng ý. Đôi khi tôi không thích thú, vào những giây phút tốt đẹp, tuy nhiên…

KRISHNAMURTI : Tôi xin lỗi, bởi vì bạn là một triết gia !

Needleman : Không, không, tại sao ngài lại phải nhớ đến điều đó.

KRISHNAMURTI : Thế thì câu hỏi của tôi là : "Trung tâm có thể tồn tại, hay trung tâm có thể tan biến ?" Bởi vì nếu nó không tan biến, hay nằm thật yên, thì nội dung của ý thức sẽ tạo ra không gian bên trong ý thức và gọi đó là không gian bao la. Trong đó có sự lừa dối và tôi không muốn tự lừa dối mình. Tôi không nói tôi không nâu khi da tôi nâu. Thế nên cái trung tâm ấy có thể bị tiêu mất không ? Nghĩa là, có thể không có hình ảnh, bởi vì chính hình ảnh làm phân chia ?

Needleman : Vâng, đó là không gian.

KRISHNAMURTI : Hình ảnh ấy nói về tình thương, nhưng tình thương của hình ảnh không phải là tình thương. Bởi thế tôi phải tìm cho ra trung tâm có thể tiêu tan, biến mất, hay nằm như một mảnh mờ ở xa. Nếu không có thể như thế, thì tôi phải chấp nhận tù ngục.

Needleman : Tôi đồng ý.

KRISHNAMURTI : Tôi phải chấp nhận không làm gì có tự do. Bấy giờ tôi có thể vĩnh viễn trang hoàng cho ngục tù của tôi.

Needleman : Nhưng bây giờ sự có thể này mà ngài đang nói đến, nếu không tìm kiếm nó một cách ý thức…

KRISHNAMURTI : Không, chớ tìm kiếm nó !

Needleman : Tôi nói, không tìm kiếm nó một cách ý thức, đời sống hay cái gì đó thình lình chỉ cho tôi là nó có thể.

KRISHNAMURTI : Nó ở đây ! Đời sống đã không chỉ cho tôi. Tôi đã được chỉ ra, khi tôi nhìn ngọn núi kia, rằng có một hình ảnh trong tôi ; khi tôi nhìn vợ tôi, tôi thấy rằng có một hình ảnh trong tôi. Đó là một sự kiện. Không phải tôi phải chờ đợi mười năm để tìm ra hình ảnh ! Tôi biết nó ở đây, thế nên tôi nói : "Có thể nhìn mà không có hình ảnh ?" Hình ảnh là cái trung tâm, là người quan sát, người tư tưởng và mọi thứ đại loại.

Needleman : Tôi đã bắt đầu thấy sự trả lời cho câu hỏi của tôi. Tôi bắt đầu thấy – tôi đang nói về chính mình – tôi bắt đầu thấy rằng không có sự khác biệt giữa chủ nghĩa nhân bản và những giáo lý thiêng liêng. Chỉ có chân lý hay không chân lý.

KRISHNAMURTI : Tất cả là vậy, sai giả và đúng thật.

Needleman : Quá đủ rồi. (Cười)

KRISHNAMURTI : Chúng ta đang hỏi : "Ý thức có thể nào tự trống không nội dung của nó ?" Không ai khác làm điều này.

Needleman : Đó là vấn đề, vâng.

KRISHNAMURTI : Không ân sủng thiêng liêng, cái siêu ngã, tác nhân tưởng tượng bên ngoài nào đó. Ý thức có thể nào tự trống không mọi nội dung này ? Trước tiên, hãy thấy cái đẹp của điều đó, thưa bạn.

Needleman : Tôi thấy.

KRISHNAMURTI : Bởi vì nó phải tự trống không mà không có một cố gắng nào. Khoảnh khắc có một cố gắng, bèn có người quan sát đang cố gắng thay đổi nội dung, đây chính là một phần của ý thức. Tôi không biết bạn có thấy vậy không ?

Needleman : Tôi có theo dõi. Sự làm trống không này phải không cố gắng, tức thời.

KRISHNAMURTI : Phải không có một tác nhân thao tác nơi đó, dù tác nhân ở ngoài hay ở trong. Bây giờ điều đó có thể được làm mà không cố gắng, không lệnh lạc, không có "tôi sẽ thay đổi cái nội dung", được không ? Điều này có nghĩa là sự làm trống không ý thức của mọi ý muốn, "là" hay "không là". Thưa bạn, hãy nhìn điều gì xảy ra.

Needleman : Tôi đang xem đây.

KRISHNAMURTI : Tôi đã đặt câu hỏi đó cho chính tôi. Không có ai đặt nó ra cho tôi. Bởi vì nó là một vấn nạn của đời sống, một vấn nạn của cuộc đời trong thế giới này. Nó là một vấn nạn mà tâm thức tôi phải giải quyết. Tâm thức, với tất cả nội dung của nó, có thể nào tự trống không nhưng vẫn là tâm thức – không chỉ lang thang, loanh quanh ?

Needleman : Đó không phải là tự tử.

KRISHNAMURTI : Không.

Needleman : Có một loại vi tế…

KRISHNAMURTI : Không, thưa bạn, điều đó quá ấu trĩ. Tôi đã đặt câu hỏi. Sự trả lời của tôi là : Tôi thực sự không biết. Nhưng tôi tiếp tục tìm cho ra, mà không chờ đợi tìm ra. Nội dung của ý thức của tôi là sự bất hạnh của tôi, sự thống khổ, những chiến đấu, những đau buồn, những hình ảnh của tôi mà tôi đã tích tập, gom góp suốt đời, những thần linh, những lừa dối, những lạc thú, những sợ hãi, những hấp hối, những thù hận – đó là ý thức của tôi. Tất cả nó có thể hoàn toàn trống không chăng ? Không chỉ ở cấp độ hời hợt bên ngoài mà xuyên suốt ? – cái gọi là vô thức. Nếu không thể, thì tôi phải sống một đời thống khổ, tôi phải sống trong phiền muộn không dứt. Không có hy vọng, cũng không có thất vọng, tôi đang ở trong tù ngục. Thế nên tâm thức phải tìm cho ra làm sao tự trống không hết nội dung của nó, mà vẫn sống trong thế giới này, không trở nên một người khờ, mà có một bộ óc hoạt động hiệu quả. Bây giờ thế nào làm được điều đó ? Nó khi nào có thể xảy ra ? Hay không có sự trốn thoát cho con người ?

Needleman : Tôi tiếp tục theo.

KRISHNAMURTI : Bởi vì tôi không thấy làm sao thoát khỏi cái đó tôi bèn sáng chế đủ loại thần linh, đền thờ, triết học, nghi thức – bạn hiểu chứ ?

Needleman : Tôi hiểu.

KRISHNAMURTI : Đây là thiền định, thiền định thực sự, không phải là thứ đồ dởm. Thấy tâm thức – với bộ óc đã tiến hóa qua thời gian, là kết quả của muôn ngàn kinh nghiệm, bộ óc chỉ hoạt động hiệu quả trong an toàn đầy đủ – hoặc là tâm thức có thể tự trống không nhưng vẫn có một bộ óc làm việc như một bộ máy kỳ diệu. Cũng thế, nó thấy tình thương không phải là lạc thú ; tình thương không phải là ham muốn. Khi có tình thương thì không có hình ảnh ; nhưng tôi không biết tình thương là gì. Tôi chỉ muốn tình thương như là lạc thú, dục tình và mọi thứ như vậy. Phải có một sự liên quan giữa sự tự trống không của ý thức và cái gọi là tình thương ; giữa cái không biết và cái biết, cái này là nội dung của ý thức.

Needleman : Tôi đang theo ngài. Phải có mối liên quan này.

KRISHNAMURTI : Hai cái phải hòa hợp nhau. Sự làm trống không và tình thương phải hòa hợp nhau. Và chỉ có tình thương là cái cần thiết và không cái nào khác.

Needleman : Sự tự trống không này là từ ngữ khác của tình thương, có phải đó là điều ngài đang nói ?

KRISHNAMURTI : Tôi chỉ đang hỏi tình thương là gì. Có phải tình thương ở trong mảnh đất của ý thức ?

Needleman : Không, không thể.

KRISHNAMURTI : Chớ có quy định. Chớ bao giờ nói có hay không ; hãy tìm ra ! Tình thương mà ở trong nội dung của ý thức thì chỉ là lạc thú, tham vọng và mọi thứ đó. Bấy giờ tình thương là gì ? Tôi thực sự không biết. Tôi sẽ không giả định nữa về bất cứ cái gì. Tôi không biết. Có yếu tố nào đó trong này mà tôi phải tìm ra. Có phải sự tự trống không của ý thức cùng với nội dung của nó là tình thương, cái này là cái không biết ? Đâu là sự liên quan giữa cái không biết và cái đã biết ? – không phải cái không biết huyền bí, Thượng Đế hay bất kỳ danh xưng nào bạn gán cho nó. Chúng ta sẽ đến Thượng Đế nếu chúng ta thông hiểu điều này. Sự liên quan giữa cái không biết, cái tôi không biết, cái có thể gọi là tình thương, và nội dung của ý thức, cái tôi biết, (nó có thể không được ý thức, nhưng tôi có thể phơi mở nó và tìm ra nó) – đâu là sự liên quan giữa cái biết và cái không biết ? Chuyển động giữa cái biết và cái không biết là hòa hợp, hòa điệu, là thông minh, phải thế không ?

Needleman : Chắc chắn như vậy.

KRISHNAMURTI : Thế nên tôi phải tìm ra, tâm thức phải tìm ra, làm sao trống không nội dung của nó. Đó là không có hình ảnh, bởi thế không có người quan sát. Hình ảnh là quá khứ, hay hình ảnh đang xảy ra bây giờ, hay hình ảnh tôi phóng chiếu vào tương lai. Thế nên không

hình ảnh – không kế hoạch công thức, không ý niệm, lý tưởng, nguyên lý – mọi cái đó bao hàm hình ảnh. Có thể nào hoàn toàn không có sự tạo lập hình ảnh ? Bạn làm tổn thương tôi hay bạn cho tôi lạc thú và vì vậy tôi có một hình ảnh về bạn. Thế thì không có tạo thành hình ảnh khi bạn làm tổn thương tôi hay đem lại lạc thú cho tôi.

Needleman : Có thể không ?

KRISHNAMURTI : Dĩ nhiên là có thể. Nếu không thì tôi thất bại.

Needleman : Ngài thất bại. Nói cách khác tôi thất bại.

KRISHNAMURTI : Chúng ta thất bại. Có thể không khi bạn chê trách tôi mà tôi hoàn toàn tỉnh táo, chú tâm, đến độ không để lại dấu vết nào ?

Needleman : Tôi hiểu điều ngài nói.

KRISHNAMURTI : Khi bạn tâng bốc tôi – không dấu vết. Bấy giờ không có hình ảnh. Thế thì tôi đã làm như vậy, tâm thức đã làm như vậy : nghĩa là chẳng có chút tạo thành hình ảnh nào. Nếu bạn không tạo ra hình ảnh nào bây giờ, những hình ảnh quá khứ bèn không có.

Needleman : Tôi không theo được. “Nếu tôi không tạo ra một hình nào bây giờ…“

KRISHNAMURTI : Những hình ảnh quá khứ không có. Nếu bạn tạo ra một hình ảnh, bạn bèn dính dáng với nó.

Needleman : Ngài bèn nối kết với những hình ảnh quá khứ. Điều đó đúng.

KRISHNAMURTI : Nhưng nếu bạn không tạo thành cái gì cả ?

Needleman : Bấy giờ ngài giải thoát khỏi quá khứ.

KRISHNAMURTI : Hãy thấy điều đó ! Hãy thấy điều đó !

Needleman : Rất rõ ràng.

KRISHNAMURTI : Thế thì tâm thức có thể tự trống không những hình ảnh bằng cách bây giờ không tạo thành một hình ảnh. Nếu tôi tạo thành một hình ảnh bây giờ, tôi liền liên kết nó với những hình ảnh quá khứ. Thế nên ý thức, tâm thức, có thể tự trống không mọi hình ảnh bằng cách không tạo thành một hình ảnh ngay hiện tại. Bấy giờ có không gian, không phải không gian quanh một trung tâm. Và nếu người ta tìm tòi, đi sâu vào nó nhiều hơn, bấy giờ có cái gì thiêng liêng, không do tư tưởng sáng chế ra, nó không dính dáng đến tôn giáo nào.

Needleman : Cám ơn.

. . .

MALIBU, CALIFORNIA
26 tháng Ba 1971

MỸ
II
Ba Cuộc Nói Chuyện Ở Thành Phố New York

1
CUỘC CÁCH MẠNG BÊN TRONG

Cần thiết phải thay đổi. Một tiến trình trong thời gian hay tức thời ? Ý thức và vô thức ; những giấc mộng. Tiến trình phân tích. Thấy nội dung của ý thức mà không có sự tách biệt giữa người quan sát và cái được quan sát. Ồn ào và kháng cự. “Khi có sự dừng dứt hoàn toàn sự phân chia giữa người quan sát và cái được quan sát, bấy giờ ‘cái đang là’

không còn là cái đang là nữa.“

Những câu hỏi : Người quan sát và cái được quan sát ; sự phân mảnh ; kháng cự.

KRISHNAMURTI : Chúng ta sắp cùng nhau khảo sát vấn đề cái gì được che dấu trong ý thức, trong những tầng lớp sâu hơn của tâm thức – nó thường được gọi là vô thức. Chúng ta quan tâm đến việc làm cho xảy ra một cuộc cách mạng tận gốc rễ bên trong chính chúng ta và như vậy là trong xã hội. Sự cách mạng vật chất được cổ vũ trên khắp thế giới vào lúc này đã không đem lại một thay đổi nền tảng nơi con người.

Trong một xã hội bại hoại, như ở đây, ở châu Âu, Ấn Độ và các nơi khác, phải có những thay đổi nền tảng trong tận cơ cấu của xã hội. Và nếu con người vẫn bại hoại trong bản thân nó, trong hoạt động của nó, nó sẽ làm thất bại bất cứ cơ cấu nào, dù hoàn hảo ra sao ; thế nên cấp bách, tuyệt đối thiết yếu là nó phải thay đổi.

Có phải sự thay đổi này xảy ra qua tiến trình thời gian, qua thành tựu dần dà, qua sự thay đổi theo từng thứ bậc ? Hay sự thay đổi xảy ra chỉ trong khoảnh khắc ? Đó là điều chúng ta sắp cùng nhau khảo sát.

Người ta thấy rằng cần phải có thay đổi trong chính mình – người ta càng nhạy cảm, càng cảnh giác và thông minh, người ta càng ý thức rằng phải có một sự thay đổi sâu xa, vĩnh viễn và sống thực. Nội dung của ý thức chính là ý thức – cả hai không tách biệt. Cái gì được gieo trồng trong ý thức tạo thành ý thức. Và làm xảy ra một thay đổi trong ý thức – cả trong chỗ rõ ràng và trong chỗ sâu kín – có dựa vào phân tích, vào thời gian, vào áp lực của môi trường ? Hay là sự thay đổi xảy ra hoàn toàn độc lập với bất kỳ áp lực nào, bất kỳ cưỡng bách nào ?

Các bạn biết đấy, câu hỏi này khó thâm nhập, bởi vì nó khá phức tạp và tôi hy vọng chúng ta sẽ có thể chia xẻ với nhau điều gì được nói ra ở đây. Trừ phi đi vào chủ đề này một cách rất thành khẩn, thực sự thấu hiểu rắc rối, với sự quan tâm sâu xa, với sự đam mê, e rằng người ta sẽ không thể đi rất xa ; xa không phải theo nghĩa trong thời gian hay không gian, mà rất sâu xa trong chính mình. Người ta cần một đam mê lớn lao, năng lượng lớn lao và đa số chúng ta hao phí năng lượng trong xung đột. Và khi chúng ta khảo sát toàn bộ công việc của cuộc sống, chúng ta cần năng lượng. Năng lượng có mặt với khả năng thay đổi ; nếu không có khả năng thay đổi, bấy giờ năng lượng hao tán mất.

Chúng ta nghĩ chúng ta không thể thay đổi. Chúng ta chấp nhận những sự việc như chúng vẫn vậy và do đó khá chán nản, thất vọng, bất định và mê rối. Có thể thay đổi một cách căn bản và đó là điều chúng ta khảo sát. Nếu bạn muốn – không phải theo dõi từng chữ diễn giả đang nói, mà dùng những lời của ông ta như một tấm gương để quan sát chính bạn và dò hỏi với đam mê, với quan tâm, với sức sống và một năng lượng lớn. Bấy giờ có lẽ chúng ta có thể đến một điểm rõ ràng rằng không có bất kỳ nỗ lực nào, không có bất kỳ loại động lực nào, sự thay đổi căn bản cứ xảy ra.

Không chỉ có kiến thức bề mặt của chúng ta, mà cũng có nội dung sâu xa, dấu kín của ý thức chúng ta. Làm sao người ta khảo sát nó, làm thế nào người ta trưng bày toàn bộ nội dung của nó ? Nó có được làm từng mảnh một, tiệm tiến dần dần ? – hay nó được phơi bày toàn bộ và thấu hiểu tức thời, và nhờ vậy toàn bộ quá trình phân tích đến chỗ chấm dứt ?

Bây giờ chúng ta đi vào vấn đề phân tích này. Với diễn giả, phân tích là phủ nhận hành động ; hành động luôn luôn là trong hiện tại sống động. Hành động không có nghĩa là "đã làm" hay "sẽ làm", mà đang làm. Phân tích ngăn cản hành động trong hiện tại, bởi vì trong phân tích có đưa vào thời gian, một sự bóc vỏ dần dần, từng lớp từng lớp. Và nếu sự phân tích không hoàn hảo, trọn vẹn, chân thật, bấy giờ sự phân tích ấy không trọn vẹn, phải để sót lại một kiến thức không toàn bộ. Và sự phân tích tiếp theo nảy sinh từ cái không trọn vẹn đó.

Nào, tôi khảo sát chính mình, phân tích chính mình và nếu sự phân tích của tôi không trọn vẹn, bấy giờ cái tôi đã phân tích trở thành kiến thức để chúng ta tiến hành phân tích lớp kế tiếp. Thế nên trong tiến trình ấy mỗi phân tích trở nên không trọn vẹn và dẫn đến xung đột tiếp tục, và như vậy đến không hành động. Và trong phân tích có người phân tích và cái được phân tích, dù cho người phân tích là người chuyên nghiệp, hay như các bạn, người thường ; vẫn có sự nhị nguyên này, người phân tích phân tích điều gì nó nghĩ là khác với chính nó. Nhưng người phân tích, nó là ai ? Nó là quá khứ, nó là kiến thức được tích tập về mọi thứ nó đã phân tích. Và với kiến thức ấy – nó là quá khứ – nó phân tích hiện tại.

Thế nên trong tiến trình này có xung đột, có sự chiến đấu để tuân thủ, hay để cưỡng bách cái nó phân tích. Cũng có toàn bộ cái tiến trình giấc mộng này. Tôi không biết bạn có tự mình đi vào tất cả cái này, hay bạn đọc những cuốn sách của người khác, việc này rất đáng tiếc ; bởi vì bấy giờ bạn chỉ lập lại điều người khác đã nói, dù họ có nổi danh thế nào. Nhưng nếu bạn không đọc mọi cuốn sách ấy – như diễn giả đã không đọc – bấy giờ bạn phải tự mình tìm tòi, lúc ấy nó trở nên hấp dẫn hơn nhiều, nguyên thủy hơn nhiều, trực tiếp và chân thật hơn nhiều.

Trong tiến trình phân tích có cái thế giới những giấc mộng này. Chúng ta chấp nhận những giấc mộng như là tất yếu, bởi vì những nhà chuyên môn nói, "Các bạn phải mộng, nếu không các bạn sẽ điên", và có một ít chân lý nào trong đó. Chúng ta đang dò hỏi tất cả điều này bởi vì chúng ta đang cố gắng tìm ra có thể thay đổi một cách tận gốc hay không, khi có khá nhiều mê lầm, khá nhiều khốn khổ, nhiều hận thù và tàn bạo trong thế giới ; không có lòng bi. Người ta phải dò hỏi vào tất cả điều này, nếu người ta nghiêm túc. Chúng ta đang dò hỏi không chỉ vì tiêu khiển trí thức mà cố gắng thực sự tìm ra có thể thay đổi chăng. Và khi chúng ta thấy sự có thể thay đổi, dù chúng ta là ai, dù nông cạn, dù bề ngoài, lập lại, bắt chước, nếu chúng ta thấy có khả năng thay đổi tận gốc, bấy giờ chúng ta có năng lượng để làm việc đó. Nếu chúng ta nói không thể đâu, thì năng lượng ấy tiêu tán.

Thế nên chúng ta tìm hiểu vấn đề này, phân tích có phát sanh một thay đổi căn bản nào không hay nó chỉ là một trò tiêu khiển trí thức, một tránh né hành động. Như chúng ta nói, phân tích là đi vào thế giới của những giấc mộng. Những giấc mộng là gì, chúng có như thế nào ? Tôi không biết các bạn có bao giờ đi vào thế giới này chưa ; nếu bạn có, bạn sẽ thấy rằng những giấc mộng là sự tiếp tục của đời sống ban ngày của chúng ta. Điều bạn làm ban ngày, tất cả sự phiền lụy, sự hư hỏng, sự thù hận, những lạc thú thoáng qua, tham vọng, tội lỗi và vân vân, mọi cái đó tiếp tục trong thế giới mộng, chỉ bằng những biểu tượng, những bức tranh, những hình ảnh. Những bức tranh và hình ảnh này cần phải được giải thích và tạo thành mọi thứ nhặng xị và không thực.

Người ta không bao giờ hỏi tại sao người ta lại mộng. Người ta chấp nhận những giấc mộng là thiết yếu, là phần của đời sống. Bây giờ chúng ta đang tự hỏi tại sao chúng ta đều nằm mộng. Có thể nào khi đi ngủ các bạn có một tâm thức hoàn toàn bình lặng không ? Bởi vì chỉ trong trạng thái bình lặng ấy mà tâm thức tự làm mới lại, tự làm trống không mọi nội dung của nó, để nó được làm cho tươi mới, trẻ trung, rạch ròi, không mê lầm.

Nếu những giấc mộng là sự tiếp tục của đời sống ban ngày, của sự ồn ào, lo âu, ham muốn an toàn, bám luyến mỗi ngày, thì không tránh khỏi những giấc mộng trong hình thức biểu tượng của chúng phải xảy ra. Điều đó rõ ràng chứ ? Thế nên người ta hỏi, "Tại sao người ta cần nằm mộng ?" Những tế bào trí óc có thể được bình lặng, không tiếp tục mọi công việc ban ngày ?

Người ta phải tìm ra điều đó bằng kinh nghiệm, không chấp nhận điều diễn giả nói – và chớ bao giờ làm điều đó vì thiện ý, vì chúng ta đang cùng nhau chia xẻ, cùng nhau tìm tòi. Bạn có thể xét thấy điều đó bằng cách trọn vẹn tỉnh thức suốt ngày, quan sát những tư tưởng của bạn, những động cơ, lời nói, cách bạn đi và nói. Khi bạn tỉnh thức như vậy, có sự gợi báo của vô thức, của những tầng lớp sâu hơn, bởi vì bấy giờ bạn đang phơi bày, mời mọc những động cơ, những lo lắng ẩn kín, nội dung của vô thức mở bày ra. Thế nên khi bạn đi ngủ, bạn sẽ thấy rằng tâm thức bạn, kể cả bộ óc, thì bình lặng tuyệt vời. Nó thực sự yên nghỉ, bởi vì bạn đã chấm dứt điều bạn đã làm trong ngày.

Nếu bạn kiểm kê những gì xảy ra trong ngày khi nằm xuống giường – bạn không làm như vậy sao ? – nói rằng, "Tôi cần làm điều này, tôi không nên làm điều kia", "Làm cách kia thì tốt hơn, tôi không muốn nói điều này", khi bạn kiểm kê những sự việc trong ngày như vậy, lúc ấy bạn cố gắng đem lại trật tự trước khi ngủ. Và nếu bạn không tạo ra được trật tự trước khi ngủ, trí óc cố gắng làm điều đó khi bạn đang ngủ. Bởi vì trí óc chỉ vận hành hoàn hảo trong trật tự, không phải trong vô trật tự. Nó vận hành hiệu quả nhất khi có trật tự trọn vẹn, dù trật tự đó thì loạn thần hay có lý trí ; bởi vì trong sự loạn thần, trong mất quân bình vẫn có trật tự, và trí óc chấp nhận trật tự ấy.

Thế nên, nếu bạn kiểm kê mọi sự đang xảy ra ban ngày trước khi đi ngủ, lúc đó bạn cố gắng đem lại trật tự, và bởi thế trí óc không phải đem lại trật tự khi bạn đang ngủ : bạn đã làm nó trong ngày rồi. Bạn có thể đem lại trật tự mỗi phút giây trong ngày, bạn tỉnh thức mọi sự đang xảy ra, bên ngoài và bên trong. Bên ngoài là tỉnh thức sự không trật tự nơi bạn, sự hung dữ, sự thản nhiên, sự nhẫn tâm, sự dơ bẩn, những cãi lộn, những nhà chính trị và thủ đoạn của họ – tất cả cái gì xảy ra. Và tương quan với chồng bạn, vợ bạn, con cái bạn và bạn bè của chúng, tỉnh thức với tất cả suốt ngày, không sửa chữa nó, chỉ tỉnh biết nó. Giây phút bạn cố gắng sửa chữa nó, bạn đem lại sự không trật tự. Nhưng nếu bạn chỉ thực sự quan sát cái đang hiện tiền, thì bấy giờ, cái đang hiện tiền là trật tự.

Chỉ khi nào bạn cố gắng thay đổi "cái hiện tiền" (cái đang là) bèn có sự không trật tự ; bởi vì bạn muốn thay đổi theo kiến thức bạn đã thu lượm được. Kiến thức ấy là quá khứ và bạn đang cố gắng thay đổi "cái đang là" – nó không phải là quá khứ – theo cái bạn đã học được. Bởi thế có một mâu thuẫn, bởi thế có một méo mó, bởi thế có vô trật tự.

Thế nên suốt ngày, nếu bạn tỉnh thức về những đường lối của những tư tưởng của bạn, những động cơ bạn, sự đạo đức giả, sự nói bóng gió – làm một đàng, nói một nẻo, nghĩ một nẻo – cái mặt nạ bạn đeo lên, những biến thể của lừa gạt mà người ta có sẵn trong tay, nếu bạn ý thức tất cả cái đó suốt ngày, bạn không phải kiểm kê gì khi bạn đi ngủ, bạn đem lại trật tự trong mỗi phút. Thế thì khi bạn đi ngủ bạn sẽ thấy rằng những tế bào óc của bạn, vốn đã ghi nhớ và bám giữ quá khứ, sẽ hoàn toàn trở nên bình lặng, và bấy giờ giấc ngủ của bạn trở nên cái gì hoàn toàn khác. Khi chúng ta dùng danh từ "tâm", chúng ta gồm trong đó cả bộ óc, toàn bộ cơ cấu thần kinh, những cảm tình, tất cả cấu trúc con người ; chúng ta muốn nói đến tất cả cái đó, chứ không phải riêng cái gì. Trong đó bao hàm trí năng, trái tim, toàn bộ cơ cấu thần kinh. Bấy giờ khi bạn đi ngủ, tiến trình hoàn toàn chấm dứt, và khi thức dậy bạn thấy sự vật đúng như chúng là, không phải sự diễn giải của bạn về chúng hay ý muốn thay đổi chúng.

Thế nên đối với diễn giả, phân tích ngăn cản hành động. Và hành động thì tuyệt đối cần thiết để đem lại sự thay đổi căn bản này. Phân tích như vậy đâu phải là lối thoát. Xin chớ chấp nhận điều diễn giả nói, mà phải tự mình quan sát nó, học nó, không phải từ tôi, mà học bằng cách xem thấy những hàm ý này của phân tích : thời gian, người phân tích và cái được phân tích – người phân tích chính là cái được phân tích – và mỗi phân tích phải trọn vẹn, nếu không nó làm méo mó sự phân tích tiếp theo. Do đó thấy rằng toàn thể tiến trình phân tích, dù là phân tích nội quan hay trí thức, đều hoàn toàn sai lầm ! Nó không phải là lối thoát – nó có thể cần thiết cho những người ít nhiều mất quân bình ; và có lẽ hầu hết chúng ta đều mất quân bình.

Chúng ta phải tìm ra một cách thức quan sát toàn bộ nội dung của ý thức mà không có người phân tích. Thật rất thú vị nếu bạn đi vào việc này, bởi vì bấy giờ bạn từ bỏ hoàn toàn mọi sự người ta đã nói. Bởi vì bấy giờ bạn đứng một mình ; khi bạn tự tìm ra, đó sẽ là đích thực, chân thật, không nương dựa vào giáo sư nào, phân tích gia nào hay bất kỳ cái gì đại loại.

Thế nên người ta phải tìm ra một cách thức quan sát mà không có phân tích. Tôi đang thâm nhập vào đó – tôi hy vọng các bạn không bị quấy rầy vì việc làm của tôi, phải không ? Đây không phải là trị liệu tập thể ! (Cười) Đây không phải là một buổi thú tội công khai, không phải diễn giả phân tích bạn, hay làm cho các bạn thay đổi và trở thành những người kỳ diệu ! Bạn phải tự mình làm việc này, và vì phần đông chúng ta là những người rất bình thường, rất khó mà loại bỏ hoàn toàn những gì các nhà chuyên nghiệp hoặc tôn giáo hoặc khoa học đã áp đặt lên các bạn. Chúng ta phải tự mình tìm ra.

Nếu phân tích không phải là lối thoát, bấy giờ người ta khảo sát hay quan sát toàn bộ nội dung của ý thức như thế nào ? Cái gì là nội dung của ý thức ? Xin chớ lập lại điều gì người khác đã từng nói. Cái gì là toàn bộ nội dung ý thức của bạn ? Bạn có bao giờ nhìn vào nó, xem xét nó ? Nếu bạn có, nó có phải là những sự kiện khác nhau được ghi lại, đáng ưa hay không ưa, những niềm tin, truyền thống khác nhau, những ghi nhớ và những kỷ niệm khác nhau, những trí nhớ giống nòi và gia đình, văn hóa trong đó người ta đã được nuôi dưỡng – tất cả đó là nội dung, có phải thế không ? Và những sự kiện xảy ra hàng ngày, những kỷ niệm, những khổ đau đủ loại, sự bất hạnh, những xúc phạm, tất cả đều được ghi giữ. Và nội dung ấy là ý thức của bạn – bạn, như là một người Công giáo, hay Tin lành, sống trong thế giới phương Tây này với sự tìm kiếm nhiều hơn, nhiều hơn và nhiều hơn nữa, thế giới của lạc thú lớn lao, giải trí, thịnh vượng, ồn ào không ngừng của truyền hình, sự tàn bạo – tất cả cái đó là bạn, đó là nội dung của bạn.

Làm sao phơi bày mọi cái đó ra ? – và trong sự phơi bày nó, mỗi sự kiện, mỗi biến cố, mỗi truyền thống, mỗi vết thương, mỗi đau đớn được khảo sát từng cái một chăng ? Hay nó được nhìn một cách toàn thể ? Nếu nó được khảo sát từng phần nhỏ, từng cái một, bạn sẽ đi vào trong thế giới của phân tích – và trả nhiều tiền cho những người phân tích hộ, nếu đó là lạc thú của bạn.

Bây giờ chúng ta đang tìm ra làm thế nào nhìn vào những mảnh mún khác nhau này, chúng là nội dung của ý thức, một cách toàn bộ – không phân tích gì cả. Chúng ta đang tìm ra làm thế nào quan sát mà không có sự phân tích nào. Thế nghĩa là, chúng ta nhìn mọi sự – cái cây, đám mây, người vợ và người chồng, con trai và con gái – với tư cách người quan sát và cái được quan sát. Xin hãy chú ý một chút vào sự kiện này. Bạn đã quan sát sự giận dữ của bạn, sự tham lam hay ghen ghét của bạn, bất cứ cái gì, với tư cách là người quan sát nhìn sự tham lam. Người quan sát là tham lam, nhưng bạn đã tách lìa người quan sát bởi vì tâm thức bạn bị tiến trình phân tích quy định ; bởi thế bạn luôn luôn nhìn cái cây, đám mây, mọi sự trong đời sống như là một người quan sát và vật được quan sát. Bạn có nhận ra điều đó chứ ? Bạn nhìn vợ bạn qua hình ảnh bạn có về cô ta ; hình ảnh ấy là người quan sát, nó là quá khứ, hình ảnh ấy đã được xây dựng qua thời gian. Và người quan sát là thời gian, là quá khứ, là kiến thức được tích tập của những sự kiện, biến cố, kinh nghiệm… khác nhau. Người quan sát này là quá khứ, và nó nhìn sự vật được quan sát như thể nó không phải là cái kia mà tách biệt với cái kia.

Bây giờ bạn có thể nhìn mà không có người quan sát ? Bạn có thể nhìn cái cây mà không có quá khứ như người quan sát ? Nghĩa là, khi có người quan sát, bèn có không gian giữa người quan sát và cái được quan sát – cái cây. Không gian ấy là thời gian, bởi vì có một khoảng cách. Thời gian này là tính chất của người quan sát, hắn chính là quá khứ, hắn là kiến thức được tích tập, hắn nói, “Đây là cái cây”, hay “Đây là hình ảnh của vợ tôi”.

Bạn có thể nhìn, không chỉ cái cây nhưng cả vợ bạn, chồng bạn, mà không có hình ảnh ? Bạn biết đấy, điều này đòi hỏi kỷ luật ghê gớm. Tôi đang chỉ cho bạn điều gì đó : kỷ luật thường hàm ý tuân theo, thường xuyên rèn luyện, bắt chước, xung đột giữa cái đang là và cái nên là. Và thế nên trong kỷ luật có xung đột : đè nén, chiến thắng, sự tập luyện ý chí v.v… – mọi thứ bao hàm trong từ này. Nhưng từ ngữ đó có nghĩa là học – không tuân thủ, không đè nén mà là học. Và tính chất của tâm thức học thì có trật tự riêng của nó, cái này là kỷ luật. Chúng ta đang học quan sát thế nào mà không có người quan sát, không có quá khứ, không có hình ảnh. Khi bạn quan sát như vậy, “cái đang là” hiện thực, là một vật sống, không phải là một vật gì được thấy như là chết, được nhận biết bởi biến cố quá khứ, bởi kiến thức quá khứ.

Nào, thưa các bạn, chúng ta hãy làm cho đơn giản hơn. Bạn nói điều gì làm tổn thương tôi, và sự đau đớn của thương tổn đó được ghi lại. Trí nhớ về việc đó cứ tiếp tục và khi có đau đớn nữa, nó lại ghi nhớ tiếp. Thế nên sự tổn thương càng nặng thêm từ thời thơ ấu. Trong khi đó nếu tôi quan sát trọn vẹn, khi bạn nói điều gì đau đớn cho tôi, lúc ấy nó không được ghi lại như một tổn thương. Còn lúc bạn ghi lại nó như một tổn thương, sự ghi này lại tiếp tục và hết cả cuộc đời còn lại của mình bạn bị tổn thương, bởi vì bạn tiếp tục thêm vào sự tổn thương đó. Trong khi đó, quan sát sự đau đớn một cách trọn vẹn mà không ghi lại nó, tức là chú ý toàn bộ vào giây phút đau đớn. Các bạn có làm như vậy không ?

Nào, khi bạn đi ra ngoài, khi bạn đi bộ trong những con đường này, có đủ loại tiếng ồn, đủ loại tiếng kêu, lời nói thô tục, hung bạo, sự ồn ào này rót vào. Nó rất hủy hoại – càng nhạy cảm bạn càng thấy nó hủy hoại, nó làm tổn thương cơ cấu của bạn. Bạn chống cự lại sự tổn thương này và do đó bạn xây dựng một bức tường. Và khi bạn xây lên một bức tường thì bạn tự cô lập chính mình. Thế nên bạn làm mạnh thêm sự cô lập, do đó bạn sẽ bị thương tổn thêm. Trong khi nếu bạn quan sát sự ồn ào đó, chú ý vào sự ồn ào đó, bấy giờ bạn sẽ thấy rằng cơ cấu bạn không hề bị tổn thương.

Nếu bạn hiểu nguyên lý căn bản này, bạn sẽ hiểu cái gì rộng lớn bao la : nơi nào có một người quan sát tự tách lìa với sự vật nó quan sát, nơi đó phải có xung đột. Hãy làm điều bạn muốn, nhưng chừng nào có một phân chia giữa người quan sát và cái được quan sát, bấy giờ phải có xung đột. Chừng nào có sự phân chia giữa người Hồi giáo và Ấn giáo, giữa người Công giáo và người Tin lành, giữa người da Trắng và Đen, bấy giờ có xung đột ; bạn có thể khoan dung lẫn nhau, nhưng đó chỉ là một che đậy trí thức sự không khoan dung bên trong.

Bao giờ có sự phân chia giữa bạn và vợ bạn, bấy giờ phải có xung đột. Sự phân chia này hiện hữu một cách nền tảng, căn bản, chừng nào có người quan sát tách lìa với cái được quan sát. Chừng nào tôi còn nói, “Tức giận khác với tôi, tôi phải kiểm soát tức giận, tôi phải thay đổi, tôi phải kiểm soát những tư tưởng của tôi”, trong đó có sự phân chia, bởi thế có xung đột. Xung đột bao hàm đè nén, tuân thủ, bắt chước và mọi cái gồm trong đó. Nếu bạn thực sự thấy cái đẹp của sự thật này, người quan sát là cái được quan sát, hai cái không tách lìa, bấy giờ bạn có thể quan sát toàn thể ý thức mà không có phân tích. Bấy giờ bạn thấy toàn bộ nội dung ý thức một cách tức thời.

Người quan sát là người tư tưởng. Chúng ta đã gán cho người tư tưởng một sự quan trọng kinh khủng, phải thế không ? Chúng ta sống bằng tư tưởng, chúng ta làm việc này việc nọ bằng tư tưởng, hành động của chúng ta được phát động bằng tư tưởng. Và tư tưởng được tôn thờ khắp thế giới như là cái quan trọng phi thường nhất, nó là phần của trí năng.

Và tư tưởng đã tự tách lìa như là người tư tưởng. Người tư tưởng nói, "Những tư tưởng này không tốt", "Những tư tưởng này tốt hơn", nó nói, "Lý tưởng này tốt hơn lý tưởng kia", "Đức tin này tốt hơn đức tin kia". Đó đều là sản phẩm của tư tưởng – tư tưởng tự làm tách biệt, tự chia ra thành người tư tưởng, người kinh nghiệm. Tư tưởng đã tự tách biệt làm cái tự ngã cao hơn và tự ngã thấp hơn – ở Ấn Độ nó được gọi là atman, tự ngã cao hơn. Ở đây bạn gọi nó là linh hồn, hay cái gì đại loại. Nhưng đó vẫn là sự thao diễn của tư tưởng. Điều đó rõ ràng, phải thế không ? Tôi muốn nói điều đó là hợp lý, không phải là phi lý.

Bây giờ tôi chỉ cho các bạn sự phi lý của nó. Tất cả mọi cuốn sách của chúng ta, tất cả văn học của chúng ta, mọi cái là tư tưởng. Và tương quan của chúng ta được đặt nền trên tư tưởng – hãy nghĩ đến điều này ! Vợ tôi là hình ảnh tôi đã tạo ra bằng cách tư tưởng. Việc tư tưởng này đã được lắp ghép bởi sự lầm bầm dai dẳng, bởi mọi thứ tiếp diễn giữa chồng và vợ – lạc thú, tình dục, những tức giận, những loại bỏ, mọi bản năng tách biệt. Tư tưởng của chúng ta là kết quả của mối tương quan của chúng ta. Bây giờ tư tưởng là gì ? Bạn được hỏi, "Tư tưởng là gì ?" Xin chớ lập lại của ai khác – hãy tự bạn tìm ra. Chắc chắn tư tưởng là phản ứng của trí nhớ, phải không ? – trí nhớ như là kiến thức, trí nhớ như là kinh nghiệm được tích tập, gom chứa trong các tế bào óc. Thế nên những tế bào óc chính là những tế bào của trí nhớ. Nhưng nếu không nghĩ gì cả, bạn ở trong trạng thái mất trí nhớ, bạn không thể về nhà.

Tư tưởng là phản ứng của trí nhớ được tích tập thành kiến thức, kinh nghiệm. Thế thì tư tưởng là phản ứng trả lời của quá khứ, nó có thể phóng chiếu chính nó vào tương lai, đi xuyên qua hiện tại, biến đổi nó như là tương lai. Nhưng nó vẫn là quá khứ. Thế nên tư tưởng không bao giờ tự do – làm sao nó có thể tự do ? Nó có thể tưởng tượng tự do là cái gì, nó có thể lý tưởng hóa tự do là cái gì đó, tạo ra một điều không tưởng về tự do. Nhưng tư tưởng tự thân nó và trong chính nó, là thuộc về quá khứ và bởi thế nó không tự do, nó luôn luôn cũ. Đây không phải là việc bạn đồng ý với diễn giả, đây là một sự kiện. Tư tưởng tổ chức cuộc sống chúng ta, nó đặt nền trên quá khứ. Tư tưởng ấy dựa trên quá khứ, phóng chiếu ra cái ngày mai và thế là có xung đột.

Từ đó khởi lên một vấn đề, đó là với phần đông chúng ta, tư tưởng được gán cho một lượng lớn lạc thú. Lạc thú là một nguyên lý dẫn đường trong đời sống chúng ta. Chúng ta không nói rằng nó sai hay đúng, chúng ta khảo sát nó. Lạc thú là cái chúng ta thích nhất. Ở đây trong thế giới này và trong thế giới tâm linh, trong thiên đường nếu bạn có một thiên đường – chúng ta muốn lạc thú trong mọi hình thức. Và lạc thú của bất kỳ biến cố nào, được ghi lại và nghĩ lại. Thế thì tư tưởng như là lạc thú giữ phần lớn lao trong đời sống chúng ta. Cái gì xảy ra hôm qua là một việc đáng yêu, một biến cố rất vui vẻ, thì được ghi lại ; tư tưởng tìm đến nó, nghiền ngẫm nó, suy nghĩ mãi về nó và muốn nó lập lại vào ngày mai. Thế nên tư tưởng đem lại sức sống cho một biến cố đã chấm dứt rồi.

Tiến trình đích thực của ghi lại là kiến thức, nó là quá khứ, và tư tưởng là quá khứ. Thế nên, tư tưởng, như là lạc thú, được giữ gìn. Nếu bạn đã nhận ra, lạc thú luôn luôn là ở trong quá khứ ; hay lạc thú được tưởng tượng của ngày mai thì vẫn là sự nhớ lại từ quá khứ được phóng chiếu vào tương lai.

Bạn cũng có thể quan sát rằng nơi nào có lạc thú và sự theo đuổi lạc thú, nơi đó cũng có sự nuôi dưỡng sợ hãi. Bạn có nhận ra điều đó không ? Sợ hãi điều tôi đã làm hôm qua, sợ hãi sự đau đớn tôi đã có tuần trước ; suy nghĩ về nó làm duy trì sự sợ hãi. Không có sự chấm dứt cho nỗi đau ấy khi nó đã chấm dứt. Nó đã chấm dứt, nhưng tôi cứ tiếp tục mang nó bằng cách suy nghĩ về nó.

Thế nên tư tưởng duy trì và nuôi dưỡng cho lạc thú cũng như cho sợ hãi. Tư tưởng chịu trách nhiệm về việc này. Có sợ hãi về hiện tại, về tương lai, sợ hãi về cái chết, về cái không biết, sợ hãi không hoàn thành, sợ không được thương yêu – có quá nhiều sợ hãi, tất cả đều được tạo ra bởi bộ máy của tư tưởng. Thế nên có sự hợp lý của tư tưởng và sự vô lý của tư tưởng.

Phải có sự tập dợt của tư tưởng trong khi làm việc. Về phương diện kỹ thuật, ở sở làm, khi bạn nấu nướng, khi bạn rửa chén – kiến thức phải vận hành hoàn hảo. Có sự hợp lý, lô gic của tư tưởng trong hành động, trong việc làm. Nhưng cũng có tư tưởng hoàn toàn vô lý khi nó duy trì lạc thú hay sợ hãi. Nhưng tư tưởng nói, "Tôi không thể để cho lạc thú qua mất" ; nhưng tư tưởng cũng biết, nếu nó hoàn toàn nhạy cảm hay tỉnh thức, rằng có khổ đau đến cùng với lạc thú.

Thế nên hãy tỉnh giác toàn bộ cơ chế máy móc của tư tưởng, chuyển động vi tế và rắc rối của tư tưởng ! Điều này quả thật không hoàn toàn khó khăn khi bạn nói, "Tôi phải tìm ra cách sống hoàn toàn khác, một lối sống không có xung đột." Nếu đó là đòi hỏi đích thực, kiên quyết và đam mê của bạn – như khi bạn đòi hỏi lạc thú – để sống một đời sống cả bên ngoài lẫn bên trong đều không có xung đột nào cả – bấy giờ bạn sẽ thấy sự có thể của nó. Bởi vì, như chúng ta đã giải thích, xung đột chỉ hiện hữu khi có sự phân chia giữa "tôi" và "không phải tôi". Thế thì nếu bạn thấy rằng, không phải bằng lời nói hay bằng trí thức – bởi vì đó không phải là trực tiếp thấy – mà khi bạn thực sự chứng nghiệm rằng không có sự phân chia giữa người quan sát và cái được quan sát, giữa người tư tưởng và tư tưởng, bấy giờ bạn thấy, bấy giờ bạn quan sát thực sự "cái đang là, cái hiện tiền". Và khi bạn thực sự thấy "cái đang là", bạn đã vượt khỏi nó. Bạn không ở lại với "cái đang là". Bạn hiểu chứ ? Thế nên khi có sự chấm dứt phân chia giữa người quan sát và cái được quan sát, bấy giờ "cái đang là" không còn là cái đang là nữa. Tâm thức đã vượt khỏi nó.

Người hỏi : Làm sao tôi có thể thay đổi sự đồng hóa của người quan sát với cái được quan sát ? Tôi chỉ có thể đồng ý với ngài và nói, "Đúng, điều đó đúng", nhưng chẳng có thể làm gì được cả.

KRISHNAMURTI : Hoàn toàn đúng. Thưa ông, không có sự đồng hóa nào cả. Khi ông tự đồng hóa với cái được quan sát, đó vẫn còn là khuôn khổ của tư tưởng, phải không ?

Người hỏi : Chính xác, nhưng làm sao tôi ra khỏi nó ?

KRISHNAMURTI : Ông không ra khỏi nó, tôi sẽ chỉ cho ông. Ông có thấy chân lý người quan sát là cái được quan sát không ? – sự kiện đó, lô gic đó. Ông có thấy nó không ? Hay không thấy ?

Người hỏi : Nó vẫn chỉ là một bình giải sanh ra ; chân lý không hiệu hữu.

KRISHNAMURTI : Sự kiện không hiện hữu ?

Người hỏi : Không, một bình giải được chấp nhận sanh ra.

KRISHNAMURTI : Nhưng ông thấy sự kiện đó chứ ? Đừng chấp nhận hay không chấp nhận, đây là một sự việc rất nghiêm túc ; tôi muốn nói về thiền định, nhưng không phải bây giờ, và thiền định bao gồm trong này. Thưa ông, hãy thấy sự quan trọng của điều này. Chân lý là "tôi là tức giận" – không phải "tôi" là khác với tức giận. Khi tôi ghen tỵ, tôi là ghen tỵ ; không phải "tôi" khác với ghen tỵ. Tôi làm cho tôi khác với ghen tỵ bởi vì tôi muốn làm cái gì về nó, duy trì nó hay thoát khỏi nó hay hợp lý hóa nó, bất kể là cái gì. Nhưng sự kiện là, cái "tôi" là ghen tỵ, phải không ?

Bây giờ tôi hành động thế nào khi tôi là ghen tỵ, khi cái "tôi" là ghen tỵ. Trước kia tôi nghĩ "tôi" có thể hành động khi tôi tự tách mình khỏi ghen tỵ, tôi nghĩ tôi có thể làm cái gì đó về nó, đè nén nó, hợp lý hóa nó, hay chạy khỏi nó – làm nhiều việc khác nhau. Tôi nghĩ tôi làm điều gì. Ở đây, tôi cảm thấy tôi không làm gì cả. Nghĩa là, khi tôi nói, "Tôi là ghen tỵ", tôi cảm thấy tôi không thể chuyển động gì được. Có đúng không, thưa ông ?

Hãy nhìn vào hai cách hoạt động khác nhau, hành động xảy ra khi bạn khác với ghen tỵ, nó là sự không chấm dứt của ghen tỵ. Bạn có thể chạy trốn nó, bạn có thể đè nén nó, bạn có thể thăng hoa nó, bạn có thể trốn tránh, nhưng nó sẽ trở lại, nó sẽ luôn luôn ở đó, bởi vì có sự phân chia giữa bạn và ghen tỵ. Bây giờ có một loại hành động hoàn toàn khác khi không có phân chia, bởi vì trong đó người quan sát là cái được quan sát, anh ta không thể làm gì với nó. Trước đó, anh ta có thể làm điều gì về nó, bây giờ anh cảm thấy anh bất lực, anh bị thất bại, anh không thể làm gì cả. Nếu người quan sát là cái được quan sát, bấy giờ không nói được, "Tôi có thể hay tôi không thể làm điều gì về nó" – anh ta là cái anh ta là. Anh ta là ghen tỵ. Bây giờ, khi anh ta là ghen tỵ, cái gì xảy ra ? Hãy tiếp tục, thưa bạn !

Người hỏi : Anh ta hiểu…

KRISHNAMURTI : Hãy nhìn thẳng vào đó. Khi tôi nghĩ tôi khác với sự ghen tỵ, bấy giờ tôi cảm thấy tôi có thể làm điều gì về nó và trong việc làm đó có xung đột. Ở đây ngược lại, khi tôi thể nghiệm chân lý của sự việc, rằng tôi là ghen tỵ, rằng "tôi", người quan sát, là cái được quan sát, bấy giờ cái gì xảy ra ?

Người hỏi : Không có xung đột.

KRISHNAMURTI : Yếu tố xung đột chấm dứt. Ở kia xung đột hiện hữu, ở đây xung đột không hiện hữu. Thế thì xung đột là ghen tỵ. Bạn hiểu chứ ? Bèn có hành động trọn vẹn, một hành động trong đó không có chút nỗ lực nào, bởi thế nó trọn vẹn, toàn thể, nó sẽ không bao giờ trở lui.

NEW YORK CITY

18 tháng Tư 1971

2
TƯƠNG QUAN

Tương quan. "Bạn là thế giới." Cái ngã tách biệt ; bại hoại. Thấy cái thực sự "đang là". Cái không phải là tình thương. "Chúng ta không có đam mê ; chúng ta có tham dục, chúng ta có lạc thú." Hiểu cái chết là gì. Tình thương là sự vĩnh cửu của chính nó.

KRISHNAMURTI : Tôi muốn nói về tương quan, về tình thương là gì, về đời sống con người bao gồm cuộc sống hàng ngày, những vấn nạn, những xung đột, những lạc thú và những sợ hãi, và cái phi thường nhất mà người ta gọi là cái chết.

Tôi nghĩ người ta cần hiểu, không phải như một lý thuyết, không phải như một quan niệm suy luận, tiêu khiển, mà đúng ra như một sự kiện thực tế – rằng chúng ta là thế giới và thế giới là chúng ta. Thế giới là mỗi chúng ta ; cảm nhận điều đó, thực sự gắn liền với nó và không có gì khác, đem đến một cảm giác trách nhiệm lớn lao và một hành động không phải là manh mún, mà toàn thể.

Tôi nghĩ chúng ta dễ quên rằng xã hội chúng ta, văn hóa trong đó chúng ta đang sống, là kết quả của nỗ lực, xung đột, khốn khổ và khổ đau của con người. Mỗi người chúng ta là văn hóa ấy ; cộng đồng là mỗi một chúng ta – chúng ta không tách lìa nó. Cảm nhận điều này, không phải là một ý niệm hay quan niệm trí thức, mà thực sự cảm nhận thực tại của nó, người ta phải đi vào câu hỏi cái gì là tương quan ; bởi vì đời sống chúng ta, hiện hữu chúng ta, đặt nền trên tương quan. Đời sống là một chuyển động trong tương quan. Nếu chúng ta không hiểu điều gì hàm ý trong tương quan, chúng ta không tránh khỏi chỉ tự cô lập mình, mà còn tạo một xã hội trong đó những con người bị phân chia, không chỉ là về quốc tịch, tôn giáo, mà còn trong chính họ và do đó họ phóng chiếu cái họ là thành thế giới bên ngoài.

Tôi không biết các bạn có tự mình đi vào câu hỏi này sâu xa không, để tìm ra người ta có thể sống với người khác trong một hòa hợp toàn diện, trong hòa điệu trọn vẹn, để không còn hàng rào, phân biệt, mà là một cảm nhận về nhất thể trọn vẹn. Bởi vì tương quan là liên hệ với – không phải trong hành động, trong dự tính nào đó, trong một ý thức hệ – mà là hợp nhất toàn bộ theo nghĩa sự phân chia, phân mảnh giữa những cá nhân, giữa hai con người, hoàn toàn không có dù ở bất kỳ cấp độ nào.

Trừ phi người ta tìm thấy mối liên hệ này, tôi thấy có vẻ khi chúng ta cố gắng đem lại trật tự trong thế giới, một cách lý thuyết hay kỹ thuật, chúng ta bị bó buộc không chỉ tạo ra sự phân chia sâu xa giữa người với người, mà chúng ta cũng sẽ không thể ngăn chặn sự hư hỏng, bại hoại. Bại hoại bắt đầu trong sự mất tương quan ; tôi nghĩ đó là gốc rễ của bại hoại. Tương quan như chúng ta hiểu bây giờ là sự tiếp tục của phân chia giữa những cá nhân. Nghĩa gốc của từ cá nhân là "không thể phân chia". Một con người trong bản thân nó không có phân chia, không phân thành mảnh, thực sự là một cá nhân. Nhưng hầu hết chúng ta không phải là cá nhân ; vậy mà chúng ta lại nghĩ như vậy, và bởi thế có sự đối nghịch của cá nhân với cộng đồng. Người ta cần hiểu không chỉ ý nghĩa của từ cá tính theo tự điển, mà trong nghĩa sâu xa này, trong đó không có chút gì là phân thành phần mảnh. Nó có nghĩa là hòa điệu hoàn hảo giữa tâm trí, trái tim và thân thể. Chỉ bấy giờ một cá tính mới hiện hữu.

Nếu chúng ta khảo sát mối tương giao hiện thời của chúng ta một cách chặt chẽ, dù nó là thân thiết hay cạn cợt, sâu xa hay thoáng qua, chúng ta thấy nó manh mún, phần mảnh. Vợ hay chồng, trai hay gái, mỗi người sống trong tham vọng riêng của mình, trong những theo đuổi cá nhân và ích kỷ, trong cái tổ kén của mình. Tất cả những cái này góp phần đem lại một hình ảnh trong bản thân người đó và bởi thế mối tương quan của nó với người khác phải qua hình ảnh ấy, thế nên không có tương quan thật sự.

Tôi không biết các bạn có ý thức cơ cấu và bản chất của hình ảnh này mà người ta đã tạo dựng quanh chính nó và trong chính nó hay không. Mỗi người làm điều này vào mọi lúc, và làm sao có thể có một tương quan với người khác, nếu mỗi chúng ta theo đuổi thành tựu của cá nhân mình, thành công của cá nhân mình ?

Tôi không biết người ta có ý thức chút gì về điều này không. Chúng ta đã quá bị quy định, bị điều kiện hóa đến độ chúng ta chấp nhận nó là tiêu chuẩn, chuẩn mực của đời sống, đến độ mỗi người phải theo đuổi phong cách hay khuynh hướng của riêng mình, và lại cố gắng thiết lập một mối tương quan với người khác. Đó có phải là điều tất cả chúng ta đang làm ? Bất cứ điều gì bạn làm trong suốt ngày, bạn theo đuổi chuyện đó. Và vợ bạn trong nhà của cô ta, với những phiền não của riêng cô, với những phù phiếm của riêng cô, với mọi thứ xảy ra. Đâu là sự liên hệ giữa hai con người ? Trong giường ư ? Trong tình dục ư ? Một tương quan quá cạn cợt, quá giới hạn, quá bao bọc không phải là bại hoại tự chính nó sao ?

Người ta có thể hỏi : Vậy thì anh phải sống như thế nào, nếu anh không đến công sở, theo đuổi tham vọng của riêng mình, tham muốn

thành tựu và sở đắc của riêng mình ? Tôi nghĩ đó là một câu hỏi hoàn toàn sai lầm, có phải không ? Bởi vì chúng ta quan tâm đến việc đem lại một thay đổi căn bản trong toàn thể cơ cấu của tâm thức. Sự khủng hoảng không phải ở trong thế giới bên ngoài, mà chính trong ý thức. Và cho đến khi nào chúng ta hiểu sự khủng hoảng này, không phải ở bề mặt, không phải theo triết gia nào đó, mà tự mình hiểu thực sự sâu xa bằng cách nhìn thẳng vào nó và khảo sát nó, còn không chúng ta sẽ không thể có một thay đổi. Chúng ta quan tâm đến một cuộc cách mạng tâm lý và cuộc cách mạng này chỉ có thể xảy ra khi có loại tương quan đúng đắn giữa những con người.

Làm sao một tương quan như vậy xảy ra ? Vấn đề thì rõ ràng, phải thế không ? Xin hãy chia xẻ vấn đề này với tôi, các bạn sẵn sàng chứ ? Nó là vấn đề của bạn, không phải vấn đề của tôi ; nó là cuộc đời của bạn, không phải cuộc đời của tôi, nó là phiền muộn của bạn, rắc rối, lo âu, lỗi lầm của bạn. Trận chiến này là đời con người. Nếu bạn chỉ nghe một diễn tả, bạn sẽ thấy rằng bạn chỉ bơi trên bề mặt và không giải quyết được vấn đề gì. Nó thực sự là vấn đề của bạn, và diễn giả chỉ diễn tả nó – biết rằng sự diễn tả này không phải là cái được diễn tả. Chúng ta hãy chia xẻ với nhau vấn đề này : làm sao con người, bạn và tôi, có thể tìm thấy một tương quan chân chính trong mọi cái ồn ào, thù hận, hủy hoại, ô nhiễm này, và giữa những điều kinh khủng đang diễn ra trong thế giới ?

Với tôi hình như để tìm ra người ta phải khảo sát cái đang xảy ra, thấy cái thực sự "đang là". Không phải cái chúng ta nghĩ nó nên là, hay biến đổi mối tương quan giữa chúng ta thành một quan niệm tương lai, mà thực sự quan sát cái bây giờ đang là. Trong khi quan sát sự kiện, sự thật, thật thể của nó, có khả năng thay đổi nó. Như tôi đã nói hôm trước, khi có khả năng thì có năng lượng lớn lao. Cái làm hao tán năng lượng là ý nghĩ rằng không thể thay đổi.

Thế nên chúng ta phải nhìn vào mối tương quan của chúng ta như nó thực sự là lúc này, mỗi ngày ; và khi quan sát cái đang là, chúng ta sẽ khám phá làm sao đem lại một thay đổi trong thực thể đó. Thế nên chúng ta diễn tả cái thực sự đang là, nó như vầy : mỗi người sống trong thế giới riêng của nó, trong thế giới của tham vọng, tham lam, sợ hãi, ham muốn thành công, mọi thứ như vậy, các bạn biết rồi. Nếu tôi đã lập gia đình, tôi có những trách nhiệm, con cái, và mọi thứ của sự việc ấy. Tôi đến chỗ làm, và chúng ta gặp nhau, chồng và vợ, con trai và con gái, trong giường. Và đó là cái chúng ta gọi là tình yêu, sống những cuộc đời tách biệt, cô lập, xây dựng một bức tường kháng cự quanh chúng ta, theo đuổi một hoạt động vị kỷ ; mỗi người tìm kiếm an toàn về mặt tâm lý, mỗi người tùy thuộc vào người khác để có tiện nghi, để có lạc thú, để có đồng bạn ; bởi vì mỗi người quá cô độc sâu thẳm như vậy, mỗi người đòi hỏi được yêu thương, được chiều chuộng, mỗi người tìm cách thống trị người khác.

Bạn có thể thấy điều này cho chính bạn, nếu bạn quan sát chính bạn. Có loại tương quan nào đâu ? Không có tương quan giữa hai người, dù họ có những đứa con, một căn nhà, thực ra họ chẳng liên hệ với nhau. Nếu họ có một dự án chung, dự án đó giữ họ với nhau, nhưng đó không phải là tương quan.

Hiểu tất cả sự việc này, người ta thấy rằng nếu không có tương quan giữa hai người, bấy giờ bại hoại bắt đầu – không phải trong cơ cấu bên ngoài của xã hội, trong hiện tượng nhiễm ô bên ngoài, mà nhiễm ô, hư hỏng, hủy hoại bên trong bắt đầu, khi con người thực sự không có tương giao, như các bạn đang không có. Bạn có thể cầm tay người khác, hôn nhau, ngủ với nhau, nhưng thật ra, khi nhìn cho kỹ, có chút nào tương giao trong đó ? Liên hệ không có nghĩa là nương dựa lẫn nhau, không phải trốn tránh khỏi sự cô đơn của bạn bằng người khác, không phải cố tìm tiện nghi, bầu bạn bằng người khác. Khi bạn tìm kiếm tiện nghi bằng người khác, bạn nương dựa, tùy thuộc và mọi thứ đại loại, làm sao có thể có mối tương giao nào ? Hay bấy giờ bạn chỉ lợi dụng lẫn nhau ?

Chúng ta không yếm thế, mà thực sự quan sát cái gì đang hiện hữu : đó không phải là chủ nghĩa bi quan. Thế nên để tìm ra liên hệ thực sự với nhau có nghĩa là gì, người ta phải hiểu vấn đề cô đơn, bởi vì phần đông chúng ta đều cô đơn kinh khủng ; chúng ta càng lớn lên chúng ta càng trở nên cô đơn hơn, nhất là trong xứ sở này. Bạn có nhận thấy những người già, trông họ giống gì ? Bạn có nhận thấy những trốn thoát của họ, những giải trí của họ ? Họ đã làm việc suốt đời và họ muốn trốn vào một loại tiêu khiển nào đó.

Thấy điều đó, chúng ta có thể tìm thấy một cách sống mà không lợi dụng người khác ? – về tâm lý, về tình cảm, không nương dựa người khác, không dùng người khác như một phương tiện để trốn thoát khỏi những khổ sở hành hạ của riêng mình, khỏi sự tuyệt vọng, khỏi sự cô đơn của mình.

Hiểu điều này là hiểu cô đơn có nghĩa là gì. Bạn có từng cô đơn ? Bạn biết nó có nghĩa là gì chứ ? – bạn không có mối tương quan với người khác, hoàn toàn cô lập. Bạn có thể ở với gia đình, trong một đám đông, hay trong chỗ làm việc, bạn ở bất cứ đâu, rồi thình lình cảm thức trọn vẹn của sự cô đơn cực độ với sự tuyệt vọng của nó ập lên bạn. Cho đến khi nào bạn giải quyết nó trọn vẹn, còn không thì tương quan của bạn trở thành một phương cách trốn thoát và bởi thế nó đưa đến bại hoại, đến khốn khổ. Người ta hiểu sự cô đơn này, cảm thức hoàn toàn trơ trọi này thế nào ? Để hiểu nó, người ta phải nhìn vào đời sống của chính họ. Có phải mọi hành động của bạn là một hoạt động vị kỷ ? Bạn có thể đôi khi từ thiện, rộng lượng, làm cái gì đó mà không có động cơ nào – đấy là những dịp hiếm hoi. Sự thất vọng này không bao giờ có thể tiêu tan nhờ trốn tránh, mà bằng quan sát nó.

Thế nên chúng ta phải trở lại câu hỏi này, đó là : làm sao quan sát ? Làm sao quan sát chính các bạn mà trong sự quan sát đó không có xung đột chút nào ? Bởi vì xung đột là bại hoại, là hao phí năng lượng, nó là sự chiến đấu của đời sống chúng ta, từ giây phút sanh đến lúc chết. Có thể nào sống mà không có dù chỉ một khoảnh khắc xung đột ? Để làm điều đó, để tìm ra cho chính mình, người ta phải học làm thế nào quan sát toàn bộ chuyển động của chúng ta. Có sự quan sát mà trở nên hòa hợp, nó là chân thật, khi ấy người quan sát không hiện hữu, mà thuần túy chỉ có quán sát. Chúng ta đã đi vào đó ngày hôm trước.

Khi không có tương quan thì có thể thương yêu không ? Chúng ta nói về nó, và thương yêu, như chúng ta biết, thì liên hệ với tình dục và lạc thú, phải thế không ? Một số các bạn nói "Không". Khi các bạn nói "Không", bấy giờ các bạn phải không tham vọng, bấy giờ phải không cạnh tranh, không phân chia – bạn và tôi, chúng ta và họ. Phải không có phân chia quốc tịch, hay phân chia do đức tin, do kiến thức. Chỉ bấy giờ bạn mới có thể nói bạn thương yêu. Nhưng với hầu hết, thương yêu liên hệ với tình dục và lạc thú và mọi thứ khác đi theo : ghen tuông, tham lam, xung khắc, bạn biết cái gì xảy ra giữa đàn ông và đàn bà. Khi tương quan ấy không chân thật, đích thật, sâu xa, hoàn toàn hài hòa, thì làm thế nào bạn có thể có hòa bình trong thế giới ? Làm thế nào có sự chấm dứt chiến tranh ?

Thế nên tương quan, liên hệ là một trong những, hay hơn nữa, là điều quan trọng nhất trong đời. Thế nghĩa là người ta phải hiểu thương yêu là gì. Chắc chắn, người ta gặp nó, thật lạ lùng, mà không tìm kiếm nó. Khi bạn tìm ra cái gì không phải là thương yêu, bấy giờ bạn biết cái gì là thương yêu – không lý thuyết, không ngôn ngữ lý luận – mà khi bạn thấu hiểu thật sự cái gì không phải là nó, đó là : không phải có một tâm thức tranh đua, tham vọng, một tâm thức nỗ lực, so sánh, bắt chước ; một tâm thức như vậy không thể thương yêu.

Thế thì bạn có thể, trong thế giới này, sống hoàn toàn không có tham vọng, hoàn toàn không hề tự so sánh mình với người khác chăng ? Bởi vì giây phút bạn so sánh, ngay lúc ấy có xung đột, có ghen ghét, có tham muốn hoàn thành, vượt hơn người khác.

Một tâm trí và một tấm lòng nhớ lại những tổn thương, những xúc phạm, những sự việc làm cho nó mất nhạy cảm và đờ đẫn – một tâm trí

và một tấm lòng như vậy có thể nào biết được yêu thương là gì ? Yêu thương là lạc thú chăng ? Vậy mà đó là cái chúng ta đang theo đuổi, một cách ý thức hay không ý thức. Những thần linh của chúng ta là kết quả của lạc thú của chúng ta. Những đức tin, cấu trúc xã hội, đạo đức xã hội – căn bản nó là vô đạo đức – là kết quả của sự theo đuổi lạc thú của chúng ta. Và khi bạn nói, "Tôi yêu người nào", đó có phải là thương yêu ? Đó có nghĩa là không chia tách, không thống trị, không hoạt động vị kỷ. Để tìm ra nó là gì, người ta phải phủ nhận mọi cái ấy – phủ nhận nó theo nghĩa thấy sự giả trá của nó. Một khi bạn thấy cái gì là giả – mà bạn đã chấp nhận là chân thật, là tự nhiên, là nhân bản – bấy giờ bạn không bao giờ có thể trở lại với nó ; khi bạn thấy một con rắn độc, một con thú nguy hiểm, bạn không bao giờ chơi với nó, không đến gần nó. Tương tự, khi bạn thực sự thấy rằng yêu thương không phải là cái nào trong những cái đó, cảm nhận điều đó, quan sát nó, nghiền ngẫm nó, sống với nó, hoàn toàn dấn thân với nó, bấy giờ bạn sẽ biết yêu thương là gì, lòng bi (compassion) là cái gì – nó có nghĩa là đam mê (passion) đối với tất cả mọi người.

Chúng ta không có đam mê ; chúng ta có tham dục, chúng ta có lạc thú. Nghĩa gốc của từ đam mê (passion) là buồn rầu. Chúng ta đều có buồn rầu theo loại nào đó, mất người nào, buồn rầu của tự thương hại, buồn rầu của loài người, cả tập thể lẫn cá thể. Chúng ta biết buồn rầu là gì, cái chết của một người thân yêu. Khi chúng ta hoàn toàn ở với nỗi buồn rầu đó, không cố gắng hợp lý hóa nó, không cố gắng trốn thoát khỏi nó bằng bất kỳ hình thức nào qua ngôn ngữ hay hành động, khi ấy bạn ở lại với nó một cách trọn vẹn, không có bất kỳ chuyển động nào của tư tưởng, bấy giờ bạn sẽ thấy, từ nỗi buồn rầu ấy mà đam mê xuất hiện. Đam mê ấy có tính chất yêu thương, và yêu thương thì không có buồn rầu.

Người ta cần hiểu toàn bộ vấn đề này của cuộc đời, những xung đột, những chiến đấu : bạn biết đời sống người ta đang sống thì quá trống rỗng, quá vô nghĩa. Những người trí thức cố gắng đặt cho nó một ý nghĩa và chúng ta cũng muốn tìm ra ý nghĩa cho đời sống, bởi vì đời sống hiện thời chẳng có ý nghĩa. Nó có không ? Tranh đấu thường trực, công việc không ngừng, thống khổ, khổ đau, mọi thứ ấy thực sự không có ý nghĩa – chúng ta đi qua cuộc đời như một thói quen. Nhưng để tìm ra ý nghĩa là gì, người ta cũng phải hiểu ý nghĩa của cái chết ; bởi vì sống và chết đi chung, chúng không phải là hai vật riêng rẽ.

Thế nên người ta phải hỏi chết có nghĩa là gì, bởi vì nó là phần đời sống của chúng ta. Không phải là cái gì trong tương lai cách xa, để tránh né, chỉ đối mặt khi bệnh hoạn đã đến mức tuyệt vọng, khi tuổi già hay trong một tai nạn hay trên chiến trường. Vì nó là phần của đời sống hàng ngày để sống mà không có một hơi hướng nhỏ của xung đột, thế nên nó là phần của đời sống chúng ta để tìm ra cái gì là thương yêu. Nó cũng là phần của hiện hữu chúng ta, và người ta phải hiểu nó.

Làm thế nào chúng ta hiểu cái chết là gì ? Khi bạn chết, vào giây phút cuối cùng, bạn có thể hiểu bạn đã sống theo cách nào ? – những căng thẳng, những tình cảm chiến đấu, những tham vọng, ham muốn ; chắc bạn không ý thức và điều ấy khiến bạn không thể tri giác rõ ràng. Bấy giờ có sự mất định hướng của tâm thức lúc tuổi già và mọi thứ từ đó. Thế nên người ta phải hiểu cái chết là gì ngay bây giờ, không phải ngày mai. Như bạn quan sát, tư tưởng không muốn nghĩ về chuyện đó. Nó nghĩ về mọi thứ nó sẽ làm ngày mai – làm sao để tạo ra những sáng chế mới, những phòng tắm tốt hơn, mọi thứ mà tư tưởng có thể nghĩ. Nhưng nó không muốn nghĩ về cái chết, bởi vì nó không biết cái chết có nghĩa gì.

Ý nghĩa của cái chết có thể được tìm thấy qua tư tưởng không ? Xin hãy chia xẻ điều này. Khi chúng ta chia xẻ nó, lúc đó chúng ta bắt đầu thấy vẻ đẹp của tất cả điều này, nhưng nếu các bạn ngồi đó và để diễn giả tiến tới, chỉ nghe những lời của ông ta, bấy giờ chúng ta không chia xẻ với nhau. Chia xẻ với nhau bao gồm một tính chất nào đó của chăm chút, chú ý, thương yêu. Chết là một vấn đề lớn lao. Người trẻ có thể nói : tại sao ông bận tâm về nó ? Nhưng nó là phần của cuộc sống của họ, như độc thân là phần của cuộc sống của họ. Chớ nói rằng, "Tại sao ông nói về sự độc thân, cái đó để cho những người già thủ cựu, cái đó dành cho những thầy tu." Độc thân nghĩa là gì cũng là một vấn đề cho con người, nó cũng là phần của đời sống.

Tâm thức có thể hoàn toàn trinh bạch không ? Không phải là để có thể tìm ra làm sao để sống một đời trinh bạch, người ta phải thệ nguyện độc thân và trải qua những khổ hình. Đó không phải là độc thân. Độc thân là cái gì hoàn toàn khác. Đó là có một tâm thức thoát khỏi mọi hình ảnh, mọi kiến thức ; nó nghĩa là hiểu toàn bộ tiến trình của lạc thú và sợ hãi.

Tương tự, người ta phải hiểu sự việc gọi là chết này. Làm thế nào bạn tiến hành hiểu cái mà bạn sợ hãi khủng khiếp. Chẳng phải chúng ta sợ hãi cái chết sao ? Hay chúng ta nói, "Cám ơn Trời tôi sắp chết, tôi đã sống quá đủ cuộc đời này với mọi thứ thống khổ của nó, sự mê lầm, phẩm chất tồi tệ, sự hung bạo, những sự việc máy móc người ta bị vướng mắc vào, cám ơn Trời mọi thứ này sẽ chấm dứt !" Đó không phải là một sự trả lời ; cũng không cần hợp lý hóa cái chết, hay cứ tin vào tái sanh, như toàn thể thế giới Á châu đang làm. Để tìm ra tái sanh trong tương lai nghĩa là gì, bạn phải tìm ra bạn là gì bây giờ đã. Nếu bạn tin vào tái sanh, thì bây giờ bạn là cái gì ? – một số ngôn từ, một số kinh nghiệm, kiến thức ; bạn đã bị điều kiện hóa bởi những văn hóa khác nhau, các bạn là tất cả những đồng hóa của cuộc đời các bạn, đồ đạc, nhà cửa, ngân khoản, những kinh nghiệm lạc thú và khổ đau. Đó là cái bạn hiện là, phải thế không ? Sự nhớ lại những thất bại, những hy vọng, những tuyệt vọng, bạn là tất cả những cái ấy, và những cái ấy sắp tái sanh vào cuộc đời sắp tới – một ý tưởng đáng yêu, phải không ?

Hay bạn nghĩ có một linh hồn trường cửu, một thực thể thường còn. Có cái gì là thường còn trong bạn ? Khoảnh khắc bạn nói có một linh hồn trường cửu, một thực thể thường hằng, thì thực thể đó là kết quả của suy nghĩ của bạn, hay kết quả của những hy vọng của bạn, bởi vì có quá nhiều không an toàn, mọi sự thì thoáng qua, trong một cao trào, trong một chuyển động. Thế nên khi bạn nói có cái gì thường còn, sự thường còn đó là kết quả của suy nghĩ của bạn. Và tư tưởng thì thuộc về quá khứ, tư tưởng không bao giờ tự do – nó có thể sáng chế mọi thứ nó thích !

Thế nên nếu bạn tin vào một sự sanh ra trong tương lai, bạn phải biết rằng tương lai bị quy định bởi cách bạn đang sống bây giờ, cái bạn làm bây giờ, cái bạn nghĩ, cái bạn hành động, những đạo đức của bạn. Thế nên cái bạn là bây giờ, cái bạn làm bây giờ, thì hệ trọng kinh khủng. Nhưng những người ấy tin vào một sự sanh ra trong tương lai thì không chú ý chút nào cái đang xảy ra bây giờ, đó chỉ là chuyện để tin.

Thế thì, làm sao bạn tìm ra chết nghĩa là gì, khi bạn đang sống với sinh khí, với năng lực, đầy sức khỏe ? Không phải khi bạn mất quân bình hay bệnh tật, không phải đến giây phút cuối cùng, nhưng bây giờ, khi biết rằng cơ thể không tránh khỏi phải hao mòn, như mọi thứ máy móc. Không may chúng ta đã dùng bộ máy của chúng ta quá coi thường, phải thế không ? Biết cơ thể đang đi đến chỗ dừng, bạn có bao giờ nghĩ đến chết có nghĩa là gì ? Bạn không thể nghĩ về nó. Bạn có bao giờ thử tìm ra chết có nghĩa là gì về mặt tâm lý, mặt bên trong ? – không phải làm sao tìm kiếm bất tử, bởi vì vĩnh cửu, cái không có thời gian, là bây giờ, không ở tương lai cách xa nào cả. Để dò hỏi vào đó, người ta phải hiểu toàn bộ vấn đề thời gian ; không phải thời gian theo niên đại bởi đồng hồ, mà thời gian do tư tưởng đã sáng chế ra như một tiến trình thay đổi dần dà.

Làm sao người ta tìm ra sự việc lạ lùng này mà tất cả chúng ta đều phải gặp một ngày nào đó ? Bạn có thể chết một cách tâm lý vào hôm nay, chết với mọi sự bạn đã biết hay không ? Chẳng hạn : chết đối với lạc thú của bạn, với sự bám luyến của bạn, sự lệ thuộc của bạn,

chấm dứt nó mà không biện luận, không hợp lý hóa, không cố gắng tìm cách tránh nó. Bạn có biết chết nghĩa là gì, không phải về thể chất, mà về tâm lý, về bên trong ? Nó có nghĩa là chấm dứt cái có tương tục ; chấm dứt cho tham vọng của bạn, bởi vì đó là cái xảy ra khi bạn chết, có phải không ? Bạn không thể trì hỗn nó và ngồi bên cạnh Thượng Đế ! (Cười) Khi bạn thực sự chết, bạn phải chấm dứt nhiều cái mà không biện luận gì. Bạn không thể nói với cái chết, "Hãy để tôi làm xong công việc của tôi, để tôi hoàn thành cuốn sách của tôi, mọi cái tôi chưa làm xong, hãy để tôi chữa lành những tổn thương tôi đã làm cho những người khác" – bạn không có thì giờ.

Thế nên bạn có thể tìm ra làm sao sống một đời sống bây giờ, hôm nay, trong đó luôn luôn có một chấm dứt cho mọi sự bạn đã bắt đầu ? Dĩ nhiên không phải với công sở của bạn, mà chấm dứt bên trong mọi kiến thức bạn đã gom nhặt – kiến thức là những kinh nghiệm của bạn, những trí nhớ của bạn, những tổn thương, cách sống so đo, luôn luôn so sánh mình với người khác. Chấm dứt tất cả các thứ đó mỗi ngày, để cho ngày hôm sau tâm thức bạn tươi mới và trẻ trung. Một tâm thức như vậy không bao giờ có thể bị làm thương tổn, và đó là sự vô tội, ngây thơ.

Người ta phải tìm ra cho chính mình chết nghĩa là sao ; bấy giờ không có sợ hãi, bởi thế mỗi ngày là một ngày mới – và tôi thực sự muốn nói điều này, người ta có thể làm điều này – để cho tâm thức bạn và đôi mắt bạn thấy đời sống là cái gì hoàn toàn mới. Đó là vĩnh cửu. Đó là tính chất của tâm thức khi tâm thức bắt gặp trạng thái không có thời gian này, bởi vì nó đã biết cái có nghĩa là chết mỗi ngày với mọi sự nó đã tích tập suốt ngày. Chắc hẳn, trong đó có tình yêu thương. Yêu thương là cái gì hoàn toàn mới mỗi ngày, nhưng lạc thú thì không, lạc thú thì có tương tục. Yêu thương thì luôn luôn mới và bởi thế nó là sự vĩnh cửu của chính nó.

Người hỏi : Vừa rồi ngài đã nói cho chúng tôi rằng nếu người nào có một kinh nghiệm khổ đau và y không đối diện với nó toàn triệt, nó sẽ vào trong vô thức như một phần mảnh. Chúng ta làm thế nào tự giải thoát khỏi những phần mảnh của những kinh nghiệm khổ đau và sợ hãi này, để cho quá khứ không giam cầm chúng ta ?

KRISHNAMURTI : Vâng, thưa ông, đó là điều kiện hóa, bị quy định. Làm sao người ta thoát khỏi sự quy định này ? Trước hết, tôi phải ý thức tôi đang bị quy định – không phải ai khác nói cho tôi rằng tôi đang bị quy định. Ông hiểu sự khác biệt chứ ? Nếu có ai nói với tôi tôi đang đói, điều đó khác với việc tôi đang đói. Thế nên tôi phải ý thức sự bị điều kiện hóa của tôi, nghĩa là không phải chỉ ở bên ngoài mà tận sâu thẳm. Tôi phải ý thức toàn vẹn. Ý thức như vậy, nghĩa là tôi không cố gắng vượt khỏi sự bị điều kiện hóa, không cố gắng thoát khỏi sự bị điều kiện hóa. Tôi phải thấy nó như nó thực sự là, không đưa vào một yếu tố khác, như : muốn thoát khỏi nó, vì như vậy là trốn thoát khỏi cái thực. Tôi phải ý thức. Thế nghĩa là sao ? Ý thức tình trạng bị điều kiện hóa của tôi một cách hoàn toàn, không từng phần, nghĩa là tâm thức tôi phải nhạy cảm tột độ, phải không ? Nếu không tôi không thể tỉnh giác. Nhạy cảm nghĩa là quan sát mọi sự rất, rất kỹ càng, mọi sự vật quanh tôi. Tôi cũng phải ý thức cái thực sự không có một chọn lựa nào. Ông có thể làm điều đó không ? – không cố gắng giải thích nó, không cố gắng biến đổi nó, không cố gắng vượt khỏi nó hay thoát khỏi nó – chỉ ý thức trọn vẹn nó.

Khi ông quan sát một cái cây, giữa ông và cái cây có thời gian và không gian, phải thế không ? Và cũng có kiến thức thực vật về nó, khoảng cách giữa ông và cái cây – nó là thời gian – và sự phân cách xảy ra qua kiến thức về cái cây. Nhìn cái cây mà không có kiến thức, không có tính chất thời gian, không có nghĩa là ông tự đồng hóa với cái cây, mà là quan sát cái cây rất mực chăm chú, đến độ những biên giới của thời gian không len vào nó ; những biên giới của thời gian chỉ len vào khi ông có kiến thức về cái cây. Ông có thể nhìn thẳng vào vợ ông, bạn ông, hay bất cứ hình ảnh nào chứ ? Hình ảnh là quá khứ, nó được lắp ghép bởi tư tưởng, như nghiền ngẫm, bắt ép, chế ngự, như lạc thú, kết bạn bè và mọi thứ ấy. Chính hình ảnh làm phân cách, chia rẽ ; chính hình ảnh tạo khoảng cách và thời gian. Hãy nhìn cái cây này, hay hoa, mây, hay người vợ hoặc người chồng, mà không có hình ảnh !

Nếu ông có thể làm thế, bấy giờ ông có thể quan sát sự bị điều kiện hóa của ông một cách toàn triệt ; bấy giờ ông có thể nhìn nó với một tâm thức không bị lốm đốm bởi quá khứ, và do đó bản thân tâm thức thoát khỏi điều kiện hóa. Nhìn chính tôi – như chúng ta thường làm – tôi nhìn như một người quan sát nhìn cái được quan sát : chính tôi là cái được quan sát và cũng là người quan sát nhìn nó. Người quan sát là kiến thức, là quá khứ, là thời gian, những kinh nghiệm đã tích tập – nó tự tách lìa với vật được quan sát.

Bây giờ, nhìn mà không có người quan sát ! Ông làm điều này khi ông chú ý trọn vẹn. Ông có biết chú ý là gì không ? Chớ đến trường học để học chú ý ! Chú ý là nghe mà không diễn giải, không phê phán – chỉ thuần túy nghe. Khi ông đang lắng nghe như vậy, không có biên giới, không có "ông" đang nghe. Chỉ có trạng thái lắng nghe. Thế thì khi ông quan sát sự bị điều kiện hóa của ông, sự bị điều kiện hóa chỉ hiện hữu trong người quan sát, không phải trong cái được quan sát. Khi ông nhìn mà không có người quan sát, không có cái "tôi" – những sợ hãi, những lo âu và mọi thứ đó – bấy giờ ông sẽ thấy, ông đi vào một chiều kích hoàn toàn khác.

NEW YORK CITY
24 tháng Tư 1971

3
KINH NGHIỆM TÔN GIÁO. THIỀN ĐỊNH

Có một kinh nghiệm tôn giáo không ? Tìm cầu chân lý ; ý nghĩa của sự tìm cầu. "Cái gì là một tâm tôn giáo ?" "Cái gì là tính chất của tâm không kinh nghiệm nữa ?" Kỷ luật ; đức hạnh ; trật tự. Thiền định không phải là trốn thoát. Chức năng của kiến thức và tự do khỏi cái biết. "Thiền định là tìm ra liệu có một trường xứ đã không nhiễm ô bởi cái biết." "Bước đầu tiên là bước cuối cùng."

KRISHNAMURTI : Chúng ta đã nói rằng chúng ta sẽ bàn với nhau một vấn đề rất phức tạp, đó là : có một kinh nghiệm tôn giáo không, và cái gì là những hàm ý của thiền định ? Nếu người ta quan sát thì sẽ thấy rằng trên khắp thế giới con người luôn luôn tìm kiếm cái gì vượt khỏi cái chết của nó, vượt khỏi những vấn nạn của nó, cái gì thường còn, chân thật và không có thời gian. Nó gọi đó là Thượng Đế, đặt cho nhiều tên ; và hầu hết chúng ta tin vào cái gì loại đó, mà không bao giờ thực sự kinh nghiệm nó.

Những tôn giáo khác nhau đã hứa hẹn rằng nếu các bạn tin vào một số hình thức những nghi thức, giáo điều, những bậc cứu thế, sống theo một cách nào đó, các bạn sẽ gặp sự thể lạ lùng này, dù bất cứ tên nào người ta muốn gán cho nó. Và những người trực tiếp kinh nghiệm nó, đã hoàn thành nó theo sự quy định của họ, theo đức tin, theo những ảnh hưởng môi trường và văn hóa của họ.

Rõ ràng tôn giáo đã mất đi ý nghĩa của nó, vì có những chiến tranh tôn giáo ; tôn giáo không trả lời cho tất cả những vấn nạn của chúng ta, những tôn giáo chia lìa con người. Chúng đã đem lại loại ảnh hưởng văn minh nào đó, nhưng chúng không thay đổi tận gốc con người. Khi người ta bắt đầu hỏi liệu có hay không một sự việc là kinh nghiệm tôn giáo và kinh nghiệm ấy là gì, tại sao người ta gọi nó là "tôn giáo", rõ ràng

trước hết người ta phải rất thành thật. Không phải thành thật theo một nguyên lý hay đức tin, hay hình thức cam kết nào đó, mà thành thật thấy những sự việc đúng như chúng là, không méo mó, không chỉ bên ngoài mà còn bên trong : không bao giờ tự lừa dối mình. Vì lừa dối thì khá dễ dàng nếu người ta khao khát loại kinh nghiệm nào đó, gọi là tôn giáo hay cái gì khác – nếu người ta dùng thuốc gợi ảo giác và vân vân. Bấy giờ bạn vướng mắc vào một loại ảo tưởng.

Người ta phải tìm ra cho chính mình kinh nghiệm tôn giáo là cái gì. Người ta cần một cảm thức khiêm hạ và thành thật lớn lao, nghĩa là không bao giờ đòi có kinh nghiệm, không bao giờ yêu cầu cho mình một thực tại hay một thành tựu. Thế nên người ta phải nhìn kỹ càng vào những tham muốn, những bám luyến và những sợ hãi của chính mình và hiểu chúng một cách toàn bộ, để cho tâm thức không bị méo mó, để cho không còn ảo tưởng, không còn lừa gạt. Và người ta cũng phải hỏi : cái gì nghĩa là kinh nghiệm ?

Tôi không biết các bạn đã từng đi vào câu hỏi này phần nào chưa. Phần đông chúng ta chán ngán những kinh nghiệm thường có hàng ngày. Chúng ta mệt mỏi về chúng, và người ta càng tế nhị, trí thức, người ta càng muốn sống chỉ trong hiện tại – dù nó có nghĩa là gì – và sáng chế ra một triết lý của hiện tại. Danh từ kinh nghiệm nghĩa là đi xuyên qua, đi đến tới cùng và chấm dứt với nó. Nhưng không may với phần đông chúng ta, mỗi kinh nghiệm để lại một vết sẹo, một kỷ niệm, vui thích hay không vui thích, và chúng ta chỉ muốn giữ lại những cái vui thích. Khi chúng ta đòi có loại kinh nghiệm tâm linh, tôn giáo hay siêu việt nào, chúng ta phải tìm ra trước hết có một kinh nghiệm như vậy không, và hơn nữa bản thân kinh nghiệm có nghĩa là gì. Nếu bạn kinh nghiệm điều gì và bạn không thể nhận biết nó, bấy giờ kinh nghiệm ấy thôi hiện hữu. Một trong những ý nghĩa căn bản của kinh nghiệm là nhận biết. Và khi có nhận biết, nó đã được biết, đã được kinh nghiệm, nếu khác đi thì bạn không thể nhận biết nó.

Thế thì khi người ta nói về kinh nghiệm tôn giáo, tâm linh hay siêu việt – từ này khá bị lạm dụng – bạn phải đã biết nó, có thể biết rằng bạn đang kinh nghiệm cái gì khác với một kinh nghiệm bình thường. Có vẻ hợp lý và đúng thật rằng tâm thức có thể nhận biết kinh nghiệm, và sự nhận biết bao hàm cái gì bạn đã biết, bởi thế nó không mới.

Khi bạn muốn kinh nghiệm trong lãnh vực tôn giáo, bạn muốn nó bởi vì bạn đã không giải quyết những vấn nạn của bạn, những lo âu, thất vọng, sợ hãi và buồn phiền của bạn, thế nên bạn muốn cái gì hơn nữa. Trong đòi hỏi hơn nữa ấy có sự lừa dối. Điều ấy khá hợp lý và đúng thật, tôi nghĩ thế. Không phải lý luận luôn luôn đúng, nhưng khi người ta dùng lý luận và lý trí một cách lành mạnh, người ta biết những giới hạn của lý trí. Đòi hỏi những kinh nghiệm lớn hơn, sâu hơn, nền tảng hơn chỉ dẫn đến một mở rộng thêm nữa đường lối của cái biết. Tôi nghĩ điều này thì rõ ràng, và tôi hy vọng chúng ta giao thông, chia xẻ với nhau.

Rồi cũng trong tra hỏi tôn giáo này người ta tìm kiếm khám phá chân lý là gì, có chăng một thực tại, có chăng một sự vật gì như là một trạng thái của tâm thức vượt khỏi thời gian. Tìm kiếm lại bao hàm một người tìm kiếm, phải thế không ? Và người đang tìm kiếm là cái gì ? Làm thế nào nó sẽ biết cái nó tìm ra là thật ? Lại nữa, nếu nó tìm thấy cái thật – ít ra cái nó nghĩ là thật – điều đó tùy thuộc vào sự bị điều kiện hóa của nó, vào kiến thức của nó, những kinh nghiệm quá khứ của nó ; bấy giờ tìm kiếm chỉ trở thành một phóng chiếu thêm nữa những hy vọng, sợ hãi và mong ước quá khứ của chính nó.

Một tâm thức tra hỏi – không tìm kiếm – phải hoàn toàn thoát khỏi hai cái này, đó là đòi hỏi kinh nghiệm và tìm kiếm chân lý. Người ta có thể thấy tại sao, bởi vì bạn tìm kiếm, bạn đến những vị thầy khác nhau, đọc nhiều sách khác nhau, chấp nhận nhiều thờ phụng khác nhau, theo những guru khác nhau, và mọi thể cách như vậy, như ô kính bày hàng. Một tìm kiếm như vậy chẳng có ý nghĩa gì cả.

Thế nên khi bạn tra hỏi, "Cái gì là tâm thức tôn giáo, và cái gì là tính chất của tâm thức không kinh nghiệm bất cứ điều gì nữa ?" – bạn phải tìm ra liệu tâm thức có thể giải thoát khỏi đòi hỏi kinh nghiệm và hoàn toàn có thể chấm dứt mọi tìm cầu. Người ta phải tra cứu mà không có động cơ, không có ý định, đấy là những yếu tố của thời gian và có hay không một trạng thái không có thời gian. Tra hỏi điều đó nghĩa là phải không có tín điều, không cam kết với tôn giáo nào, với tổ chức gọi là tâm linh nào, không theo vị guru nào, và bởi thế phải không có thẩm quyền nào – nhất là thẩm quyền của diễn giả nữa. Bởi vì bạn rất dễ bị ảnh hưởng, bạn cả tin kinh khủng, dù bạn có thể tinh tế, có thể biết nhiều ; nhưng bạn luôn luôn hăm hở, luôn luôn tham muốn, và bởi thế cả tin.

Vậy thì một tâm thức đi vào câu hỏi tôn giáo là gì, phải hoàn toàn thoát khỏi bất cứ hình thức đức tin nào, bất cứ hình thức sợ hãi nào ; bởi vì sợ hãi, như chúng ta đã giải thích hôm trước, là một yếu tố làm méo mó, đem đến bạo động và hiếu chiến. Bởi thế tâm thức tra hỏi tính chất của trạng thái và chuyển động tôn giáo, phải thoát khỏi điều này. Việc ấy đòi hỏi thành thật lớn lao và một cảm thức khiêm hạ bao la.

Với phần đông chúng ta, tự phụ là một trong những chướng ngại chính. Vì chúng ta nghĩ mình biết, vì chúng ta đã đọc nhiều, vì chúng ta dấn thân cam kết, đã thực hành hệ thống này nọ, theo guru nào rao giảng triết học của ông, chúng ta nghĩ mình biết, ít nhất là một chút gì, và đó là bắt đầu của tự phụ kiêu căng. Khi bạn tra hỏi vào một vấn đề phi thường như vậy, phải có sự tự do của việc thực sự không biết một điều gì về nó. Bạn thực sự không biết, phải không ? Bạn không biết chân lý là gì, Thượng Đế là gì – nếu có một sự như vậy – hay một tâm thức thực sự tôn giáo là gì. Bạn đã đọc về nó, người ta đã nói về nó hàng ngàn năm nay, đã xây những tu viện, nhưng thật ra họ đã sống trên kiến thức, kinh nghiệm và tuyên truyền của người khác. Để tìm ra, chắc chắn người ta phải bỏ qua một bên mọi cái ấy, và do đó sự tra hỏi vào mọi cái này là một việc rất trọng đại. Nếu bạn muốn chơi với nó, có đủ loại tiêu khiển gọi là tâm linh, tôn giáo, nhưng chúng không có giá trị bao nhiêu với một tâm thức nghiêm cẩn.

Tra hỏi vào một tâm thức tôn giáo là gì, chúng ta phải thoát khỏi sự bị điều kiện hóa của chúng ta, khỏi Thiên Chúa giáo Phật giáo của chúng ta, với sự tuyên truyền của hàng ngàn năm, để cho tâm thức thực sự tự do mà quan sát. Điều đó rất khó bởi vì chúng ta sợ một mình, đứng một mình. Chúng ta muốn an toàn, cả bên trong và bên ngoài ; thế nên chúng ta dựa vào người khác, họ nói : "Tôi đã kinh nghiệm, vì thế tôi biết." Người ta phải đứng hoàn toàn một mình – không phải là tách biệt. Có sự khác biệt bao la giữa tách biệt và hoàn toàn một mình. Tách biệt là một trạng thái tâm thức trong đó liên hệ chấm dứt, khi trong đời sống và hoạt động hàng ngày bạn đã xây dựng một bức tường quanh bạn để không bị tổn thương. Sự tách biệt rõ ràng ngăn cản mọi hình thức tương giao. Một mình hàm ý một tâm thức không nương dựa người khác về mặt tâm lý, không dính dáng với người nào ; nó không có nghĩa là không có thương yêu – thương yêu thì không bám dính. Một mình hàm ý một tâm thức không có cảm thức sợ hãi nào trong sâu xa và do đó không có xung đột.

Nếu bạn đi xa như vậy, bấy giờ bạn có thể tiến hành tìm ra kỷ luật có nghĩa là gì. Với phần đông chúng ta kỷ luật là một hình thức rèn luyện, lập lại ; hoặc thắng một trở ngại, hay cưỡng chống hay đè nén, kiểm soát, định hình, tuân thủ… Nghĩa gốc của từ ấy là học ; một tâm sẵn sàng học – không phải tuân thủ – phải tò mò, quan tâm lớn lao, và một tâm đã biết thì không thể học. Thế nên kỷ luật nghĩa là học tại sao người ta kiểm soát, tại sao người ta trừ dẹp, tại sao có sợ hãi, tại sao người ta tuân thủ, so sánh, và bởi thế nằm trong xung đột. Chính sự học sâu xa này đem lại trật tự ; không phải trật tự theo một phác họa hay khuôn khổ, nhưng trong sự tra hỏi sâu xa vào cái mơ hồ, rối rắm, vào sự không trật tự, chính trong đó có cái trật tự. Hầu hết chúng ta mù mờ vì cả tá lý do, chúng ta không cần đi sâu vào những điều đó vào lúc này. Người ta phải học về sự mơ hồ rối rắm, về đời sống không trật tự mình đang sống ; không phải cố gắng đem đến trật tự vào sự mờ rối, hay

vào sự không trật tự, mà học về nó. Bấy giờ, khi bạn học, trật tự bèn có mặt.

Trật tự là một vật sống động, không máy móc, và trật tự chắc chắn là đức hạnh. Một tâm thức mờ rối, tuân thủ, bắt chước thì không trật tự – nó đang ở trong xung đột. Và một tâm thức ở trong xung đột thì không trật tự và bởi thế một tâm thức như vậy không có đức hạnh. Từ tra hỏi, từ học hỏi, bèn có trật tự, và trật tự là đức hạnh. Xin hãy quan sát nó nơi chính bạn, hãy thấy sự không trật tự trong đời sống của mình như thế nào, quá mờ rối, quá máy móc. Trong trạng thái này người ta cố gắng tìm thấy một cách sống đạo đức, có trật tự và lành mạnh. Làm sao một tâm thức mê mờ rối loạn, tuân thủ, bắt chước, có thể có loại trật tự nào, loại đức hạnh nào ? Đạo đức xã hội, như bạn thấy, thì hoàn toàn vô đạo đức ; nó có thể ra vẻ đứng đắn, nhưng cái làm vẻ đứng đắn thì thường không trật tự.

Trật tự là cần thiết, bởi vì từ trật tự có thể có một hành động toàn bộ và hành động là đời sống. Nhưng hành động của chúng ta đem đến không trật tự ; có hành động chính trị, hành động tôn giáo, hành động kinh doanh, hành động gia đình – chúng là những hành động manh mún. Và đương nhiên hành động như vậy là mâu thuẫn. Bạn là một người kinh doanh và ở nhà bạn là một người tốt – ít nhất bạn cho là như vậy ; có sự mâu thuẫn và bởi thế không có trật tự. Một tâm thức lộn xộn không thể hiểu đức hạnh là cái gì. Và ngày nay, khi có sự bi quan đủ mọi loại, đức hạnh và trật tự đã bị phủ nhận. Tâm thức tôn giáo phải có trật tự này, không phải trật tự theo một khuôn khổ nào do bạn hay người khác đặt ra. Nhưng sự trật tự đó, cảm thức về chính trực đạo đức, chỉ đến khi bạn hiểu sự không trật tự, sự mê mờ rối loạn, tình trạng lộn xộn dơ bẩn trong đó người ta đang sống.

Bây giờ mọi điều này là để đặt nền móng cho thiền định. Nếu bạn không đặt những nền móng, thiền định trở thành một trốn thoát. Bạn có thể chơi đùa với loại thiền định đó một cách không cùng. Và đây là điều hầu hết người đang làm – sống một đời sống tầm thường, mờ rối, lộn xộn và tìm một góc để có một tâm bình lặng. Và có những người hứa hẹn cho bạn một tâm bình lặng, dù nó có nghĩa ra sao.

Thế nên với một tâm thức nghiêm cẩn, người ta phải có sự tự do này thoát khỏi mọi đức tin, mọi cam kết, bởi vì người ta cam kết với toàn bộ đời sống, không phải với một phần mảnh của nó. Phần đông chúng ta cam kết với một cuộc đổi mới chính trị hay vật chất, hay với một hoạt động tôn giáo, một đời sống tu viện vân vân. Những cái ấy đều là những cam kết phần mảnh. Chúng ta đang nói về tự do, để cho bạn có thể cam kết toàn bộ hiện thể bạn, toàn bộ năng lượng, sức sống và đam mê của bạn với toàn bộ đời sống, chứ không phải một phần của nó. Bấy giờ chúng ta có thể tiến hành tìm ra thiền định có nghĩa là gì.

Tôi không biết các bạn đã đi vào điều này thực sự chưa. Hẳn là một số các bạn đã chơi với nó, đã cố gắng kiểm soát những tư tưởng của các bạn, theo những hệ thống khác nhau, nhưng đó không phải là thiền định. Người ta phải đi vào vấn đề những hệ thống, những phương pháp này, và tôi hy vọng các bạn sẽ làm việc đó ; chúng ta đang chia xẻ cùng nhau vấn đề này.

Khi bạn có một hệ thống để theo, cái gì xảy ra với tâm thức ? Những hệ thống và phương pháp hàm ý cái gì – một guru ? Tôi không biết tại sao họ tự gọi mình là guru – tôi không thể tìm ra một từ đủ mạnh để phủ nhận toàn bộ thế giới những guru ấy, thẩm quyền của họ, bởi vì họ nghĩ rằng họ biết. Một người nói, “Tôi biết”, một người như vậy thì không biết. Hay nếu một người nói, “Tôi đã kinh nghiệm chân lý”, hãy ngờ vực nó. Đấy là những người ban cho những hệ thống. Một hệ thống bao hàm thực hành, đi theo, lập lại, biến đổi “cái thực sự đang là” và bởi thế làm tăng thêm xung đột của bạn. Những hệ thống khiến tâm thức máy móc, chúng không cho bạn tự do, chúng hứa hẹn tự do ở lúc sau chót, nhưng tự do thì ở lúc bắt đầu, không ở lúc sau chót. Tra hỏi vào sự thật của bất kỳ hệ thống nào, nếu bạn không có tự do vào lúc bắt đầu, bấy giờ bạn buộc phải chết cứng trong một hệ thống và bởi thế trong một tâm thức không thể nhạy cảm, nhẹ nhàng và tinh tế. Thế nên người ta có thể bỏ đi hoàn toàn mọi hệ thống.

Điều quan trọng là không kiểm soát tư tưởng, mà hiểu nó, hiểu nguồn gốc, sự bắt đầu của tư tưởng trong bản thân bạn. Nghĩa là, bộ óc chứa những trí nhớ – bạn có thể tự mình quan sát điều này, không cần phải đọc sách về nó. Nếu nó không cất chứa những trí nhớ nó không thể tư tưởng gì cả. Trí nhớ này là kết quả của kinh nghiệm, của kiến thức – của bạn, của cộng đồng, của gia đình, giòng giống vân vân. Tư tưởng nảy sinh từ kho chứa trí nhớ này. Thế nên tư tưởng không bao giờ tự do, nó luôn luôn cũ, không có cái gì gọi là tự do của tư tưởng. Tư tưởng không bao giờ có thể tự do trong chính nó, nó có thể nói về tự do, nhưng bản thân nó là kết quả của những trí nhớ, kinh nghiệm và kiến thức quá khứ ; thế nên nó già cũ. Tuy nhiên người ta phải có sự tích tập này, nếu không người ta không thể làm việc, nói đến người khác, đi về nhà… Kiến thức là cần thiết.

Trong thiền định người ta phải tìm ra liệu có chăng một chấm dứt cho kiến thức và như vậy thoát khỏi, tự do với cái biết. Nếu thiền định là một sự tiếp tục của kiến thức, là sự tiếp tục của mọi cái người ta đã tích tập, bấy giờ không có tự do. Chỉ có tự do khi có một thấu hiểu chức năng của kiến thức và do đó thoát khỏi cái biết.

Chúng ta đang tra hỏi vào lãnh vực của kiến thức, trong đó nó có sự vận hành và nó trở thành một chướng ngại cho sự tra hỏi sâu hơn. Khi bộ óc tiếp tục vận động, nó chỉ vận động trong lãnh vực của kiến thức. Đó chỉ là việc duy nhất trí óc có thể làm, vận hành trong trường kinh nghiệm, kiến thức, trong trường của thời gian – nó là quá khứ. Thiền định là tìm ra có chăng một trường xứ không hề bị nhiễm ô bởi cái biết.

Nếu tôi thiền định và tiếp tục với cái tôi đã học, với cái tôi đã biết, bấy giờ tôi vẫn sống trong quá khứ, trong lãnh vực của sự bị điều kiện hóa của tôi. Trong đó không có tự do. Tôi có thể trang hoàng cho ngục tù trong đó tôi đang sống, tôi có thể làm đủ thứ trong ngục tù ấy, nhưng vẫn có một giới hạn, một hàng rào. Thế thì tâm thức phải tìm ra liệu những tế bào óc đã phát triển qua hàng ngàn năm có thể nào hoàn toàn bình lặng và đáp ứng với một chiều kích chúng chưa từng biết ? Như vậy có nghĩa là, tâm thức có thể hoàn toàn bình lặng không ?

Điều này đã là một vấn nạn của mọi người tôn giáo qua hàng thế kỷ ; họ hiểu rằng bạn phải có một tâm thức hoàn toàn bình lặng, bởi vì chỉ lúc ấy bạn mới có thể thấy. Nếu bạn cứ huyên thuyên, nếu tâm thức bạn thường xuyên động, chạy khắp mọi nơi, rõ ràng nó không thể nhìn không thể nghe trọn vẹn. Thế nên họ nói, “Hãy kiểm soát nó, nắm giữ nó, nhốt nó vào một nhà tù” ; họ không tìm ra cách để có một tâm thức bình lặng và rốt ráo. Họ nói, “Chớ chạy theo tham muốn nào, chớ nhìn vào một phụ nữ, chớ nhìn những ngọn đồi đẹp, những cây cối và vẻ đẹp của trái đất, bởi vì nếu anh làm thế, nó sẽ làm anh nhớ lại một người đàn bà hay một người đàn ông. Bởi thế hãy kiểm soát, nắm giữ và tập trung.” Khi bạn làm tất cả điều đó, bạn ở trong xung đột, bởi thế phải có thêm kiểm soát, thêm chế ngự. Điều này đã tiếp tục hàng ngàn năm, bởi vì họ thấy họ phải có một tâm thức bình lặng. Bây giờ, làm sao tâm thức trở nên bình lặng ? – không có nỗ lực, không có kiểm soát, không tạo cho nó một biên giới ? Giây phút bạn hỏi “làm sao, thế nào” là bạn đang đi vào một hệ thống. Bởi thế không có “thế nào” cả.

Tâm thức có thể trở nên bình lặng ? Tôi không biết bạn đang làm gì về việc này khi bạn thấy vấn đề, khi bạn thấy sự cần thiết, sự thật của sự kiện có cái tâm thức tinh tế tuyệt đối bình lặng này. Điều đó xảy ra thế nào ? Đây là vấn đề thiền định, bởi vì chỉ có một tâm thức như vậy mới là một tâm thức tôn giáo. Chỉ một tâm thức như vậy mới thấy toàn bộ đời sống như một đơn vị, như một chuyển động nhất thể, không phân mảnh. Bởi thế một tâm thức như vậy hành động một cách toàn thể, không phân mảnh, bởi vì nó hành động từ tĩnh lặng hoàn toàn.

Nền tảng là một đời sống tương quan trọn vẹn, một đời sống giản dị phi thường ở bên trong, và bởi thế khổ hạnh hoàn toàn – sự khổ hạnh

của giản dị sâu xa, nó có nghĩa là tâm thức không xung đột. Khi bạn đặt nền tảng này, dễ dàng không nỗ lực – bởi vì khoảnh khắc đem nỗ lực vào là có xung đột – bạn thấy chân lý của nó. Thế nên nó là tri giác, nhận thức "cái đang là". Và chính tri giác hay nhận thức này đem lại một thay đổi từ gốc rễ.

Chỉ tâm thức tĩnh lặng mới hiểu rằng trong một tâm thức bình lặng có một chuyển động hoàn toàn khác, nó thuộc về một chiều kích khác, một tính chất khác. Điều đó có thể không bao giờ nói được thành lời, bởi vì nó không thể diễn tả được. Cái có thể diễn tả được chỉ có thể đạt đến điểm này, tức là điểm khi bạn đặt nền móng và thấy sự cần thiết, sự thật và cái đẹp của một tâm thức tĩnh lặng.

Với hầu hết chúng ta, đẹp thì ở trong cái gì đó, trong một buyn đinh, trong một đám mây, trong hình dáng một cái cây, trong một khuôn mặt đẹp. Có phải cái đẹp ở ngoài kia hay nó là một tính chất của tâm, mà tâm này không có hoạt động vị kỷ ? Bởi vì như niềm vui, sự thấu hiểu cái đẹp thì thiết yếu trong thiền định. Đẹp là thực sự buông bỏ hoàn toàn cái tôi, và những con mắt đã buông bỏ cái tôi thì có thể thấy cái cây, vẻ đẹp của tất cả cái đó, và sự đáng yêu của đám mây ; điều đó xảy ra khi không có trung tâm là cái tôi. Nó xảy ra cho mỗi người chúng ta, phải không ? – khi bạn thấy một ngọn núi đáng yêu, khi bạn gặp nó một cách thình lình, nó ở đó ! Mọi sự bị dạt qua một bên chỉ trừ sự uy nghiêm của ngọn đồi ấy. Ngọn núi đó, cái cây đó thu hút bạn trọn vẹn.

Thế nên đẹp nghĩa là nhạy cảm – một thân thể nhạy cảm nghĩa là chế độ ăn uống đúng đắn, sống đúng đắn, và bạn có tất cả điều này, nếu bạn có đời sống đúng đắn. Tôi hy vọng bạn sẽ, hay đang như vậy lúc này ; bấy giờ tâm sẽ trở nên bình lặng một cách tự nhiên, không tránh khỏi. Bạn không thể làm cho tâm thức bình lặng, bởi vì bạn là người tạo ra lộn xộn, quấy nhiễu, lo âu – làm thế nào bạn có thể khiến tâm thức bình lặng ? Nhưng khi bạn thấu hiểu bình lặng là gì, khi bạn hiểu mù mờ rối rắm là gì, phiền muộn là gì và phiền muộn có thể chấm dứt chăng, và khi bạn hiểu lạc thú, bấy giờ từ đó xảy đến một tâm thức bình lặng phi thường ; bạn không phải tìm kiếm nó. Bạn phải bắt đầu ở chỗ bắt đầu và bước đầu tiên chính là bước cuối cùng, và đây là thiền định.

Người hỏi : Khi ngài lấy thí dụ giống nhau ngọn núi, những ngọn đồi, bầu trời đẹp đẽ – điều đó là sai lầm đối với những người này, nó không phải là sự giống nhau đối với họ – sự giống nhau là thứ dơ bẩn.

KRISHNAMURTI : Đúng, hãy xem – sự giống nhau của những đường phố của New York, sự giống nhau của tình trạng bẩn thỉu, nghèo nàn, những khu nhà ổ chuột, những cuộc chiến tranh mà mỗi chúng ta đã góp phần. Bạn không cảm thấy cách ấy, bởi vì bạn tự tách biệt, bạn tự cô lập ; bởi thế, không có tương quan với người khác, bạn trở nên bại hoại và để cho bại hoại lan tràn trên thế giới. Đó là tại sao sự bại hoại này, sự ô nhiễm này, những cuộc chiến tranh này, không thể nhờ một hệ thống chính trị hay tôn giáo hay bởi bất cứ tổ chức nào mà ngưng được. Bạn phải thay đổi. Bạn không thấy điều này sao ? Bạn phải chấm dứt hoàn toàn cái mà bạn đang là. Không phải bằng ý chí – thiền định là làm trống không cái tâm thức của ý chí ; bấy giờ một hành động hoàn toàn khác xảy ra.

Người hỏi : Nếu người ta có đặc ân trở nên hoàn toàn tỉnh giác, bấy giờ chúng ta làm sao có thể giúp đỡ những người bị quy định, bị điều kiện hóa, họ đang có sự oán hận sâu xa trong lòng ?

KRISHNAMURTI : Tại sao, nếu tôi có thể hỏi, bạn dùng từ đặc ân ? Có cái gì thiêng liêng hay đặc ân trong tỉnh giác chứ ? Nếu bạn tỉnh giác về sự bị điều kiện hóa của chính bạn, về sự ồn ào, dơ bẩn, chiến tranh, hận thù, nếu bạn tỉnh giác về mọi cái đó, bạn sẽ thiết lập một tương quan với người khác rất trọn vẹn, đến độ bạn liên quan, liên hệ với mỗi người khác trong thế giới. Bạn hiểu điều này không ? Nếu tôi liên hệ với người nào một cách trọn vẹn, hoàn toàn – không phải như một ý niệm hoặc hình ảnh – bấy giờ tôi liên hệ với mọi người trong thế giới. Bấy giờ tôi sẽ thấy tôi không làm thương tổn người khác – họ đang làm thương tổn chính họ. Bấy giờ hãy đi, hãy thuyết pháp, hãy nói về nó – không phải với ước muốn giúp đỡ người khác, bạn hiểu chứ ? – thật là điều kinh khủng nhất khi nói, "Tôi muốn giúp đỡ người khác." Bạn là ai để giúp đỡ người khác ? – kể cả diễn giả.

Thưa bạn, hãy nhìn, cái đẹp của cây hay hoa không muốn giúp đỡ bạn, nó ở đó ; nó để cho bạn nhìn vào sự bẩn thỉu hay vào cái đẹp, và nếu bạn không thể nhìn vào nó, thì hãy tìm ra tại sao bạn đã trở nên quá thờ ơ, quá chai cứng, quá nông cạn và trống rỗng. Nếu bạn tìm ra điều đó, bấy giờ bạn ở trong một trạng thái nơi đó những dòng nước của đời sống chảy trôi, bạn không phải làm gì cả.

Người hỏi : Đâu là mối liên hệ giữa thấy những sự vật đúng như chúng là và ý thức ?

KRISHNAMURTI : Bạn chỉ biết ý thức qua nội dung của nó và nội dung của nó là cái đang xảy ra trong thế giới và bạn là một phần của nó. Làm trống không tất cả những cái này không phải là không có ý thức, mà là một chiều kích hoàn toàn khác. Bạn không thể suy luận về chiều kích này – hãy để việc đó cho những nhà khoa học, những triết gia. Điều chúng ta có thể làm là tìm ra liệu có thể vô điều kiện hóa tâm thức bằng cách trở nên tỉnh giác, trở nên hoàn toàn chú ý hay không.

Người hỏi : Tôi không biết yêu thương là gì hay chân lý là gì, ngài có thể giải nghĩa ?

KRISHNAMURTI : Bạn chỉ có thể tìm ra yêu thương là gì bằng cách biết nó không phải là cái gì. Không phải biết một cách trí thức, mà thực sự trong đời sống khi bỏ qua một bên cái gì không phải là nó – ghen ghét, tham vọng, mọi thứ phân chia đang tiếp diễn trong đời sống, cái tôi và cái anh, chúng ta và họ, đen và trắng. Không may, bạn không tìm biết vì nó cần năng lượng, và năng lượng chỉ đến khi bạn thực sự quan sát cái đang là, bấy giờ trong sự quan sát nó, bạn có năng lượng để vượt khỏi nó. Bạn không thể vượt khỏi nó nếu bạn cố gắng trốn tránh nó, diễn dịch nó hay chiến thắng nó. Chỉ thực sự quan sát cái đang là, bấy giờ bạn có dồi dào năng lượng, bấy giờ bạn có thể tìm ra yêu thương là gì. Yêu thương không có nghĩa là lạc thú, và thực sự tìm ra nó, ở bên trong, cho chính bạn, bạn có biết điều đó có nghĩa gì không ? Nó có nghĩa không có sợ hãi, không có bám luyến, lệ thuộc mà là một tương quan trong đó không có phân chia.

Người hỏi : Thưa ông, ông có thể đi vào thời gian tâm lý ?

KRISHNAMURTI : Thời gian là tuổi già, thời gian là buồn phiền, thời gian không lưu ý đến ai. Có thời gian đồng hồ, nó phải có, để bạn lên xe buýt. Để bạn nấu ăn và mọi thứ đại loại. Nhưng có thời gian khác mà chúng ta đã chấp nhận. Đó là, "Ngày mai tôi sẽ là, ngày mai tôi sẽ thay đổi, ngày mai tôi sẽ trở thành" ; một cách tâm lý, chúng ta đã tạo ra thời gian – ngày mai. Có ngày mai không, về mặt tâm lý ? Câu hỏi nghiêm trọng này phủ lên chúng ta nỗi sợ hãi. Bởi vì chúng ta muốn ngày mai : "Tôi sẽ thích thú gặp bạn ngày mai, tôi sẽ hiểu vào ngày mai ; cuộc đời tôi sẽ khác vào ngày mai, tôi sẽ giác ngộ vào ngày mai." Thế nên ngày mai trở thành sự quan trọng nhất trong đời chúng ta. Bạn đã có tình dục hôm qua, mọi lạc thú, mọi đau đớn và bạn muốn nó vào ngày mai, bởi vì bạn muốn cũng lạc thú đó lập lại.

Hãy đặt câu hỏi này cho chính bạn và tìm ra sự thật của nó. "Có một ngày mai chút nào không ?" – trừ trong tư tưởng phóng chiếu ra ngày mai. Thế nên ngày mai là sự sáng chế của tư tưởng như là thời gian, và nếu không có ngày mai một cách tâm lý, điều gì xảy ra trong đời sống hôm nay ? Bấy giờ có một cuộc cách mạng lớn lao, phải không ? Bấy giờ toàn bộ hành động của bạn trải qua một thay đổi tận gốc, phải không ? Bấy giờ bạn là trọn vẹn toàn thể bây giờ, không phóng chiếu từ quá khứ, qua hiện tại, vào tương lai.

Thế nghĩa là sống, đồng thời chết mỗi ngày. Hãy làm đi, và bạn sẽ khám phá sống trọn vẹn hôm nay là thế nào. Đó không phải là yêu thương sao ? Bạn không nói, "Ngày mai tôi sẽ yêu thương", phải không ? Bạn yêu thương hay bạn không yêu thương. Yêu thương nào có thời

gian, chỉ buồn phiền có thời gian – buồn phiền là tư tưởng, như trong lạc thú. Thế nên người ta phải tìm ra cho mình thời gian là gì, và tìm ra liệu có một cái "không thời gian" chăng. Đó là sống, bấy giờ có một đời sống nó là vĩnh cửu, bởi vì vĩnh cửu thì không có thời gian.

NEW YORK CITY
25 tháng Tư 1971

MỸ

III

Hai Cuộc Trò Chuyện : J. Krishnamurti và Alain Naudé

1

RẠP XIẾC TRANH ĐẤU CỦA CON NGƯỜI

Trò Chuyện giữa J. Krishnamurti và Alain Naudé

Naudé :1[02] Ngài nói về sự toàn bộ của đời sống. Khi chúng tôi nhìn về chính mình, có quá nhiều vô trật tự ở khắp nơi ; có vẻ người ta rất mê lầm, rối loạn. Trong thế giới chúng ta thấy có chiến tranh, mất trật tự sinh thái, chính trị và xã hội, tội phạm, và mọi thứ xấu của kỹ nghệ hóa và nhân mãn. Và có vẻ người ta càng cố gắng giải quyết những vấn nạn đó thì chúng càng tăng thêm. Bấy giờ có bản thân con người, đầy ắp những vấn nạn. Nó không chỉ có những vấn nạn của thế giới đè lên nó, mà chính bên trong nó đầy những vấn nạn – cô đơn, tuyệt vọng, ghen ghét, giận dữ – mọi cái này chúng ta có thể gọi là mê rối. Và giờ đây nó đang chết. Bây giờ chúng ta luôn luôn nghe nói rằng có cái gì khác, gọi là thượng đế, vĩnh cửu, sáng tạo. Và về cái đó con người chẳng biết gì cả. Nó cố gắng sống vì cái đó, nhưng nó lại gây ra những vấn nạn. Hình như ngài đã nhiều lần nói người ta phải tìm thấy một cách xử sự với ba bộ vấn đề này, ba phương diện này của đời sống một cách đồng thời, bởi vì chúng là những vấn nạn đối mặt với con người. Có một cách hỏi thích đáng để cho ba bộ vấn nạn ấy được trả lời đồng thời ?

KRISHNAMURTI : Trước hết, thưa ông, tại sao phân chia như thế ? Hay chỉ có một chuyển động phải xảy ra trên chính bản thân làn sóng ? Thế nên trước hết chúng ta hãy tìm ra tại sao chúng ta đã phân chia toàn bộ hiện hữu này thành thế giới ở ngoài tôi, thế giới ở trong tôi, và cái gì ở trên tôi. Có phải sự phân chia này có bởi vì sự hỗn độn ở bên ngoài và chúng ta chỉ quan tâm đến sự hỗn độn bên ngoài, và hoàn toàn lơ là với sự hỗn loạn bên trong ? Không tìm thấy một giải pháp cho cái bên ngoài hay cho cái bên trong, bấy giờ chúng ta cố gắng tìm ra một giải pháp trong một đức tin, trong cái thiêng liêng.

Naudé : Vâng.

KRISHNAMURTI : Thế nên khi hỏi một câu hỏi loại này, chúng ta có xử sự với ba việc một cách riêng rẽ, hay như một chuyển động toàn thể ?

Naudé : Làm sao chúng ta biến chúng thành một chuyển động thống nhất ? Chúng liên hệ như thế nào ? Cái gì là hành động trong con người sẽ khiến chúng như nhau ?

KRISHNAMURTI : Tôi chưa đến chỗ đó. Tôi muốn hỏi : tại sao con người đã phân chia thế giới, hiện hữu toàn bộ của nó, thành ba phạm trù này ? Tại sao ? – và từ đó nó chuyển động. Bây giờ tại sao tôi, một con người, đã phân chia thế giới bên ngoài tôi khỏi thế giới bên trong tôi và khỏi thế giới mà tôi đang cố gắng nắm lấy – cái mà tôi không hiểu gì cả – và tôi đặt mọi hy vọng héo tàn vào đó ?

Naudé : Đúng.

KRISHNAMURTI : Bây giờ tại sao tôi làm điều đó ? Chúng ta thử hỏi : có phải chúng ta không có thể giải quyết cái bên ngoài với sự hỗn loạn, mê lầm, hủy diệt, hung hãn, bạo lực đang tiếp diễn của nó, và bởi thế chúng ta xoay về cái bên trong và hy vọng do đó giải quyết được cái bên ngoài ? Và không thể giải quyết sự hỗn loạn bên trong, sự thiếu thốn bên trong, hung hãn, bạo lực bên trong và mọi thứ đó, không thể giải quyết cái gì nơi hai cái đó, bấy giờ chúng ta lìa bỏ cả hai, bên ngoài lẫn bên trong, để đến chiều kích nào khác ?

Naudé : Vâng, giống như vậy. Đó là điều chúng ta làm.

KRISHNAMURTI : Đó là điều đang xảy ra mọi lúc quanh ta và trong ta.

Naudé : Vâng. Có những vấn nạn ở ngoài làm nảy sinh những vấn nạn ở trong. Không thể xử sự với cái nào hoặc cả hai, chúng ta tạo ra hy vọng về cái nào khác, trạng thái thứ ba nào khác, mà chúng ta gọi là Thượng Đế.

KRISHNAMURTI : Vâng, một tác nhân bên ngoài.

Naudé : Một tác nhân bên ngoài sẽ là sự an ủi, giải pháp tối hậu. Nhưng cũng là một sự kiện rằng có những sự vật thực sự là những vấn nạn bên ngoài của chúng ta : lỗ thủng trên vòm trời, bầu trời đầy ô nhiễm, sông hồ khô cạn, có những vấn nạn như vậy. Và có những cuộc chiến tranh – chúng là những vấn nạn bên ngoài có thể thấy được. Cũng có những vấn nạn chúng ta nghĩ là những vấn nạn bên trong, những mong mỏi, những sợ hãi và âu lo thầm kín của chúng ta.

KRISHNAMURTI : Vâng.

Naudé : Có thế giới, và có phản ứng của con người với nó, con người sống trong đó. Như vậy có hai thực thể này – ít ra trong một chừng mực thực tiễn chúng ta có thể nói chúng có. Và như vậy chắc hẳn sự cố gắng giải quyết những vấn nạn thực tiễn tràn ra trạng thái bên trong của con người và gây ra những vấn nạn ở đó.

KRISHNAMURTI : Nghĩa là chúng ta vẫn cho cái bên ngoài và cái bên trong là hai chuyển động tách biệt.

Naudé : Vâng, chúng ta như vậy. Chúng ta làm vậy.

KRISHNAMURTI : Và tôi cảm thấy đó là một lối tiếp cận hoàn toàn sai. Vòm trời thủng và thế giới nhân mãn, có ô nhiễm, có chiến tranh, đủ mọi tai họa. Và không giải quyết được chúng ta quay vào trong ; không giải quyết được ở trong chúng ta quay ra cái gì ở ngoài, rồi còn tìm cách thoát khỏi mọi cái này. Trong khi nếu chúng ta có thể xử sự với toàn bộ hiện hữu như một chuyển động thống nhất, bấy giờ có lẽ chúng ta có thể giải quyết mọi vấn nạn ấy một cách thông minh, hợp lý và trật tự.

Naudé : Vâng. Đó hình như là điều ngài đang nói. Ngài nói với chúng tôi ba vấn nạn này thực sự là một sự việc như thế nào ?

KRISHNAMURTI : Tôi sắp đến đó, tôi đang đến đó. Thế giới bên ngoài của tôi thì do tôi tạo ra – không phải cây cối, mây trời, những con ong và vẻ đẹp cảnh vật – mà hiện hữu con người trong tương quan, nó được gọi là xã hội, cái đó được bạn và tôi tạo ra. Thế nên thế giới là tôi và tôi là thế giới. Tôi nghĩ đó là điều trước nhất phải thiết lập : không phải như một sự kiện trí thức hay trừu tượng, mà trong cảm nhận

thực sự, trong thấu hiểu cụ thể. Đây là một sự kiện, không phải một giả định, không phải một quan niệm trí thức, mà sự kiện là thế giới là tôi và tôi là thế giới. Thế giới là xã hội tôi đang sống trong đó, với văn hóa, đạo đức, bất bình đẳng, mọi hỗn loạn tiếp diễn, trong xã hội, đó là chính tôi đang hành động. Và văn hóa là cái tôi đã tạo ra và cái tôi bị mắc vào. Tôi nghĩ đấy là một sự kiện không thể phản bác, một sự kiện tuyệt đối.

Naudé : Vâng. Nhưng tại sao người ta không thấy ra điều này ? Chúng ta có những nhà chính trị, những nhà sinh thái, những nhà kinh tế, chúng ta chuẩn bị những người lính, tất cả đều cố gắng giải quyết những vấn nạn bên ngoài chỉ đơn giản là những vấn nạn bên ngoài.

KRISHNAMURTI : Chắc chắn bởi vì thiếu một loại giáo dục đúng : chuyên môn hóa, tham muốn chinh phục và đến mặt trăng và chơi gôn ở đó, vân vân và vân vân ! Chúng ta luôn luôn muốn thay đổi cái bên ngoài, mong nhờ đó mà thay đổi cái bên trong. "Hãy tạo ra môi trường chánh đúng, rồi tâm thức con người sẽ thay đổi theo đó", những người duy vật đã nói thế.

Naudé : Đó là điều họ nói. Thật ra, mỗi đại học với mọi phân khoa, với mọi chuyên gia của nó, người ta có thể nói rằng những đại học vì đại ấy được đặt nền và xây dựng trên niềm tin rằng thế giới có thể được thay đổi bằng một tri thức tổng hợp chuyên môn nào đó trong những phân khoa khác nhau.

KRISHNAMURTI : Vâng. Tôi nghĩ chúng ta quên mất điều căn bản này, thế giới là tôi và tôi là thế giới. Tôi nghĩ đây là một cảm nhận, không phải một ý niệm, đem đến một cái nhìn hoàn toàn khác vào toàn bộ vấn đề này.

Naudé : Nó là một cuộc cách mạng lớn lao. Thấy vấn nạn là vấn nạn của con người mà không phải vấn nạn của môi trường của nó, đó là một bước khổng lồ con người chưa có.

KRISHNAMURTI : Người ta không muốn đi bước nào. Họ quen với cái tổ chức bên ngoài này và hoàn toàn lơ là với cái gì xảy ra bên trong. Thế nên khi người ta thấu hiểu rằng thế giới là tôi và tôi là thế giới, bấy giờ hành động của tôi không tách biệt, không phải là cá nhân đối nghịch với cộng đồng ; cũng không phải sự quan trọng của cá nhân và sự cứu thoát cho nó. Khi người ta thấu hiểu rằng thế giới là tôi và tôi là thế giới, bấy giờ bất cứ hành động nào xảy ra, bất cứ thay đổi nào xảy ra, nó sẽ thay đổi toàn bộ ý thức con người.

Naudé : Ngài muốn giải thích điều đó chứ ?

KRISHNAMURTI : Tôi, một con người, tôi thấu hiểu rằng thế giới là tôi và tôi là thế giới : chứng nghiệm, cảm thấy kết nối sâu xa, ý thức say mê sự kiện này.

Naudé : Vâng, hành động của tôi thực ra là thế giới ; cách ứng xử của tôi là thế giới duy nhất, bởi vì những biến cố trong thế giới là ứng xử. Và ứng xử là cái bên trong. Thế nên cái bên trong và cái bên ngoài là một bởi vì những sự kiện lịch sử, những sự kiện của đời sống, thật ra là điểm tiếp xúc này giữa cái bên trong và cái bên ngoài. Đây thực sự là cách ứng xử của con người.

KRISHNAMURTI : Thế nên ý thức của thế giới là ý thức của tôi.

Naudé : Vâng.

KRISHNAMURTI : Ý thức của tôi là thế giới. Bây giờ sự khủng hoảng thì ở trong ý thức này, không ở trong tổ chức, không ở trong sự cải thiện những đại lộ – giật đổ những ngọn đồi để xây thêm nhiều đại lộ hơn.

Naudé : Những xe tăng lớn hơn, những hỏa tiễn liên lục địa.

KRISHNAMURTI : Ý thức tôi là thế giới và ý thức của thế giới là tôi. Khi có một thay đổi trong ý thức này, nó ảnh hưởng toàn bộ ý thức của thế giới. Tôi không biết ông có thấy điều ấy không.

Naudé : Đó là một sự kiện phi thường.

KRISHNAMURTI : Đó là một sự kiện.

Naudé : Chính ý thức ở trong vô trật tự ; không có vô trật tự ở đâu khác.

KRISHNAMURTI : Rõ ràng !

Naudé : Bởi thế những bệnh tật của thế giới là những bệnh tật của ý thức con người, và những bệnh tật của ý thức con người là những bệnh tật của tôi, sự vô trật tự của tôi.

KRISHNAMURTI : Bây giờ khi tôi thấu hiểu rằng ý thức của tôi là ý thức của thế giới, và ý thức của thế giới là tôi, bất cứ thay đổi nào xảy ra trong tôi đều ảnh hưởng toàn bộ ý thức.

Naudé : Người ta luôn luôn nói về điều này : thật tốt, tôi có thể thay đổi, những vẫn còn một cuộc chiến tranh ở Đông Dương !

KRISHNAMURTI : Rất đúng. Vẫn còn.

Naudé : Và những khu nhà ổ chuột và nạn nhân mãn.

KRISHNAMURTI : Dĩ nhiên, sẽ còn. Nhưng nếu mỗi người chúng ta thấy sự thật của điều này, rằng ý thức của thế giới là của tôi, và ý thức của tôi là ý thức của thế giới ; và nếu mỗi chúng ta nhận thấy trách nhiệm về điều đó, mọi người thấy trách nhiệm về điều đó, thì sẽ sao ? Và chính công việc của chúng ta là làm cho họ cảm nhận điều này ; đó là phần hành của con người tôn giáo, hẳn chứ ?

Naudé : Đây là một điều lớn lao.

KRISHNAMURTI : Đợi đã, hãy để tôi tiếp tục. Thế nên bấy giờ nó là một chuyển động. Nó không phải là một chuyển động cá nhân và sự cứu độ của nó. Nó là sự cứu độ, nếu ông thích dùng từ này, của toàn bộ ý thức của con người.

Naudé : Toàn thể, và sức khỏe của chính ý thức, nó là một cái trong đó chứa cái có vẻ ở ngoài và cái có vẻ ở trong.

KRISHNAMURTI : Đúng vậy. Chúng ta hãy nhớ điểm đó.

Naudé : Thế nên điều ngài đang nói chính là sức khỏe này, sự minh mẫn này và cái toàn thể ý thức này, nó luôn luôn thật ra là một thực thể không phân chia.

KRISHNAMURTI : Vâng, đúng vậy. Bây giờ khi người ta muốn tạo ra một thế giới khác, những nhà giáo dục, những nhà văn, những nhà tổ chức, khi họ thấu hiểu thế giới như nó đang là bây giờ là trách nhiệm của họ, khi ấy toàn bộ ý thức con người bắt đầu thay đổi. Cái đang là đó đang xảy ra trong một chiều hướng khác, họ chỉ nhấn mạnh tổ chức, phân chia ; họ đang làm điều như vậy.

Naudé : Theo một cách tiêu cực.

KRISHNAMURTI : Theo một cách hủy hoại. Thế nên từ đó câu hỏi khởi lên : ý thức con người này, nó là tôi – nó là cộng đồng, xã hội, văn hóa, nó là mọi sự khủng khiếp do tôi sản xuất ra – ý thức này có thể trải qua một thay đổi tận gốc ? Đó là vấn đề. Không phải chạy trốn vào cái thiêng liêng giả định, không trốn thoát. Bởi vì khi trong tâm thức chúng ta hiểu sự thay đổi này thì cái thiêng liêng ở đó, bạn khỏi phải tìm nó.

Naudé : Xin ngài giải thích sự thay đổi trong cái thức này cốt ở cái gì ?

KRISHNAMURTI : Đó là điều chúng ta sắp nói bây giờ.

Naudé : Và rồi chúng ta có thể hỏi về cái thiêng liêng nếu nó khởi lên.

KRISHNAMURTI : (Dừng nghỉ) Trước hết, có khả năng nào cho sự thay đổi trong ý thức không ? Hay bất kỳ thay đổi nào được làm một cách có ý thức thì không có thay đổi gì cả ? Nói về một thay đổi trong ý thức hàm ý thay đổi từ cái này qua cái kia.

Naudé : Và cả hai cái này và cái kia đều ở trong ý thức.

KRISHNAMURTI : Đó là điều tôi muốn xác định trước tiên. Rằng khi chúng ta nói phải có một thay đổi trong ý thức, nó vẫn nằm trong lãnh vực ý thức.

Naudé : Cách chúng ta thấy sự trục trặc, và cách chúng ta thấy giải pháp, mà chúng ta gọi là thay đổi – đều nằm trong cùng một lãnh địa.

KRISHNAMURTI : Tất cả trong lãnh địa này và do đó không có thay đổi gì. Nghĩa là, nội dung của ý thức là ý thức và cả hai không tách lìa. Chúng ta hãy làm rõ điểm này. Ý thức được thành lập bằng mọi sự con người đã tích tập như kinh nghiệm, kiến thức, như khốn khổ, mê lầm, hủy hoại, bạo lực – tất cả cái này là ý thức.

Naudé : Cộng thêm những cái gọi là những giải pháp.

KRISHNAMURTI : Thượng Đế, không Thượng Đế, nhiều lý thuyết khác nhau về Thượng Đế, tất cả cái này là ý thức. Khi chúng ta nói về thay đổi trong ý thức chúng ta vẫn chỉ thay đổi những mảnh từ góc này qua góc khác.

Naudé : Vâng.

KRISHNAMURTI : Chuyển một tính chất thành một góc khác của mảnh đất.

Naudé : Thu xếp lại nội dung của cái hộp khổng lồ này. Chúng ta đang thay đổi những cái thay đổi được trong cùng một dãy những sự vật.

KRISHNAMURTI : Đúng. Bạn trình bày nó hoàn hảo hơn tôi. Khi chúng ta nói về thay đổi chúng ta nghĩ đến thu xếp những nội dung – đúng chứ ? Điều đó hàm ý một người thu xếp và sự vật được thu xếp. Nhưng đấy vẫn là trong lãnh vực của ý thức.

Naudé : Có hai vấn đề. Ngài nói rằng không có ý thức nào ngoài nội dung của ý thức ? Và thứ hai, không có thực thể nào để thu xếp, không có thực thể nào gọi là 'tôi' ngoài nội dung này của ý thức ?

KRISHNAMURTI : Rõ ràng là không.

Naudé : Điều thứ nhất ngài nói, nếu tôi hiểu đúng, thì : ý thức này là tất cả cái chúng ta là và tất cả cái chúng ta có, và chính nó là vấn nạn như chúng ta đã thấy, ngài nói rằng ý thức ấy là chính nội dung của nó, và không có cái gì được gọi là tâm thức ngoài nội dung của tâm thức ?

KRISHNAMURTI : Tuyệt đối đúng.

Naudé : Ngài nói, ngoài những vấn nạn của con người, ngoài sự khốn khổ của nó, ngoài sự suy nghĩ của nó, ngoài những công thức của tâm thức của nó, hoàn toàn không có cái gì để chúng ta có thể gọi là tâm thức ?

KRISHNAMURTI : Tuyệt đối đúng.

Naudé : Đây là một nhận định lớn. Ngài giải thích điều này chứ ? Chúng tôi đều nghĩ – và điều đó đã được tôn giáo Ấn Độ chấp nhận từ ban sơ – rằng có một siêu thức ngoài cái vỏ ý thức này.

KRISHNAMURTI : Để tìm ra liệu có hay không cái gì vượt khỏi ý thức, tôi phải hiểu nội dung của ý thức này. Tâm thức phải vượt khỏi chính nó. Bấy giờ tôi sẽ tìm ra có cái gì khác nó hay không. Nhưng quy định có thì vô nghĩa, đó chỉ là một suy luận.

Naudé : Thế thì ngài nói rằng cái chúng ta thường gọi là ý thức chính là nội dung của ý thức này ? Cái chứa đựng và cái được chứa đựng là một vật không thể phân chia ?

KRISHNAMURTI : Đúng vậy.

Naudé : Và điểm thứ hai ngài nói là : không có thực thể nào để quyết định, muốn, và để thu xếp, khi những nội dung để thu xếp không có mặt.

KRISHNAMURTI : Nghĩa là, ý thức của tôi là ý thức của thế giới, và ý thức của thế giới là tôi. Đây là một chân lý, không phải là sáng chế của tôi hay dựa vào sự chấp nhận của bạn. Nó là một chân lý tuyệt đối. Cũng vậy, nội dung là ý thức : không có nội dung không có ý thức. Bây giờ khi chúng ta muốn thay đổi nội dung chúng ta thu xếp.

Naudé : Nội dung là bản thân việc thu xếp, bởi vì ngài có một điểm thứ ba, đó là không có người nào ngoài nội dung này để làm việc thu xếp nào.

KRISHNAMURTI : Hoàn toàn đúng.

Naudé : Thế nên người thu xếp và nội dung là một, và cái chứa đựng và nội dung là một.

KRISHNAMURTI : Người tư tưởng ở trong ý thức này nói rằng nó phải thay đổi, chính là ý thức đang cố gắng thay đổi. Tôi nghĩ rằng điều đó khá rõ ràng.

Naudé : Thế thì thế giới, ý thức và thực thể muốn thay đổi nó đều là một thực thể, chỉ giả dạng làm ba vai trò khác nhau.

KRISHNAMURTI : Nếu như vậy, thì cái gì là một con người muốn làm trống không hoàn toàn nội dung của ý thức ? Thế nào là ý thức riêng biệt này, nó là tôi và thế giới với mọi khốn khổ, nó là thế nào để trải qua một thay đổi trọn vẹn. Thế nào là tâm thức – nó là ý thức, với tất cả nội dung của nó, với kiến thức tích tập của nó về quá khứ – tâm thức đó là thế nào để tự làm trống không tất cả nội dung của nó ?

Naudé : Nhưng nghe ngài nói, người ta sẽ cho rằng : ý thức đó có thể trống không chăng, và khi nó trống không, việc này có giản lược người ta thành một trạng thái mông lung và bất động ?

KRISHNAMURTI : Ngược lại. Để đến đó đòi hỏi sự tra hỏi lớn lao, lý trí và lý luận lớn lao, và nơi đó thông minh xuất hiện.

Naudé : Bởi vì một số người nghĩ rằng ý thức trống không thì giống như đứa trẻ mới sanh.

KRISHNAMURTI : Không, hoàn toàn không, thưa bạn. Chúng ta hãy đi chậm chậm từng bước ở điều này. Hãy bắt đầu lại. Ý thức tôi là ý thức của thế giới. Thế giới là tôi và nội dung của ý thức tôi là nội dung của thế giới. Nội dung của ý thức chính là ý thức.

Naudé : Và đó cũng là thực thể nói rằng nó ý thức.

KRISHNAMURTI : Bây giờ tôi tự hỏi, thấu hiểu tôi là cái đó, bấy giờ cái gì thay đổi ?

Naudé : Cái được thay đổi sẽ giải quyết ba bộ vấn nạn này mà thực ra chúng chỉ là một ?

KRISHNAMURTI : Thay đổi hàm ý cái gì ? Cách mạng hàm ý cái gì ? – không phải cách mạng nơi bình diện vật chất.

Naudé : Chúng ta vượt khỏi nó.

KRISHNAMURTI : Cách mạng vật chất là sự hủy hoại phi lý nhất, sơ đẳng, kém thông minh nhất.

Naudé : Nó là phân mảnh trong ý thức này.

KRISHNAMURTI : Vâng.

Naudé : Ngài đang hỏi cái gì sẽ lập lại trật tự cho ý thức này – một trật tự toàn thể.

KRISHNAMURTI : Có thể có trật tự trong ý thức này không ?

Naudé : Đó là bước kế tiếp.

KRISHNAMURTI : Đó là điều bạn đang hỏi.

Naudé : Vì chúng ta thấy sự vô trật tự này, nó là buồn phiền và đau khổ, là sự vô trật tự trong ý thức toàn khối này, câu hỏi kế tiếp phải là : chúng ta làm gì về nó ?

KRISHNAMURTI : Vâng.

Naudé : Và bởi vì không có thực thể để làm điều gì về nó…

KRISHNAMURTI : Chờ đã, chớ nhảy ngay vào đó.

Naudé : Bởi vì chúng ta đã thấy rằng không trật tự là thực thể.

KRISHNAMURTI : Chúng ta có thấu hiểu điều đó ? Không. Chúng ta có thấu hiểu rằng người tư tưởng là phần của ý thức này và không phải là một thực thể tách lìa ngoài ý thức này ? Chúng ta có thấu hiểu rằng người quan sát, thấy nội dung, khảo sát, phân tích, nhìn vào tất cả cái đó, chính là bản thân nội dung ? Rằng người quan sát là nội dung ?

Naudé : Vâng.

KRISHNAMURTI : Nhưng nêu chân lý là một việc, thấu hiểu, chứng ngộ nó là một việc khác.

Naudé : Đúng vậy. Tôi nghĩ chúng ta chưa hiểu đầy đủ rằng không có thực thể tách lìa khỏi cái mà chúng ta đang cố gắng thay đổi.

KRISHNAMURTI : Khi chúng ta nói về thay đổi thì có vẻ như là có một thực thể tách biệt bên trong ý thức, cái đó có thể đem lại một chuyển hóa.

Naudé : Chúng ta nghĩ chúng ta có thể bằng cách nào đó bước ra khỏi sự lộn xộn bẩn thỉu và nhìn vào nó rồi thu xếp. Chúng ta luôn tự nhủ, "Tốt, ta vẫn còn ở đây để làm về nó." Và như vậy chúng ta cứ xếp đặt, thu xếp thêm nữa.

KRISHNAMURTI : Thêm lộn xộn, thêm mờ rối.

Naudé : Một thay đổi cách trang trí và sự việc xấu thêm.

KRISHNAMURTI : Ý thức của thế giới là ý thức của tôi. Trong ý thức đó tất cả nội dung nỗ lực, khốn khổ, ác độc, phiền lụy, tất cả hoạt động con người ở trong ý thức đó. Trong ý thức đó, con người tạo ra thực thể này, cái thực thể nói rằng, "Tôi tách biệt với ý thức của tôi." Người quan sát ở đó nói, "Tôi khác với sự vật được quan sát." Người tư tưởng nói, "Những tư tưởng của tôi thì khác với tôi." Trước hết, đó là gì ?

Naudé : Tất cả đều tin rằng hai thực thể khác nhau. Chúng ta tự nhủ, "Tôi phải không tức giận, tôi phải không buồn phiền, tôi phải cải thiện, tôi phải thay đổi chính mình." Chúng ta nói như vậy trong mọi lúc, ngấm ngầm hay có ý thức.

KRISHNAMURTI : Bởi vì chúng ta nghĩ hai cái đó tách biệt. Bây giờ chúng ta đang cố gắng chỉ ra chúng không tách biệt, chúng là một, bởi vì nếu không có tư tưởng nào cả thì không có người tư tưởng.

Naudé : Đúng vậy.

KRISHNAMURTI : Nếu không có gì được quan sát thì không có người quan sát.

Naudé : Có một trăm người quan sát và một trăm người tư tưởng suốt một ngày.

KRISHNAMURTI : Tôi chỉ nói : đó là sao ? Tôi quan sát con diều hâu đuôi đỏ này bay qua. Tôi thấy nó. Khi tôi quan sát con chim ấy, tôi quan sát với hình ảnh tôi có về nó hay tôi chỉ đơn thuần quan sát ? Có sự đơn thuần quan sát không ? Nếu có một hình ảnh, nó là lời chữ, trí nhớ và mọi thứ ấy, bấy giờ có một người quan sát xem con chim bay qua. Nếu chỉ có sự quan sát đơn thuần, bấy giờ không có người quan sát.

Naudé : Xin ngài giải thích tại sao có một người quan sát khi nhìn con chim với một hình ảnh ?

KRISHNAMURTI : Bởi vì người quan sát là quá khứ. Người quan sát là người kiểm duyệt, là kiến thức kinh nghiệm, trí nhớ tích tập ; đó là người quan sát, với nó anh ta quan sát thế giới. Kiến thức tích tập của anh ta thì khác với kiến thức tích tập của bạn.

Naudé : Có phải ngài nói rằng toàn bộ ý thức này, nó là vấn nạn, thì không khác với người quan sát đang xử lý nó, và điều này có vẻ đưa chúng ta đến một bế tắc bởi vì sự vật chúng ta đang cố gắng thay đổi lại là người đang cố gắng thay đổi sự vật đó ? Và câu hỏi là : rồi thì sao ?

KRISHNAMURTI : Đúng như vậy. Nếu người quan sát là cái được quan sát, cái gì là bản chất của thay đổi trong ý thức ? Đó là điều chúng ta cố gắng tìm ra. Chúng ta thấu hiểu rằng phải có một cách mạng tận gốc trong ý thức. Làm sao điều này xảy ra ? Nó có xảy ra qua người quan sát ? Khi người quan sát tách biệt với cái được quan sát, bấy giờ sự thay đổi chỉ là thu xếp với những nội dung khác nhau của ý thức.

Naudé : Điều đó đúng.

KRISHNAMURTI : Bây giờ chúng ta hãy đi từ từ. Người ta thấu hiểu rằng người quan sát là cái được quan sát, người tư tưởng chính là tư tưởng, đó là một sự kiện. Chúng ta hãy ngừng ở đây một phút.

Naudé : Có phải ngài nói rằng người tư tưởng là toàn thể tất cả những tư tưởng tạo ra mê lầm rối rắm này ?

KRISHNAMURTI : Người tư tưởng là tư tưởng, dù nhiều hay chỉ một.

Naudé : Nhưng có một khác biệt, bởi vì người tư tưởng nghĩ đến chính nó như là một thực thể kết tinh cụ thể. Dù qua sự bàn luận này, người tư tưởng vẫn thấy chính nó như là thực thể cụ thể mà mọi tư tưởng, mọi mê lầm này thuộc về.

KRISHNAMURTI : Thực thể cụ thể này, như bạn nói, là kết quả của tư tưởng.

Naudé : Thực thể cụ thể này là…

KRISHNAMURTI : … Lắp ghép bởi tư tưởng.

Naudé : Lắp ghép bởi những tư tưởng của nó.

KRISHNAMURTI : Bởi tư tưởng, không phải "của nó", bởi tư tưởng.

Naudé : Vâng.

KRISHNAMURTI : Và tư tưởng thấy rằng phải có một thay đổi. Cái thực thể cụ thể này, nó là kết quả của tư tưởng, hy vọng thay đổi nội dung.

Naudé : Chính nó.

KRISHNAMURTI : Và bởi thế có một trận chiến giữa người quan sát và cái được quan sát. Trận chiến nhằm cố gắng kiểm soát, thay

đổi, uốn nắn, đè nén, tạo hình dáng mới, đó là trận chiến tiếp diễn mọi lúc trong cuộc đời chúng ta. Nhưng khi tâm thức thấu hiểu chân lý người quan sát, người kinh nghiệm, người tư tưởng chính là tư tưởng, là kinh nghiệm, là cái được quan sát, bấy giờ cái gì xảy ra ? – thấy rằng phải có một thay đổi tận gốc.

Naudé : Đó là một sự kiện.

KRISHNAMURTI : Và khi người quan sát, muốn thay đổi, thấu hiểu rằng nó là phần của cái cần thay đổi ?

Naudé : Rằng nó thật ra là một tên trộm giả vờ làm cảnh sát để bắt chính nó.

KRISHNAMURTI : Đúng. Thế thì cái gì xảy ra ?

Naudé : Ngài thấy đó, người ta không tin vào điều này ; họ nói, "Do thực tập tôi đã ngưng hút thuốc, do tập luyện tôi đã dậy sớm hơn, tôi đã bớt nặng cân và tôi đã học những ngoại ngữ" ; họ nói, "Tôi là ông chủ của số phận tôi, tôi có thể thay đổi" – mọi người thực sự tin điều này. Mọi người tin rằng họ có thể bằng cách nào đó rèn luyện cuộc đời họ, cách xử sự của họ, suy nghĩ của họ.

KRISHNAMURTI : Nghĩa là, người ta phải hiểu ý nghĩa của nỗ lực, tại sao có nỗ lực. Đó có phải là cách đem lại một chuyển hóa trong ý thức ? Qua nỗ lực, qua ý chí.

Naudé : Vâng.

KRISHNAMURTI : Thế là gì ? Thay đổi qua xung đột. Khi nào có ý chí tác động, bèn có một hình thức chống cự, chiến thắng, đàn áp, bác bỏ, trốn thoát – mọi cái này là ý chí trong hành động. Lúc đó đời sống là một trận chiến thường trực.

Naudé : Ngài nói rằng đơn giản là một yếu tố trong ý thức này thống trị yếu tố khác ?

KRISHNAMURTI : Hiển nhiên. Một phần mảnh thống trị phần mảnh khác.

Naudé : Và vẫn có xung đột ? Vẫn có vô trật tự do sự việc đó. Vâng, điều này rõ ràng.

KRISHNAMURTI : Thế nên yếu tố trung tâm vẫn tồn tại. Phải có một chuyển hóa tận gốc trong ý thức và của ý thức. Bây giờ, điều này xảy ra thế nào ? Đó là câu hỏi đích thực.

Naudé : Vâng.

KRISHNAMURTI : Chúng ta đã tiếp cận nó bằng cách nghĩ rằng một phần mảnh thắng thế đối với phần mảnh còn lại, đối với những phần mảnh khác trong lãnh vực của ý thức.

Naudé : Quả vậy.

KRISHNAMURTI : Bây giờ phần mảnh này chúng ta gọi là cao cấp, trí thông minh, trí năng, luận lý, là sản phẩm của nhiều phần mảnh khác. Một phần mảnh đã có quyền trên những phần mảnh khác. Nhưng nó vẫn là một phần mảnh và do đó có một trận chiến giữa nó và nhiều phần mảnh khác. Thế thì có thể thấy sự phân mảnh này không thể giải quyết những vấn nạn của chúng ta không ?

Naudé : Bởi vì nó gây ra phân chia và xung đột, ngay từ đầu nó đã là vấn nạn của chúng ta.

KRISHNAMURTI : Nghĩa là, khi có phân chia giữa đàn ông và đàn bà bèn có xung đột. Khi có sự phân chia giữa Đức hay Anh hay Nga, bèn có xung đột.

Naudé : Và tất cả mọi cái ấy là sự phân chia trong bản thân ý thức. Cũng thế, sự tập luyện của ý chí trên ý thức lại là một phân chia trong ý thức.

KRISHNAMURTI : Thế nên người ta phải thoát khỏi ý niệm rằng bằng ý muốn người ta có thể thay đổi nội dung. Hiểu điều này rất quan trọng.

Naudé : Vâng, sự thi hành ý muốn chỉ là sự chuyên chế của một phần mảnh trên phần mảnh khác.

KRISHNAMURTI : Điều đó đơn giản. Người ta cũng thấu hiểu rằng thoát khỏi ý muốn là thoát khỏi sự phân mảnh này. Thế thì một tâm thức phải làm gì hay không làm gì, khi nó thấy ý muốn không phải là cách thức, khi nó thấy rằng một phân mảnh cai trị phần mảnh khác thì vẫn là một phân mảnh và bởi thế đó là xung đột ? – và bởi thế vẫn ở trong trường xứ của khốn khổ. Bấy giờ một tâm thức như thế làm gì ?

Naudé : Vâng, đây thực sự là câu hỏi.

KRISHNAMURTI : Bây giờ, đối với một tâm thức như thế có điều gì để làm ?

Naudé : Khi ngài nói thế, người ta sẽ nói, "Nếu không có điều gì để làm bấy giờ gánh xiếc tiếp tục."

KRISHNAMURTI : Không, thưa bạn. Nào ! Gánh xiếc chỉ tiếp tục khi có sự thi hành ý muốn.

Naudé : Ngài đang nói rằng gánh xiếc mà chúng ta đang bàn luận và cố gắng thay đổi, thực ra làm bằng ý muốn chứ ?

KRISHNAMURTI : Ý muốn tôi chống lại ý muốn bạn, vân vân.

Naudé : Ý muốn tôi chống lại phần khác của tôi.

KRISHNAMURTI : Và vân vân. Một tâm thức bắt đầu bằng cách nói, "Tôi phải thay đổi", thấu hiểu rằng một phần mảnh xác nhận nó phải thay đổi thì vẫn còn trong xung đột với phần mảnh khác, nó là phần của ý thức. Nó thấu hiểu điều đó. Bởi thế nó cũng thấu hiểu rằng ý muốn, đã trở nên quen thuộc với con người, được cho là cách duy nhất để đem lại thay đổi…

Naudé : … thì không phải là yếu tố cho sự thay đổi.

KRISHNAMURTI : Không phải là yếu tố cho sự thay đổi. Bởi thế một tâm thức như vậy đã đến một tầm cao khác.

Naudé : Nó đã quét sạch một phần lớn.

KRISHNAMURTI : Một lượng rác rưởi mênh mông.

Naudé : Nó đã sạch sẽ sự phân chia giữa trong và ngoài, sự phân chia giữa ý thức và nội dung của ý thức. Nó cũng sạch sự phân chia giữa chủ thể ý thức và ý thức thuộc về nó và những phần mảnh khác nhau. Và nó cũng sạch sự phân chia giữa những phần mảnh khác trong ý thức ấy.

KRISHNAMURTI : Thế thì cái gì đã xảy ra ? Cái gì đã xảy ra cho tâm thức đã thấy tất cả điều này ? Không lý thuyết mà thực tế nó cảm thấy và nói, "Không có ý muốn nữa trong đời tôi." Nghĩa là không có sự kháng cự, chống trả nữa trong đời tôi.

Naudé : Điều này thật phi thường như một hôm tìm thấy bầu trời nơi đáy tối. Nó là một thay đổi lớn lao, khó mà nói sự thay đổi đó lớn đến mức độ nào.

KRISHNAMURTI : Nó đã xảy ra ! Đó là quan điểm của tôi.

Naudé : Ngài nói rằng không còn ý muốn, không còn cố gắng, không còn phân chia trong ngoài…

KRISHNAMURTI : … không còn phân mảnh trong ý thức.

Naudé : Không còn phân mảnh.

KRISHNAMURTI : Đây là điều rất quan trọng cần hiểu, thưa bạn.

Naudé : Không còn người quan sát tách khỏi cái mà nó quan sát.

KRISHNAMURTI : Nghĩa là gì ? Không có phân mảnh trong ý thức. Nghĩa là ý thức chỉ hiện hữu khi có xung đột giữa những phần mảnh.

Naudé : Tôi không chắc tôi đã hiểu điều đó. Ý thức là những phần mảnh của nó ?

KRISHNAMURTI : Ý thức là những phần mảnh của nó và ý thức là những trận chiến giữa những phần mảnh.

Naudé : Ngài nói chỉ có những phần mảnh vì chúng xung đột, chiến đấu với nhau ? Khi chúng không chiến đấu với nhau chúng không phải là những phần mảnh, bởi vì chúng không hành động như những phần tử. Hành động của một phần trên phần khác chấm dứt. Đó là điều ngài nói là phân mảnh. Phân mảnh là như vậy.

KRISHNAMURTI : Hãy thấy cái gì xảy ra !

Naudé : Những phần mảnh biến mất khi chúng không hành động chống trái nhau.

KRISHNAMURTI : Dĩ nhiên như vậy ! Khi Pakistan và Ấn Độ…

Naudé : … không đánh nhau nữa, thì không còn Pakistan và Ấn Độ.

KRISHNAMURTI : Dĩ nhiên như vậy.

Naudé : Ngài nói rằng đó là sự thay đổi ?

KRISHNAMURTI : Hãy chờ, tôi chưa biết. Chúng ta sẽ thâm nhập việc này. Một tâm thức con người đã thấu hiểu, thể nghiệm rằng thế giới là "tôi" và tôi là thế giới, ý thức của tôi là ý thức của thế giới, và ý thức của thế giới là tôi. Nội dung của ý thức với mọi khốn khổ vân vân của nó là ý thức. Và trong ý thức ấy có hàng ngàn phần mảnh. Một phần mảnh trong số đó trở nên chủ quyền, người kiểm duyệt, người quan sát, người khảo sát, người tư tưởng.

Naudé : Ông trùm.

KRISHNAMURTI : Ông trùm. Và như vậy nó duy trì sự phân mảnh. Hãy thấy sự quan trọng của điều này ! Khoảnh khắc nó đảm đương chủ quyền, nó phải duy trì phân mảnh.

Naudé : Vâng, rõ ràng. Bởi vì đó là một phần của ý thức tác động lên phần còn lại của ý thức.

KRISHNAMURTI : Thế nên nó phải duy trì xung đột. Và xung đột là ý thức.

Naudé : Ngài đã nói những phần mảnh là ý thức ; và bây giờ ngài nói những phần mảnh thật ra là nội dung, phải không ?

KRISHNAMURTI : Dĩ nhiên.

Naudé : Những phần mảnh là xung đột. Không có phần mảnh nào mà không xung đột ?

KRISHNAMURTI : Khi nào thì ý thức hoạt động ?

Naudé : Khi nó ở trong xung đột.

KRISHNAMURTI : Hiển nhiên. Ngược lại là tự do, tự do để quan sát. Thế nên cách mạng tận gốc trong ý thức, và của ý thức, xảy ra khi không có xung đột gì cả.

MALIBU, CALIFORNIA
27 tháng Ba 1971

2
VỀ TỐT VÀ XẤU
Trò Chuyện giữa J. Krishnamurti
và Alain Naudé

Naudé : Tốt và xấu, thiện và ác có hiện hữu không, hay chúng chỉ là những quan điểm bị điều kiện hóa ? Có một sự gì là xấu như vậy không và vậy thì nó là gì ? Có một sự gì như là tội lỗi không ? Và có một sự gì như là thánh thiện, tánh tốt không ? Và cái gì là tốt thực sự và sâu xa ?

KRISHNAMURTI : Sáng nay tôi đang suy nghĩ về cùng chủ đề với những câu hỏi của bạn, có một cái thiện tuyệt đối và một cái ác tuyệt đối không. Tôi nghĩ về chuyện này ngày hôm trước, khi tôi thấy trên truyền hình những người giết những con chó biển còn nhỏ. Đó là một điều khủng khiếp, tôi quay mặt đi ngay. Giết luôn luôn là sai lầm, không chỉ người mà cả thú vật. Và người tôn giáo, không phải là người tin vào tôn giáo, mà thực sự tâm thức tôn giáo, thì luôn luôn tránh mọi hình thức giết hại. Dĩ nhiên, khi bạn ăn thực vật, bạn cũng giết – thực vật – nhưng đó là hình thức nhẹ nhất của sự giết chết và hình thức giản dị nhất để sống còn : tôi không muốn gọi đó là giết chết. Người ta đã thấy ở Ấn Độ, ở châu Âu và châu Mỹ sự chấp nhận giết chết trong chiến tranh, trong thảm sát có tổ chức là chiến tranh. Cũng có người "giết" bằng lời nói, bằng cử chỉ, bằng một cái nhìn, bằng khinh miệt : loại giết này người tôn giáo cũng không ưa. Nhưng mặc dầu thế, giết hại vẫn tiếp tục – giết chết, bạo lực, hung dữ, kiêu căng, hiếu chiến – mọi thứ dẫn đến làm tổn thương, tàn bạo với những người khác bằng hành động hay tư tưởng. Hay chiến đấu là một hình thức giải trí, để giết cái gì, để chiến thắng ? Thế nên khi người ta nhìn tất cả sự việc này, người ta hỏi liệu có một cái gì khác như là cái ác, cái xấu tự bản thân, hoàn toàn không có cái tốt ; và đâu là khoảng cách giữa xấu và tốt. Xấu có phải là sự giảm dần của tốt, từ từ thành xấu ? Hay tốt là sự giảm dần của xấu, dần dần thành tốt ? Nghĩa là, qua thời gian trung gian, chuyển động từ tốt đến xấu, và từ xấu đến tốt ?

Bây giờ có một cái gì như là tuyệt đối tốt, và tuyệt đối xấu ? Hay nó là một tiệm tiến : tốt tương đối và xấu tương đối ?

Naudé : Và chúng hiện hữu như là những sự kiện ngoài những quan điểm bị điều kiện hóa ? Chẳng hạn, với người Pháp trong chiến tranh thì người Đức xâm lăng là xấu ; và tương tự với người Đức, lính Đức thì tốt, tượng trưng sự che chở. Cái gì là cái tốt và cái xấu, một cách tuyệt đối ? Hay đó chỉ kết quả của một quan điểm bị điều kiện hóa ?

KRISHNAMURTI : Cái tốt có tùy thuộc những điều kiện môi trường, văn hóa, kinh tế không ? Và nếu có, nó là tốt không ? Cái tốt có thể nở hoa như sự điều kiện hóa của môi trường và văn hóa ? Và xấu cũng là kết quả của văn hóa chung quanh ? Nó vận hành trong khuôn khổ này hay vận hành ngoài đó ? Mọi câu hỏi này được bao gồm khi chúng ta hỏi : có chăng một cái tốt tuyệt đối và một cái xấu tuyệt đối ?

Naudé : Xấu như một sự kiện, một sự vật.

KRISHNAMURTI : Bởi thế trước hết chúng ta hãy khảo sát có chăng cái tốt tuyệt đối. Không phải theo nghĩa cái tốt liên hệ với Thượng Đế hay gần gần với ý niệm Thượng Đế, bởi vì bấy giờ cái tốt ấy trở nên thuần túy suy luận. Bởi vì Thượng Đế với hầu hết người ta thực sự là

một sự giả vờ của đức tin vào cái gì đó – cái gì tuyệt hảo, cao cả.

Naudé : An lạc ?

KRISHNAMURTI : An lạc và vân vân. Bây giờ cái gì là tốt ? Tôi cảm thấy cái tốt là trật tự toàn vẹn. Không chỉ bên ngoài, mà nhất là bên trong. Tôi nghĩ rằng trật tự ấy có thể tuyệt đối, như trong toán học tôi tin ở đó có trật tự trọn vẹn. Và chính không trật tự dẫn đến hỗn độn, đến hủy diệt, đến vô chính phủ, đến cái gọi là xấu.

Naudé : Vâng.

KRISHNAMURTI : Trong khi trật tự toàn vẹn trong con người, trật tự trong tâm trí, trật tự trong trái tim, trật tự trong những hoạt động thân thể – hòa điệu giữa ba cái là cái tốt.

Naudé : Những người Hy Lạp thường nói rằng con người hoàn hảo đã hòa hợp toàn vẹn với tâm trí, trái tim và thân thể.

KRISHNAMURTI : Đúng. Thế nên chúng ta sẽ nói trong lúc này rằng cái tốt, lòng tốt là trật tự tuyệt đối. Và vì hầu hết con người sống trong vô trật tự, họ góp phần vào mọi hình thức phiền lụy, chúng cuối cùng đưa đến hủy hoại, hung dữ, bạo động, những tổn hại khác nhau, cả tinh thần và vật chất. Đối với tất cả cái đó một từ có thể được dùng : "xấu, ác". Nhưng tôi không thích từ "xấu, ác" ấy bởi vì nó tải nặng ý nghĩa Thiên Chúa giáo, với sự kết tội và thành kiến.

Naudé : Điều kiện hóa.

KRISHNAMURTI : Đúng vậy. Ở Ấn Độ và châu Á những từ "xấu, ác", "tội lỗi", luôn luôn chất nặng, cũng như "tốt, thiện". Thế nên chúng ta gạt đi mọi tích tập quanh những từ ấy và nhìn vào đó như mới. Đó là : có trật tự tuyệt đối trong chính mình không ? Cái trật tự tuyệt đối này có thể xảy ra trong chính mình và do đó trong thế giới bên ngoài ? Bởi vì thế giới là tôi, và tôi là thế giới ; ý thức của tôi là ý thức của thế giới, và ý thức của thế giới là tôi. Thế nên khi có trật tự trong con người bấy giờ có trật tự trong thế giới. Bây giờ trật tự này có thể nào tuyệt đối không ? Nghĩa là : trật tự trong tâm trí, trong lòng và trong những hoạt động thân thể. Nghĩa là, hài hòa trọn vẹn. Làm sao điều này có thể xảy ra ? Đó là một điểm.

Điểm khác là : trật tự có phải là cái gì được sao chép theo một bản vẽ ? Trật tự có được tiền chế bởi tư tưởng, bởi trí năng, và sao chép trong hành động bằng trái tim ? Hay trong tương quan ? Thế thì trật tự là một bản thiết kế ? Như thế nào trật tự này có mặt ?

Naudé : Đúng.

KRISHNAMURTI : Trật tự là đức hạnh. Và vô trật tự là không đức hạnh, là tai hại, là hủy hoại, là không trong sạch – nếu chúng ta có thể dùng từ này.

Naudé : Người ta nghĩ đến từ Sanskrit "Adharma", phi pháp.

KRISHNAMURTI : Adharma, vâng. Thế thì trật tự là cái gì lắp ghép theo một bản vẽ của kiến thức, tư tưởng ? Hay trật tự nằm ngoài lãnh vực của tư tưởng và kiến thức ? Người ta cảm thấy có cái tốt tuyệt đối, không phải như một quan niệm cảm xúc, nhưng người ta biết, nếu người ta đi vào chính mình một cách sâu xa, rằng có một cái như vầy : trọn vẹn, tuyệt đối, cái tốt không thể hủy bỏ, hay trật tự. Và trật tự này không phải là cái gì do tư tưởng lắp ghép ; nếu như vậy, thì nó tuân theo một bản thiết kế, mà nếu nó do bắt chước thì sự bắt chước sẽ dẫn đến vô trật tự, hay đến sự o ép. O ép, bắt chước, và sự từ chối cái đang là, là sự bắt đầu của vô trật tự, cuối cùng đưa đến cái gọi là xấu, ác. Thế nên chúng ta hỏi : cái tốt, lòng tốt, nó là trật tự và đức hạnh, có là sản phẩm của tư tưởng ? Nghĩa là nó có thể được trau dồi bởi tư tưởng không ? Có khi nào đức hạnh được trau dồi không ? Trau dồi, bồi dưỡng hàm ý từ từ mà có, nghĩa là thời gian.

Naudé : Tổng hợp của trí óc.

KRISHNAMURTI : Vâng. Bây giờ đức hạnh có phải là kết quả của thời gian ? Và như vậy trật tự là việc tiến hóa ? Và trật tự tuyệt đối, cái tốt, lòng tốt tuyệt đối là một chuyện tăng trưởng, trau dồi từ từ, tất cả đều hàm ý thời gian ? Như chúng ta nói hôm trước, tư tưởng là sự đáp ứng của trí nhớ, kiến thức và kinh nghiệm, nó là quá khứ, nó được chứa giữ trong óc. Trong chính những tế bào óc, quá khứ hiện diện. Thế thì đức hạnh nằm trong quá khứ và do đó có thể trau dồi, thúc đẩy ? Hay đức hạnh, trật tự, chỉ ở trong cái bây giờ ? Cái bây giờ thì không liên hệ đến quá khứ.

Naudé : Ngài đang nói cái tốt, lòng tốt là trật tự và trật tự này không phải là sản phẩm của tư tưởng ; nhưng trật tự, nếu có, phải hiện hữu trong xử sự, xử sự trong thế giới và trong tương quan. Người ta luôn nghĩ rằng sự xử sự đó phải được đặt kế hoạch, trật tự đó là kết quả của đặt kế hoạch. Rồi khi họ nghe ngài, rằng tỉnh giác, trạng thái của hiện thể ngài nói đến, thì không có chỗ cho hành động của tư tưởng, họ có cảm giác rằng đây là một loại năng lượng không hiện thực, nó không thể có hành động và tương quan với thế giới con người, những biến cố và xử sự. Bởi thế họ nghĩ nó không có giá trị thực, không phải là cái có thể gọi là một ý nghĩa có tính thời gian và lịch sử.

KRISHNAMURTI : Đúng vậy, thưa bạn.

Naudé : Ngài đang nói rằng cái tốt là trật tự và trật tự không thể lập kế hoạch.

KRISHNAMURTI : Khi chúng ta nói đến trật tự, chúng ta không phải nói đến trật tự trong cư xử, trong tương quan, cũng không phải là một trật tự trừu tượng, không phải là một cái tốt, lòng tốt ở thiên đường, mà trật tự, cái tốt, lòng tốt trong tương quan và hành động ngay trong bây giờ. Khi chúng ta nói về lập kế hoạch, rõ ràng ở đó phải có sự lập kế hoạch nào đó.

Naudé : Kiến trúc.

KRISHNAMURTI : Kiến trúc, làm đường sắt, lên mặt trăng và vân vân, phải có một bản vẽ, một kế hoạch, một hoạt động rất phối hợp và thông minh. Nhưng chúng ta đang nói đến một điều hoàn toàn khác. Chúng ta đang hỏi liệu có trật tự tuyệt đối trong xử sự của con người, có cái tốt tuyệt đối, như là trật tự, trong chính mình và do đó trong thế giới không. Và chúng ta nói trật tự không thể lập kế hoạch, không bao giờ có thể lập kế hoạch. Nếu nó được lập kế hoạch, bấy giờ tâm thức tìm kiếm an toàn, bởi vì trí óc đòi hỏi an toàn ; khi tìm kiếm an toàn nó sẽ đè nén, hay hủy diệt hay làm méo mó cái đang là và cố gắng tuân thủ, bắt chước. Chính sự bắt chước và tuân theo này là vô trật tự, từ đó mọi phiền lụy bắt đầu, những loạn thần và những méo mó đủ loại của tâm thức và trái tim. Lập kế hoạch hàm ý kiến thức.

Naudé : Suy nghĩ.

KRISHNAMURTI : Kiến thức, suy nghĩ và làm cho tư tưởng thành trật tự là những ý tưởng. Thế nên chúng ta hỏi : đức hạnh có phải là kết quả của lập kế hoạch ? Rõ ràng là không. Khoảnh khắc cuộc đời chúng ta được kế hoạch hóa theo một tiêu chuẩn, khi đó bạn không sống, bạn chỉ tuân thủ theo một kiểu mẫu nào đó và do đó sự tuân theo này dẫn đến mâu thuẫn trong chính nó. "Cái đang là" và "cái nên là" nuôi dưỡng mâu thuẫn và xung đột. Chính xung đột này là nguồn gốc của vô trật tự. Thế thì trật tự, đức hạnh, cái tốt, lòng tốt là trong khoảnh khắc này của cái hiện tại. Và bởi thế nó thoát khỏi quá khứ. Tự do này có thể tương đối.

Naudé : Ý ngài là sao ?

KRISHNAMURTI : Người ta có thể bị điều kiện hóa do văn hóa, môi trường… Người ta hoặc là tự giải thoát hoàn toàn khỏi mọi điều

kiện hóa và bởi thế tuyệt đối tự do ; hay đó có thể là sự giải điều kiện hóa một phần.

Naudé : Vâng, thoát khỏi một số những điều kiện…

KRISHNAMURTI : … và phát triển thành cái khác.

Naudé : Hay chỉ thải bỏ một phần như Thiên Chúa giáo và những cấm kỵ của nó.

KRISHNAMURTI : Thế nên thải bỏ từ từ có vẻ có trật tự, nhưng không phải ; bởi vì sự bóc vỏ từ từ sự điều kiện hóa tạm thời làm xuất hiện vẻ bề ngoài của tự do, nhưng đó không phải là tự do tuyệt đối.

Naudé : Ngài đã nói tự do là lúc bắt đầu chứ không phải lúc cuối cùng. Thế nghĩa là gì ?

KRISHNAMURTI : Nó là thế này : Tự do là bây giờ, không phải tương lai. Tự do, trật tự, hay cái tốt, lòng tốt là bây giờ, nó tự biểu hiện trong cư xử.

Naudé : Vâng, nếu khác thì không có ý nghĩa.

KRISHNAMURTI : Nếu khác thì không có ý nghĩa gì. Xử sự trong tương quan không phải là chỉ với một cá nhân đặc biệt, thân thiết với bạn, mà xử sự với mọi người.

Naudé : Không có những yếu tố của quá khứ khiến người ta xử sự, vậy cái gì làm chúng ta xử sự ? Với rất nhiều người, sự tự do này có vẻ là một sự vật không hiện thực, như một bầu trời u ám, một vật không có vật chất như vậy. Cái gì trong tự do này khiến chúng ta xử sự trong thế giới với trật tự ?

KRISHNAMURTI : Thưa bạn, hãy xem. Chúng ta đã nói trong buổi chuyện trò vừa rồi rằng tôi là thế giới và thế giới là tôi. Chúng ta nói ý thức của thế giới là ý thức của tôi. Ý thức của tôi là ý thức của thế giới. Khi bạn có một nhận xét như vậy, hoặc nó chỉ là ngôn ngữ và bởi thế chẳng có nghĩa gì, hay nó là cái gì thật sự, sống động, trọng yếu. Khi người ta thấu hiểu nó là trọng yếu, trong sự thấu hiểu này là lòng bi – lòng bi đích thực, không phải cho một hay hai, mà lòng bi cho mọi người, mọi sự. Tự do là lòng bi này, nó không phải không hiện thực như một ý tưởng.

Naudé : Như một trạng thái thu rút.

KRISHNAMURTI : Tương quan của tôi chỉ là trong cái bây giờ, không trong quá khứ, bởi vì tương quan của tôi cắm rễ trong quá khứ thì bây giờ tôi không liên hệ. Thế nên tự do là lòng bi, và nó đến khi có sự thấu hiểu sâu xa và thật thực sự rằng tôi là thế giới, thế giới là tôi. Tự do, lòng bi, trật tự, đức hạnh, cái tốt là một ; và đó là tuyệt đối. Bây giờ tương quan nào có sự không tốt, bất thiện – được gọi là xấu, ác, tội lỗi, tội lỗi nguyên thủy – tương quan nào có sự bất thiện với cái trật tự kỳ diệu này ?

Naudé : Nó không phải là sản phẩm của suy nghĩ, văn minh, văn hóa.

KRISHNAMURTI : Cái gì là tương quan giữa hai cái đó ? Không có. Thế nên khi chúng ta lìa khỏi trật tự này – lìa khỏi theo nghĩa xử sự sai lầm – người ta có đi vào lãnh vực của cái xấu, ác nếu chúng ta có thể dùng từ ấy ? Hay cái xấu là cái gì hoàn toàn tách lìa cái tốt ?

Naudé : Hoặc lệch ra khỏi trật tự của cái tốt đã là một lối vào trường sở của cái xấu, hay hai cái này không thể tiếp xúc với nhau ?

KRISHNAMURTI : Đúng vậy. Tôi xử sự sai lầm. Tôi nói một lời dối trá. Tôi tổn thương người khác một cách có ý thức hay vô ý thức, nhưng tôi có thể xóa sạch nó. Tôi có thể xóa nó bằng ca ngợi, bằng cách nói, “tha thứ cho tôi”. Điều đó có thể được làm ngay.

Naudé : Nó có thể chấm dứt.

KRISHNAMURTI : Thế thì tôi tìm ra điều này : sự không chấm dứt của điều đó, mang nó theo trong tâm thức mình ngày qua ngày, như hận thù, như một phẫn uất…

Naudé : … tội lỗi, sợ hãi…

KRISHNAMURTI : … nó có nuôi dưỡng cái xấu không ? Bạn theo dõi chứ ?

Naudé : Vâng.

KRISHNAMURTI : Nếu tôi tiếp tục với nó, giữ trong tâm thức mối phẫn uất đối với bạn, mang nó ngày này sang ngày khác, sự phẫn uất bao gồm thù ghét, ghen tỵ, xung khắc – tất cả cái này là bạo lực. Thế thì cái gì là tương quan của bạo lực với cái tốt và cái xấu ? Cái gì là tương quan giữa bạo lực và cái tốt ? Rõ ràng không có chút nào cả ! Nhưng bạo lực tôi đã nuôi dưỡng – dù là sản phẩm của xã hội, của văn hóa, môi trường hay thừa kế từ thú vật – bạo lực ấy, bằng cách trở nên tỉnh giác về nó, có thể được xóa tan.

Naudé : Vâng.

KRISHNAMURTI : Không phải một sự xóa sạch dần dần ; xóa sạch nó như bạn lau chùi một vật sạch…

Naudé : … chẳng hạn một vết trên bức tường.

KRISHNAMURTI : Bấy giờ bạn luôn luôn ở trong cái tốt, lòng tốt ấy.

Naudé : Ngài nói rằng cái tốt đó là một chuyện hoàn toàn phủ định ?

KRISHNAMURTI : Vâng, nó phải như vậy.

Naudé : Và theo cách đó cái phủ định chẳng liên quan gì đến cái khẳng định, bởi vì nó không phải là kết quả của một sự giảm sút hay tích lũy của cái khẳng định. Cái phủ định hiện hữu khi cái khẳng định hoàn toàn vắng mặt.

KRISHNAMURTI : Vâng ; hãy tiếp cận nó theo cách khác. Sự phủ định của phẫn uất, sự phủ định của bạo lực và sự phủ định của tiếp tục bạo lực, sự phủ định này là cái tốt.

Naudé : Là sự làm trống không.

KRISHNAMURTI : Sự làm trống không bạo lực là sự giàu có của cái tốt.

Naudé : Bởi thế cái tốt thì luôn luôn nguyên vẹn.

KRISHNAMURTI : Vâng, nó không bao giờ suy sụp, không phân mảnh. Nào, bạn ! Thế thì có một cái gì như là xấu tuyệt đối ? Tôi không biết bạn có bao giờ xem điều này : Ở Ấn Độ tôi đã thấy những tượng nhỏ bằng đất sét với những cây kim, hay gai chích vào, tôi đã thấy rất thường. Hình ảnh để tượng trưng một người mà bạn muốn làm tổn thương. Ở Ấn Độ có những cây gai rất dài và chúng được cắm trong những bức tượng đất sét ấy.

Naudé : Tôi không biết họ làm điều ấy ở Ấn Độ.

KRISHNAMURTI : Tôi đã thấy điều đó. Bây giờ có một hành động quyết tâm làm nảy sanh cái xấu trong người khác, để làm tổn thương người khác.

Naudé : Cố ý. Đây phải là xấu ác, thưa ngài.

KRISHNAMURTI : Tương quan của nó với tốt là gì – tốt như tất cả điều chúng ta đã nói ? Đây là một ý định thực sự làm tổn thương người khác.

Naudé : Vô trật tự được tổ chức, người ta có thể nói thế.

KRISHNAMURTI : Vô trật tự được tổ chức, nó là sự vô trật tự được tổ chức của một xã hội từ chối cái tốt. Bởi vì xã hội là tôi, tôi là xã hội. Nếu tôi không thay đổi, xã hội không thể thay đổi. Và đây là ý định cố ý làm tổn thương người khác, dù nó được tổ chức như chiến tranh hay không.

Naudé : Thật ra chiến tranh được tổ chức là sự biểu lộ tập thể của hiện tượng ngài nói ở Ấn Độ, đâm những cây gai vào những tượng nhỏ.

KRISHNAMURTI : Thế nên tôi nói ước muốn làm tổn thương này, có ý thức hay không có ý thức, và chịu thua nó, nuôi dưỡng nó, là gì ? Có thể gọi là cái xấu chăng ?

Naudé : Dĩ nhiên.

KRISHNAMURTI : Chúng ta phải nói ý muốn ấy là xấu.

Naudé : Hiếu chiến là xấu. Bạo lực là xấu.

KRISHNAMURTI : Nào hãy thấy nó ! Ý muốn là xấu, vì tôi muốn làm thương tổn bạn.

Naudé : Người nào đó có thể nói : ý muốn làm tốt cho người khác – ý muốn đó cũng xấu sao ?

KRISHNAMURTI : Bạn không thể muốn làm tốt. Hoặc bạn tốt hay không tốt, bạn không thể muốn cái tốt. Ý muốn là sự tập trung của tư tưởng như là kháng cự.

Naudé : Vâng, ngài đã nói rằng cái tốt là sự vắng mặt của một bản thiết kế.

KRISHNAMURTI : Thế nên tôi hỏi : cái xấu có liên hệ với cái tốt, hay đó là hai cái hoàn toàn tách biệt ? Và có cái gì là xấu tuyệt đối không ? Có tốt tuyệt đối, nhưng xấu tuyệt đối thì không thể hiện hữu. Đúng chứ ?

Naudé : Vâng, bởi vì xấu luôn luôn là tom góp, nó luôn luôn từ mức độ nào đó đến mức độ khác.

KRISHNAMURTI : Vâng. Thế nên một người với ý định sâu xa làm tổn thương người khác – một việc gì xảy ra, tai nạn nào đó, thương yêu hoặc chăm sóc nào đó, có thể thay đổi toàn bộ sự việc. Nhưng nói rằng có một tội lỗi tuyệt đối, cái xấu tuyệt đối, là nói điều kinh khủng nhất. Đó là xấu.

Naudé : Những người Thiên Chúa giáo đã nhân cách hóa cái xấu là Satan và như một sức mạnh không hề xê xích, hầu như ngang với cái tốt, ngang với Thượng Đế. Những người Thiên Chúa giáo đã đặt lên ngôi cái xấu như là vĩnh cửu.

KRISHNAMURTI : Nào, thưa bạn. Bạn đã thấy những bụi cây ở Ấn Độ, chúng có những cây gai dài, gần cả nửa tấc.

Naudé : Vâng.

KRISHNAMURTI : Có những con rắn độc, độc chết người, có những vật hung dữ đáng sợ trong thiên nhiên, như cá mập trắng, vật kinh khủng chúng ta mới thấy hôm kia. Đó là xấu chăng ?

Naudé : Không.

KRISHNAMURTI : Không ư ?

Naudé : Không, thưa ngài.

KRISHNAMURTI : Nó tự bảo vệ mình : gai tự bảo vệ khiến những con vật khỏi ăn lá.

Naudé : Rắn cũng thế, và cá mập thì theo bản tính của nó.

KRISHNAMURTI : Cái gì tự bảo vệ theo nghĩa vật lý thì không xấu. Nhưng tự bảo vệ một cách tâm lý, kháng cự bất kỳ chuyển động nào, thì dẫn đến vô trật tự.

Naudé : Tôi xin được ngắt ở đây. Đây là lý lẽ nhiều người dùng về chiến tranh. Họ nói rằng xây dựng quân đội và sử dụng nó là loại bảo vệ vật lý mà cá mập…

KRISHNAMURTI : Đó là một lý lẽ rất vô lý. Toàn thể thế giới bị phân chia vì những lý do tâm lý như "nước tôi" và "nước anh", "Thượng Đế của tôi" và "Thượng Đế của anh" – điều đó và những lý do kinh tế là nguyên nhân của chiến tranh, phải không ?

Nhưng tôi đang nhắm một điều khác. Thiên nhiên là khủng khiếp theo cách nào đó. Những cuộc động đất hủy diệt cả ngàn người trong vài phút. Thế nên khi chúng ta xác nhận có cái xấu tuyệt đối, chính sự xác nhận này là sự bác bỏ cái tốt. Cái tốt hàm ý từ bỏ hoàn toàn tự ngã. Bởi vì cái "tôi" luôn luôn chia tách. Cái "tôi", "gia đình tôi", tự ngã, nhân cách, bản ngã, là trung tâm của vô trật tự, bởi vì nó là một yếu tố phân chia. Cái "tôi" là tâm thức, là tư tưởng. Và chúng ta đã không bao giờ lìa khỏi được hoạt động vị kỷ này. Hoàn toàn lìa khỏi bèn là trật tự, tự do, cái tốt, lòng tốt trọn vẹn. Và ở lại trong vòng của chuyển động tự quy về mình làm nuôi dưỡng vô trật tự ; luôn luôn có xung đột ở đó. Và chúng ta góp thêm xung đột này vào cái xấu, vào cái "ma quỷ", vào nghiệp xấu, vào môi trường và xã hội ; nhưng xã hội là tôi và tôi đã xây dựng nên xã hội này. Thế nên trừ phi cái "tôi" này được hoàn toàn chuyển hóa, tôi luôn luôn góp phần, nhiều hoặc ít, cho vô trật tự.

Trật tự nghĩa là xử sự trong tự do. Và tự do nghĩa là yêu thương và không phải lạc thú. Khi người ta quan sát tất cả điều này người ta thấy rất rõ ràng rằng có một cảm thức kỳ diệu về trật tự tuyệt đối.

MALIBU, CALIFORNIA
28 tháng Ba 1971

ẤN ĐỘ
IV
Ba cuộc Nói Chuyện ở Madras

1
NGHỆ THUẬT THẤY

Thấy, không phải từng phần mà toàn phần. "Hành động thấy là chân lý duy nhất." Chỉ một phần mảnh của tâm bao la được dùng. Ảnh hưởng phần mảnh của văn hóa, truyền thống. "Sống trong một góc nhỏ của một trường méo mó." "Bạn không thể thấu hiểu qua một phần mảnh."
Giải thoát khỏi "góc nhỏ". Cái đẹp của thấy.

Hôm trước chúng ta nói đến quan sát là rất quan trọng như thế nào. Đó hoàn toàn là một nghệ thuật mà người ta phải đặt nhiều chú ý. Chúng ta chỉ thấy rất từng phần, thiên lệch, chúng ta không bao giờ thấy cái gì trọn vẹn, với toàn thể tâm chúng ta, hay với sự đầy đủ lòng chúng ta. Và trừ phi chúng ta học nghệ thuật phi thường này, tôi thấy hình như chúng ta sẽ hoạt động, sống, bằng một phần rất nhỏ của tâm

thức, bằng một mảng nhỏ của bộ óc. Chúng ta chưa hề thấy cái gì trọn vẹn, vì nhiều lý do, bởi vì chúng ta quá quan tâm đến những vấn đề của chúng ta, hay chúng ta quá bị quy định, quá chất nặng đức tin, truyền thống, quá khứ, đến độ những cái ấy ngăn cản chúng ta thấy hay nghe. Chúng ta không bao giờ thấy một cái cây, chúng ta thấy cái cây qua hình ảnh chúng ta có về nó, quan niệm về nó ; nhưng quan niệm, kiến thức, kinh nghiệm, thì hoàn toàn khác với cái cây thực. Ở đây những cây lớn bao quanh, và nếu các bạn nhìn quanh, khi diễn giả nói về chủ đề thấy, nếu các bạn thực sự nhìn, các bạn sẽ thấy khó khăn cực kỳ như thế nào để thấy nó trọn vẹn, mà không có hình ảnh, không màn ảnh, chặn giữa sự thấy và sự kiện thực sự. Xin hãy làm điều này, chớ nhìn tôi – hãy nhìn vào cái cây, tìm ra liệu bạn có nhìn nó trọn vẹn hay không. Trọn vẹn tôi hiểu là với toàn thể tâm thức và lòng mình, không phải một phần mảnh của nó, bởi vì điều chúng ta thâm nhập chiều nay đòi hỏi quan sát như vậy, thấy như vậy. Trừ phi bạn thực sự làm điều này (không lý thuyết hóa, trí thức hóa hay nêu lên những giải pháp không phù hợp), tôi e rằng bạn sẽ không thể theo sát điều chúng ta sắp cùng nhau thâm nhập.

Chúng ta không bao giờ thấy, hay thực sự nghe, điều người khác đang nói ; chúng ta hoặc xúc cảm, tình cảm hay quá trí thức – điều này rõ ràng ngăn chúng ta thực sự thấy màu sắc, cái đẹp của ánh sáng, những cái cây, chim chóc và nghe những con quạ kia ; chúng ta không hề tương quan trực tiếp với bất kỳ cái nào trong những cái ấy. Và tôi rất nghi ngờ hình như chúng ta không tương quan với bất cứ cái gì, thậm chí với chính những ý nghĩ, tư tưởng, động cơ, cảm tưởng của chúng ta ; luôn luôn có hình ảnh nó đang quan sát, dù khi chúng ta tự quan sát mình.

Thế nên rất quan trọng cần hiểu rằng hành động thấy là chân lý duy nhất ; không có cái gì khác. Nếu tôi biết làm sao để thấy một cái cây, một con chim, một khuôn mặt thân mến, hay một nụ cười của trẻ nhỏ – nó ở đây, tôi không phải làm điều gì nữa. Nhưng sự thấy con chim, cái lá, nghe tiếng ồn ào của những con chim, trở nên hầu như không thể bởi vì hình ảnh người ta xây dựng nên, không chỉ về thiên nhiên mà còn về những người khác. Và quả thật, những hình ảnh này đã ngăn cản chúng ta thấy và cảm nhận ; cảm nhận hoàn toàn khác với tính tình cảm và xúc cảm.

Và như chúng ta đã nói, chúng ta thấy mọi sự một cách manh mún và chúng ta từ nhỏ đã được huấn luyện để nhìn, quan sát, học, sống trong một phần mảnh. Và có một khoảng bao la của tâm thức chúng ta chưa từng tiếp xúc hay biết ; tâm ấy thì bao la, vô lượng, nhưng chúng ta chưa bao giờ tiếp xúc với nó, chúng ta không biết tính chất của nó bởi vì chúng ta chưa bao giờ nhìn một cái gì trọn vẹn, với toàn thể tâm thức chúng ta, lòng chúng ta, hệ thống thần kinh, mắt, tai của chúng ta. Với chúng ta, lời chữ, quan niệm là cực kỳ quan trọng, chứ không phải việc thấy và làm. Nhưng có quan niệm, nó là một đức tin, một ý niệm, sống theo quan niệm như vậy sẽ ngăn cản chúng ta thực sự thấy, thực sự làm ; và do đó chúng ta nói chúng ta có những vấn nạn rắc rối trong hành động, làm cái gì hay không làm cái gì, và xung đột sanh khởi giữa hành vi và quan niệm.

Xin hãy quan sát điều tôi đang nói, không chỉ nghe những lời của diễn giả, mà tự quan sát các bạn, dùng diễn giả như một tấm kiếng trong đó các bạn có thể thấy chính mình. Điều diễn giả nói rất ít quan trọng, và chính diễn giả thì chẳng quan trọng gì cả, nhưng cái gì bạn thu thập từ tự quan sát mình thì quan trọng. Sở dĩ như vậy bởi vì phải có một cuộc cách mạng toàn triệt, một thay đổi trọn vẹn trong tâm thức chúng ta, trong cách sống, cảm nhận, trong những hoạt động của đời sống hàng ngày của chúng ta. Và một cuộc cách mạng căn cơ, sâu xa như vậy chỉ có thể được khi chúng ta biết cách nhìn ; bởi vì khi bạn nhìn, bạn không chỉ nhìn bằng hai mắt mà còn nhìn với tâm bạn. Tôi không biết bạn có lái xe bao giờ chưa ; nếu có, bạn không chỉ tỉnh giác bằng mắt chiếc xe đang tiến gần, mà tâm bạn còn xem chừng xe đến khúc quanh, con đường bên, những chiếc xe đến và đi. Và sự thấy này không chỉ là thấy qua mắt và thần kinh, mà còn thấy với lòng bạn, với tâm thức bạn, và bạn không thể thấy trọn vẹn như thế này nếu bạn đang sống, vận hành, suy nghĩ, hành động trong một phần mảnh của tâm thức toàn diện.

Hãy nhìn điều gì đang xảy ra trong thế giới – chúng ta bị quy định bởi xã hội, bởi văn hóa chung quanh, và văn hóa ấy là sản phẩm của con người – không có cái gì thiêng liêng và vĩnh cửu về văn hóa. Văn hóa, xã hội, sách, ra đi ô, mọi cái chúng ta nghe và thấy, nhiều ảnh hưởng chúng ta ý thức được hay không, tất cả những cái đó khuyến khích chúng ta sống trong một phần mảnh rất nhỏ của trường bao la của tâm. Bạn đến trường và học một kỹ thuật để kiếm sống ; trong bốn hay năm mươi năm bạn tiêu dùng cuộc đời bạn, thời gian, năng lượng, tư tưởng của bạn trong mảnh đất nhỏ bé của sự chuyên môn hóa ấy. Và có trường bao la, vũ trụ bao la của tâm thức. Trừ phi chúng ta đem lại một thay đổi tận gốc trong sự phân mảnh này, còn không thì chẳng có cách mạng nào cả ; sẽ chỉ có những đổi dạng về kinh tế, xã hội, và cái gọi là văn hóa nhưng con người tiếp tục khổ đau, tiếp tục xung đột, chiến tranh, thống khổ, phiền não và thất vọng.

Bị thôi miên là tuân thủ trọn vẹn, làm việc theo tư tưởng của người khác, mất hết tự chủ. Ngày nay văn hóa và xã hội đang làm đúng điều đó với mỗi chúng ta. Văn hóa và xã hội đã thôi miên chúng ta. Xin hãy nghe rất cẩn thận, sự thôi miên không chỉ ở những nơi đặc biệt, mà được làm trên toàn thế giới. Khi bạn đọc kinh Gita không ngừng hay kinh Koran, hay lập lại những lời nào đó, bạn đang làm đúng điều đó. Khi bạn nói, “Tôi là một người Ấn giáo”, “Tôi là một người Phật giáo”, “Tôi là một người Hồi giáo”, “Tôi là một người Thiên Chúa giáo”, cùng cái khuôn khổ ấy được lập lại, bạn bị đánh hơi mê, bị thôi miên ; và kỹ thuật đang làm đúng cùng một điều đó. Bạn có thể là một luật sư sáng trí, một kỹ sư hạng nhất, hay một nghệ sĩ, hay một nhà khoa học vĩ đại, nhưng luôn luôn ở trong một phần mảnh của cái toàn thể. Tôi không biết bạn có thấy điều này không, không phải bởi vì tôi diễn tả nó, mà thực sự thấy cái đang xảy ra. Những người Cộng sản đang làm điều ấy, những người Tư bản đang làm điều ấy, mọi người, cha mẹ, trường học, giáo dục, họ đều đang thành hình cho tâm thức để vận hành trong một khuôn khổ nào đó. Và chúng ta luôn luôn quan tâm đến việc đem lại thay đổi trong khuôn khổ, trong phần mảnh.

Thế thì, thực hiện điều này thế nào, không phải về mặt lý thuyết, không phải như một ý tưởng, mà thấy sự thực của nó – bạn có thấu hiểu, có thấy cái hiện thực ? Cái hiện thực là cái xảy ra mỗi ngày và được nói đến trong báo chí, bởi những nhà chính trị, qua văn hóa và truyền thống, trong gia đình, làm cho bạn tự gọi mình là người Ấn, hay bất cứ cái gì bạn nghĩ rằng bạn là. Bấy giờ khi bạn thấy, bạn phải tự hỏi chính bạn (tôi chắc bạn sẽ tự hỏi nếu bạn thấy điều đó) và đó là tại sao rất quan trọng cần hiểu bạn thấy như thế nào. Nếu bạn thực sự thấy nó, bấy giờ câu hỏi sẽ là, “Làm sao toàn bộ tâm thức có thể hoạt động ?” (Tôi không nói đến cái phần mảnh, không phải cái tâm thức bị điều kiện hóa, cũng không phải cái tâm thức được giáo dục, tinh tế, cái tâm thức sợ hãi nói, “có Thượng Đế” hay “không có Thượng Đế”, “có gia đình tôi, gia đình bạn, quốc gia tôi, quốc gia bạn.”) Bấy giờ bạn sẽ hỏi, “Toàn thể tâm thức này là thế nào, làm sao nó có thể vận hành toàn bộ, dù khi đang học một kỹ thuật ?” Dù phải học một kỹ thuật và sống trong một liên hệ với những người khác, trong xã hội vô trật tự hiện thời – khi mang điều này trong tâm thức, người ta phải hỏi câu hỏi này, một câu hỏi nền tảng : “Làm sao toàn thể tâm thức này được hoàn toàn nhạy cảm, để cho thậm chí phần mảnh cũng trở nên nhạy cảm ?” Tôi không biết bạn có hiểu câu hỏi của tôi không, chúng ta sẽ đi đến theo một cách khác.

Vào lúc này chúng ta không nhạy cảm ; có những điểm trong trường tâm thức này là nhạy cảm, nhạy cảm khi nhân cách, phong cách riêng của chúng ta, hay những lạc thú riêng của chúng ta bị bác bỏ – bấy giờ có một cuộc chiến. Chúng ta nhạy cảm trong từng phần mảnh, trong những điểm, nhưng chúng ta không nhạy cảm trọn vẹn ; thế thì câu hỏi là, “Làm sao cái phần mảnh, nó là phần của cái toàn thể, nó đang cùn lụt bằng sự lặp lại mỗi ngày, làm sao cái phần mảnh ấy cũng được nhạy cảm như cái toàn thể ?” Câu hỏi này khá rõ chứ ?

Có lẽ đây là một câu hỏi mới với bạn, hầu như bạn chưa bao giờ tự hỏi mình câu đó. Bởi vì chúng ta đều hài lòng sống với ít rắc rối và

xung đột càng tốt, trong phần nhỏ ấy của trường đời sống chúng ta, đánh giá văn hóa hay lạ của phần nhỏ ấy đối nghịch với những văn hóa khác, Tây phương hay cái nào khác. Thậm chí chúng ta không biết hàm ý của sự việc ấy là gì – sống trong một phần mảnh nhỏ, một góc của trường rất bao la này. Chúng ta không thấy chúng ta quan tâm sâu xa đến cái phần nhỏ như thế nào, và chúng ta cứ cố gắng tìm ra những câu trả lời cho vấn nạn cuộc đời bên trong phần mảnh ấy, bên trong góc nhỏ của đời sống bao la này. Chúng ta tự hỏi, làm sao tâm thức (nó hiện đang một nửa ngủ trong trường bao la này, bởi vì chúng ta chỉ quan tâm vào phần nhỏ), làm sao chúng ta trở nên tỉnh thức toàn bộ với cái toàn bộ này, trở nên nhạy cảm trọn vẹn ?

Bây giờ, trước hết, không có phương pháp nào cả. Bởi vì phương pháp nào, hệ thống nào, sự lập lại thói quen nào, cũng vốn là phần của góc nhỏ của trường bao la đó. (Chúng ta có cùng nhau hành trình, có cùng nhau trong một chuyến đi, hay bạn rớt lại đàng sau ?) Điều đầu tiên là thấy sự kiện thực tế của góc nhỏ và những đòi hỏi của nó là gì. Rồi chúng ta có thể đặt câu hỏi, "Làm sao chúng ta có thể làm cho toàn bộ trường trọn vẹn nhạy cảm ?", bởi vì trong đó có cuộc cách mạng độc nhất chân thật. Khi có nhạy cảm toàn bộ của toàn bộ tâm thức, bấy giờ chúng ta sẽ hành động khác ; suy nghĩ, cảm nhận của chúng ta sẽ hoàn toàn ở một chiều kích khác. Nhưng không có phương pháp. Chớ nói, "Làm sao tôi đi đến, thành tựu, trở nên nhạy cảm ?" – bạn không thể đến lớp để thành nhạy cảm, bạn không thể đọc sách hay nghe nói phải làm gì để được nhạy cảm. Đó chỉ là điều bạn đang làm trong góc của trường, và nó khiến bạn càng vô cảm hơn, sự kiện này có thể nhìn thấy trong cuộc sống hàng ngày của bạn, với những nhẫn tâm chai sạn của nó, hung dữ, bạo lực của nó. (Tôi không biết bạn có thấy những bức ảnh trên báo về những người lính Việt Nam và Hoa Kỳ bị thương. Bạn có thể thấy rồi và nói, "Tôi rất buồn", nhưng nó không xảy ra với bạn, với gia đình bạn, với con bạn). Thế nên chúng ta trở nên nhẫn tâm chai sạn bởi vì chúng ta vận hành, sống, hành động, trong góc nhỏ vụn vằn của một trường méo mó.

Không có phương pháp. Xin thấu hiểu điều này, bởi vì khi bạn thấu hiểu nó, bạn thoát khỏi sức nặng khổng lồ của mọi quyền hành, và như thế thoát khỏi quá khứ. Tôi không biết bạn có thấy điều này không. Quá khứ nằm trong văn hóa của chúng ta, mà chúng ta nghĩ là rất diệu kỳ, và tất cả cái đó được bỏ qua một bên, mãi mãi, khi bạn thấu hiểu rằng không có bất cứ loại phương pháp nào để đem đến tự do, giải thoát khỏi "cái góc nhỏ" ấy. Nhưng bạn phải học tất cả về cái góc nhỏ. Bấy giờ bạn thoát khỏi gánh nặng làm bạn vô cảm. Những người lính được huấn luyện để giết, thực hành ngày này sang ngày khác, tháng này qua tháng khác, một cách nhẫn tâm, khiến họ không còn cảm nhận của con người. Và đó là loại được làm ra cho chúng ta mỗi ngày, mọi lúc, bằng báo chí, bởi các nhà chính trị, bởi những guru, bởi những giám mục, khắp nơi trên thế giới.

Bây giờ, không có phương pháp, người ta phải làm gì ? Phương pháp bao hàm thực hành, lệ thuộc, phương pháp của anh, phương pháp của tôi, con đường của nó và con đường của người khác, guru của tôi biết nhiều hơn một tí, guru này thì dỏm, guru đó thì không, – tất cả những cái đó đều hoạt động trong một góc rất nhỏ của một trường thối nát và hư hỏng.

Người ta phải làm gì ? Bạn có hiểu câu hỏi của tôi bây giờ không ? Vấn đề là thế này : chúng ta không biết chiều sâu và sự bao la của tâm. Bạn có thể đọc về nó, bạn có thể đọc những tâm lý gia hiện đại, hay những vị thầy ngày xưa đã nói về nó – hãy nghi ngờ cái hiểu từ chỗ nào khác bởi vì chính bạn phải tìm ra, chứ không phải theo ý kiến của ai. Chúng ta không biết nó – cái tâm – bạn không biết nó, thế nên bạn không thể có quan niệm nào về nó. Bạn có hiểu chúng ta đang nói gì không ? Bạn không thể có những ý niệm, ý kiến, kiến thức nào về nó. Thế nên bạn thoát khỏi mọi giả thiết, mọi thần học.

Vậy thì một lần nữa, phải làm gì ? Tất cả cái người ta phải làm là thấy. Thấy cái góc hẹp, cái nhà nhỏ người ta đã xây nên trong một góc của một trường bao la, vô lượng ; và sống ở đó, chiến đấu, cãi cọ, cải thiện (hay biết mọi cái đang tiếp diễn ở đó), hãy thấy nó. Và đó là tại sao rất quan trọng cần hiểu thấy có nghĩa là gì, bởi vì khoảnh khắc có xung đột bạn liền thuộc về góc cô lập đó. Nơi nào có thấy, nơi đó không có xung đột. Đó là tại sao người ta phải học ngay từ bắt đầu – không, không phải bắt đầu, mà bây giờ – học thấy. Không phải ngày mai, vì làm gì có ngày mai – chỉ sự tìm kiếm lạc thú, hay sợ hãi hay đau khổ sáng chế ra cái "ngày mai" ấy. Thực ra không có ngày mai về mặt tâm lý, mà trí óc, tâm thức đã tạo ra thời gian ; nhưng chúng ta sẽ thâm nhập điều này ở sau.

Thế nên điều người ta phải làm là thấy. Bạn không thể thấy nếu bạn không nhạy cảm, và bạn không nhạy cảm nếu bạn có một hình ảnh giữa bạn và vật được thấy. Bạn hiểu chứ ? Thế nên thấy là hành động của thương yêu. Bạn biết cái gì làm cho toàn bộ tâm thức nhạy cảm ? – chỉ là thương yêu. Bạn có thể học một kỹ thuật và cả thương yêu ; nhưng nếu bạn có kỹ thuật và không có thương yêu bạn sẽ hủy hoại thế giới. Hãy xem nó trong chính bạn, hãy đi vào nó trong tâm thức và tấm lòng các bạn và các bạn sẽ thấy nó cho chính các bạn. Thấy, quan sát, nghe, đấy là những hành vi vĩ đại nhất, bởi vì bạn không thể thấy nếu bạn nhìn ra từ cái góc nhỏ bé đó, bạn không thể thấy cái gì đang xảy ra trong thế giới, sự tuyệt vọng, lo âu, sự cô độc làm đau nhức, những giọt nước mắt của những bà mẹ, người vợ, người tình, của những người đã bị giết chết. Nhưng bạn phải thấy tất cả điều này, không theo cách xúc cảm, tình cảm, không nói, "Nào, tôi chống chiến tranh" hay, "Tôi ủng hộ chiến tranh", vì tính tình cảm và chủ nghĩa xúc động ấy là những thứ hủy diệt nhất – chúng không có những sự kiện và như vậy không có cái đang là. Thế nên, thấy là hoàn toàn quan trọng. Sự thấy là sự hiểu ; bạn không thể hiểu qua tâm thức, qua trí năng, hay hiểu qua một phần mảnh. Chỉ có hiểu khi tâm thức bình lặng trọn vẹn, nghĩa là khi không có hình ảnh.

Thấy hủy diệt mọi hàng rào. Nào, thưa các bạn, bao giờ có sự phân chia giữa bạn và cái cây, giữa bạn và tôi, và giữa bạn và hàng xóm ("hàng xóm" này có thể cách ngàn dặm hoặc ở cạnh nhà), thì phải có xung đột. Phân chia nghĩa là xung đột, thật giản dị. Và chúng ta đã sống trong xung đột, chúng ta quen xung đột và phân chia. Mọi phân chia này phải nuôi dưỡng chiến tranh. Điều này không có nghĩa chúng ta phải đồng ý hoàn toàn với nhau, hay nếu tôi không đồng ý thì tôi phải có chiến tranh với anh ; không có đồng ý hay không đồng ý gì cả khi bạn thấy cái gì đúng như nó là. Chỉ khi các bạn có những ý kiến về cái bạn thấy, mới có không đồng ý và bèn có phân chia. Khi bạn và tôi thấy đó là mặt trăng, bấy giờ không có sự không đồng ý, đó là mặt trăng. Nhưng nếu bạn nghĩ nó là cái gì khác, và tôi nghĩ nó là cái gì khác, bấy giờ phải có phân chia và từ đó xung đột. Thế nên khi thấy một cái cây, khi bạn thực sự thấy nó, thì không có phân chia giữa bạn và cái cây, không có người quan sát đang thấy cái cây.

Chúng ta nghe một hôm nọ một bác sĩ rất uyên bác, ông đã dùng một chất kích thích gọi là L.S.D., một liều nhỏ thôi, và có hai bác sĩ bên cạnh ông với một máy thu âm ghi những gì ông nói. Sau vài phút ông thấy những bông hoa trên bàn trước mặt ông, và giữa những hoa ấy và ông không có không gian. Không phải là ông tự đồng hóa với những hoa ấy, mà không có không gian, nghĩa là không người quan sát. Chúng ta không khuyến khích các bạn nên dùng L.S.D., bởi vì nó có những hậu quả tai hại của nó ; và khi bạn dùng những thứ như vậy bạn sẽ nô lệ cho chúng. Nhưng có một cách đơn giản, trực tiếp, tự nhiên hơn nhiều, đó là quan sát một cái cây, một đóa hoa, khuôn mặt của một người ; nhìn vào bất cứ cái gì, và nhìn đến độ không gian giữa bạn và chúng không còn hiện hữu. Và bạn chỉ có thể nhìn cách ấy khi có thương yêu – từ này đã bị lạm dụng quá đỗi.

Chúng ta sẽ không đi vào vấn đề thương yêu lúc này, nhưng khi bạn có sự nhận biết quan sát thực sự, thấy thực sự này, bấy giờ sự thấy

ấy mang theo với nó sự loại bỏ phi thường cả thời gian và không gian và khi ấy có thương yêu. Và bạn không thể có thương yêu mà không nhận ra cái đẹp. Bạn có thể nói về cái đẹp, viết, vẽ, nhưng nếu bạn không có thương yêu thì không có cái gì đẹp cả. Không có thương yêu nghĩa là bạn hoàn toàn không nhạy cảm. Và bởi vì bạn hoàn toàn không nhạy cảm bạn bèn thoái hóa. Đất nước này đang thoái hóa. Chớ nói, "Những xứ sở khác cũng không thoái hóa đấy sao ?" – dĩ nhiên chúng cũng vậy, nhưng các bạn đang thoái hóa, dù về kỹ thuật bạn có thể là một kỹ sư giỏi phi thường, một luật gia kỳ lạ, một kỹ thuật gia biết điều hành dàn máy tính điện tử ; nhưng bạn thoái hóa bởi vì bạn không nhạy cảm với toàn bộ tiến trình sống.

Vấn nạn nền tảng của chúng ta bấy giờ là – không phải làm sao ngừng những cuộc chiến tranh, không phải vị thần linh nào, không phải hệ thống chính trị hay kinh tế nào tốt hơn, không phải đảng nào xứng đáng để bầu hơn, mà vấn nạn căn bản cho con người, dù nó ở Mỹ, Ấn Độ, Nga hay nơi nào khác, là vấn đề thoát khỏi "góc nhỏ" này. Và cái góc nhỏ ấy chính là chúng ta, cái góc nhỏ ấy là cái tâm thức nhỏ hẹp kém phẩm chất của bạn. Chúng ta đã làm ra cái góc nhỏ này, bởi vì tâm thức nhỏ và riêng của chúng ta đã phân mảnh và bởi thế không có khả năng nhạy cảm với cái toàn thể ; chúng ta muốn cái phần nhỏ này được làm cho an toàn, bình an, bình lặng, thỏa mãn, lạc thú, nhờ đó không có mọi đau đớn, bởi vì tự căn bản, chúng ta đang tìm kiếm lạc thú. Và nếu bạn đã khảo sát lạc thú, lạc thú của riêng bạn, quan sát nó, xem xét nó, đi vào nó, bạn sẽ thấy rằng nơi nào có lạc thú nơi đó có khổ đau. Bạn không thể có cái này mà không có cái kia ; và chúng ta luôn luôn đòi hỏi lạc thú nhiều hơn và do đó mời mọc khổ đau nhiều hơn. Và trên đó chúng ta đã xây dựng phần tử này, mà chúng ta gọi là đời người. Thấy là tiếp xúc thân mật với nó và bạn không thể tiếp xúc thân mật, thực sự với nó nếu bạn có những quan niệm, đức tin, giáo điều hay ý kiến.

Thế nên cái quan trọng là không phải học mà là thấy và nghe. Hãy nghe những con chim, nghe tiếng nói của vợ bạn, dù bực tức, đẹp hay xấu, hãy nghe nó và nghe tiếng nói của chính bạn dù đẹp, xấu hay gấp gáp. Rồi từ sự nghe này bạn sẽ thấy rằng mọi chia cách giữa người quan sát và cái được quan sát bèn chấm dứt. Thế nên không có xung đột nữa, và bạn quan sát cẩn thận đến độ chính sự quan sát là kỷ luật ; bạn không phải áp đặt kỷ luật. Và đó là cái đẹp, đó là cái đẹp của thấy. Nếu bạn có thể thấy, bạn không có gì khác để làm, bởi vì trong cái thấy này có tất cả kỷ luật, tất cả đức hạnh, nó là sự chú ý. Và trong cái thấy này có tất cả cái đẹp, và với cái đẹp bèn có thương yêu. Bấy giờ khi có thương yêu bạn không còn gì để làm nữa. Bấy giờ bạn hiện diện ở đâu, bạn có thiên đường chỗ đó ; bấy giờ tất cả cái thấy đến điểm chấm dứt.

MADRAS
3 tháng Giêng 1968

2
TỰ DO

Chia xẻ một tâm tự do. "Nếu chúng ta gặp gỡ cái này, đó thực sự là một đóa hoa huyền nhiệm." Tại sao con người không có cái này ? Sợ hãi. "Sống" là không sống. Những lời chữ được cho là bản chất. Hao phí năng lượng. "Tâm trưởng thành thì không có so sánh… không có đo đạc." Hiệu lực của "đời sống bạn sống mỗi ngày… không hiểu nó bạn sẽ chẳng bao giờ hiểu thương yêu, cái đẹp hay cái chết." Qua phủ định, cái độc nhất vốn là khẳng định hiện bày.

Thật thích thú và đáng bỏ công nếu chúng ta có thể cùng nhau chia xẻ một tâm không khốn khổ, nó vốn tự do, không có những hàng rào, nó thấy những sự vật như chúng là, nó thấy rằng có một khoảnh cách của thời gian chia tách con người với thiên nhiên và với đồng loại, nó thấy ý nghĩa của thời gian và không gian khủng khiếp, đáng sợ, nó biết cái gì thực sự là tính chất của thương yêu. Nếu chúng ta có thể chia xẻ cái này – không phải một cách trí thức, khôn khéo, triết lý, mà thực sự chia xẻ nó, nếu chúng ta có thể làm điều đó thì tôi nghĩ mọi vấn đề của chúng ta sẽ chấm dứt. Nhưng sự chia xẻ này không phải với người khác trước, mà người ta phải trước tiên tự mình có nó. Bấy giờ khi bạn có nó bạn sẽ có nó dồi dào. Và khi có sự dồi dào này, cái một và cái nhiều là như nhau, như một cái cây đầy lá, trong đó một lá thì hoàn hảo và là phần của toàn thể cái cây.

Nếu chúng ta có thể, buổi chiều nay, chia xẻ tính chất này, không phải với diễn giả, mà bằng cách có nó rồi chia xẻ nó. Bấy giờ vấn đề chia xẻ không sanh khởi nữa. Nó giống như một đóa hoa đầy hương chẳng biết gì đến chia xẻ, nhưng luôn luôn có ở đó cho bất kỳ người nào đi qua cũng được thưởng thức. Và dù người rất gần trong vườn hay rất xa, tất cả đều như nhau đối với đóa hoa, bởi vì nó tràn đầy hương, thế nên nó chia xẻ với mọi sự. Nếu người ta gặp gỡ cái này, đó thực sự là đóa hoa huyền nhiệm. Nó chỉ có vẻ huyền nhiệm bởi vì chúng ta thì quá đầy xúc cảm và tình cảm, các thứ này thì có rất ít ý nghĩa ; người ta có thể thương cảm, rộng lượng, rất tốt, dịu dàng và cực kỳ lịch sự nhưng tính chất của nó, như tôi đã nói, thì hoàn toàn khác với mọi cái này. Và không ngạc nhiên tự hỏi tại sao những con người không có cái này. Họ sinh con, họ hưởng thụ tình dục, sự âu yếm, một tính chất cùng nhau chia xẻ cái gì đó với đồng bạn, bè bạn, nhưng cái này – tại sao họ không có nó ? Bởi vì khi nó hiện diện, bấy giờ mọi vấn nạn nào có thể có đều chấm dứt. Và bạn có tự hỏi một cách ơ thờ, vào dịp nào đó, khi bạn đi bộ trong một đường phố bẩn thỉu, hay ngồi trên một chiếc xe buýt, hay khi bạn bên bờ biển trong một kỳ nghỉ, hay trong rừng với chim, cây, suối và thú hoang, có bao giờ bạn hỏi – tại sao con người này, đã từng sống hàng triệu năm, tại sao nó không có cái này, đóa hoa không phai màu phi thường này ?

Chúng ta sống một cuộc đời đơn điệu, cùn lụt trong môi trường của những rắc rối và lo âu của chúng ta đến độ chúng ta không hề hỏi câu này. Và nếu chúng ta tự hỏi câu hỏi này (như chúng ta đang làm, dưới tán cây này trong một buổi chiều bình lặng, với tiếng ồn của những con quạ), tôi tự hỏi cái gì là sự trả lời của chúng ta. Câu trả của các bạn thì theo sự căng thẳng của chính các bạn trong khi hỏi, và sự khẩn cấp của nó. Nhưng chúng ta không căng thẳng cũng không khẩn cấp, và chúng ta không khẩn cấp hay căng thẳng bởi vì chúng ta không có năng lượng. Nhìn bất cứ cái gì, một con chim, một con quạ trên cành tự trang điểm bộ lông, nhìn vào đó với tất cả con người của bạn, với mọi tai, mắt, dây thần kinh, tâm thức và lòng, nhìn vào nó một cách trọn vẹn, đòi hỏi năng lượng, không phải năng lượng kém cỏi của một tâm thức phân tán vì chiến đấu, tự hành hạ, đầy những gánh nặng. Và như vậy nó không có năng lượng, năng lượng là đam mê.

Và nếu chúng ta hỏi, không phải với sự tò mò mà với tất cả đam mê chúng ta có, bấy giờ câu trả lời là gì ? Nhưng chắc các bạn sợ đam mê, vì đối với phần lớn con người đam mê là tham dục, đam mê phát nguồn từ dục tình và mọi cái đó. Hay đam mê có thể được cảm nhận qua sự đồng hóa với đất nước chúng ta thuộc về, hay đam mê đối với thần linh nhỏ nào đó, do bàn tay và trí óc làm ra ; và như vậy với chúng ta, đam mê đúng ra là một cái gì đáng sợ bởi vì nếu chúng ta có một đam mê như vậy chúng ta không biết nó sẽ đem chúng ta đi đâu. Và thế nên chúng ta rất cẩn thận đưa nó vào kênh, xây dựng hàng rào quanh nó bằng những quan niệm, lý tưởng triết học, vậy mà năng lượng ấy được yêu cầu để giải quyết câu hỏi phi thường này (và nó hoàn toàn phi thường nếu bạn đặt nó cho chính bạn một cách thành thật và trực

tiếp), tại sao những con người chúng ta, sống trong những gia đình với con cái, bao quanh bởi mọi ồn ào và bạo lực của thế giới, tại sao, khi có một cái bao trùm tất cả mọi cái này, tại sao chúng ta không có nó ? Tôi tự hỏi, có phải bởi vì chúng ta thực sự không muốn tìm ra nó ? Bởi vì để tìm ra cái gì, phải có tự do, tìm ra cái tôi nghĩ, cái tôi cảm nhận, cái gì là những động cơ của tôi, tìm ra, không phải chỉ phân tích trí thức, mà để tìm ra, phải có tự do để nhìn. Nhìn cái cây đó bạn phải tự do khỏi kiến thức ; tự do là một tính chất của tâm, nó không thể có được bằng từ bỏ hay hy sinh. Bạn có theo dõi mọi điều này, hay tôi đang nói với những ngọn gió và lá ? Tự do là một tính cách của tâm, nó thiết yếu cho cái thấy. Nó không phải giải thoát khỏi cái gì, đó không phải là tự do, đó chỉ là một phản ứng. Nếu bạn hút thuốc và bạn bỏ thuốc, rồi bạn nói, "Tôi tự do", bạn không thực sự tự do, giải thoát dù bạn có thể tự do khỏi, giải thoát khỏi thói quen riêng biệt ấy. Tự do liên quan đến toàn thể bộ máy tạo thói quen, và để hiểu toàn bộ vấn đề thói quen này người ta phải tự do nhìn vào cơ cấu của nó. Có lẽ chúng ta cũng sợ sự tự do đó ; và bởi thế chúng ta đặt tự do đó thật xa chúng ta, nơi một thiên đường hay cõi trời nào đó.

Thế nên có lẽ lý do chúng ta không có năng lượng của sự đam mê này để tìm ra tại sao tính cách thương yêu thì thiếu vắng trong chúng ta. Chúng ta có mọi thứ khác, tham lam, ghen tỵ, mê tín, sợ hãi, sự xấu xí của cuộc sống nhỏ hẹp bẩn thỉu, tất cả tiếp diễn bốn, năm mươi năm và chúng trở thành một lề thói tạo hình cho tâm thức, làm nó cùn lụt, nặng nề, hay chỉ thông thái trong một chiều hướng.

Có thể, mà chắc chắn như vậy, mỗi chúng ta quá sợ đời sống, bởi vì không hiểu toàn bộ tiến trình sống này, chúng ta không bao giờ có thể hiểu đó không phải là sống. Các bạn hiểu chứ ? Cái chúng ta gọi là sống, sự chán mệt mỗi ngày, cuộc chiến đấu mỗi ngày, xung đột mỗi ngày trong và ngoài bạn, những đòi hỏi dấu kín, những mong muốn dấu kín, những tham vọng, những tàn bạo, và gánh nặng khổng lồ của phiền não có ý thức hay không ý thức – cái đó chúng ta gọi là sống, không phải sao ? Chúng ta có thể cố gắng trốn thoát nó, đi đến chùa, đến câu lạc bộ, theo một guru mới, hay trở nên một híp py hay uống rượu hay vào một nhóm nào hứa hẹn với chúng ta điều gì đó – mọi cách để trốn thoát. Trong sợ hãi ẩn tàng vấn nạn chính của cái chúng ta gọi là sống (sợ không hiện hữu, sợ bị vướng mắc, với mọi khổ đau lớn lao nó mang theo – làm sao để không dính mắc – sợ hãi cái không biết, sợ hãi ngày mai, sợ vợ bạn bỏ bạn, sợ không có đức tin và bị cô lập, đơn độc, thất vọng luôn luôn), cái này chúng ta gọi là sống, một trận chiến, một hiện hữu bị hành hạ với những tư tưởng rào chắn. Chúng ta sống như vậy bởi vì đó là cuộc đời của chúng ta, với những khoảnh khắc sáng suốt đôi khi, mà chúng ta bám níu một cách điên cuồng.

Xin các bạn chớ chỉ nghe những lời nói và chớ để chúng đưa đi xa ; những giải thích, định nghĩa, diễn tả, thì không phải là sự kiện. Sự kiện ấy là đời sống của bạn, sự kiện là bạn có ý thức rõ nó hay không, và bạn không thể biết rõ nó qua những lời của diễn giả ; nếu bạn kẹt trong những lời diễn tả hiện trạng của các bạn, chắc chắn bạn sẽ lạc mất. Và đó là hiện trạng của chúng ta – chúng ta lạc lõng, bị bỏ rơi bởi vì chúng ta đã chấp nhận những lời chữ, lời chữ, lời chữ. Thế nên xin các bạn, chớ bị nhốt giữ trong lời chữ, mà xem chính các bạn, xem trông đời sống của các bạn, cuộc sống hàng ngày mà bạn gọi là sống, gồm đến chỗ làm, thi cử, có một công việc làm hay không có, sợ hãi, áp lực gia đình và xã hội, truyền thống, sự hành hạ của cái không xảy đến, sự bất trắc của cuộc sống, sự buồn chán của đời sống chẳng có nghĩa gì. Bạn có thể cho đời sống ý nghĩa nào đó, bạn có thể sáng chế ra như những triết gia và những nhà thần học đã làm, như người có tôn giáo đã làm. Nhưng ý nghĩa đó chỉ được nuôi dưỡng bằng lời chữ trong khi bạn cần thực chất ; bạn được nuôi dưỡng bằng những lời chữ, bạn thỏa mãn với những lời chữ. Thế nên để hiểu cuộc sống này chúng ta phải nhìn nó : tiếp xúc thân mật với nó, không có không gian và thời gian khoảng giữa bạn và nó. Bạn không có khoảng giữa thời gian-không gian này khi bạn có sự đau đớn sâu xa về thân thể, khi bạn hành động, khi bạn không lý thuyết hóa, bạn không cãi cọ về có hay không có Atman (Chân ngã), linh hồn hay không có linh hồn, bạn không bắt đầu trích dẫn Gita, Upanishad, kinh Koran, hay Kinh thánh hay vị thánh nào đó. Bấy giờ bạn mặt đối mặt với đời sống hiện thực. Đời sống là chuyển động kia, nó là hoạt động, cái đang làm, cái đang suy nghĩ, cái đang cảm nhận, những sợ hãi, tội lỗi, sự thất vọng – đó là đời sống. Và người ta phải tiếp xúc sâu sắc với nó. Và người ta không thể tiếp xúc sống động, đam mê, mãnh liệt, nếu có sợ hãi.

Sợ hãi là cái khiến chúng ta tin, dù tin một ý thức hệ hay ý niệm thần quyền. Mọi thứ này đều sanh từ sợ hãi ; rõ ràng mọi thần linh là kết quả của sự đau khổ của chúng ta ; và khi chúng ta tôn thờ họ chúng ta đang tôn thờ sự đau khổ của chúng ta, sự cô đơn, tuyệt vọng, khốn khổ và phiền não của chúng ta. Chớ nghe những lời này – nó là đời sống bạn, không phải là đời sống của tôi. Bạn phải đối mặt với cái này thế nên bạn phải hiểu sợ hãi. Và bạn không thể hiểu sợ hãi nếu bạn không hiểu đời sống. Bạn phải hiểu sự ghen tỵ của bạn, sự tham lam của bạn – chúng chỉ là những biểu hiện của sợ hãi. Và bạn có thể hiểu một cách toàn bộ (không phải chỉ trí thức, vì nếu như thế thì không toàn bộ), bạn có thể hiểu toàn bộ và việc đó giống như nhìn mặt trời lặn với tâm, với lòng, với mắt và với hệ thần kinh của bạn ; bấy giờ bạn hiểu. Và hiểu ghen tỵ, tham lam, tàn ác, bạo lực (hiểu chúng và chú ý trọn vẹn ngay khoảnh khắc cái gì xảy ra, ngay khoảnh khắc bạn cảm nhận chúng), bấy giờ, nếu bạn hiểu nó, bạn sẽ hiểu sợ hãi. Nhưng bạn chớ xem sợ hãi là cái gì trừu tượng. Rốt rồi sợ hãi cũng hiện hữu trong liên hệ với cái gì đó. Bạn không sợ người hàng xóm, chính phủ, vợ bạn hay chồng bạn, sợ cái chết và vân vân ? Bạn phải quan sát, không phải sợ hãi, mà tra hỏi cái gì đem sợ hãi đến.

Bây giờ chúng ta sẽ khảo sát sống là gì, cái mà chúng ta bám vào một cách quá tuyệt vọng, sự sống của đời sống hàng ngày, đơn điệu, bi thảm – đời sống của người trưởng giả, của hạng trung bình, hạng bị áp bức – bởi vì tất cả chúng ta đều bị áp bức bởi xã hội, bởi văn hóa, bởi tôn giáo, bởi những tu sĩ, bởi những lãnh đạo, bởi những vị thánh, và trừ phi bạn hiểu điều này, còn không bạn sẽ không bao giờ hiểu sợ hãi ; thế nên chúng ta đang hiểu sự sống này và cũng hiểu cội nguồn lớn lao của sợ hãi, nó được gọi là cái chết. Và để hiểu nó bạn phải có năng lượng, đam mê lớn lao. Bạn biết như thế nào chúng ta hao phí năng lượng của chúng ta (tôi không nói là bằng tình dục, nó là một việc rất nhỏ, chớ cho đó là cái gì lớn lao một cách không cần thiết), mà người ta phải tra hỏi trực tiếp, không phải theo Shankara hay người nào khác, họ đã sáng chế cách trốn thoát khỏi đời sống riêng biệt của họ.

Để tìm ra sống là gì, chúng ta không chỉ phải có năng lượng mà còn tính chất đam mê được duy trì, và trí năng không thể duy trì đam mê. Và để có đam mê này người ta phải tra hỏi sự hao phí năng lượng. Người ta có thể thấy rằng có sự hao phí năng lượng trong việc theo người nào đó – bạn hiểu chứ ? – có một người lãnh đạo, có một guru, bởi vì khi bạn theo thì bạn bắt chước, sao chép, phục tùng, bạn thiết lập thẩm quyền và do đó năng lượng của bạn hao tán. Hãy quan sát điều này ; xin hãy làm việc này. Bạn cũng thấy bạn hao phí năng lượng như thế nào khi có sự thỏa hiệp. Bạn có biết thỏa hiệp là gì ? Chỉ có thỏa hiệp khi có so sánh. Và chúng ta, từ thời thơ ấu, đã được huấn luyện để so sánh giữa cái chúng ta là và người đứng đầu lớp ; so sánh chính chúng ta với chúng ta hôm qua, cao cả hay đê tiện, với hạnh phúc chúng ta cảm nhận hôm qua, cái đến với chúng ta bất ngờ không báo trước, sự thú vị khi nhìn một cái cây, những đóa hoa, khuôn mặt một đứa trẻ, đàn ông hay đàn bà, và rồi chúng ta so sánh cái ngày hôm nay với ngày hôm qua. Sự so sánh này, sự đo đạc này, là bắt đầu của thỏa hiệp. Xin hãy nhìn điều này cho chính bạn. Hãy tìm ra chân lý của nó, rằng khoảnh khắc bạn có một sự đo lường, so sánh, bạn đã thỏa hiệp với cái đang là. Khi bạn nói người kia là ở trong công ty nọ, y kiếm được nhiều tiền, y là trưởng của cái này cái nọ, bạn đang so sánh, phán đoán, cho người này là quan trọng, không phải như những con người, mà theo cấp độ, tính cách, khả năng kiếm tiền, nghề nghiệp, bằng cấp và một lô chữ đàng trước tên họ ; và như vậy bạn so sánh, so sánh chính bạn với người khác, dù "người khác" là một vị thánh, một anh hùng, một thần linh, một ý tưởng,

hay một ý thức hệ, và mọi cái này nuôi dưỡng thỏa hiệp, nó là một hao phí năng lượng khổng lồ. Thế nên, người ta thấy đây là một hao phí năng lượng và năng lượng bị hao phí khi bạn thỏa thích trong sự ý niệm hóa, trong những lý thuyết : có linh hồn hay không có linh hồn, có một Atman hay không có một Atman – đó không phải là sự hao phí thì giờ, hao phí năng lượng sao ? Khi bạn đọc hay nghe hay nghiên cứu không ngừng, bình luận về Gita hay những Upanishad – chỉ nghĩ về nó ! – sự vô lý của việc này ! – sự trẻ con của việc này ! Tất cả điều này cho thấy sự không trưởng thành vốn là một hao phí năng lượng.

Tâm thức chưa trưởng thành so sánh chính nó với cái đang là và cái nên là, nhưng đây chỉ là tâm thức chưa trưởng thành so sánh. Tâm thức trưởng thành thì không có so sánh, tâm thức trưởng thành thì không cân đo. Tôi không biết bạn có bao giờ nhìn vào chính bạn và xem bạn tự so sánh mình với người khác như thế nào không. Chúng ta nghĩ và vận hành trong thế giới so sánh, cân đo ấy. Và nếu hỏi và quan sát, có lẽ bạn đã nói, "Không còn so sánh nữa, không còn so sánh với người nào nữa, dù với tài tử đẹp nhất." Bạn biết cái đẹp không ở trong tài tử, cái đẹp là cái gì toàn thể, không trong khuôn mặt, trong vóc dáng, trong nụ cười, mà nơi nào có một tính chất thông hiểu toàn bộ, cái toàn thể của con người ; khi ấy có cái nhìn, có cái đẹp. Xin hãy xem nó trong chính bạn, thử nó, làm nó. Hãy tìm ra cho chính bạn, bạn có thể sống chăng, không lý thuyết nhưng thực tế, mà không có so sánh, đo lường, không bao giờ dùng những lời "tốt hơn" hay "hơn nữa". Hãy thấy cái xảy ra. Chỉ một tâm trưởng thành như vậy mới không hao phí năng lượng. Chỉ một tâm trưởng thành như vậy mới có thể sống một cuộc đời rất giản dị, tôi muốn nói một cuộc đời đích thực giản dị, không phải cái được gọi là giản dị của người có một bữa ăn, một cái áo – đó chỉ là bề ngoài – mà là cái tâm không đo lường và do đó không hao phí năng lượng.

Vậy là đến điểm then chốt. Chúng ta đang hao phí năng lượng và bạn cần năng lượng này để hiểu cách sống kỳ quái này. Và chúng ta phải hiểu nó, đó là sự vật duy nhất chúng ta có, không phải những thần linh, những kinh sách, những lý tưởng ; cái bạn có là vật này – sự hành hạ hàng ngày, sự lo âu mỗi ngày. Và hiểu nó, hãy tiếp xúc với nó, tức là không có không gian giữa bạn như là người quan sát và sự vật như là tuyệt vọng, và để được như vậy bạn phải có năng lượng lớn lao, có hướng. Có năng lượng ấy, nó không thể tiêu tan – khi điều này xảy ra bạn sẽ hiểu sống là gì. Bấy giờ không còn sợ hãi đời sống, sự chuyển động của đời sống. Bạn biết một chuyển động là gì chứ ? Một chuyển động không có kết thúc và không có bắt đầu, và bởi thế chuyển động tự nó là cái đẹp, cái vinh quang. Các bạn có theo dõi điều này không ?

Thế nên đời sống là chuyển động này và để hiểu nó phải có tự do, phải có năng lượng. Và hiểu cái chết là hiểu cái gì liên hệ chặt chẽ với đời sống. Bạn biết, cái đẹp (không phải trong tranh vẽ, không trong một người, không trong cái cây hay trong đám mây hay trong mặt trời lặn), cái đẹp không lìa khỏi thương yêu. Và nơi có thương yêu và cái đẹp thì có đời sống và cũng có cái chết. Bạn không thể tách lìa cái này khỏi cái kia. Ngay lúc bạn tách lìa bèn có xung đột, không có tương giao. Thế nên chúng ta đã nhìn, có lẽ không phải rất chi tiết hay rộng lớn, nhưng chúng ta đã nhìn vào đời sống.

Bây giờ chúng ta hãy xem xét, đi vào câu hỏi về cái chết. Bạn có hỏi tại sao bạn kinh sợ cái chết ? Hiển nhiên hầu hết mọi người đều sợ. Một số người thậm chí không muốn biết về nó, hay nếu có, họ muốn tôn vinh nó. Hay một số người sáng chế ra một lý thuyết, một đức tin, một sự trốn thoát – một trốn thoát về tâm lý như phục sanh hay tái sanh. Phần nhiều người sống ở phương Đông tin vào tái sanh, nghĩa là, một thực thể trường tồn, hay một trí nhớ cộng đồng, được sanh trở lại trong đời tới – có phải không ? Đó là cái mọi người chúng ta tin ; có một cơ hội tốt hơn, sống đầy đủ hơn, tự hoàn thiện mình, bởi vì đời này quá ngắn, đời này không thể cho bạn mọi kinh nghiệm, mọi niềm vui, mọi kiến thức, thế nên, chúng ta hãy có một đời tiếp theo ! Bạn muốn một đời kế tiếp ở đó bạn sẽ có thời gian và không gian để tự hoàn thiện, thế nên bạn có đức tin ấy. Đây là trốn thoát sự kiện – chúng ta không quan tâm có hay không có tái sanh, hoặc có hay không có sự tương tục. Điều này hẳn đòi hỏi một phân tích khác. Chúng ta có thể thấy sơ qua rằng cái có tương tục là cái đã là, cái đã là trong hôm qua sẽ tiếp tục trong hôm nay, rồi hôm nay đến ngày mai. Và một tương tục như vậy nằm trong thời gian và không gian. Điều này không phải là trí thức, bạn có thể quan sát nó rất đơn giản. Và chúng ta sợ hãi cái được gọi là sự chết. Chúng ta không chỉ sợ sống mà chúng ta cũng sợ điều không biết này. Có thật chúng ta sợ cái không biết, hay sợ cái biết, sợ mất cái đã biết ? Nghĩa là, gia đình, những kinh nghiệm của bạn, cuộc sống đơn điệu hàng ngày của bạn – cái biết – ngôi nhà, mảnh vườn, nụ cười bạn đã quen thuộc, thức ăn bạn đã ăn ba mươi năm, cũng một thức ăn, cũng một khí hậu, cũng cùng những cuốn sách, cũng một truyền thống – bạn sợ phải mất những cái đó, phải không ? Chứ làm sao bạn có thể sợ cái mà bạn không biết ?

Thế nên tư tưởng không chỉ sợ mất cái biết mà tư tưởng còn sợ cái không biết, cái chết. Như chúng ta đã nói, sợ hãi không thể thoát khỏi, nhưng nó có thể được hiểu chỉ khi nào những cái làm phát sanh sợ hãi được hiểu. Con người khắp mọi thời đã đẩy xa cái chết. Cái chết là cái gì có khoảng cách, khoảng cách thời gian-không gian giữa đời sống và cái mà chúng ta gọi là chết. Tư tưởng đã phân chia điều này, phân chia cái sống khỏi cái chết, tư tưởng giữ nó tách rời. Hãy thâm nhập điều này, thưa các bạn, rất đơn giản nếu làm điều đó. Tư tưởng giữ nó tách lìa bởi vì tư tưởng nói, "tôi không biết tương lai là gì." Tôi có thể có một số lý thuyết nếu tôi tin vào tái sanh, nghĩa là tôi phải cư xử, làm việc, hành động bây giờ. Cái bạn làm bây giờ là hệ trọng khi bạn chết – nhưng bạn không tin cách ấy. Bạn tin vào tái sanh như một ý tưởng, một ý niệm tiện lợi, nhưng mơ hồ, thế nên bạn không chăm sóc cái bạn làm bây giờ. Bạn không thực sự tin vào nghiệp dù bạn nói rất nhiều về nó. Nếu bạn thực sự, thiết cốt tin vào nó, như khi bạn tin vào sự kiếm tiền, vào kinh nghiệm tình dục, bấy giờ mỗi lời nói, mỗi cử chỉ, mỗi chuyển động của con người bạn là hệ trọng, bởi vì bạn sẽ trả giá nó trong đời tới. Thế nên niềm tin ấy sẽ đem lại kỷ luật lớn lao – nhưng bạn không tin, và nó thành một loại trốn thoát, bạn sợ hãi vì bạn không muốn buông bỏ.

Và bạn buông ra cái gì ? Hãy nhìn vào điều này. Khi bạn nói, "Tôi sợ buông ra" – bạn sợ cái gì ? Buông ra cái gì ? Hãy nhìn kỹ vào nó. Gia đình bạn, mẹ bạn, vợ bạn, con bạn ? Có bao giờ bạn tương quan với họ ? Hay bạn chỉ tương quan với một ý tưởng, một hình ảnh ? Và khi bạn nói, "Tôi sợ buông ra, tách lìa" – bạn nghĩ tách lìa khỏi cái gì ? Những trí nhớ ? Hẳn là những trí nhớ, những trí nhớ về lạc thú, những trí nhớ về sự trở nên một người địa vị, những trí nhớ về tính cách của bạn, về những bạn bè của bạn – chỉ là những trí nhớ. Và bạn sợ mất những nhớ tưởng đó. Nhưng dù thích thú hay không thích thú, những trí nhớ là gì ? Chúng chẳng có bản chất nào cả. Thế nên bạn sợ buông ra cái gì chẳng có giá trị thật tế nào, trí nhớ là cái có tương tục, một bó trí nhớ, một đơn vị, một trung tâm.

Thế nên khi người ta hiểu cuộc sống, nghĩa là khi người ta hiểu ghen ghét, lo âu, tội lỗi và thất vọng và khi người ta vượt khỏi và ở trên chúng, bấy giờ đời sống và cái chết là rất đan kết với nhau. Bấy giờ sống là chết. Bạn biết nếu bạn sống theo những trí nhớ, những truyền thống và cái bạn "nên là", bạn không đang sống. Nhưng nếu bạn vứt tất cả cái đó, nghĩa là chết với mọi cái bạn biết – giải thoát khỏi cái biết – đây là cái chết, và bấy giờ bạn sống. Bạn đang sống, không phải trong một thế giới tưởng tượng của những ý niệm mà thực sự sống, không theo kinh điển Veda, Upanishad. Cái vững chắc là đời sống bạn sống mỗi ngày, đó là đời sống duy nhất bạn có, và không hiểu nó, bạn sẽ không bao giờ hiểu thương yêu, cái đẹp và cái chết.

Chúng ta trở lại với điều khởi nguyên này, đó là : tại sao không có ngọn lửa này trong lòng chúng ta. Bởi vì nếu bạn khảo sát kỹ càng điều đã được nói (không ngôn từ, trí thức, mà khảo sát nó trong tâm thức, trong lòng), bấy giờ bạn sẽ biết tại sao bạn không có nó. Nếu bạn biết tại

sao bạn không có nó, nếu bạn cảm thấy điều đó và sống với điều đó, nếu bạn đam mê trong sự tìm kiếm tại sao bạn không có nó, bấy giờ bạn sẽ thấy rằng bạn có nó. Qua phủ định toàn triệt, cái vật độc nhất vốn là khẳng định sẽ hiển lộ, đó là thương yêu. Như sự khiêm tốn, bạn không thể trau dồi thương yêu. Khiêm tốn hiện diện khi có sự chấm dứt toàn bộ tự phụ, khoe khoang, nhưng bấy giờ bạn không hề biết khiêm tốn là gì. Đối với một người biết khiêm tốn phải là gì thì đó là một người tự đắc. Cũng như vậy khi bạn đem toàn thân tâm bạn để tìm ra cách của đời sống, để thấy cái đang thực sự "là" và vượt khỏi nó, và khước từ toàn triệt, toàn bộ đời sống đã được sống cho đến bây giờ, trong chính sự khước từ cái xấu xí, bạo lực ấy, trong sự khước từ trọn vẹn ấy, cái kia bèn hiện bày. Nhưng bạn sẽ không bao giờ biết nó. Một người biết rằng mình là im lặng, hay biết rằng mình thương yêu, thì không biết thương yêu là gì, im lặng là gì.

MADRAS
10 tháng Giêng 1968

3
CÁI THIÊNG LIÊNG

Cày, không bao giờ gieo. Ý niệm hóa. Sự nhạy cảm không có trong đời sống. Chú ý và thông minh. Vô trật tự trong bản thân chúng ta và trong thế giới : trách nhiệm của chúng ta. Vấn đề thấy. Những hình ảnh và tiếp xúc trực tiếp. Cái thiêng liêng. "Khi bạn có yêu thương bạn có thể vất bỏ
mọi cuốn sách thiêng của bạn."

Người ta có thể đọc, thảo luận, gom góp hết lời nói này đến lời nói khác, mà không làm gì về nó. Như một người luôn luôn cày mà không bao giờ gieo, và do đó không gặt. Hầu hết chúng ta đều thế. Và lời nói, ý niệm, lý thuyết, đã trở thành quan trọng hơn nhiều so với sống hiện thực, tức là hành động, làm. Tôi không biết có bao giờ các bạn hỏi tại sao trên khắp thế giới, những ý niệm, những công thức, quan niệm, lại có ý nghĩa lớn lao đến thế, không chỉ trong khoa học mà còn trong thần học. Tôi hỏi tại sao ? Có phải là một cuộc trốn thoát khỏi thực tế, khỏi đời sống hàng ngày đều đều vô vị ? Hay có phải chúng ta nghĩ rằng những ý niệm và lý thuyết sẽ giúp chúng ta sống nhiều hơn – sẽ cho chúng ta thị kiến lớn hơn, sự sâu xa hơn với đời sống ? Bởi vì chúng ta nói rằng không có những ý niệm, không có một ý nghĩa, một mục tiêu trong đời sống, thì đời sống sẽ rất cạn cợt, trống rỗng và vô nghĩa. Đó có thể là một nguyên nhân. Hay bởi vì chúng ta thấy sống, sự buồn tẻ mỗi ngày, thói quen mệt mỏi mỗi ngày, thì thiếu một tính chất nhạy cảm mà chúng ta hy vọng sẽ phát sanh từ ý niệm hóa ?

Đời sống như chúng ta sống thì rõ ràng rất tàn nhẫn, và làm cho chúng ta không nhạy cảm, nặng nề, cùn lụt và như vậy chúng ta mong chờ những ý niệm, nhờ sự ý niệm hóa có thể đem đến một tính chất nhạy cảm nào. Bởi vì chúng ta nhận thấy rằng cuộc đời chúng ta không tránh khỏi là một công việc lập đi lập lại, mọi cái này làm cho thô thiển, hung bạo và cứng cỏi. Và biết như vậy, người ta nghĩ rằng những ý niệm, những lý tưởng, lý thuyết về Thượng Đế, kiếp sau, có thể cho một tính chất tinh tế, có thể đem đến cho cuộc đời cùn lụt, ngấm ngầm đau đớn này một ý nghĩa, một mục tiêu ; có lẽ chúng ta nghĩ nó đánh bóng tâm thức chúng ta, làm cho tâm thức bén nhọn, cho nó một tính chất mà người làm việc bình thường ngoài đồng ruộng hay trong xí nghiệp không có. Có lẽ đó là một trong những lý do tại sao chúng ta buông thả vào trò chơi kỳ lạ này. Nhưng dù chúng ta có được bén nhọn và nhanh trí bằng lý lẽ, bằng thảo luận, đọc sách, điều này thực ra cũng chẳng mang lại tính chất nhạy cảm nào. Và bạn biết tất cả những người uyên bác, đọc, đề ra lý thuyết, có thể bàn luận sắc sảo, là những người buồn tẻ.

Thế nên tôi nghĩ sự nhạy cảm, nó hủy hoại sự tầm thường buồn tẻ, thì rất quan trọng phải tìm hiểu. Vì hầu hết chúng ta, tôi e thế, càng ngày càng trở nên tầm thường nhạt nhẽo. Có lẽ chúng ta có thể đi vào câu hỏi về sự nhạy cảm này, hình thức nhạy cảm cao nhất là trí thông minh cao nhất ; không nhạy cảm bạn không thông minh. Nghe con quạ này, tỉnh thức về nó, cảm nhận chuyển động của nó, không có không gian giữa nó và bạn (không có nghĩa là đồng hóa với con quạ, điều đó quá ngớ ngẩn), mà tính chất của một tâm sắc bén, chú ý cao độ, trong đó người quan sát, cái trung tâm, người kiểm duyệt, với những trí nhớ tích tập và truyền thống của nó, thì không hiện hữu. Rốt ráo đó là một vấn đề thói quen thường trực, cách chúng ta nghĩ, thực phẩm chúng ta ăn, cách chúng ta lựa chọn, họ hiển nhiên là bạn của chúng ta vì họ không đối nghịch, họ không quấy nhiễu chúng ta quá nhiều. Như vậy đời sống không chỉ lập lại mà còn thói quen, lề thói. Thế nên nhạy cảm cần được chú ý.

Bạn biết tập trung là một vật chết cứng. Bạn chấp nhận nó không ? Tôi đang nói cái gì hoàn toàn trái ngược với điều các bạn đều cảm thấy cần thiết. Thế nên chớ chấp nhận nó, từ chối nó, mà hãy nhìn nó. Hãy cảm nhận sự thâm nhập vào cái gì đúng và cái gì sai. Điều diễn giả nói có thể ngu ngốc và vô nghĩa, hay có thể đúng. Nhưng chấp nhận hay bác bỏ làm cho bạn vẫn như cũ, cùn lụt, nặng nề, đầy đặc thói quen, vô cảm. Nhưng trong điều chúng ta đang nói lúc này, chớ chấp nhận hay so sánh với cái bạn đã đọc hay đã nghe, mà hãy nghe để tìm ra cho chính bạn cái gì là thật. Và để chú tâm, để nghe, bạn phải chú tâm hoàn toàn. Bạn không thể chú tâm nếu bạn chỉ học tập trung, hay nếu bạn tập trung vào một vài lời, hay vào nghĩa của vài lời hay vào điều bạn đã từng nghe. Nhưng hãy khai triển sự chú tâm của bạn, và điều này nghĩa là nghe mà không có hàng rào nào, không có can thiệp hay so sánh hay kết án nào ; đó là chú tâm hoàn toàn ; bấy giờ bạn sẽ tìm ra cho mình cái đúng hay sai. Nhưng đây là một trong những việc làm khó nhất – chú tâm. Chú ý không đòi hỏi tính cách ý chí nào. Chúng ta vận hành trong khuôn khổ tham muốn, đó là ý chí. Nhưng sự thi hành ý chí không phải là chú ý.

Ý chí là cái hủy hoại nhất mà con người đã trau dồi. Ý chí rốt là sự thành hình của tham muốn – tôi muốn cái này, tôi tham muốn, tôi theo đuổi nó. Tham muốn có thể là sợi dây rất mảnh, nhưng nó được làm mạnh mẽ thêm bằng lập lại thường trực, và nó trở thành ý muốn, ý chí. Và trên cấp độ quyết đoán ấy, chúng ta vận hành, thao tác và chúng ta tiếp cận đời sống. "Tôi sẽ thành công, tôi sẽ trở thành, tôi sẽ cao cả" – mọi tham muốn rất mạnh mẽ. Và chúng ta đang nói rằng chú ý không liên quan gì với tham muốn hay ý chí.

Người ta chú ý là sao ? Xin hãy theo dõi. Biết rằng người ta không chú ý (biết rằng người ta có chút tập trung, nó là một thực tập của ý chí loại bỏ và kháng cự, biết rằng mọi hình thức cố gắng, nó cũng lại là ý chí, thì không phải là chú ý), thì làm sao ? Bởi vì nếu bạn chú tâm hoàn toàn vào mọi việc bạn làm thì bạn sẽ làm với lòng bạn, với tâm thức bạn, với thần kinh bạn, với mọi cái bạn có. Và như thế nào cái chú ý này xảy ra, một cách tự nhiên, không cố gắng nào, không thi triển ý chí, không dùng chú ý như một phương tiện cho cái gì khác ? Tôi hy vọng bạn theo dõi đầy đủ điều này. Bạn biết đấy, bạn thấy nó khó khăn kinh khủng nếu bạn không theo điều này từng bước, vì chắc chắn bạn không quen ; bạn thường quen được nói cho điều gì để làm, và bạn làm theo cách lập lại, rồi bạn nghĩ mình đã hiểu nó. Nhưng điều chúng ta đang cố gắng nói là một cái gì hoàn toàn khác.

Sự chú ý này bấy giờ đến một cách tự nhiên, dễ dàng, khi bạn biết bạn không chú ý – phải không ? Khi bạn ý thức rằng bạn không chú ý, thì tỉnh giác sự kiện này là chú ý, và bạn không có cái gì khác để làm. Bạn hiểu chứ ? Qua phủ định bạn đến cái khẳng định, nhưng không phải

qua sự tìm kiếm cái khẳng định. Khi bạn làm việc này việc nọ mà không có hành động này thì bạn đang làm những việc trong một trạng thái không chú ý, và tỉnh giác rằng hành động diễn ra trong một trạng thái không chú ý thì đó là chú ý. Điều này khiến tâm thức rất tinh tế, khiến tâm thức cảnh giác kinh khủng, bởi vì bấy giờ không có hao tán năng lượng. Khi đó thi triển ý chí là sự hao tán năng lượng, như sự tập trung cũng vậy.

Chúng ta nói rằng chú ý này là cần thiết. Chúng ta đang xác định nó là gì và điều chúng ta đang cố gắng làm là bằng cách phủ nhận cái gì không phải là nó, nó bèn hiện diện nơi bạn. Chúng ta nói, sự chú ý này là cần thiết cho nhạy cảm, nó là thông minh ở mức độ sâu hơn. Lại nữa, những từ này thì khó bởi vì ở đây không có đo lường – khi bạn nói "sâu hơn", "nhiều hơn", bạn đang so sánh, và so sánh là một hao phí năng lượng. Thế nên, nếu hiểu, chúng ta có thể dùng những từ này để chuyên chở một nghĩa không có tính cách so sánh nhưng hiện thực.

Sự nhạy cảm này hàm ý thông minh và chúng ta cần thông minh lớn lao để sống, sống cuộc sống hàng ngày của chúng ta, bởi vì chỉ thông minh mới có thể đem lại một cuộc cách mạng toàn triệt trong tinh thần chúng ta, trong cốt lõi của con người chúng ta. Và một sự biến đổi như vậy là cần thiết, bởi vì con người đã sống hàng triệu năm trong khổ đau, trong tuyệt vọng, luôn luôn chiến đấu với chính mình và với thế giới. Nó đã sáng chế ra một hòa bình chẳng có gì là hòa bình ; hòa bình như vậy là khoảng cách giữa hai cuộc chiến tranh, giữa hai xung đột. Và vì xã hội ngày càng phức tạp, hỗn loạn, cạnh tranh, phải có một thay đổi căn bản, tận gốc, không phải trong xã hội, mà trong con người đã tạo ra xã hội. Con người như nó đang là thì rất hỗn loạn, nó rất mờ rối ; nó tin, nó không tin, nó có những lý thuyết vân vân và vân vân ; nó sống trong một trạng thái mâu thuẫn. Và nó đã xây lên một xã hội, một văn hóa mâu thuẫn, với sự giàu có và nghèo nàn của nó. Có vô trật tự, không chỉ trong đời sống chúng ta, mà còn ở xã hội bên ngoài. Và trật tự là hoàn toàn cần thiết. Bạn hãy nhìn vào thế giới, từng nơi, từng chỗ, từng vấn nạn, tất cả đều chỉ ra sự vô trật tự hoàn toàn. Và sự vô trật tự này được mỗi chúng ta mang đến ; chúng ta chịu trách nhiệm. Xin hãy thấy trách nhiệm về nó. Thế hệ trước đã làm ra một sự lôi thôi cho thế giới, các bạn đã làm ra một lôi thôi kinh khủng cho thế giới với những lễ cúng, những guru, những thần linh, những quốc tịch của các bạn, bởi vì các bạn đã chỉ quan tâm đến việc kiếm sống và trau dồi một phần của trí óc, phần còn lại các bạn lơ là, xa lánh. Mỗi con người có trách nhiệm đối với sự vô trật tự bên trong nó và nơi xã hội nó sống ; những thể chế chính trị không đem lại trật tự, ngược lại làm cho hỗn loạn hơn, vì con người cần được tự do.

Thế nên có vô trật tự. Và trật tự là cần thiết, khác đi thì không thể nào có hòa bình. Và chỉ trong hòa bình, trong bình lặng, trong cái đẹp, mà cái tốt có thể nở hoa. Trật tự là đức hạnh, chứ không phải đức hạnh được trau dồi, tập luyện của một tâm thức xảo quyệt. Trật tự là đức hạnh, và trật tự là vật sống động. Thế nên đức hạnh không thể được thực hành như những sự vật vô tri. Chúng ta đang thâm nhập điều này, hãy nghe nó. Bạn không thể nào thực hành nó cũng như bạn không thể thực hành khiêm tốn, hay có một phương pháp tìm ra thương yêu là gì.

Thế nên trật tự trong nghĩa này có cùng quy cách như toán học ; trong toán học cao nhất là trật tự cao nhất, trật tự tuyệt đối. Và cái trật tự tuyệt đối này người ta phải có trong bản thân nó. Và vì đức hạnh không thể được trau dồi, sửa sang, lắp ghép, nên trật tự không thể do tâm thức sanh ra, ghép tạo ; nhưng điều tâm thức có thể làm là tìm ra cái vô trật tự là gì. Bạn theo điều này chứ ? Bạn biết cái gì là vô trật tự – sống theo cách chúng ta đang sống là vô trật tự hoàn toàn. Như những sự vật, mỗi người cần lộ hình ra với chính nó, có sự không hợp tác, có sự không có thương yêu, có sự chai cứng tàn bạo như những cuộc chiến tranh đang xảy ra trên thế giới hay ở cửa nhà hàng xóm. Tỉnh giác với sự vô trật tự này, và từ cái hiểu về vô trật tự, hãy hiểu như thế nào nó xảy ra, nguyên nhân của nó, khiến khi bạn hiểu những nguyên nhân, những lực lượng đang làm việc để đem lại sự vô trật tự này, hãy hiểu nó thật sự, không chỉ thuần trí thức ; bấy giờ từ cái hiểu này trật tự bày lộ. Bây giờ chúng ta cố gắng hiểu vô trật tự, nó là cuộc sống hàng ngày của chúng ta, hiểu nó, không phải cách trí thức hay ngôn từ, mà quan sát nó, như thế nào người ta chia cách với những người khác bằng cách "làm" một người Ấn giáo, một người Hồi giáo, một người Thiên Chúa giáo. Hãy quan sát nó, tiếp xúc sát với nó, không có những thành kiến, nếu không bạn không thể tiếp xúc trực tiếp với người khác.

Thế thì, từ vô trật tự bèn bày lộ trật tự, và nó đến một cách tự nhiên, dễ dàng, với cái đẹp và sức sống vĩ đại, khi bạn trực tiếp tiếp xúc với vô trật tự ở trong bạn. Bạn không tiếp xúc với vô trật tự một cách trực tiếp, với chính bạn, nếu bạn không biết nhìn thẳng vào chính bạn thế nào. Làm sao nhìn chính bạn (chúng ta đã đi vào vấn đề thấy này), làm sao nhìn một cái cây, một đóa hoa – bởi vì chúng ta đã nói hôm trước, hành vi thấy là hành vi thương yêu ? Hành vi thấy là hành động. Chúng ta sẽ đi vào chỗ này một chút vì điều này thực sự rất quan trọng.

Khi bạn chú tâm trọn vẹn, nghĩa là, với tâm bạn, mắt bạn, lòng bạn, thần kinh bạn – khi bạn chú tâm trọn vẹn, bạn sẽ thấy không có trung tâm nào cả, không có người quan sát và bởi thế không có sự phân chia giữa cái được quan sát và người quan sát, và bạn nhổ sạch gốc hoàn toàn xung đột, sự xung đột này có được là do tách biệt, phân chia. Cái này có vẻ khó khăn bởi vì bạn không quen với cách nhìn đời sống như vậy. Nó thật sự khá đơn giản. Nó thật sự rất đơn giản nếu bạn biết làm sao nhìn một cái cây, biết làm sao thấy cái cây mới lần đầu, vợ bạn, chồng bạn, hàng xóm bạn, nếu bạn nhìn mới bầu trời với những ngôi sao của nó, với sự sâu thẳm im lặng của nó – hãy nhìn, hãy thấy và hãy nghe, bấy giờ bạn đã giải quyết toàn bộ vấn đề "hiểu", bởi vì bấy giờ không có cái hiểu nào cả, bấy giờ chỉ có một trạng thái của tâm thức không có phân chia, và bởi thế không có xung đột.

Để gặp điều này một cách tự nhiên, dễ dàng, trọn vẹn, phải có chú ý. Chú ý này chỉ có thể xảy ra dễ dàng khi bạn biết làm thế nào nhìn, làm thế nào nghe – làm thế nào nhìn một cái cây, hay vợ bạn, hay người hàng xóm, hay những ngôi sao, hay thậm chí ông sếp của bạn, mà không có hình ảnh nào. Nói cho cùng, hình ảnh là quá khứ – cái quá khứ đã được tích tập qua kinh nghiệm, thích thú hay khó chịu ; và với hình ảnh đó bạn nhìn vợ bạn, con bạn, hàng xóm bạn, thế giới ; bạn nhìn thiên nhiên với hình ảnh ấy. Thế nên cái được tiếp xúc là trí nhớ của bạn, hình ảnh được lắp ghép bởi trí nhớ. Và hình ảnh ấy nhìn cho nên không có tiếp xúc trực tiếp. Bạn biết khi bạn đau đớn lúc ấy không có hình ảnh, chỉ có đau đớn, và bởi thế có hành động trực tiếp. Bạn có thể hỗn đi bác sĩ, nhưng hành động nằm trong đó. Cũng vậy khi bạn nhìn và nghe, bạn biết cái đẹp của hành động tức thời trong đó không có xung đột nào cả. Đó là tại sao biết nghệ thuật nhìn là quan trọng, nó rất đơn giản – nhìn với chú ý trọn vẹn, với lòng bạn và tâm trí bạn. Và chú ý nghĩa là thương yêu, bởi vì bạn không thể nhìn bầu trời kia và nhạy cảm phi thường nếu có một phân chia giữa bản thân bạn và cái đẹp của mặt trời lặn ấy.

Trật tự này chỉ có thể xảy ra khi chúng ta thấy, nghĩa là thực sự tiếp xúc với vô trật tự, nó ở trong bản thân chúng ta, nó là chúng ta. Chúng ta không ở trong vô trật tự – chúng ta là một trạng thái của vô trật tự. Bây giờ khi bạn nhìn chính bạn mà không có hình ảnh nào về chính bạn, thực sự nhìn cái bạn là (không phải cái Shankara, đức Phật, Freud, Jung, hay X Y Z nói, bởi vì bấy giờ bạn đang nhìn chính bạn theo hình ảnh của họ), bạn nhìn sự vô trật tự trong chính bạn, sự nổi giận, sự hung bạo, bạo lực, sự ngu si, sự thản nhiên vô cảm, sự chai cứng, sự ham muốn thường trực của tham vọng với tàn ác lạ lùng của nó – nếu bạn có thể tỉnh giác về cái đó mà không có hình ảnh nào, ngôn từ nào, và nhìn nó, bấy giờ bạn tiếp xúc trực tiếp với nó. Và khi có tiếp xúc trực tiếp thì có hành động tức thời. Có hành động tức thời khi bạn có đau đớn mãnh liệt, và khi có nguy hiểm lớn lao thì có hành động tức khắc. Và cái hành động tức khắc này là đời sống, không phải là cái từ trước đến giờ chúng ta đã gọi là đời sống, nguyên là một chiến trường, một sự hấp hối trong chiến trường đó, tuyệt vọng và những ước mong được che đậy và vân vân ; đó là cái chúng ta đã gọi là đời sống. Xin hãy quan sát cái này trong chính bạn. Hãy dùng diễn giả như một tấm gương

trong đó giờ đây bạn thấy chính mình. Điều diễn giả đang nói chỉ là trưng bày bản thân bạn cho chính bạn. Và bởi thế hãy nhìn nó, nghe nó và trở nên trọn vẹn tiếp xúc với nó, hoàn toàn với nó, và, nếu như vậy, bạn sẽ thấy có hành động tức thời.

Bấy giờ quá khứ được tiêu hủy. Bạn biết quá khứ là cái vô thức. Bạn có biết vô thức là gì không ? Chớ trở lại với Freud, Jung hay những người ấy, mà hãy nhìn nó cho chính bạn và tìm ra, không phải qua chủ nghĩa thực nghiệm, mà thực sự quan sát nó. Quá khứ trong bạn là truyền thống của bạn, những cuốn sách bạn đã đọc, di sản nòi giống như người Ấn giáo, Phật giáo, Hồi giáo, Thiên Chúa giáo, và mọi thứ đại loại, và văn hóa trong đó bạn sống, những cơ sở tôn giáo, những đức tin đã được truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác. Cái này tạo thành sự tuyên truyền mà bạn lệ thuộc vào, sự tuyên truyền của bạn ; bạn là nô lệ cho sự tuyên truyền của năm ngàn năm. Và người Thiên Chúa giáo là một nô lệ cho sự tuyên truyền của hai ngàn năm. Người ấy tin Jesus Christ và bạn tin Krishna, hay bất cứ cái gì bạn tin, như người Cộng sản tin một cái khác. Chúng ta là kết quả của tuyên truyền, bạn có hiểu nó có nghĩa là gì không ? – những ngôn từ, sự ảnh hưởng của những người khác ; thế nên không có cái gì là nguyên thủy cả. Và để tìm ra nguồn gốc của bất cứ cái gì bạn phải có trật tự. Trật tự chỉ có thể xuất hiện khi có sự chấm dứt vô trật tự toàn diện trong bản thân. Bởi vì tất cả chúng ta, ít ra là những người có chút nghiêm túc, có suy nghĩ và nhiệt thành, phải hỏi xem liệu có cái gì là thiêng liêng, cái linh thánh. Dĩ nhiên câu trả lời là chùa, đền thờ, giáo đường không là linh thánh, không là thiêng liêng, cũng không phải những hình ảnh trong đó.

Tôi không biết bạn có tự thí nghiệm chưa. Lấy một thanh củi, đặt nó trên bệ lò sưởi và mỗi ngày đặt hoa trước nó và lập lại một số từ nào đó bạn thích, hãy làm và bạn sẽ tìm ra. Nếu bạn làm điều đó, sau một tháng bạn sẽ thấy nó trở nên linh thánh như thế nào. Bạn đã đồng hóa mình với thanh củi đó, với hòn đá đó hay với mẫu ý tưởng đó và bạn đã biến nó thành cái gì thiêng liêng, linh thánh. Nhưng nó không phải vậy. Bạn đã cho nó một cảm thức linh thánh từ sự sợ hãi của bạn, từ thói quen thường xuyên của truyền thống này, tự bạn phát ra, tự quy phục cái gì đó mà bạn cho là linh thánh. Hình ảnh trong một nơi thờ không linh thánh hơn một viên đá bên đường. Thế nên rất quan trọng phải tìm ra cái gì thực sự thiêng liêng, cái gì thực sự linh thánh, nếu quả thật có một cái như vậy.

Bạn biết, con người đã nói về điều này suốt nhiều thế kỷ, tìm kiếm cái gì không chết, cái không do tâm thức sáng tạo ra, cái tự nó là linh thánh, cái gì không bao giờ bị quá khứ chạm đến. Con người luôn luôn tìm cái đó. Và con người khi tìm nó, không tìm thấy nó, đã sáng chế ra tôn giáo, đức tin được tổ chức. Một người nghiêm túc phải tìm ra, mà nó phải tìm thấy cái gì đích thực, thực sự thiêng liêng vĩnh viễn. Nếu bạn không thể tìm thấy nó, bạn sẽ luôn luôn hung ác, bạn sẽ luôn luôn xung đột. Và nếu bạn lắng nghe, trong buổi chiều nay, có lẽ bạn gặp gỡ nó, không qua diễn giả, không qua những lời của y, không qua những nhận xét của y, mà bạn có thể gặp gỡ nó khi có kỷ luật qua sự hiểu vô trật tự. Khi bạn xem, hãy thấy cái gì là vô trật tự ; cái thấy đích thực sự vô trật tự đòi hỏi chú ý. Xin hãy theo dõi điều này. Bạn biết, với phần đông chúng ta, kỷ luật là một sự rèn luyện thường xuyên, như với quân đội, rèn luyện, rèn luyện từ sáng tới tối khiến không có gì ngoài sự nô lệ cho thói quen. Và đó là cái chúng ta gọi là kỷ luật ; đè nén, kiểm soát – điều đó là sự chết cứng, chẳng phải là kỷ luật gì cả. Kỷ luật là một vật sống, nó có vẻ đẹp riêng của nó, tự do riêng của nó. Và kỷ luật này đến một cách tự nhiên, khi bạn biết làm sao nhìn một cái cây, làm sao nhìn vào mặt vợ bạn, chồng bạn, khi bạn có thể thấy cái đẹp của một cái cây hay mặt trời lặn. Thấy, nhìn bầu trời này, ánh sáng rực rỡ của nó, cái đẹp của những lá cây phản chiếu ánh sáng đó, màu vàng cam, chiều sâu của màu sắc ấy, sự nhanh nhạy của màu sắc đó – hãy thấy nó ! Thấy nó bạn phải chú tâm hoàn toàn vào nó. Và chú tâm hoàn toàn có kỷ luật riêng của nó, bạn không muốn kỷ luật nào khác. Thế nên vật này, sự chú ý này là cái sống động và sinh khí.

Chính sự chú ý này là đức hạnh. Bạn không cần tiêu chuẩn đạo đức nào khác (bạn làm gì có đạo đức, ngoại trừ đạo đức của xã hội mà bạn đã xây dựng nói cho bạn ở một mặt, và mặt kia là điều bạn muốn làm, và không có cái nào trong cả hai cái liên quan gì với đức hạnh). Đức hạnh là cái đẹp và cái đẹp là thương yêu, và không có thương yêu bạn không có đức hạnh và do đó không có trật tự. Cũng lại như vậy, nếu bạn làm nó bây giờ, như diễn giả đang nói về nó, nhìn bầu trời này với toàn thể hiện sinh của bạn, chính hành vi nhìn này có kỷ luật riêng của nó và do đó đức hạnh riêng, trật tự riêng của nó. Bấy giờ tâm thức đạt đến điểm cao nhất của trật tự tuyệt đối và bởi thế nó là trật tự một cách tuyệt đối, tự thân nó trở thành cái thiêng liêng. Tôi không biết bạn có hiểu điều này chăng. Bạn biết đấy, khi bạn thương yêu cái cây, con chim, ánh sáng trên nước, khi bạn thương yêu người hàng xóm, vợ bạn, chồng bạn, không ghen ghét, thương yêu ấy không bao giờ bị chạm đến bởi hận thù, khi có thương yêu ấy, bản thân thương yêu ấy là thiêng liêng, bạn không có cái nào khác có thể hơn như vậy.

Thế nên có cái thiêng liêng này, không phải trong những sự vật mà con người đã lắp ghép, nhưng nó hiện diện khi con người tự cắt lìa khỏi quá khứ, nó là trí nhớ. Điều này không có nghĩa là con người trở nên không có trí óc, chúng ta phải có trí nhớ trong một hướng nào đó, nhưng trí nhớ ấy sẽ được tìm thấy là một phần của trạng thái toàn thể này, trong đó không có liên quan với quá khứ. Và sự dừng lại này của quá khứ chỉ có thể có khi bạn thấy những sự vật như chúng là và tiếp xúc trực tiếp với chúng – như với mặt trời lặn kỳ diệu này. Bấy giờ từ trật tự, kỷ luật, đức hạnh này, có thương yêu hiện diện. Thương yêu là đam mê cực kỳ và bởi thế nó hành động tức thời. Nó không có khoảng thời gian giữa cái thấy và cái làm. Và khi bạn có thương yêu này bạn có thể vất bỏ mọi cuốn sách thiêng của bạn, mọi thần linh của bạn. Và bạn phải vất bỏ những cuốn sách thiêng, những thần linh, những tham vọng hàng ngày của bạn, để gặp gỡ thương yêu này. Đó là cái thiêng liêng duy nhất. Và để gặp gỡ nó, cái tốt, lòng tốt phải nở hoa. Cái tốt – bạn hiểu chứ, thưa các bạn ? – cái tốt chỉ có thể nở hoa trong tự do, không trong truyền thống. Thế giới cần thay đổi, các bạn cần cuộc cách mạng kinh khủng này trong bản thân các bạn. Chúng ta cần cuộc cách mạng nền tảng, tâm lý và cuộc cách mạng này là trật tự. Và trật tự là hòa bình ; và trật tự này, với đức hạnh và hòa bình của nó, chỉ có thể xảy ra khi bạn tiếp xúc trực tiếp với vô trật tự trong đời sống hàng ngày của các bạn. Bấy giờ từ đó cái tốt nở hoa và bấy giờ sẽ không có tìm kiếm nào nữa. Vì cái đang là, đang hiện hữu, là thiêng liêng.

MADRAS
14, tháng Giêng 1968

ẤN ĐỘ
V
Ba cuộc Đối Thoại ở Madras

1
XUNG ĐỘT

Những hình ảnh : chúng ta có biết chúng ta thấy qua những hình ảnh ? Những quan niệm ; lỗ trống giữa những quan niệm và cuộc sống hàng ngày ; sanh ra xung đột. “Để sáng tỏ bạn phải có thể nhìn.“ “Sống không xung đột, nhưng

không đi ngủ.“

KRISHNAMURTI : Tôi nghĩ những cái này không nên gọi là những cuộc “Thảo Luận”, mà đúng hơn là những cuộc trò chuyện về những vấn đề mà hầu hết chúng ta không chỉ lưu ý mà còn quan tâm nghiêm túc với ý định sâu xa là hiểu chúng. Thế nên những cuộc trò chuyện không chỉ khách quan mà còn rất thân thiết. Điều chúng ta cố gắng làm là hiểu cái gì là những cần thiết bắt buộc trong đời sống, và theo cách đó người ta có thể giải quyết những vấn đề sâu xa nền tảng mà mỗi người đều quan tâm. Bây giờ đã rõ ràng, vậy chúng ta cùng nhau nói về cái gì ?

Người hỏi : Chú ý là gì ?

KRISHNAMURTI : Thưa các bạn, các bạn nghĩ cái gì là quan trọng nhất để thảo luận ? Chúng ta có thể lấy vấn đề quan sát và suy nghĩ này không ? Nghĩa là, cái gì là quan sát, lắng nghe và ai quan sát, lắng nghe ? Chúng ta sẽ liên hệ vấn đề với cuộc sống hàng ngày và không phải với những quan niệm trừu tượng nào đó, bởi vì xứ sở này – như những xứ sở khác trên thế giới – vẫn vận hành trên cấp độ quan niệm, trừ mặt kỹ thuật. Theo chúng ta, thấy nghĩa là gì ? Bạn nghĩ sao ?

Người hỏi : Quan sát chú ý hơn một tí.

KRISHNAMURTI : Tại sao bạn nói “hơn một tí” ? Thưa bạn, khi chúng ta dùng những lời “Tôi thấy một cái cây”, “Tôi thấy anh”, “Tôi thấy hay hiểu điều ông đang nói” – chúng ta hiểu từ “thấy” là gì ? Chúng ta hãy đi từ từ nếu bạn không phiền hà – từng bước một. Khi bạn thấy một cái cây, bạn nghĩ sao về điều đó ?

Người hỏi : Chúng ta chỉ nhìn một cách bề ngoài.

KRISHNAMURTI : Bạn hiểu sao là nhìn nó “một cách bề ngoài” ? Khi bạn thấy một cái cây, “thấy” là sao ? Xin hãy gắn vào một từ này.

Người hỏi : Nhìn nó một lát.

KRISHNAMURTI : Trước hết, thưa các bạn, bạn đã nhìn một cái cây chưa ? Nếu các bạn đã nhìn, bạn thấy gì qua đôi mắt “thấy” của bạn, hình ảnh cái cây hay cái cây ?

Người hỏi : Hình ảnh cái cây.

KRISHNAMURTI : Xin hãy cẩn thận. Bạn thấy hình ảnh theo nghĩa sự cấu tạo của tâm thức hay quan niệm về cái cây ấy, hay bạn thực sự thấy cái cây ?

Người hỏi : Hiện hữu vật lý của cái cây.

KRISHNAMURTI : Bạn thực sự thấy nó chứ ? Thưa các bạn, có một cái cây… Bạn phải có thể thấy một cái cây hay một chiếc lá từ cửa sổ này như tôi thấy nó. Khi bạn thấy bạn thực sự thấy cái gì ? Bạn chỉ thấy hình ảnh của cây ấy hay bạn thực sự thấy chính cái cây, không có hình ảnh ?

Người hỏi : Chúng tôi thấy chính cái cây.

Người hỏi : Chúng tôi đến chỗ hiểu nó.

KRISHNAMURTI : Trước khi chúng ta đến chỗ hiểu nó, khi tôi nói “Tôi thấy một cái cây” có phải tôi thực sự thấy cái cây hay chỉ thấy hình ảnh tôi đã có về cái cây ? Khi bạn nhìn vợ bạn hay chồng bạn, bạn có thấy cô ấy hay anh ấy hay hình ảnh bạn có về cô ấy hay anh ấy ? (Nghỉ) Khi bạn nhìn vợ bạn bạn thấy cô ấy qua những trí nhớ của bạn, qua kinh nghiệm của bạn về cô ấy và những cách thức của cô ấy, và qua những hình ảnh đó bạn thấy cô ấy. Và chúng ta có làm như vậy đối với cái cây không ?

Người hỏi : Khi tôi nhìn một cái cây tôi thấy chính xác một cái cây.

KRISHNAMURTI : Ồ, bạn không phải là một nhà thực vật học, bạn là một luật sư và do đó bạn nhìn cái cây thực sự như một cái cây, nhưng nếu bạn là một nhà thực vật học, nếu bạn thực sự thích thú cái cây, nó lớn lên thế nào, nó giống cái gì, sự sống động của nó, tính chất của nó, bấy giờ bạn có những hình ảnh, bạn có những bức hình, bạn so sánh nó với những cây khác, và vân vân. Bạn đang nhìn nó, với một cái nhìn so sánh, với kiến thức thực vật, thấy bạn thích nó hay không, nó có cho bóng mát hay không, đẹp hay không đẹp, vân vân và vân vân. Thế thì, khi bạn có mọi hình ảnh này, những phối hợp, những trí nhớ này liên quan đến cái cây ấy, bấy giờ bạn có thực sự nhìn cái cây ? Bạn có trực tiếp nhìn cái cây hay bạn có một tấm màn giữa cái cây và thị giác về nó ?

Người hỏi : Tôi tự nhủ một cái cây loại gì.

KRISHNAMURTI : Như một biểu tượng. Thế thì bạn không thực sự nhìn cái cây ấy. Điều này đơn giản, phải thế không ?

Người hỏi : Một cái cây là một cái cây.

KRISHNAMURTI : Thấy cái cây, thưa các bạn, là điều khá khó khăn. Chúng ta hãy nhìn nó một cách khác. Bạn có nhìn vợ bạn hay chồng bạn qua hình ảnh bạn đã xây dựng về cô ta hay anh ta ? Hay người bạn của bạn ? Bạn đã tạo ra một cảm tưởng, một ấn tượng, và ấn tượng đã để lại một hình ảnh, một ý niệm, một trí nhớ, phải không ?

Người hỏi : Những ấn tượng của vợ tôi được tích tập…

KRISHNAMURTI : Vâng, chúng được làm cho cứng chắc, dày nặng. Thế nên khi bạn nhìn vợ bạn hay chồng bạn, bạn đang nhìn cô ấy hay anh ấy qua hình ảnh bạn đã xây dựng. Đúng thế. Điều này đơn giản, phải không ? Đây là điều chúng ta đều đang làm. Bây giờ, chúng ta có thực sự nhìn cô ấy hay chỉ nhìn vào biểu tượng, những trí nhớ ? – đây có phải là tấm màn nhờ nó mà chúng ta nhìn ?

Người hỏi : Làm sao có thể ngăn ngừa điều đó ?

KRISHNAMURTI : Không phải là vấn đề ngăn ngừa. Chúng ta hãy thấy trước nhất cái gì đã thực sự xảy ra. Cái gì thực sự xảy trong cuộc sống hàng ngày ? Bạn lập gia đình, hay bạn sống với một người, có tình dục, lạc thú, khổ đau, xúc phạm, chán nản, thờ ơ… mọi thứ như vậy – tất cả đã tạo ra một hình ảnh trong bạn về người đó và qua hình ảnh đó các bạn nhìn lẫn nhau. Đúng chứ ? Thế thì chúng ta đang nhìn người kia hay những hình ảnh đang nhìn lẫn nhau ?

Người hỏi : Hình ảnh là con người.

KRISHNAMURTI : Không, không. Có một khác biệt bao la giữa hai cái đó. Không có khác biệt sao ?

Người hỏi : Chúng tôi không biết cách nào khác.

KRISHNAMURTI : Đó là cách thấy duy nhất các bạn biết.

Người hỏi : Chúng ta biến đổi những ấn tượng của chúng ta…

KRISHNAMURTI : Đó đều là phần của hình ảnh ấy – thêm vào và trừ bớt. Nào, thưa bạn. Bạn có một hình ảnh của diễn giả chứ ? Bạn có một hình ảnh của diễn giả và hình ảnh căn cứ trên danh tiếng của nó, trên điều nó đã nói trước kia, trên điều nó đã kết án hay trên điều nó đã chấp nhận, và vân vân. Bạn đã tạo dựng một hình ảnh. Và qua hình ảnh ấy bạn nghe hay nhìn. Đúng chứ ? Hình ảnh ấy tăng hay giảm tùy

theo lạc thú hay đau đớn của bạn. Và hình ảnh ấy rõ ràng diễn dịch, giải thích điều diễn giả đang nói.

Người hỏi : Chúng tôi cảm thấy một thúc đẩy mạnh mẽ đến nghe những buổi nói chuyện của ngài.

KRISHNAMURTI : Không, không, thưa bạn. Bạn có thể giải thích "đôi mắt xanh" của tôi hay cái gì đó ! Mọi cái đó được bao gồm, thưa bạn. Sự kích thích, cảm hứng, sự ham muốn – bạn có thể thêm một lô điều vào hình ảnh ấy !

Người hỏi : Chúng tôi không biết cách nhìn nào khác.

KRISHNAMURTI : Chúng ta đang tìm, thưa các bạn. Chúng ta không chỉ nhìn người hay cây, mà chúng ta còn nhìn những quan niệm và mọi thứ khác theo cách ấy. Chúng ta nhìn mọi sự qua những quan niệm. Đúng không ? Những quan niệm, đức tin, ý tưởng, kiến thức hay kinh nghiệm hay cái gì hấp dẫn chúng ta. Một chủ nghĩa hấp dẫn người này nhưng không hấp dẫn người khác ; một người tin Thượng Đế và người khác không tin Thượng Đế. Chúng đều là những quan niệm, những điều không tưởng, và chúng ta sống trên cấp độ đó. Bây giờ, chúng có giá trị nào không ? Ở trên một cấp độ trừu tượng, ý niệm, chúng có giá trị gì không ? Chúng có ý nghĩa gì trong đời sống hàng ngày ? Đời sống nghĩa là sống : sống nghĩa là tương quan ; tương quan nghĩa là tiếp xúc ; tiếp xúc nghĩa là hợp tác. Những quan niệm có chăng ý nghĩa nào trong tương quan ? Vậy mà tương quan duy nhất chúng ta có chỉ là quan niệm. Đúng chứ ?

Người hỏi : Bấy giờ chúng ta phải tìm ra tương quan đúng.

KRISHNAMURTI : Không, không phải là vấn đề tìm ra tương quan đúng. Chúng ta chỉ khảo sát. Xin hiểu điều này. Chúng ta sống trong những quan niệm, đời sống chúng ta thuộc về quan niệm. Thế nên có một cuộc sống hàng ngày hiện thực và một cuộc sống quan niệm. Hay là, mọi lối sống đều chỉ là quan niệm ? Có phải tôi đang sống theo những quan niệm của tôi ?

Người hỏi : Sự dựng lập một quan niệm là do thói quen và trở thành một thói quen.

KRISHNAMURTI : Có lẽ chúng ta sẽ có thể đến câu hỏi ấy về sau này, nếu chúng ta có thể khắc phục vấn đề này trước. Câu hỏi của chúng ta là : Có phải tất cả cuộc sống của tôi chỉ là quan niệm ?

Người hỏi : Không có cái gì như là cuộc sống tự nhiên, tự phát sao ?

KRISHNAMURTI : Có cuộc sống theo quan niệm và cuộc sống tự nhiên, tự phát, nhưng tôi có biết cái gì là cuộc sống tự nhiên tự phát khi tôi quá bị điều kiện hóa, khi tôi đã thừa hưởng quá nhiều truyền thống ? – có cái tự phát nào truyền lại ? Dù bạn có một quan niệm hay một tá, đó vẫn là một vấn đề quan niệm. Các bạn, xin nắm giữ điều này một phút. Có phải tất cả đời sống, tất cả cuộc sống, tất cả tương quan chỉ là quan niệm ?

Người hỏi : Như thế là sao ?

KRISHNAMURTI : Bạn không có một ý niệm, rằng bạn nên sống cách này và không cách kia ? Thế nên khi bạn nói, "Tôi phải làm điều này và phải không làm điều kia" – đó là quan niệm. Thế nên, có phải tất cả cuộc sống là quan niệm hay có một khác biệt giữa cuộc sống không thuộc quan niệm và cuộc sống thuộc quan niệm – và như vậy một xung đột giữa hai cái ?

Người hỏi : Tôi nói rằng chúng ta có một quan niệm, nhưng sau kinh nghiệm quan niệm được biến đổi.

KRISHNAMURTI : Vâng, thưa bạn, những quan niệm được biến đổi, hiển nhiên – biến đổi, thay đổi một ít ; nhưng cuộc sống quan niệm có khác cuộc sống hàng ngày hay…

Người hỏi : Khác.

KRISHNAMURTI : Xin đợi, xin đợi, thưa bạn. Tôi muốn phân tích điều này chút nữa. Cuộc sống quan niệm có khác với cuộc sống hàng ngày, hay có một khoảng hở giữa hai cái đó ? Tôi nói có một khoảng hở. Khoảng hở này là gì ? Tại sao cần có một khoảng hở ?

Người hỏi : (Không nghe được)

KRISHNAMURTI : Vậy đó. Quan niệm của tôi thì khác với hiện thực đang xảy ra bây giờ. Khi tôi đau răng đó không phải là một quan niệm. Nó là một hiện thực. Khi tôi đói, đó không phải là một quan niệm. Khi tôi có ham muốn tình dục, đó không phải là một quan niệm. Nhưng giây phút tiếp theo tôi nói, "Không, tôi phải không" hay "Tôi phải", "Nó là xấu" hay "Nó là tốt". Thế là có một phân chia giữa cái hiện thực, và cái đang là, và cái quan niệm. Như vậy có một sự nhị nguyên. Đúng không ?

Người hỏi : Nếu tôi đói đó không chỉ là một quan niệm.

KRISHNAMURTI : Đây là điều chúng ta đang nói. Những đòi hỏi đầu tiên, đói, tình dục vân vân là hiện thực, nhưng chúng ta cũng có những quan niệm về chúng. Những quan niệm phân chia thứ bậc và vân vân. Thế nên chúng ta đang cố gắng tìm ra tại sao khoảng hở lại có mặt và có thể sống không có khoảng hở này chăng, sống chỉ với cái đang là.

…………

Người hỏi : Tôi tự hỏi nếu…

KRISHNAMURTI : Hãy nghe điều người đáng kính kia nói. Ông nói rằng bằng cách có một quan niệm tôi sẽ tự cải thiện mình. Mọi người đều nghĩ như vậy, không chỉ bạn. Có một lý tưởng, một mục tiêu, một nguyên tắc, một anh hùng… bạn nghĩ bạn sẽ cải thiện được chính mình. Bây giờ, thực sự quan niệm ấy tác động thế nào, nó cải thiện bạn hay nó tạo ra xung đột, giữa cái đang là và cái nên là ?

Người hỏi : Chúng tôi sợ, bởi thế chúng tôi rút vào những quan niệm này.

KRISHNAMURTI : Rất đúng. Bây giờ, chúng ta có thể sống không có quan niệm ? Chúng ta hãy tiếp tục, từng bước một. Bạn có thể sống không có một đức tin – xin hãy theo một cách từ từ – không có một quan niệm, không có hy vọng hay thất vọng ?

Người hỏi : Chắc chắn chúng tôi phải có một số quan niệm…

KRISHNAMURTI : Hãy đi vào đó, hãy tìm ra. Hãy tìm ra tại sao bạn có những quan niệm. Có phải vì bạn sợ ?

Người hỏi : Không có những quan niệm chúng ta sẽ ở trong một trạng thái chân không.

KRISHNAMURTI : Bạn đã tìm ra điều đó chăng ? Nó có là một sự kiện không ? Có phải như vậy không ? Bạn không thực sự rất nghiêm túc khi đi vào câu hỏi này. Bạn phải rất chính xác và rất rõ ràng, và không nhảy từ một quan niệm này sang một cái khác. Bạn không trả lời câu hỏi. Tại sao bạn có, nếu bạn có, quan niệm ? Bạn muốn trốn khỏi cái hiện thực, khỏi "cái đang là", phải không ? Tại sao bạn muốn trốn thoát khỏi cái đang là ? Bạn không muốn trốn thoát khỏi cái đang là khi nó là đau khổ.

Người hỏi : Chúng tôi không biết chính xác "cái đang là", và chúng tôi đang cố gắng hiểu.

KRISHNAMURTI : Bạn không hiểu cái đang là ? Và bạn nói cố gắng nghĩa là gì ? Bạn không đau bao tử ? Bạn không tức giận ? Bạn không kinh hãi, bạn không khốn khổ, bạn không rối rắm ? Đấy là những sự kiện hiện thực, thưa bạn, không có cái gì đòi hỏi bạn "cố gắng" về chúng. Hãy xem xét mọi cái này, thưa bạn. Nếu chỉ là một trường hợp lạc thú chúng ta sẽ không có quan niệm nào cả. Chúng ta chỉ nói, "Hãy cho tôi mọi thứ khiến tôi có lạc thú và chớ quấy rầy tôi về những thứ khác." Nhưng nếu nó là khổ đau, chúng ta muốn trốn thoát khỏi cái đang

là để nấp vào một quan niệm. Đây là đời sống hàng ngày của chúng ta. Không có cái gì để phản biện được. Thế nên các Thượng Đế, đức tin, lý tưởng, nguyên tắc của bạn là một trốn thoát khỏi khổ nạn hàng ngày, những sợ hãi, lo âu hàng ngày. Thế nên để hiểu cái gì, chẳng lẽ chúng ta không thể hỏi : "Những quan niệm có cần thiết không ?" Bạn hiểu chứ ? Tôi sợ hãi, và tôi thấy sự vô lý của việc trốn thoát khỏi nó vào quan niệm nào đó – đức tin những đạo sư, Thượng Đế, đời sau, vào việc sống một đời hoàn hảo – bạn biết ấy tất cả mọi cái đó đều nhồi nhét chật cứng. Tại sao tôi không thể nhìn vào sợ hãi ? Tại sao tôi phải có những quan niệm ? Và những quan niệm có ngăn chặn không cho tôi nhìn thẳng vào sợ hãi không ? Đúng không, các bạn ? Thế nên những quan niệm là một hàng rào ; chúng có tác dụng như một hàng rào ngăn chặn không cho bạn nhìn.

Người hỏi : Xin hãy phân tích rõ hơn, ngài làm điều đó tốt hơn tôi.

KRISHNAMURTI : Quan trọng là chúng ta có hiểu điều này rõ ràng hay không. Khá giản dị, thưa các bạn. Đời sống của tôi rất cùm mằn, buồn tẻ. Tôi sống trong một ngôi nhà nhỏ lôi thôi với một người vợ xấu và tôi khốn khổ, lo âu, và tôi muốn thỏa mãn, tôi muốn hạnh phúc, tôi muốn một thoáng nhìn thấy, một khoảnh khắc của phúc lạc không thể diễn tả, và thế nên tôi trốn thoát đến cái gì mà tôi có thể gọi là X. Đó là toàn bộ nguyên lý, không cần giải thích thêm nữa, phải thế không ? Và tôi sống ở đó, trong một thế giới thuộc về ý thức hệ, một thế giới mà tôi đã quan niệm ra, hay thừa hưởng hay nghe người ta nói. Và suy nghĩ và sống trong sự trừu tượng đó cho tôi một thích thú lớn lao. Nó là một trốn thoát khỏi hiện thực của đời sống buồn chán hàng ngày. Rồi tôi tự nhủ, "Tại sao tôi phải trốn thoát ?" Tại sao tôi không thể sống và hiểu sự mệt mỏi buồn chán kinh khủng này ? Tại sao tôi lại tiêu phí những năng lượng của tôi trong việc trốn thoát ?

Các bạn đều im lặng về điều này !

Người hỏi : Ngài quan niệm một hình thức hiện hữu khác với mọi thứ chúng tôi biết.

KRISHNAMURTI : Tôi không quan niệm cái gì cả. Tôi nói, hãy nhìn. Và tôi nhìn sự kiện tôi đã trốn thoát, tôi đang trốn thoát, và tôi thấy việc ấy vô lý làm sao. Tôi phải giao thiệp với cái đang là, và giao thiệp với cái đang là, tôi cần năng lượng. Thế nên tôi sẽ không tìm cách trốn thoát. Trốn thoát là một sự hao phí năng lượng. Thế nên tôi sẽ không liên hệ gì với những đức tin, những thần linh, những ý niệm. Tôi sẽ không có ý niệm nào cả. (Dĩ nhiên không phải, dĩ nhiên không phải). Nếu bạn đốt ngón tay bạn, và sự đau đớn gây ra một quan niệm bạn phải không bao giờ để tay vào lửa nữa, bấy giờ quan niệm ấy có giá trị, phải không ? Các bạn cũng đã có những cuộc chiến tranh, hàng ngàn cuộc chiến tranh. Tại sao các bạn không học từ đó để không còn chiến tranh nữa ? (Thôi đi, thưa bạn. Bạn biết rõ tôi muốn nói gì.) Chúng ta không phải phân tích mọi điều này theo từng bước một. Tôi đốt ngón tay tôi, và tôi tự bảo từ nay tôi phải cẩn thận. Hay bạn dẫm lên ngón chân tôi, cả ẩn dụ và thể xác, và tôi nổi giận một cách thể xác, tôi nóng lên ở bên trong. Tôi đã học cái gì từ đó, và tôi nói, "Tôi phải không", hay "Tôi phải". (Đó cũng là một việc như nhau. Tránh, lập một kháng cự. Tôi hiểu những sự việc ấy rất rõ ràng. Chúng là cần thiết.)

Người hỏi : Khi có ai làm tôi tức giận tôi nhớ y và khi gặp y lần sau tôi sẵn sàng phản ứng.

KRISHNAMURTI : Vậy đó, thưa bạn. Đúng như vậy đó. Tôi có thể gặp y mà không có quan niệm vào lần sau không ? Y có thể đã thay đổi, nhưng nếu tôi gặp y với quan niệm của tôi, rằng y đã đạp lên ngón chân của tôi, tôi bèn không có tương quan với y. Bởi thế, dù bạn đã có một loại kinh nghiệm nào đó, có thể nào không có quan niệm chăng ? Thế nên chúng ta phải trở lại câu hỏi – "Có thể sống trong thế giới này mà không có bất kỳ quan niệm nào ?"

Người hỏi : Tôi không nghĩ thế.

KRISHNAMURTI : Chúng ta chớ nói có thể hay không thể. Chúng ta hãy tìm ra. Các bạn tự tách lìa với những người khác, khi bạn là người Ấn giáo. Đây là một quan niệm. Bạn có muốn con gái bạn lấy một người Hồi giáo ? Chúng ta hãy rõ ràng. Tôi lấy một thí dụ. Bạn làm tổn thương tôi, và sự tổn thương đó ở lại trong trí nhớ tôi. Tôi cố gắng tránh bạn. Nhưng rủi thay bạn sống cùng một nhà hay một đường đi với tôi và tôi phải gặp bạn mỗi ngày. Và tôi có một hình ảnh, một hình ảnh kết tinh, trí nhớ dày nặng thêm khi gặp bạn mỗi ngày. Từ đó có một cuộc chiến tranh tiếp diễn giữa hai chúng ta. Và như vậy tôi tự bảo, có thể sống không hình ảnh ấy, để cho tôi thực sự gặp gỡ bạn ? Bạn có thể đã thay đổi hay không thay đổi, nhưng tôi sẽ không thay đổi hình ảnh. Tôi không thể tìm ra làm thế nào sống không có hình ảnh, để cho tâm thức tôi không phủ đầy những hình ảnh sao ? Để cho tâm thức tôi được tự do, tự do nhìn, tự do hưởng thụ, tự do sống.

Người hỏi : Đó là một ý tưởng.

KRISHNAMURTI : Ồ, không ! Với bạn nó là một ý tưởng, nhưng không với tôi. Tôi nói, "Nó đã làm tổn thương tôi, nhưng tại sao tôi phải mang theo gánh nặng ấy ?"

Người hỏi : Tôi sẽ cẩn thận lần sau.

KRISHNAMURTI : Vâng, nhưng tôi sẽ không tiếp tục lập lại, "Tôi phải cẩn thận", điều chỉ làm nặng thêm trí nhớ. Tôi nói làm như vậy thì không cách gì sống được, nhưng tôi chỉ nói thế cho tôi, không cho bạn. Tôi không muốn hình ảnh ấy và phải mang nó theo tôi mọi lúc. Đó không phải là tự do. Bạn có thể đã thay đổi, và tôi cũng muốn không có một hình ảnh. Không phải là một ý tưởng, mà sự kiện thật là tôi không muốn nó. Thật vô lý điên rồ cho tôi khi có hình ảnh về một ai. Thế nên chúng ta hãy trở lại những điều khác.

Người hỏi : Nếu tôi gặp một người tốt thì không phải là một điều tốt khi có một trí nhớ, một ấn tượng tốt rằng y là một người tốt sao ?

KRISHNAMURTI : Một ấn tượng xấu hay một ấn tượng tốt thì vẫn là một ấn tượng. Không có "hình ảnh tốt" và "hình ảnh xấu". Sự phân chia giữa quan niệm và hiện thực nuôi dưỡng cho xung đột. Và một người muốn tìm tòi và vượt qua hiện thực phải có tất cả năng lượng của nó. Năng lượng ấy không thể hao phí qua xung đột. Thế nên tôi tự nói với mình, "Thật vô lý, ngu xuẩn khi sống với những quan niệm." Tôi sẽ giao thiệp với những sự kiện, với cái đang là mọi lúc, và sẽ không bao giờ bị chìm ngập trong quan niệm. Bấy giờ tôi đối diện với câu hỏi, "Làm thế nào tôi nhìn vào sự kiện, vào cái đang là ?" Tôi chẳng quan tâm chút nào với quan niệm. Tôi chỉ quan tâm vào sự quan sát cái đang là thực sự. Đúng chứ ?

Người hỏi : (Không nghe được)

KRISHNAMURTI : Thế nên câu hỏi là, "Tôi có thể sống với cái đang là, không tạo ra xung đột chăng ?" Bạn có theo dõi chứ ? Tôi đang tức giận. Đó là một sự kiện. Tôi ghen tỵ. Tôi thích và không thích. Đó là một sự kiện. Tôi có thể sống với nó, với cái đang là, không tạo ra một vấn đề, một xung đột từ nó ?

Người hỏi : Với tôi đó không phải là một ý nghĩ hạnh phúc cho lắm ! Tôi bối rối… (không nghe được)

KRISHNAMURTI : Bạn thấy đó, chúng ta sẽ đến vấn đề trung tâm, nó là, "Tôi có thể không xung đột với cái đang là chăng ?" Tôi đang hỏi, "Có thể sống với cái đang là, không có xung đột, và vượt khỏi nó ?" Tôi ghen tỵ. Tôi biết ghen tỵ xảy đến như thế nào. Nó xảy đến qua so sánh – nhưng tôi không phải phân tích ghen tỵ sanh khởi như thế nào. Bây giờ tôi có thể sống với nó, hiểu nó, không có những quan niệm về nó ? Thế nên sau khi nhìn nó, bằng cách hiểu nó, nghiên cứu cơ cấu và bản chất của nó tôi thực sự hiểu nó và như vậy vượt khỏi nó, để cho ghen tỵ không bao giờ lại chạm đến tâm ? Bạn thấy chứ, bạn không quan tâm đến nó, phải không ?

Người hỏi : Đó là một vấn đề tự hòa giải với sự kiện là có bất bình đẳng.

KRISHNAMURTI : Bạn không hòa giải. Tôi đang hỏi bạn một câu hỏi và bạn nói về hòa giải giữa đen và trắng. Thì bạn chỉ làm ra màu xám thôi. (Cười) Tôi hỏi câu hoàn toàn khác. Bạn có thể sống đời sống hàng ngày của bạn ở công sở, ở nhà, mà không đo lường, so sánh ? Không ư ? Tại sao bạn có so sánh ? Bởi vì bạn đã được huấn luyện cho quen với so sánh từ thời thơ ấu. Nó đã trở thành một thói quen, và bạn tiếp tục lập lại thói quen đó. Và dù thói quen ấy tạo ra khốn khổ, mê lầm và mọi thứ như vậy, bạn vẫn không để ý. Bạn tiếp tục thói quen. Nhưng nếu bạn trở nên tỉnh giác với thói quen mà bạn đã trau dồi mười, hai mươi hay bốn mươi năm so sánh chính bạn với người khác, thì cái gì xảy ra ? Bạn thấy đó, bạn không quan tâm đến điều này. Người theo chủ nghĩa này có những thói quen của nó, và người chống chủ nghĩa này có những thói quen của nó, rồi hai người chiến đấu với nhau. Đó là điều đang xảy ra trong thế giới. Bạn có thói quen tin vào điều gì đó, và tôi có thói quen không tin. Thế thì, cái gì là tương quan của chúng ta ? Chẳng có gì cả.

Người hỏi : Ngài nói… (không nghe được)

KRISHNAMURTI : Không, thưa bạn, tôi không nói thế. Bạn thấy bạn không đối mặt với hiện thực, cái "đang là" ! Bạn muốn sống trong những quan niệm, và tôi không muốn sống trong những quan niệm. Trời ơi : thương yêu không phải là một quan niệm. Và bởi vì bạn không có thương yêu, bạn sống trong những quan niệm.

MADRAS
2 tháng Giêng 1968

2
THỜI GIAN, KHÔNG GIAN
VÀ CÁI TRUNG TÂM

Lý tưởng, quan niệm, và "cái đang là". Cần hiểu khổ đau : đau đớn, cô đơn, sợ hãi, ghen ty. Trung tâm cái tôi. Không gian và thời gian của cái trung tâm. Có thể không có một trung tâm cái tôi nhưng vẫn sống trong thế giới này ? "Chúng ta sống trong nhà tù của sự suy nghĩ của chính chúng ta." Thấy cơ cấu của cái trung tâm. Nhìn không có trung tâm.

KRISHNAMURTI : Chúng ta sẽ cùng nhau xem xét cái gì sáng nay ?

Những câu hỏi về vấn đề thời gian và không gian.

KRISHNAMURTI : Có lẽ nếu chúng ta thảo luận vấn đề quan niệm đời sống hàng ngày, chúng ta sẽ gặp gỡ vấn đề thời gian, không gian và cái trung tâm. Tôi nghĩ mọi câu hỏi khác đều bao gồm trong đó. Cái gì là quan niệm đời sống ? Quan niệm là gì ? Hình dung, tưởng tượng, tạo ra. Một thế giới quan niệm là một thế giới của những ý tưởng, những công thức, một thế giới của những lý thuyết, một thế giới của sự hình thành những ý thức hệ tưởng tượng. Trước hết, đâu là chỗ của nó trong những tương quan của chúng ta với những người khác, trong bối cảnh sống ? Cái gì là tương quan giữa thế giới quan niệm vốn được miêu tả hay giải thích ít hay nhiều bằng lời nói, cái gì là sự tương quan giữa cái đó và cuộc sống hàng ngày ? Có tương quan nào không ? Tôi đau răng ; đó là một việc rõ ràng. Và quan niệm không có đau răng là không thực. Sự kiện là, tôi có đau răng. Cái khác là một tưởng tượng, một ý niệm. Bây giờ có tương quan nào giữa cái thực, "cái đang là", cuộc sống hiện thực hàng ngày, với công thức, với quan niệm ? Các bạn tin, ít nhất một số trong các bạn, có Atman (Ngã). Đó chỉ là một ý niệm, phải không ? Bây giờ nó không phải là một quan niệm không có thực tại nào cả sao ?

Người hỏi : Bây giờ nó là một quan niệm, nhưng theo thời gian, chúng tôi hy vọng khám phá cái đó cho chính mình.

KRISHNAMURTI : Khi bạn giả thiết cái gì đó, bấy giờ bạn sẽ không tránh khỏi khám phá ra nó ! Về tâm lý, tiến trình là rất đơn giản.

Người hỏi : Tôi yêu người đàn bà đẹp nhất thế giới nhưng tôi chưa từng thấy người ấy. Dù tôi không thấy, nhưng sự kiện là cô ấy đẹp.

KRISHNAMURTI : Ồ, thôi đi, thưa bạn. Chẳng giống tí nào cả. Điều này sẽ dẫn tới lộn xộn thôi. Chúng ta có những ý thức hệ, những quan niệm – lý tưởng về con người hoàn hảo, lý tưởng về cái nên là, người giải thoát cần hành động, suy nghĩ, cảm nhận, sống… như thế nào. Nhưng đấy đều là những quan niệm, phải thế không ?

Người hỏi : Chắc chắn cái ngài gọi là "cái đang là" cũng là một quan niệm ?

KRISHNAMURTI : Thế ư ? Khi bạn đau răng, đó là một quan niệm ? Khi bạn thực sự khốn khổ vì thất nghiệp, không thức ăn, đó là một quan niệm sao ? Khi một người bạn yêu mến chết đi, bạn rất đau buồn, đó là một quan niệm sao ?

Chúng ta không muốn đối diện với những sự kiện và chúng ta xoay vòng với một số từ ngữ. Cái thực không phải là một quan niệm ; cái thực là đời sống hàng ngày của chúng ta. Cái thực là tôi đang bị khốn khổ, và đau khổ không phải là một lý thuyết, không phải là một quan niệm, nó là một tiến trình thực trong đời sống. Thế nên tôi tự hỏi – tại sao tôi có những quan niệm về đau đớn ? Có phải là một hao phí khi có những quan niệm về đau đớn. Thế nên tôi không muốn những quan niệm, tôi muốn hiểu đau đớn. Đúng chứ ?

Vấn đề bấy giờ là – đau đớn là gì ? Có đau đớn thể xác, như đau răng, đau đầu… và cũng có đau đớn ở một cấp độ khác, cấp độ tâm lý. Bây giờ tôi làm sao giải thoát khỏi cái đó ? Thoát khỏi đau đớn bên trong. Có đau đớn tâm lý theo nghĩa đau khổ. Tôi đau khổ cái gì ? Tôi đau đớn về cái gì ?

Người hỏi : Cô đơn và sợ hãi.

KRISHNAMURTI : Đúng ! Cô đơn và sợ hãi. Và tôi muốn thoát khỏi nó, bởi vì chúng luôn luôn là một gánh nặng, chúng làm u tối sự suy nghĩ, cái nhìn, cách hành động của tôi. Thế thì, làm thế nào tôi thoát khỏi sợ hãi ? Một quan niệm có giúp tôi thoát khỏi sợ hãi không ? Đó là điều bạn đã nói trước đây, thưa bạn ; nhưng có một quan niệm về sợ hãi nó sẽ giúp tôi thoát khỏi nỗi sợ ấy không ? Bạn nói "Có", bạn nói "nó là một tư tưởng khoa học", "nó là một căn cứ cho thực tại", nó là một "kết luận hợp luận lý". Hãy lấy một thí dụ đơn giản, và giải đáp cho chính bạn. Chớ đưa vào những sự kiện khoa học, luận lý và sinh học. Có sợ hãi ; liệu một quan niệm về không sợ hãi sẽ giúp bạn thoát khỏi sợ hãi không ? Chớ lý thuyết hóa nó. Bạn có một nỗi sợ không ? Không ư ? Chớ tung rải ngôn từ vào nó. Bạn có sợ, phải không ? Liệu một quan niệm sẽ giúp bạn thoát khỏi nỗi sợ ấy ? Hãy nghĩ cho ra, thưa bạn ; hãy thâm nhập nó. Chớ trở lại một lý thuyết nào đó. Có sợ hãi. Bạn sợ hãi vợ bạn ; bạn sợ hãi cái chết, sợ hãi mất việc. Có lý thuyết nào, quan niệm nào, giúp bạn thoát khỏi những nỗi sợ ấy ? Bạn có thể trốn chạy chúng. Nếu bạn sợ chết, bạn có thể trốn nỗi sợ ấy bằng cách tin có tái sanh, nhưng sợ hãi vẫn còn đó. Bạn không muốn chết, dù bạn tin vào mọi loại ngón nghề, sự kiện là cái sợ vẫn còn đó. Những quan niệm không giúp thoát khỏi sợ hãi.

Người hỏi : Chúng dần dần giúp chúng ta giải thoát.

KRISHNAMURTI : Dần dần ? Với thời gian ấy bạn sẽ chết. Thưa các bạn, chớ có lý thuyết hóa, trời ạ. Chính những trí óc vô dụng này

lý thuyết hóa !

Người hỏi : (Không nghe được)

KRISHNAMURTI : Đó là điều chúng ta đang nói. Hãy đối mặt với bản thân sự kiện. Và bạn chỉ có thể đối mặt với sự kiện nếu bạn không có những lý thuyết về nó. Đúng không ? Và rõ ràng quý vị của thế hệ lớn tuổi không muốn đối mặt với sự kiện. Bạn muốn sống trong mộit thế giới của những quan niệm. Xin hãy sống ở đó, các bạn. Bây giờ chúng ta tiếp tục đi. Câu hỏi là tâm thức có thể thoát khỏi sợ hãi không ? Bây giờ cái gì là sợ hãi ? Chúng ta cảm thấy sợ hãi. (Chúng ta trở lại với câu hỏi của bạn.) (Không phải câu hỏi của bạn, thưa bạn. Bạn muốn sống trong một thế giới của những lý thuyết ; hãy sống ở đó. Tôi đang hỏi người đáng kính khác.) Bạn hỏi ai là thực thể hay cái người nói, "Tôi sợ hãi" ? Bạn ghen tỵ, vậy ai là người nói "Tôi ghen tỵ" ?

Người hỏi : Cái ta. Có một cảm thức về cái ta.

KRISHNAMURTI : Bây giờ ai là cái ta ? Thưa bạn, chớ phân tích nó. Bạn biết phân tích là gì chứ ? Hãy thâm nhập nó, từng bước. Nó là ai ? Xin hãy suy nghĩ cho ra, và chớ trích dẫn Shankara, Phật hay X Y Z ! Khi bạn nói "Tôi sợ hãi", "tôi" là ai ?

Người hỏi : (Vài gợi ý không nghe được)

KRISHNAMURTI : Chớ trích dẫn. Hãy suy nghĩ cho ra, các bạn.

Người hỏi : Không phải tư tưởng quan niệm về chính nó như là thường hằng vào khoảnh khắc nó ghen tỵ ?

KRISHNAMURTI : Bây giờ, đâu là khoảnh khắc khi tư tưởng xem chính nó là thường hằng ? Tôi ghen tỵ. Tôi ý thức tôi ghen tỵ. Bây giờ ai là thực thể ấy, tư tưởng ấy nói rằng "tôi ghen tỵ" ?

Người hỏi : (Không nghe được)

KRISHNAMURTI : Ồ xin lỗi, thưa bạn ! Bạn không phân tích nó ; bạn chỉ có một tuyên bố ! Hãy thâm nhập nó, thưa bạn. Bạn nói rằng vào khoảnh khắc ấy, khi tư tưởng tuyên bố "Tôi ghen tỵ", tư tưởng ấy ngay lúc ấy nghĩ rằng nó thường hằng. Đúng không ? Bây giờ, tại sao tư tưởng ấy nghĩ là nó thường hằng ? Không phải tư tưởng đã nhận biết một cảm nhận tương tự mà nó đã có trước kia ? Hãy đi từ từ, từng bước. Tôi ghen tỵ. Rồi tôi biết rằng tôi đang ghen tỵ, bây giờ tôi hỏi – "Ai là thực thể biết điều đó ? Và làm thế nào thực thể ấy hay tư tưởng ấy biết rằng nó là 'ghen tỵ' ?" Tư tưởng ấy biết rằng nó là ghen tỵ bởi vì nó cảm thấy sự ghen tỵ. Trí nhớ về sự ghen tỵ trước kia xảy đến và người cảm thấy nó nói, "Đây rồi, nó lại có đây rồi." Đúng chứ ? Đây là sự ghen tỵ tôi đã có trước kia. Nếu khác đi bạn sẽ nghĩ về nó hoàn toàn khác. Bởi vì tư tưởng có thể nhận biết sự cảm nhận, nó mới có thể gọi nó là "ghen tỵ". Nó đã kinh nghiệm cùng một cảm nhận trước kia… Các bạn, tôi biết rất phức tạp nên chúng ta phải đi từ từ từng bước. Chúng ta nói – trước hết có ghen tỵ ; người ta trở nên ý thức về ghen tỵ ấy, rồi tư tưởng nói, "Tôi đã có cảm nhận này lúc trước." Nếu khác đi, bạn sẽ không thể nhận biết cảm nhận được bạn gọi là "ghen tỵ" này. Sự thường hằng, tương tục được cho vào cái kinh nghiệm người ta đã có trước kia qua nhận biết cái đang xảy ra bây giờ. Như vậy tư tưởng có sự tương tục bởi vì tư tưởng là sự đáp ứng của trí nhớ. Đúng không ? Tư tưởng ấy là kết quả của trí nhớ hôm qua và nói, "Nó lại có đây ; nó là ghen tỵ." Do gọi nó là ghen tỵ và nhận biết nó, tư tưởng cho nó có sức sống lớn hơn. Tư tưởng là sự đáp trả của mớ trí nhớ gồm truyền thống, kiến thức, kinh nghiệm… và tư tưởng ấy nhận biết cảm nhận nó đang có bây giờ là "ghen tỵ". Thế thì tư tưởng là trung tâm, hay trí nhớ là trung tâm ! Đúng chứ (Nghỉ) Các bạn, trung tâm của các bạn nói, "Đây là nhà của tôi, tôi sống ở đó, nó chính thức thuộc về tôi" và vân vân. Bạn có một số trí nhớ, những kỷ niệm vui và buồn. Toàn thể mớ ấy là trung tâm, phải không ? Cái trung tâm là bạo lực, vô minh, tham vọng và khao khát – nó có đau đớn, thất vọng và vân vân. Trung tâm ấy tạo ra không gian quanh chính nó. Phải không ? Không ư ? (Ngắt một quãng) (Hãy đi từ từ, các bạn… Một khoảng hở ?… A, vị kia muốn tôi lập lại điều tôi đã nói. Xin lỗi, thưa bạn, tôi không thể lập lại nó, tôi không thể nhớ điều tôi đã nói.)

Chúng ta sẽ nêu nó lên một cách khác. Có một cái mi-crô-phôn này. Xung quanh nó có không gian. Đó là cái trung tâm, và nó có không gian quanh nó, và nó hiện hữu trong không gian ; như căn phòng này có không gian bên trong nó. Nhưng phòng này cũng có không gian ngoài nó. Thế thì trung tâm có một không gian nhỏ trong nó và cũng có không gian ngoài nó. Ở đây có cái trung tâm, và trung tâm là một mớ những trí nhớ. Trung tâm là một mớ trí nhớ, một mớ truyền thống, và trung tâm đã được có ra bởi căng thẳng, bởi áp lực, bởi ảnh hưởng. Cái trung tâm là kết quả của thời gian, nằm trong một môi trường văn hóa. Bây giờ trung tâm đó, bởi vì nó là một trung tâm, hiển nhiên phải có không gian bên ngoài nó. Và bởi vì sự chuyển động, nó có không gian trong bản thân nó. Nếu nó không có chuyển động, nó không có không gian. Thế nên có không gian, ngoài trung tâm và trong trung tâm. Và trung tâm luôn luôn tìm không gian rộng hơn để chuyển động rộng hơn. Nói cách khác, trung tâm là ý thức. Đó là cái trung tâm có những biên giới được nhận biết là cái tôi. Bao giờ còn có một trung tâm, phải có một chu vi. Và nó nỗ lực mở rộng lãnh địa của chu vi, bằng ma túy, bằng thiền định, bằng những hình thức ý chí khác nhau… Nó cố gắng mở rộng không gian mà nó biết như là ý thức, làm cho nó lớn hơn, lớn hơn mãi. Nhưng, bao giờ nó là một trung tâm thì không gian của nó bị giới hạn. Đúng không ? Thế nên, bao giờ có một trung tâm, không gian luôn luôn bị rào ngăn – như một người tù sống trong nhà tù. Anh ta có tự do đi dạo trong sân nhưng luôn luôn là một người tù. Anh ta có thể có sân rộng hơn, có buyn đinh tốt hơn, nhiều phòng tiện nghi hơn, nhưng vẫn nằm trong giới hạn. Bao giờ có một trung tâm, phải có giới hạn của không gian, và bởi thế trung tâm không bao giờ tự do ! Giống như một người tù nói "Tôi tự do", trong bốn bức tường giam. Nhiều người hiểu một cách vô thức rằng không thể có cái gì là tự do trong trường của ý thức, với một trung tâm, và do đó họ hỏi có thể mở rộng ý thức, trải rộng ý thức – bằng văn chương, âm nhạc, nghệ thuật, bằng chất kích thích, bằng nhiều tiến trình. Nhưng bao giờ có một trung tâm, người quan sát, người tư tưởng, người trông chừng, thì bất cứ điều gì nó làm đều ở trong bức vách tù ngục. Bởi vì có khoảng chách giữa vành đai và trung tâm, thời gian bèn thâm nhập, bởi vì anh ta muốn vượt khỏi nó, thăng hoa nó, đẩy nó càng xa. Thưa bạn, chúng ta không liên can đến những lý thuyết, nhưng nếu bạn thực sự làm điều này bên trong bạn, bạn sẽ thấy cái đẹp của điều này.

Người hỏi : Xin ngài đi vào khuynh hướng mở rộng này.

KRISHNAMURTI : Tôi cảm thấy, sống ở Madras trong một căn nhà nhỏ, thì không có không gian ở đó. Với gia đình tôi, những lo toan của tôi, sở làm của tôi, những truyền thống của tôi – chúng quá vụn vặt, và tôi muốn phá xuyên qua. Lại có ham muốn mở rộng. Thế nên, mọi sự đòi hỏi sự mở rộng – thương mại, côn trùng, thú vật và con người, chúng đều phải có không gian. Không chỉ bên ngoài, mà bên trong nữa. Và cái trung tâm nói, "Tôi có thể mở rộng bằng việc dùng một chất ma túy." Nhưng bạn không phải dùng một chất gì để có một kinh nghiệm về loại mở rộng này. Tôi không phải uống rượu để biết nghiện rượu là gì ! Tôi biết nghiện rượu là gì, tôi thấy nó ! Tôi không phải uống !

Người hỏi : (Không nghe được)

KRISHNAMURTI : Nếu bạn đi vào chậm chậm, bạn sẽ hiểu nó. Trung tâm, tù nhân của chính sự giới hạn của nó, muốn mở rộng, triển nở. Nó tìm kiếm sự mở rộng bằng đồng hóa – với Thượng Đế, với một ý tưởng, lý tưởng, công thức, quan niệm. Xin hãy theo dõi. Và nó nghĩ

nó có thể sống khác, ở một cấp độ khác, dù nó đang sống trong một nhà tù đáng thương. Thế nên những quan niệm trở nên cực kỳ quan trọng cho người tù, bởi vì nó biết nó không thể trốn thoát. Và cái trung tâm là tư tưởng, bấy giờ tư tưởng cố gắng triển nở bằng cách đồng hóa với cái gì đó – quốc gia, gia đình, đoàn thể, văn hóa – bạn biết đó, triển nở, triển nở. Nhưng nếu nó vẫn sống trong nhà tù ! Bao giờ có trung tâm thì không có tự do, đúng chứ ? (Chớ chấp nhận, thưa bạn. Với bạn mọi cái đều chỉ là một lý thuyết, và một lý thuyết thì cũng tốt như lý thuyết khác.) Thế thì, hãy nhìn nó làm gì ! Nó sáng chế ra thời gian như một phương cách để trốn thoát. Nó sẽ dần dần trốn thoát nhà tù này. Tôi sẽ thực hành, tôi sẽ thiền định, tôi sẽ làm điều này không làm điều kia. Dần dần, ngày mai, ngày mai, đời tới, tương lai. Nó không chỉ tạo ra không gian giới hạn, mà còn tạo ra thời gian ! Và nó trở nên một người nô lệ cho không gian và thời gian của chính nó. A ! Bạn thấy điều này chứ ?

Người hỏi : Chúng ta ở đâu, sau những thảo luận và nói chuyện này ?

KRISHNAMURTI : Tôi e rằng tôi không thể nói cho bạn. Nếu bạn hiểu cái đang được nói và sống nó, bấy giờ bạn sẽ ở trong một thế giới hoàn toàn khác. Nhưng nếu bạn không sống nó, hàng ngày, bấy giờ bạn sẽ sống chỉ như bạn đang là. Thế thôi.

Thế nên trước hết vấn đề là bao giờ có một trung tâm, và chúng ta biết “trung tâm” nghĩa là gì, thì phải có thời gian và không gian giới hạn. Đó là một sự kiện, như bạn có thể quan sát nó trong đời sống hàng ngày của bạn. Bạn bị ràng buộc với căn nhà, gia đình, vợ bạn, và rồi với cộng đồng, xã hội và với văn hóa vân vân và vân vân. Thế nên toàn bộ cái này là trung tâm, nó tạo ra một biên giới, nó là ý thức, nó luôn luôn bị giới hạn. Và nó cố gắng mở rộng biên giới, làm rộng thêm những bức tường, nhưng toàn bộ vẫn ở trong nhà tù. Thế nên đó là cái trước nhất, đó là cái đang xảy ra hiện thực trong đời sống hàng ngày của chúng ta. Rồi câu hỏi khởi lên, có thể nào không có một trung tâm và sống trong thế giới ? Đó là vấn đề đích thật. Có thể không có một trung tâm mà vẫn sống trọn vẹn tròn đầy, trong thế giới này ? Bạn nói gì ?

Người hỏi : Người ta có thể chỉ là một điểm.

KRISHNAMURTI : Nhưng một điểm vẫn là một trung tâm ! Không, thưa bà, chớ trả lời câu hỏi này. Nếu bà trả lời ngay thì có nghĩa bà chưa đi vào nó.

Người hỏi : (Không nghe được)

KRISHNAMURTI : Thế đấy. Tôi biết bạn đã nói điều đó ; nhưng bạn còn ở trong chu vi. Chúng ta giống như những người ở trong nhà tù. Chúng ta sống trong nhà tù của sự suy nghĩ của chính chúng ta. Với sự khốn khổ của chúng ta, văn hóa của chúng ta, ta nói “Tôi là một Bà la môn, một người không phải Bà la môn, tôi ghét điều này, tôi thích điều này và tôi không thích điều kia, tôi thích cái này và không cái kia”, và vân vân. Chúng ta sống trong nhà tù này, tôi có thể mở rộng nó một chút nhưng nó vẫn là một nhà tù. Thế nên câu hỏi này khởi lên (xin chớ trả lời, bởi vì đây là một câu hỏi rất nền tảng, bạn không thể trả lời nó một cách trôi chảy mau mắn bằng vài lời) bạn phải tìm ra trong đời sống, trong sự sống hàng ngày. Thế nên chúng ta đang hỏi : “Có thể sống trong thế giới này, làm đầy đủ công việc, làm mọi sự với sức sống mãnh liệt, mà không có một trung tâm, mà vẫn biết cái trung tâm là gì, và biết rằng để sống trong thế giới này bạn cần trí nhớ ?” Bạn thấy điều này chứ ? Bạn cần trí nhớ để làm những chuyện hàng ngày, nhưng giải thoát khỏi trí nhớ tạo ra cái trung tâm. Thấy khó ư ?… Thế thì bạn sẽ làm gì ? (Ngưng một lúc) Thưa bạn, xin chớ trả lời, bạn đang trở lại với những lý thuyết. Và lý thuyết có làm được gì ?

Bây giờ, có chăng một phương pháp thoát khỏi cái trung tâm ? Bạn theo dõi chứ ? Một phương pháp ? Có không ? Phương pháp thuộc về thời gian, hiển nhiên, và bởi thế một phương pháp thì không tốt, dù đó là phương pháp của ai. Thời gian không có giá trị, tuy nhiên nếu bạn không thoát khỏi trung tâm ấy bạn không tự do. Thế nên bạn luôn luôn khổ đau. Thế thì một người nói, “Có một chấm dứt cho phiền não ?”, y phải tìm sự trả lời cho điều này – không trong một cuốn sách, không trong lý thuyết nào. Người ta phải tìm, thấy nó. Đúng không ? Thế nên không có phương pháp, không hệ thống, không lãnh đạo, không guru, không bậc cứu độ – tất cả đều đưa thời gian vào – bấy giờ cái gì sẽ xảy ra, bạn sẽ làm gì ? Đã đến điểm này, cái gì xảy ra cho tâm thức bạn ? Cái gì xảy ra cho tâm thức bạn đã truy cứu điều này, rất cẩn thận, không nhảy vào những kết luận, không những lý thuyết, không nói nó kỳ diệu ; nhưng khi đã làm điều này, thực sự, từng bước, đi đến điểm này, đặt câu hỏi này, cái gì đã xảy ra cho một tâm thức như vậy ?

Người hỏi : (Không nghe được)

KRISHNAMURTI : Ồ không, thưa bạn. Cái gì đã xảy ra cho tâm thức bạn, nếu bạn đã làm điều này ? Không, không. Có cái gì đã xảy ra cho nó. Không, bạn chỉ chờ đợi. Chớ chờ đợi. Đây không phải là một trò chơi chờ đợi. Tâm thức bạn đã trở nên linh hoạt cao độ, phải không ? Bởi vì phân tích rất cẩn thận, không hề sót một điểm nào, một cách có lý luận, từng bước một, bạn phải vận hành kỷ luật. Thế nên tâm thức trở nên nhạy cảm phi thường, phải không ? Tâm thức, khi quan sát cái đang xảy ra, cái nó đã làm, sự việc xây dựng lên cái trung tâm, chỉ bằng quan sát, tâm thức đã trở nên cảnh giác phi thường. Đúng chứ ? Bạn không làm gì để cho nó cảnh giác, mà chỉ xem sự chuyển động của tư tưởng, từng bước một, nó đã trở nên trong sáng phi thường. Thế thì, trong sự trong sáng ấy, nó đặt câu hỏi, “Làm thế nào trung tâm biến mất ?” Khi nó đã đặt câu hỏi này nó thấy toàn bộ cơ cấu của cái trung tâm. Thấy, thực sự thấy bằng mắt, như tôi thấy cái cây kia, tôi cũng thấy cái này.

Người hỏi : Cái gì là thực thể thấy hành động ?

KRISHNAMURTI : Thưa bạn, tôi nói tâm thức… Bạn trở lại cái gì đó, tôi rất xin lỗi nhưng chúng ta không thể trở lại. Không tốt khi trở lại cái gì bạn chưa thực sự sống khi chúng ta đang đi, bạn không linh hoạt nhưng bạn nghĩ mình linh hoạt khi đặt một câu hỏi như “Ai là thực thể đang thấy ?” Nhưng bạn đã không thực sự hiểu, quan sát, cái trung tâm được tạo thành như thế nào – bằng trí nhớ, bằng truyền thống, văn hóa và mọi thứ như vậy. Cái trung tâm được thành lập bằng những áp lực kinh tế và vân vân. Trung tâm tạo ra không gian, ý thức và nỗ lực bành trướng. Trung tâm đó nói với chính nó (không ai khác hỏi cả), “Tôi hiểu tôi đang sống trong một nhà tù, và rõ ràng để thoát khỏi đau đớn, buồn phiền, phải không có trung tâm.” Nó thấy điều này. Chính trung tâm thấy nó – không có ai khác bên trên hay bên dưới nói cho trung tâm. Thế nên trung tâm nói, thấy chính nó, “Tôi có thể không hiện hữu chăng ?” (Nghỉ một lúc lâu) Điều đó nghĩa là chúng ta phải trở lại câu hỏi về thấy. Trừ phi bạn hiểu điều đó, còn không bạn không thể đến đó.

Người hỏi : (Nêu ý kiến không nghe được)

KRISHNAMURTI : Ồ, không, không, không. Thấy, không có tính cách xúc động, tình cảm, thích và không thích. Cũng không phải là bạn thấy cái gì đó mà không có cảm nhận.

Người hỏi : (Không nghe được)

KRISHNAMURTI : Ồ, không, không. “Bạn thấy đời sống rộng lớn hơn ?” – cái gì là “đời sống rộng lớn hơn ?“ Bạn thấy bạn muốn bóp méo mọi sự thành một cái khác như thế nào ! Bạn không thể nhìn vào cái gì một cách trực tiếp, đơn giản, chân thật. Thế nên, trừ phi bạn như thế, chúng ta có thể ngồi đây và bàn luận đến ngày tận thế. Thấy là gì, nó là thế này, nó là thế kia chăng ? Nhưng nếu bạn thực sự thấy cái cây, không có không gian và thời gian, và bởi thế không có trung tâm, bấy giờ, khi không có trung tâm và bạn nhìn cái cây, khi ấy có không gian bao la, không gian vô lượng. Nhưng trước hết, người ta phải học, hay xem, hay nghe sự việc nhìn như thế nào. Nhưng bạn không chịu làm nó. Bạn

vẫn không bắt đầu sự vật rất phức tạp gọi là đời sống, vốn rất giản dị. Sự giản dị của bạn là khoác một cái khố và đi hạng ba và làm cái gọi là thiền định, hay làm bất cứ điều gì. Nhưng đó không phải là giản dị. Giản dị là nhìn những sự vật như chúng là – nhìn. Nhìn cái cây, không có trung tâm.

MADRAS
9 tháng Giêng 1968

3
MỘT CÂU HỎI NỀN TẢNG

Cái gì là suy nghĩ sáng tỏ liên hệ đến cuộc sống hàng ngày ? Gặp gỡ hiện tại với quá khứ. Làm sao để sống với trí nhớ và kiến thức kỹ thuật nhưng vẫn thoát khỏi quá khứ ? Làm sao sống mà không có sự phân mảnh ? Im lặng trước cái bao la của một câu hỏi nền tảng. "Bạn có thể sống trọn vẹn đến độ chỉ có cái hiện tại sống động bây giờ ?"

Người hỏi : Suy nghĩ sáng tỏ là cái gì ?

KRISHNAMURTI : Tốt lắm. Chúng ta hãy chọn cái này chứ ?

Cái gì là suy nghĩ sáng tỏ ? Chúng ta sẽ thảo luận điều ấy chứ ? Và nếu có thể liên hệ nó với cuộc sống hàng ngày của chúng ta. Cái gì là suy nghĩ sáng tỏ ? Suy nghĩ có bao giờ sáng tỏ không ? Tốt hơn là chúng ta không đi nhanh quá. Trước hết chúng ta hãy tìm ra sáng tỏ có nghĩa là gì với chúng ta, và suy nghĩ là gì. Sáng tỏ chúng ta hiểu là sao ? Sáng tỏ – khi chúng ta nhìn qua nước hồ và thấy tới đáy bạn thấy mọi thứ rất rõ ràng, đá cuội, cá, những gợn sóng trên mặt hồ vân vân. Và bạn thấy rất rõ ràng, trong ánh sáng, hình dáng cây, lá, cành, hoa – chúng ta hiểu sao về sáng tỏ ?

Người hỏi : Một ấn tượng trực tiếp.

KRISHNAMURTI : Ồ ! không. Một ấn tượng rõ nét, phải không ?

Người hỏi : Hiểu trọn vẹn.

KRISHNAMURTI : Sáng tỏ nghĩa là hiểu trọn vẹn. Tuy nhiên chúng ta chưa đến cấp độ đó. Chúng ta đang nói về "sáng tỏ" nghĩa là gì ?

(Một loạt những trả lời theo quan niệm của vài người hỏi)

KRISHNAMURTI : Xin bạn chờ một phút để khảo sát điều này trước khi chúng ta nói điều gì khác. Chúng ta hiểu "sáng tỏ" là sao ? Tôi thấy bạn một cách rõ ràng sáng tỏ. Tôi thấy những cái cây, những ngôi sao chiều, rất rõ ràng sáng tỏ.

Người hỏi : Không trở ngại.

KRISHNAMURTI : Không trở ngại. Khi mắt có thể thấy mọi vật rất, rất rõ ràng sáng tỏ. Cái thấy – đó là cái chúng ta muốn nói, khi không có trở ngại, không hàng rào, không màn ảnh, không sương mù, và nếu mắt bạn cận thị bạn đeo kiếng để thấy rõ ràng hơn và vân vân. Sự sáng tỏ – đúng – là cái sáng tỏ rõ ràng đó chăng ? Tôi nghĩ chúng ta đã rõ ràng ý nghĩa của từ này.

Bây giờ chúng ta hiểu suy nghĩ là sao ?

Người hỏi : Phán định.

KRISHNAMURTI : Suy nghĩ, thưa bạn, nó có nghĩa là gì ?

Người hỏi : (Không nghe được)

KRISHNAMURTI : Nào, thưa bạn. Diễn giả đang hỏi bạn một câu hỏi : suy nghĩ là gì ?

(Ngắt quãng từ thính giả)

KRISHNAMURTI : Diễn giả đang hỏi bạn một câu hỏi : suy nghĩ là gì ?

(Những ngắt quãng nữa)

KRISHNAMURTI : Diễn giả đang hỏi bạn : suy nghĩ là gì ? Và các bạn thậm chí không để cho có không gian và thời gian để tìm ra suy nghĩ là gì. Một câu hỏi được đặt ra cho các bạn, nó là một thách thức cho các bạn. Và bạn sôi sục ! Bạn không nói, "Bây giờ làm sao tôi phải tìm cho ra suy nghĩ là gì ? Suy nghĩ xảy ra thế nào ? Nguồn gốc hay bắt đầu của suy nghĩ là gì ?" Đây là một thách thức và bạn phải trả lời nó. Và để trả lời nó bạn phải khảo sát suy nghĩ là gì, nó xảy ra thế nào. Diễn giả hỏi bạn – suy nghĩ là gì ? Và tâm thức làm gì khi nó nhận được sự thách thức này ? Bạn tìm kiếm chứ ?

Người hỏi : Đó là điều tôi đang làm bây giờ.

KRISHNAMURTI : Hãy nghe một phút. Bạn sẽ có dịp may, thưa bạn. Hãy cho diễn giả nghèo nàn một dịp may. Khi câu hỏi này được đặt cho bạn cái gì là sự vận hành của tâm thức bạn ? Ở đâu bạn tìm ra sự trả lời cho câu hỏi này ?

Người hỏi : Tâm thức.

KRISHNAMURTI : Thưa bạn, hãy xem xét nó, nghĩ ra nó, đi vào nó. Tôi hỏi bạn nơi nào bạn ở hay tên bạn là gì – sự trả lời của bạn là tức khắc, phải không ? Tại sao nó tức khắc ? Bởi vì bạn đã lập lại tên bạn vô số lần, và bạn biết bạn sống ở đâu. Thế thì giữa hỏi và trả lời, không có khoảng hở – đúng chứ ? Nó là tức khắc. Tôi hỏi bạn khoảng cách giữa Madras và Delhi hay New York, và có một sự ngần ngừ – đúng chứ ? Bạn nhìn vào trí nhớ, vào điều bạn đã học hay đã đọc và bạn nói, "Khoảng cách là rất nhiều dặm." Thế nên bạn đã dùng thời gian giữa câu hỏi và trả lời, có một khoảng thời gian – đúng chứ, thưa bạn ?

Bây giờ điều gì xảy ra khi có câu hỏi, "Cái gì là suy nghĩ ?" Làm sao bạn tìm ra điều đó ?

Người hỏi : Lấy tâm thức của mình mà đem đến mọi câu trả lời.

KRISHNAMURTI : Bạn làm gì, thưa bạn ?

Người hỏi : (Không nghe được)

KRISHNAMURTI : Bạn thăm dò vào trí nhớ và bạn lấy ra từ đó ? Cái gì là sự trả lời ?

Người hỏi : Chúng tôi nghiên cứu nó chút nữa và rồi cố gắng gom lại những rút tỉa này.

KRISHNAMURTI : Nào, thưa bạn, tôi đang hỏi bạn bây giờ, buổi sáng nay, chớ đợi đến ngày hôm sau cho đến khi bạn và tôi đã ra đi, hay đã chết, mà tôi hỏi bạn bây giờ – suy nghĩ là gì ? Và bạn – dù bạn tìm ra hay bạn không biết – đúng chứ ? Nó là gì ?

Người hỏi : Nó là tiến trình của một tâm thức đang cho một sự trả lời.

KRISHNAMURTI : Bạn hiểu tiến trình của tâm thức là gì ?

Người hỏi : Thưa ngài, ngài đang nhắm đến điều gì ? – Tôi không hiểu.

KRISHNAMURTI : Tôi đang nhắm đến điều gì ? Chỉ một phút, thưa bạn, bạn đã hỏi một câu hỏi. Điều tôi nhắm đến rất giản dị. Tôi

muốn biết, khi câu hỏi đặt ra, “Suy nghĩ là gì ?”, tôi muốn tìm ra nó là gì. (Những ngắt quãng từ thính giả) Thưa bạn, hãy cho người bạn kia một dịp may, chớ trả lời quá nhanh như vậy. Tôi muốn tìm ra suy nghĩ là gì – thế nào nó xảy đến, cái gì là khởi đầu của nó ? Đúng chứ ? Rất đơn giản, thưa bạn. Bây giờ nó là gì, nó xảy đến như thế nào ? Đó là, bạn hỏi tôi một câu hỏi – “Suy nghĩ là cái gì ?” – và tôi thực sự không biết – đúng không ? Hay tôi biết, tôi biết toàn thể tiến trình của nó – nó vận động thế nào, nó bắt đầu thế nào, cơ chế của nó là gì – đúng không ? Chẳng phải sao ?

Người hỏi : Người ta cảm thấy nó vận hành nhưng tôi không thể giải thích.

KRISHNAMURTI : Người ta cảm thấy nó vận hành nhưng người ta không thể giải thích. Nào, hãy lấy một sự việc rất đơn giản. Tôi hỏi bạn tên bạn là gì. Bạn nghe những lời và rồi điều gì xảy ra ?

Người hỏi : (Không nghe được)

KRISHNAMURTI : Bạn trả lời, phải không ? Nói tên bạn thế này thế nọ. Cái gì xảy ra ở đây ?

Người hỏi : Tôi quy chiếu vào trí nhớ và trí nhớ của tôi trả lời.

KRISHNAMURTI : Đúng, thưa bạn, tất cả là vậy. Câu hỏi – câu hỏi ấy được trí nhớ của bạn đáp ứng và trả lời – đúng chứ ? Bây giờ tôi hỏi bạn – suy nghĩ là gì ? – và tại sao trí nhớ của bạn không đáp ứng ?

Người hỏi : Bởi vì… (không nghe được)

KRISHNAMURTI : Có thể, thưa bạn, hãy đi vào nó, hãy tìm ra – tại sao bạn không trả lời suy nghĩ là gì ? Hoặc bạn biết hoặc bạn không biết. Nếu bạn biết, bạn sẽ nói, nếu bạn không biết bạn sẽ nói rằng, “Xin lỗi, tôi không biết.” Nó là gì ?

Người hỏi : Tôi không biết.

KRISHNAMURTI : Quý vị không biết. Chúng ta đang cố gắng trả lời câu hỏi, “Suy nghĩ sáng tỏ là gì ?” Chúng ta ít nhiều hiểu nghĩa của những từ sáng tỏ, rõ ràng. Và chúng ta thấy khá khó khăn để hiểu suy nghĩ là gì. Chúng ta nói nó là sự đáp ứng của trí nhớ với một thách thức – đúng không ? Và sự đáp ứng đó đến từ những trí nhớ, kiến thức, kinh nghiệm được tích tập. Điều này đơn giản, thưa bạn. Bạn học một ngôn ngữ sau khi đã nghe nó từ tuổi nhỏ, bạn có thể lập lại nó bởi vì bạn đã cất giữ ngữ vựng, văn phạm vân vân. Trí nhớ đáp ứng và sự đáp ứng của trí nhớ là suy nghĩ. Bây giờ cái gì là nguồn gốc của suy nghĩ, sự bắt đầu của suy nghĩ. Chúng ta biết rằng sau khi tích tập trí nhớ chúng ta đáp ứng và sự đáp ứng là tư tưởng. Bây giờ tôi cũng muốn tìm ra – nghĩa là, để tìm ra cái gì là suy nghĩ sáng tỏ – tôi muốn tìm ra cái gì là sự bắt đầu của trí nhớ ? Hay điều đó quá khó khăn, quá trừu tượng ?

Người hỏi : Nó là sự bị điều kiện hóa của chúng ta.

KRISHNAMURTI : Không, tôi e rằng tôi đi quá nhanh. Xin lỗi. Đúng lắm, các bạn. Tôi không đi vào nó. Suy nghĩ là gì – chúng ta biết bây giờ đây ! Thế nên khi chúng ta đáp ứng, khi tư tưởng là sự đáp ứng của trí nhớ và trí nhớ là quá khứ, sự đáp ứng đó là cái chúng ta gọi là suy nghĩ, tư duy, dù nó là hợp lý luận, phi luận lý, thăng bằng, không thăng bằng, lành mạnh… nó vẫn là suy nghĩ. Bây giờ, xin theo dõi điều kế tiếp, tư tưởng có thể sáng tỏ, rõ ràng không ?

Người hỏi : Không, nó luôn luôn bị quy định.

KRISHNAMURTI : Không, xin hãy tìm ra. Tư tưởng có thể sáng tỏ, rõ ràng không ?

Người hỏi : (Không nghe được)

KRISHNAMURTI : Bạn thấy bạn chỉ giả định. Bạn sống trên trừu tượng và đó là tại sao bạn không thể thực tiễn. Bạn sống trên những quan niệm, những ý tưởng và lý thuyết, và khi bạn di động từ mảnh đất đó bạn hoàn toàn lạc lối : khi bạn phải trả lời điều gì trực tiếp, từ bản thân bạn, bạn vu vơ lộn xộn. Chúng ta hỏi, “Suy nghĩ, nó là kết quả của trí nhớ (trí nhớ luôn luôn là quá khứ, không làm gì có trí nhớ đang sống) suy nghĩ, nó thuộc về quá khứ, có bao giờ có thể sáng tỏ, rõ ràng không ?” Đây là một câu hỏi rất hấp dẫn, các bạn. Quá khứ có thể nào sản xuất ra hành động sáng tỏ, rõ ràng không ? Bởi vì hành động là tư tưởng – đúng không ?

Người hỏi : Vâng, đó là một sự kiện.

KRISHNAMURTI : Các bạn, chúng ta có hiểu câu hỏi không ? Chúng ta đã ít nhiều phân tích từ “sáng tỏ, rõ ràng”, và chúng ta đã ít nhiều phân tích suy nghĩ là gì. Thế nên điều tiếp theo chúng ta hỏi là, suy nghĩ ấy (nó là kết quả của một quá khứ lâu dài, nó không đang sống, và bởi thế luôn luôn cũ kỹ) có bao giờ có thể sáng tỏ, rõ ràng ? Bạn hiểu chứ ? Nếu tôi làm điều gì từ truyền thống (nó là quá khứ, dù cao cả, tầm thường hay ngu ngốc) – nếu tôi làm điều gì từ truyền thống, hành động ấy có thể sáng tỏ, rõ ràng ?

Người hỏi : Không thể bởi vì trí nhớ và truyền thống thuộc về quá khứ…

KRISHNAMURTI : Tôi đang hỏi, thưa bạn, hành động phát sanh từ quá khứ – cái đang làm, nó luôn luôn trong hiện tại, cái đang làm, không phải là “đã làm” hay “tôi sẽ làm”, mà cái đang làm hiện thực – nó có thể nào sáng tỏ, rõ ràng.

Người hỏi : Từ hành động và từ sáng tỏ, rõ ràng không liên can gì nhau. “Sáng tỏ, rõ ràng“ áp dụng cho việc thấy mọi sự…

KRISHNAMURTI : Đúng lắm. Hành động ấy có thể tươi tắn, mới mẻ, trực tiếp như khi bạn gặp lửa và bạn thụt lui. Thế nên tôi đang hỏi, “Khi chúng ta sống và vận hành trong bóng của quá khứ, liệu có sáng tỏ, rõ ràng nào không ?” Hãy dẹp qua một bên hành động đi vì cái ấy làm phiền bạn – tôi biết tại sao nó làm phiền bạn – bởi vì bạn không hề quen hành động, bạn quen với suy nghĩ theo quan niệm. Và khi bạn đối mặt với hành động, bạn bối rối, bởi vì cuộc đời bạn rối rắm, và đó là chuyện của bạn.

Thế thì, khi bạn hành động từ quá khứ, từ truyền thống, nó có là hành động, có là một cái gì sống động không ?

…………

Người hỏi : (Ý kiến về truyền thống và quá khứ)

KRISHNAMURTI : Và chúng ta hãy trở lại. Khi tôi luôn luôn nhìn qua vai ngoái lại quá khứ, tôi không bao giờ thấy cái gì sáng tỏ, rõ ràng trong hiện tại. Tôi cần hai mắt để nhìn, nhưng nếu tôi nhìn ngoái lại luôn luôn, tôi không thể thấy hiện tại. Điều tôi cần làm là thấy hiện tại, và tôi không có khả năng thấy hiện tại bởi vì tôi bị chất nặng với quá khứ, với truyền thống của tôi. Truyền thống nói với tôi “Thật kinh khủng khi có một người vợ đã ly dị” ; hay sự đứng đắn của tôi nói với tôi “Người ấy kinh khủng vì nó không đạo đức.” Chúng ta đều làm thế. Thế thì cái gì xảy ra với tình thương của tôi, với lòng tốt của tôi đối với người ấy. Thành kiến của tôi, nó là truyền thống, ngăn cản tôi tốt lòng hay yêu mến người đó.

Quá khứ có thể ích lợi trong môi trường kỹ thuật, nhưng nó không giúp đỡ gì trong môi trường đời sống. Tôi biết cái này là lý thuyết và bạn sẽ lập lại nó đến nhàm chán và nghĩ rằng bạn đã hiểu nó. Thế thì câu hỏi khởi lên : khi tư tưởng là quá khứ và tôi phải sống trọn vẹn trong hiện tại để hiểu cái hiện tại, quá khứ phải để qua một bên nhưng vẫn có ích dụng như thế nào ? Câu hỏi của bạn là như vậy. Bạn hiểu câu hỏi của tôi chứ ? Tôi phải sống, sống trong thế giới này, và tôi cần kiến thức kỹ thuật để đến chỗ làm việc – bạn biết mọi thứ bao gồm trong đó,

khoa học, hành chánh ; đây là trường hợp bạn là một giáo sư hay là một người lao động. Và tôi cũng thấy – tôi đã hiểu điều gì đó sáng nay – rằng để sống trọn vẹn, tròn đầy, quá khứ phải không can thiệp vào ; thế nên tôi tự hỏi, “Điều này có thể chăng ? Có thể nào tôi sống trong thế giới kỹ thuật rất hiệu quả, rất hợp luận lý, với kỹ thuật hơn và hơn nữa, nhưng vẫn sống ở cấp độ khác, hay thậm chí cùng một cấp độ, mà không có sự can thiệp của quá khứ ?” Trong trường sở của kỹ thuật tôi phải có quá khứ, nhưng trong trường sở kia của đời sống – không quá khứ. Chúng ta thấy điều này không ?

Người hỏi : Vâng, chúng tôi đã hiểu.

KRISHNAMURTI : Ồ, tốt ! Và bây giờ tôi tự hỏi – bây giờ tôi tự hỏi điều ấy có thể được không.

Người hỏi : Có thể có một đời sống hai mặt ?

KRISHNAMURTI : Không, bạn thấy đó, cái bạn đang sống là một “cuộc sống hai mặt”. Bạn đến đền thờ, thoa tro lên người ; bạn biết vào chuông và đánh chuông. Và đồng thời bạn sống ở cấp độ kỹ thuật. Bạn đang sống một cuộc sống hai mặt, và bạn nói, “Có thể không ?” Dĩ nhiên là có thể vì bạn đang sống nó. Chúng ta không nói về một đời sống hai mặt. Hãy khảo sát sự phức tạp của vấn đề này, đó là người ta phải có kiến thức kỹ thuật và cũng phải có giải thoát khỏi kiến thức, khỏi quá khứ. Bây giờ, làm sao điều này có thể ? Đời sống hai mặt bạn đang sống là hiện thời, và bởi thế bạn đang tạo ra một sự lộn xộn kinh khiếp của đời sống, bạn đi đến đền thờ và đồng thời bạn chạy một cái máy. Đây là hình thức không minh mẫn. Bây giờ, điều này làm sao có thể ? Bạn đã hiểu câu hỏi của tôi không, các bạn. Bạn nói cho tôi làm sao nó có thể. Bạn nói nó không phải là một đời sống hai mặt ư ?

Người hỏi : Chỉ dùng kiến thức kỹ thuật khi cần thiết và không dùng trong những phương diện khác.

KRISHNAMURTI : Nhưng bạn phải dùng kiến thức như vậy mọi lúc – đến chỗ làm, về nhà, lái xe, khi nhìn một cái cây, khi bạn làm công việc văn phòng vân vân ; sự vận hành của tâm trí hoạt động mọi lúc. Người ta không thấy điều này. Bạn không thể phân chia nó ra, bạn có thể chăng ? Hãy đi từ từ, hãy từ từ. Bạn không thể phân chia đời sống thành đời sống kỹ thuật và đời sống không-kỹ thuật. Đó là điều bạn đã làm và bởi thế bạn sống một cuộc sống hai mặt. Thế nên chúng ta đang hỏi, “Có thể sống trọn vẹn đến độ cái phần tử được bao hàm trong cái toàn thể ?” Đúng chứ ? Bạn nắm câu hỏi chứ ? Bây giờ chúng ta đang sống một cuộc đời hai mặt, cái phần tử chúng ta tách riêng nó ra, đi đến một nơi làm việc, học một kỹ thuật, mọi thứ ấy và đi đến nhà thờ hay chùa và rung chuông. Thế là chúng ta đã phân chia đời sống và bởi thế có sự xung đột giữa hai cái trong đời sống bạn. Và chúng ta đang hỏi một điều hoàn toàn khác, sống đến độ không có phân chia nào cả. Tôi không biết bạn có thấy điều này chăng ?

Người hỏi : Ngài muốn chúng tôi…

KRISHNAMURTI : Không, không. Tôi không muốn các bạn làm cái gì cả.

Người hỏi : (Không nghe được)

KRISHNAMURTI : Ồ, không, thưa bạn. Chớ trở lại điều gì diễn giả đã nói về trí nhớ tâm lý và mọi thứ đó. Đấy chỉ là một mớ những từ ngữ bạn đã học. Hãy tìm ra điều diễn giả đang cố gắng giải thích bây giờ. Tôi có thể sống một đời sống trong đó không có phân chia gì cả (tình dục, Thượng Đế, kỹ thuật, giận dữ) – bạn theo dõi chứ ? Một đời sống trong đó không có phân chia, không có những phần mảnh ?

Người hỏi : Giây phút có một chấm dứt cho những điều này…

KRISHNAMURTI : Thưa bạn, xin chớ chỉ dẹp đi những lời nói. Bây giờ để tiếp tục : Làm sao tôi, kẻ sống trong những phần mảnh, nhiều phần mảnh chứ không phải hai (toàn bộ đời sống tôi đang sống là một hiện hữu phần mảnh, nó là kết quả của quá khứ, nó là kết quả của “Cái này đúng, cái này sai”, “Cái này thiêng liêng, cái kia không thiêng liêng” hay “Kỹ thuật và mọi thứ đó không thật sự quan trọng, người ta phải kiếm sống, nhưng đi đến đền thờ nào đó thì quan trọng vô cùng”) – làm sao tôi có thể sống không phần mảnh ? Bây giờ bạn hiểu câu hỏi chứ ?

Làm sao ? (Không “theo phương pháp gì đó”, bởi vì khoảnh khắc bạn đưa phương pháp vào thì bạn đã đưa sự phân mảnh vào) “Tôi làm thế nào ?“ là câu hỏi, nhưng bạn nói liền, “Hãy nói cho tôi phương pháp” và “phương pháp” nghĩa là : một phương pháp bạn thực hành để chống đối lại cái gì khác và bởi thế toàn bộ sự việc trở lại nơi chúng ta đã bắt đầu. Thế nên không có phương pháp. Nhưng câu hỏi “Thế nào, làm sao” chỉ là hỏi, tìm ra, chứ không phải tìm kiếm một phương pháp. Bây giờ, có thể sống mà không có phần mảnh gì cả ? Bạn hiểu câu hỏi chứ ? Nghĩa là không có phần mảnh nào ở bất kỳ cấp độ nào của hiện thể con người, của hiện hữu của tôi.

Người hỏi : Hiện thể con người là gì, thưa ngài ?

KRISHNAMURTI : Hiện thể con người là gì ? – Tôi xin lỗi chúng ta không đang thảo luận điều đó, thưa bạn. Bạn thấy bạn không chú ý. Bạn nhặt ra một từ như “hiện thể” hay một cái gì khác rồi bạn khởi hành từ đó. Nhưng đó không phải là cái chúng ta đang thảo luận. Nào, thưa bạn, làm sao tôi có thể sống khiến cho không có sự phân mảnh nào hết ? Tôi không nói, “Tốt, tôi sẽ đi và thiền định” – nó trở thành một phân mảnh khác, hay “tôi phải không nổi giận”, “tôi phải thế này thế kia” ; những câu nói ấy đều bao gồm phân mảnh. Tôi có thể sống không có phân mảnh nào, không bị xé rách ? Đúng không, thưa bạn ? Bạn hiểu câu hỏi chứ ?

Bây giờ ai sẽ trả lời cho bạn ? Bạn sẽ trở về trí nhớ ? Điều kinh này nói, Gita nói, Upanishad nói, hay ai khác nói ? Nếu bạn trở lại và cố gắng tìm ra điều gì họ nói về sống không phân mảnh, bấy giờ đó sẽ là một phần mảnh khác, phải không ?

Người hỏi : Có ai không tìm sự giúp đỡ của những kinh điển ấy ?

KRISHNAMURTI : Nếu bạn không tìm sự giúp đỡ của chúng, bấy giờ bạn ở đâu ? Làm sao bạn tìm ra điều này ? Làm sao bạn tìm ra làm cách nào để sống khiến cho không có chút phân mảnh nào hết ? Ồ, các bạn, các bạn không thấy cái đẹp của điều này.

Người hỏi : Bằng hội nhập.

KRISHNAMURTI : Tôi biết bạn trả lời như vậy. (Cười) Người hỏi nói, “Bằng hội nhập” – hội nhập với cái gì ? Hội nhập tất cả những phần mảnh lại với nhau ? Hay xếp mọi mảnh lại với nhau ? Nó là Linh Hồn Tối Cao hay Vũ Trụ hay Thượng Đế hay Jesus Christ hay Krishna ? Mọi cái đó là sự phân mảnh – bạn theo dõi chứ ? Thế nên bạn có sự thách thức này, và làm sao để đáp ứng nó, đó là quan trọng nhất – bạn hiểu chứ ? Bạn bị thách thức, làm sao bạn đáp ứng nó ?

Người hỏi : Ngài luyện tập nó trong đời sống khiến ngài trở nên hài hòa.

KRISHNAMURTI : A, hay thật ! Khi nào ? (Cười)

Người hỏi : Mỗi ngày.

KRISHNAMURTI : Không có ngày, mỗi ngày.

Người hỏi : Mỗi sáng.

Krishnamurti : Bây giờ, hãy nhìn bạn đang làm gì. Bạn chỉ uốn nắn mình theo sự thách thức. Bạn không đang trả lời nó. (Cười) Làm sao bạn trả lời nó đây, thưa bạn ?

Người hỏi : (Không nghe được)

KRISHNAMURTI : Chúng ta đã qua tất cả mọi thứ đó, thưa bạn. Bạn có vui lòng cho những diễn giả hai phút ?

Bây giờ, cái gì là sự trả lời ? Tôi đã sống một cuộc sống manh mún, hủy hoại, tan nát và bây giờ tôi phải sống – bây giờ sự thách thức đặt ra cho tôi là : "Tôi có thể sống mà không có bất kỳ sự chia mảnh nào chăng ?" Đó là sự thách thức của tôi. Bây giờ làm sao tôi đáp ứng nó ? Tôi đáp ứng nó bằng cách nói, "Tôi thật sự không biết" – đúng không ? Tôi thực sự không biết. Tôi không cố giả vờ biết. Tôi không giả vờ nói, "Vâng, đây là sự trả lời." Khi một thách thức đặt cho bạn, một thách thức mới, sự đáp ứng phản xạ, sự đáp ứng đúng là khiêm tốn : "Tôi không biết." Đúng không ? Nhưng bạn không nói thế. Bạn có thể nói thành thật rằng bạn không biết ? Bạn có thể, tốt. Bấy giờ bạn hiểu cái cảm nhận "tôi không biết" là sao ?

Người hỏi : (Không nghe được)

KRISHNAMURTI : Chớ trả lời quá nhanh, hãy tìm ra. Hãy sử dụng những tế bào óc của bạn.

Người hỏi : Tôi không có cách gì tìm ra. Tôi không biết và tôi không biết cách nào tìm ra.

KRISHNAMURTI : Bây giờ hãy đợi. Tôi không biết – đúng không ? Bây giờ cái gì là trạng thái của tâm thức – xin hãy theo dõi nó, hãy lắng nghe một cách yên lặng – cái gì là trạng thái của tâm thức nó nói rằng "Tôi thực sự không biết" ?

Người hỏi : Không có…

KRISHNAMURTI : Ồ, chúng ta ở đây. Các bạn quá trì trệ.

Người hỏi : Tôi không biết.

KRISHNAMURTI : Ồ, các bạn rất không trưởng thành, như trẻ em trong lớp ! Đây là một câu hỏi rất nghiêm túc chúng ta đã hỏi và các bạn chỉ ném những lời vào đó, các bạn thậm chí không có khiêm tốn để nghe và tìm ra cho chính các bạn.

Người hỏi : Không dễ, tôi không biết.

KRISHNAMURTI : Khi chúng ta nói, khi bạn nói, như vị kia vừa nói bây giờ, ông không biết, cái gì là trạng thái tâm thức đã trả lời "tôi không biết" ?

Người hỏi : Chờ đợi.

KRISHNAMURTI : Thưa bạn, bạn bao nhiêu tuổi ?

Người hỏi : (Không nghe được)

KRISHNAMURTI : Ồ, thưa bạn. Khi tôi nói "Tôi không biết", tôi thực sự không biết. Nhưng tôi chờ đợi tìm ra, hay chờ đợi ai đó nói cho tôi – đúng không ? Tôi đang chờ đợi. Bởi thế khi tôi nói "Tôi không biết", đó không phải là một sự kiện hiện thực rằng tôi không biết, bởi vì tôi hy vọng rằng ai đó sắp nói cho tôi, hay tôi sẽ tìm ra. Bạn theo dõi điều này chứ ? Vâng. Bấy giờ bạn chờ đợi, phải không ? Tại sao bạn chờ đợi ? Ai sắp nói cho bạn ? Trí nhớ của bạn ư ? Nếu trí nhớ của bạn sắp nói cho bạn, bạn lại rơi vào cùng vết cũ. Thế thì bạn chờ đợi cái gì ? Thế nên bạn nói "Tôi không chờ đợi" – bạn theo dõi chứ ? – không có chờ đợi. Không có "trong khi chờ đợi" – bạn theo dõi điều này chứ ? Tôi tự hỏi bạn có theo không. Thế nên khi bạn nói "Tôi không biết", nghĩa là không có ai biết – đúng không ? Bởi vì nếu có ai biết, nó sẽ nói cho tôi từ sự phân mảnh – phải không ? Thế nên tôi không biết, bởi thế không có chờ đợi, không có trả lời – đúng chứ ? Vậy tôi không biết. Bấy giờ tôi tìm ra trạng thái tâm thức nói "Tôi không biết" là cái gì – bạn theo dõi nó chứ ? Nó không phải là chờ đợi, không phải là hy vọng một sự trả lời, không phải là trông mong vào trí nhớ, thẩm quyền nào đó, nó dừng dứt – tất cả cái đó đã ngừng lại. Đúng không ? Thế nên tâm thức – hãy theo nó từng bước một – thế nên tâm thức là yên lặng khi đối mặt với thử thách mới. Tôi không biết bạn có gặp cái này chăng ? (Không, không. Bạn không hiểu ?)

Bạn biết khi bạn gặp một trái núi tuyệt vời, cái đẹp, chiều cao của nó, sự uy nghi, sự trong sạch của nó, nó bắt bạn phải im lặng, phải không ? – điều này có thể kéo dài một giây nhưng sự rất vĩ đại của nó làm bạn im lặng. Và một giây sau mọi phản ứng bắt đầu. Bây giờ nếu bạn nhìn sự thách thức theo cách như vậy – nhưng bạn không làm thế bởi vì tâm thức bạn cứ huyên thiên – thế là bạn không thấy sự quan trọng hay mức độ của câu hỏi này, đó là : tôi có thể sống (sống nghĩa là bây giờ, không phải ngày mai hay hôm qua, hay một giây sau hay một giây trước) tôi có thể sống không có phân mảnh chăng ? Đây là một câu hỏi bao la – phải không ? Tại sao bạn không im lặng ?

Người hỏi : Bởi vì tôi muốn sống không phân mảnh.

KRISHNAMURTI : A – thế nghĩa là gì ?

Người hỏi : Tôi muốn tìm ra nó.

KRISHNAMURTI : Thế nghĩa là gì ? Hãy đi vào nó. Bạn không thấy sự mênh mông của câu hỏi. Tất cả điều bạn muốn làm là đi vào trạng thái khác, bởi thế bạn không thể thấy tầm cỡ của câu hỏi. Tại sao bạn không thể ? Hãy theo đuổi nó. Bạn thấy nó, khi bạn thấy một ngọn núi phi thường, óng ánh tuyết trong bầu trời xanh trong trẻo với những bóng lớn, sâu, và im lặng tuyệt đối. Tại sao bạn không thấy điều này theo cùng cách như vậy. Bởi vì bạn muốn sống trong kiểu cũ. Bạn không quan tâm với sự thấy nghĩa toàn vẹn của câu hỏi ấy, mà bạn nói, "Trời ơi, hãy nói nhanh cho tôi làm sao đến đó."

Người hỏi : (Không nghe được)

KRISHNAMURTI : Bạn không hiểu câu hỏi ? Bạn không thấy tầm cỡ của câu hỏi này bởi vì bạn muốn đạt đến nó, có nó, bạn tham lam. Thế nên sự tham lam của bạn ngăn không cho bạn thấy sự bao la của nó. Thế thì cái gì là quan trọng ? (Hãy theo nó từng bước) Không phải sự bao la mà tham lam của bạn. Tại sao bạn tham lam – về cái gì mà bạn không hiểu một chút nào ? (Bạn chớ bực, có phải tôi cũng nói giống như con gái bạn ?)

Người hỏi : Rất tốt !

KRISHNAMURTI : Bây giờ, hãy thấy tại sao. Tại sao bạn tham, khi thậm chí bạn không hiểu cái gì bao hàm trong nó ? Thế nên bạn nói, "Tôi ngu ngốc làm sao khi tham lam một cái gì tôi không biết nó nghĩa là gì" – đúng chứ ? Thế thì điều tôi phải làm không phải là cứ tham lam, mà tìm ra những hàm ý, cái đẹp, chân lý, sự đáng yêu của cái đó. Tại sao bạn không làm như vậy, mà cứ nói "Tôi phải có nó" ?

Thế là bạn đáp ứng với một câu hỏi mới, một thách thức mới, từ cái cũ không thay đổi. Tham lam là từ cái cũ. Thế nên có thể cắt đứt quá khứ một cách toàn triệt không ? Bạn hiểu chứ ? Chính quá khứ là manh mún, nó đem lại sự phân mảnh, làm bể vỡ đời sống. Thế nên câu hỏi của tôi là : có thể thoát khỏi quá khứ một cách hoàn toàn, để cho tôi có thể sống với kỹ thuật ? Tôi không biết bạn có theo dõi điều này ? Tôi có thể thoát khỏi quá khứ, tôi có thể thoát khỏi việc là một người Ấn giáo, Phật giáo, Hồi giáo, Thiên Chúa giáo, hay cái gì khác ? Không phải "tôi có thể chăng" ; tôi phải như vậy. Thật ngu ngốc cho tôi khi tôi thuộc về giai cấp nào đó, tôn giáo nào đó, nhóm đoàn nào đó. Nó ra khỏi. Không có thời gian để nghĩ về nó như bạn gợi ý. Nó đã ra khỏi – bạn theo dõi chứ ? Thế nên có thể đoạn tuyệt với quá khứ một cách trọn vẹn ; nếu bạn có thể làm điều đó trong một chiều hướng thì bạn có thể làm điều đó một cách toàn bộ. Đúng chứ ? (Ồ, không, bạn không thấy.)

Thế nên bạn có thể, từ giây phút này, thoát khỏi trọn vẹn quốc tịch bạn, truyền thống bạn, văn hóa bạn, quá khứ bạn ? Nếu bạn không thể,

bạn sống trong sự phân mảnh, và do đó đời sống cứ mãi mãi trở thành một chiến trường. Và không có ai đến giúp bạn trong việc này. Không guru, không xã hội nào, không ai giúp bạn làm điều đó. Và trong thâm tâm, bạn nhất định biết điều này. Phải không, các bạn ? Thế nên tư tưởng luôn luôn cũ kỹ – đúng không ? Hãy khám phá điều này cho chính bạn, chớ lập lại theo tôi – hãy khám phá nó. Và bạn thấy điều bạn đã khám phá là phi thường làm sao. Thế nên nếu bạn khám phá điều này – rằng tư tưởng thực sự cũ kỹ – bấy giờ tất cả quá khứ – những Shankara, những Phật, đức Christ, toàn bộ quá khứ qua đi. Không ư ? Nhưng bạn không khám phá nó. Bạn không nỗ lực khám phá nó ; bạn không muốn khám phá nó.

Người hỏi : Không, thưa ngài, có sự sợ hãi phải mất mát.

KRISHNAMURTI : Tốt, mất mát, dù sao thì bạn cũng đang mất mát !

Người hỏi : Không mất hết.

KRISHNAMURTI : Nhưng bạn đang mất mát. Bạn đang nói gì ? Bạn mất mát kinh khủng. Chỉ người mất mát là mãi mãi ở trong xung đột. Bạn mất mát, nhưng bạn không nhận ra rằng bạn đang mất mát. Thế nên tư tưởng luôn luôn cũ ; bấy giờ cái gì thấy cái gì mới ? Bạn hiểu chứ ? Tư tưởng thì luôn luôn cũ – xin hãy theo dõi cẩn thận – khi Shankara nói điều gì, tư tưởng của ông đã cũ – bạn có hiểu không ? Bởi thế điều ông nói không bao giờ mới, ông lập lại trong hệ thống từ của riêng ông điều gì ông đã nghe, và bạn lập lại nó theo ông. Thế nên tư tưởng không bao giờ mới và không bao giờ có thể mới, và sống bây giờ, mỗi ngày là cái gì hiện tại sinh động ; nó luôn luôn sinh động, trong hiện tại. Bởi thế khi bạn cố gắng hiểu hoạt động trong hiện tại với quá khứ, nó là tư tưởng, bấy giờ bạn chẳng hiểu nó chút nào ; bấy giờ có phân mảnh, và đời sống trở thành xung đột. Thế nên bạn có thể sống trọn vẹn đến độ chỉ có cái hiện tại sinh động bây giờ ? Và bạn không thể sống như vậy nếu bạn không hiểu và do đó cắt đứt mình hoàn toàn khỏi quá khứ, bởi vì chính bạn là quá khứ. Bạn thấy bạn không may mắn nếu tiếp tục chỉ nghe là – nếu năm tới tôi đến bạn sẽ lập lại cùng ngón nghề cũ kỹ ấy.

Người hỏi : Thưa ngài, nếu chúng ta không ở trong quá khứ mà ở trong hiện tại, nó cũng không trở thành quá khứ và tương lai – làm thế nào chúng ta biết chúng ta đúng ?

KRISHNAMURTI : Bạn không phải chắc chắn là bạn đúng – hãy sai lầm ! Tại sao bạn sợ bạn đúng hay sai ? Nhưng câu hỏi của bạn không vững chắc chút nào vì bạn chỉ nói, bạn chỉ lý thuyết hóa. Bạn nói, “Nếu điều này xảy ra, điều kia sẽ xảy ra.” Nhưng nếu bạn đem nó vào hành động bấy giờ bạn sẽ biết không có cái gì là “đi sai” như vậy cả.

Người hỏi : Thưa ngài, khi chúng tôi về đến nhà chúng tôi thấy những đứa con và quá khứ lại đến.

Người hỏi : Shankara có thể đã đi.

KRISHNAMURTI : Tôi hy vọng điều đó đã đi. Shankara có thể đã đi nhưng những đứa trẻ còn ở lại. (Cười) Những đứa trẻ là quá khứ sao ? Chúng là quá khứ theo một nghĩa. Và chúng là những con người đang sống, bạn có thể giáo dục chúng sống một cách trọn vẹn, như chúng ta đã nói ?

Người hỏi : Đúng vậy, thưa ngài, ngài đã trả lời điều đó, cám ơn.

KRISHNAMURTI : Điều đó nghĩa là tôi phải giúp đỡ chúng cho chúng được thông minh, giúp đỡ chúng cho chúng nhạy cảm, bởi vì tính nhạy cảm, nhạy cảm cao độ là trí thông minh cao nhất. Thế nên nếu không có trường chung quanh bạn, bạn phải giúp chúng ở nhà để nhạy cảm, để nhìn những cái cây, để nhìn những đóa hoa, để nghe những con chim, để trồng cây nếu bạn có một cái sân – hay nếu bạn không có sân, thì để có một cái cây trong chậu và nhìn nó, để yêu quý nó, tưới cho nó, không làm rách lá nó. Và vì trường học không muốn chúng nhạy cảm, có giáo dục, thông minh (trường học chỉ hiện hữu để thi cử và kiếm việc làm) bạn phải giúp đỡ chúng ở nhà, giúp đỡ chúng bàn luận với bạn, tại sao bạn đến một đền chùa, tại sao bạn làm lễ này, tại sao bạn đọc Kinh thánh, kinh Gita – bạn theo dõi chứ ? – để cho chúng hỏi bạn mọi lúc, để cho bạn hay ai khác không trở thành một thẩm quyền. Nhưng tôi e rằng bạn sẽ không làm điều nào bởi vì khí hậu, thực phẩm, truyền thống thì quá nhiều cho bạn, khiến bạn trượt lại và sống một cuộc sống xấu xí kinh khủng. Nhưng tôi nghĩ, nếu bạn có năng lượng, đam mê, đó là cách duy nhất để sống.

MADRAS
12 tháng Giêng 1968

CHÂU ÂU
VI
Bảy cuộc Nói Chuyện ở Saanen, Thụy Sĩ

1
CÁI GÌ LÀ SỰ QUAN TÂM HƠN HẾT CỦA BẠN ?

Đam mê và mãnh liệt cần thiết. Cái bên trong và bên ngoài, chúng có thể bị phân chia ?

Cái gì là quan tâm hàng đầu, ý định sâu xa, lâu dài của bạn ? Tôi nghĩ người ta cần khám phá điều đó cho chính mình. Bạn phải tìm ra nó và liên hệ nó với mọi hoạt động của đời sống hàng ngày.

Người ta có thể quan tâm đến thế giới như nó hiện là, với bạo động, hỗn loạn kinh khủng, những phân chia chính trị, và sự bại hoại – nó là cái chết, không chỉ bên ngoài mà còn bên trong. Khi tự mình khám phá sự quan tâm sâu xa của mình, người ta có thể tìm ra mối tương quan của mình với người khác, theo sự quan tâm ấy. Nếu sự quan tâm là mơ hồ, bề mặt, tùy thuộc vào quang cảnh chung quanh và ngọn gió thổi theo bất kỳ chiều nào, bấy giờ những hoạt động của chúng ta cả ngoài lẫn trong, sẽ bất chợt tình cờ, không có ý nghĩa gì. Trong những buổi nói chuyện và thảo luận này, bạn nên tìm ra cái gì là sự quan tâm chính của bạn, bạn có thực sự quan tâm đến thế giới và vị trí của bạn trong thế giới, đến tương quan với người khác, những mối tương quan chính trị, kinh tế, xã hội và tôn giáo không ? Cái gì là quan tâm sâu xa, chính yếu của bạn trong đời sống ? Đó là kiếm tiền, uy tín, an ninh ? Xin hãy nghe cẩn thận điều này. Nếu đó là sự quan tâm đích thực, trọng yếu, dai dẳng của bạn, bấy giờ bạn phải thấy những hậu quả của một mối quan tâm như vậy. Hay sự quan tâm của bạn, khi xem xét thế giới và tương quan của bạn với nó, là không chỉ thay đổi chính bạn mà còn thay đổi thế giới quanh bạn ? Bấy giờ bạn cũng phải thấy những hàm ý của điều này. Hay bạn muốn thiết lập một tương quan cá nhân với người khác trọn vẹn, toàn thể đến độ không có xung đột : bấy giờ bạn cũng phải thấu hiểu những hậu quả của điều này. Có lẽ sự quan tâm của bạn là cái gì khó khăn hơn : cố gắng tìm ra cái gì là vị trí của tư tưởng, như cái đo lường được và cái vô lượng. Để khám phá ra sự quan tâm của chúng ta nằm trong chiều hướng nào, chúng ta phải sẵn sàng hiến mình trọn vẹn cho nó, và không chỉ chơi đùa với nó, chấp nhận hay bác bỏ nó một cách tình cờ theo hoàn cảnh, theo ảnh hưởng của môi trường và sở thích của chúng ta. Nếu chúng ta chuẩn bị đi vào điều này một cách trọn vẹn, bấy giờ chúng ta có thể thiết lập một mối tương quan giữa chúng ta

với thế giới, với người lân cận và với bạn bè thân thiết của chúng ta.

Đó là điều chúng ta định làm trong suốt những tuần này, để tìm ra khả năng và quan tâm chính yếu của chúng ta nằm ở đâu, và sự quan tâm đó là đơn độc hay liên hệ với tất cả mọi người. Nếu nó là đơn độc và bạn đang tìm kiếm sự hưởng thụ riêng của bạn, sự cứu rỗi riêng của bạn, sự an toàn riêng của bạn, một địa vị tốt trong thế giới, bấy giờ trong sự cùng nhau nói chuyện này, chúng ta sẽ có thể tìm ra một quan tâm như vậy có sự vững chắc nào không, có ý nghĩa nào không. Nhưng sự quan tâm của bạn, mục tiêu sâu xa của bạn có thể là để tìm ra làm sao sống một đời sống hoàn toàn khác. Thấy những sự vật như chúng là, sự bạo lực, hung hãn, sự thù địch và thù hận, sự bại hoại và hỗn loạn cùng cực, mục đích của bạn là tìm ra tâm thức con người, tâm thức của bạn, tâm thức của mỗi chúng ta có thể nào thay đổi trọn vẹn, để cho với tư cách một con người, bạn không chỉ đem lại một cuộc cách mạng tận gốc trong bản thân bạn mà còn ở bên ngoài – mặc dù cuộc cách mạng bên ngoài và cuộc cách mạng bên trong thì không tách lìa.

Chúng ta không nói đến cuộc cách mạng vật lý : bạo lực, bom, giết người nhân danh hòa bình. Đó hoàn toàn không phải là cách mạng ; đó chỉ là sự hủy diệt nông nổi và trẻ con.

Tôi không biết bạn có quan sát bạo lực trên khắp thế giới chưa. Thế hệ trẻ ban đầu tặng hoa cho mọi người, sống trong một thế giới của “đẹp đẽ” và tưởng tượng ; khi không có điều đó, họ dùng chất kích thích, họ trở nên bạo lực, và bây giờ chúng ta sống trong một thế giới bạo lực hoàn toàn. Bạn có thể thấy điều này ở Ấn Độ, Trung đông và Mỹ.

Càng già đi những khả năng của chúng ta càng cùn lụt, thế giới cũng quá nhiều đối với chúng ta. Thế nên, cần thiết mỗi chúng ta phải tìm ra mục tiêu, ý định, quan tâm chính của mình. Một khi chúng ta đã khám phá nó, chúng ta có thể thảo luận về nó, bấy giờ chúng ta có thể cùng nhau hành trình, cho rằng sự quan tâm của bạn và của diễn giả là như nhau, bởi vì diễn giả biết chính xác ý định, ước muốn, quan tâm của nó, và nếu sự quan tâm của bạn là cái gì hoàn toàn khác, bấy giờ sự tương quan của chúng ta trở nên khó khăn. Tuy nhiên, nếu sự quan tâm của bạn là hiểu thế giới này trong đó những con người chúng ta – không phải là những kỹ thuật gia – đang sống, bấy giờ chúng ta có thể thiết lập một tương quan và cùng nhau nói hết những sự việc – cùng nhau chúng ta có thể có một cuộc đi. Nếu khác đi, những nói chuyện và bàn luận này sẽ có rất ít ý nghĩa.

Xin nhớ cho điều ấy, dù các bạn ngồi đây cho một ngày nghỉ giữa núi non, đồi và suối và sự tiêu khiển du lịch, mặc dù mọi cái đó, chúng ta có cơ hội ngồi với nhau trọn một giờ. Bạn biết đó, khá thú vị được ngồi cùng nhau trong một giờ và nói những vấn đề của chúng ta mà không làm bộ kiểu cách, không đạo đức giả, và không khoác bên ngoài một vẻ lố bịch nào. Có trọn một giờ cùng nhau thì thực sự phi thường, bởi vì hiếm khi chúng ta ngồi lại và thảo luận những vấn đề nghiêm túc với ai đó trong suốt một giờ. Bạn có thể đến chỗ làm trọn một ngày, nhưng có ý nghĩa lớn lao hơn nhiều khi dùng sáu mươi phút hay hơn để cùng nhau truy tìm, khảo sát một cách nghiêm túc những vấn nạn con người một cách lưỡng lự, thử nghiệm và với sự yêu mến lớn lao, không cố gắng đặt để một ý kiến lên người khác ; bởi vì chúng ta không làm việc bằng những ý kiến, ý tưởng hay những lý thuyết.

Chúng ta quan tâm đến việc thiết lập một tương quan với nhau, và điều ấy chỉ có thể xảy ra nếu chúng ta biết những quan tâm lẫn nhau của chúng ta, và những quan tâm ấy nằm ở sâu bao nhiêu, và năng lượng nào chúng ta có để giải quyết những vấn đề chính yếu của đời sống chúng ta. Đời sống chúng ta thì không khác với phần còn lại của thế giới : chúng ta là thế giới. Tôi không nghĩ ai trong chúng ta đã thấu hiểu, một cách sâu xa và liên tục, rằng chúng ta là thế giới và thế giới là chúng ta. Điều này phải được ăn rễ sâu vào trong chúng ta. Chúng ta đã tạo ra cơ cấu xã hội này, theo tham muốn của chúng ta, theo tham vọng, ghen tỵ của chúng ta, và nếu chúng ta muốn thay đổi xã hội trước tiên chúng ta phải tự thay đổi mình ; đó vó vẻ là một cách căn bản, giản dị cho toàn bộ vấn đề. Nhưng chúng ta nghĩ rằng bằng thay đổi cơ cấu bên ngoài của xã hội, bằng cách ném bom, bằng biểu quyết chính trị và đại loại, chúng ta sẽ đều trở nên những con người hoàn hảo ; tôi e rằng chúng chẳng tác dụng. Và để thấu hiểu rằng chúng ta là thế giới, không phải như một tuyên bố lời nói hay một lý thuyết, mà để thực sự thấy nó trong lòng ta, thì thật khó, bởi vì giáo dục, văn hóa, của chúng ta đã nhấn mạnh đến hiện thể chia tách của chúng ta với thế giới ; như những cá nhân chúng ta có một trách nhiệm với chính chúng ta và không phải với thế giới còn lại, như những cá nhân chúng ta tự do làm điều chúng ta thích, trong phạm vi lý trí. Nhưng chúng ta không phải tuyệt đối là những cá nhân ; chúng ta là kết quả của văn hóa mà chúng ta sống trong đó. Một cá nhân nghĩa là một thực thể không bị phân mảnh, nó là toàn thể ; chúng ta không như vậy. Chúng ta bị bể nát, phân mảnh, trong một trạng thái mâu thuẫn ở ngay trong chúng ta, thế nên chúng ta không phải là những cá nhân. Thế thì, thấy mọi điều này, cái gì là sự quan tâm chính của chúng ta trong đời sống ?

Các bạn phải cho mình thời gian để nghĩ ra. Chúng ta hãy bình lặng ngồi cùng nhau và tìm ra. Có phải các bạn có quá nhiều vấn đề, kinh tế, xã hội, vấn đề tương quan con người và bạn muốn giải quyết chúng toàn bộ và trọn vẹn ? Có phải bạn muốn sống hòa bình trong một thế giới ồn ào, bại hoại và bạo lực ? Hay quan tâm của bạn nằm trong chiều hướng cải cách xã hội và bạn dấn thân vào chuyện đó ? Và nếu vậy, bấy giờ cái gì là sự tương quan của bạn với xã hội đó ? Hay bạn quan tâm tìm ra giới hạn của tư tưởng ? Tư tưởng thì bị giới hạn, dù cho nó có hợp lý luận, dù cho nó có khả năng ; tư tưởng cũng sáng chế và thực nghiệm, sản xuất ra những vật lạ lùng về kỹ thuật, nhưng nó vẫn giới hạn. Bạn có muốn tìm ra cái gì hơn thế nữa, cái gì vượt khỏi tư tưởng – cái đo lường được và cái không thể đo lường ? Bạn phải nhìn vào mọi vấn đề này.

Người hỏi : Ngài nói rằng chúng ta chỉ cần có một quan tâm chánh yếu ? Chẳng lẽ chúng ta không nên quan tâm đến nhiều thứ, chiến tranh, ô nhiễm và vân vân ? Chắc ngài cũng ý thức đến những điều có chứ, thưa ngài ?

KRISHNAMURTI : Thưa bạn, khi có một quan tâm chính trong đời bạn, bấy giờ bạn ý thức đến mọi sự. Khi bạn quan tâm đến trật tự, đó không chỉ là trật tự trong chính bạn mà cả trật tự trong thế giới. Bạn không muốn những cuộc chiến tranh ; bạn cảm nhận cho những người ấy bởi vì họ không có trật tự. Bạn biết điều gì đang xảy ra, bởi thế bạn rất quan tâm với nạn ô nhiễm, nghèo đói và chiến tranh.

Những cuộc chiến tranh được tạo ra bởi những quốc tịch, những chính phủ, những chính trị gia, bởi phân chia tôn giáo thành những tông phái và mọi thứ như vậy. Quan sát mọi cái đó, tôi muốn trật tự, không chỉ trong bản thân tôi, mà còn trong thế giới. Và khi muốn trật tự, tôi phải tìm ra trật tự trong mọi thứ quanh tôi, nghĩa là tôi phải làm việc cho trật tự, hiến dâng cho trật tự, đam mê trật tự. Nghĩa là tôi không có quốc tịch, bạn có theo dõi không, thưa bạn ? Vô trật tự là bạo lực, thế nên tôi phải tìm ra làm thế nào chấm dứt trọn vẹn mọi bạo lực trong tôi.

Người hỏi : Ngài có tin vào những cuộc biểu tình ?

KRISHNAMURTI : Bạn đi lên và đi xuống đường phố với một nhóm người biểu lộ phản đối chiến tranh Việt Nam. Bạn muốn chấm dứt chiến tranh tại Việt Nam hay bạn muốn chấm dứt tất cả những cuộc chiến tranh ? Bạn có thể biểu tình để chấm dứt tất cả những cuộc chiến tranh hay bạn chỉ có thể biểu tình để chấm dứt riêng một cuộc chiến tranh ? Hãy nghĩ về điều này, đặt tất cả lòng bạn vào đó. Tôi có thể biểu tình chống một cuộc chiến riêng biệt, nhưng khi tôi quan tâm tới sự chấm dứt một cuộc chiến, không chỉ bên ngoài mà cả ở trong tôi, làm sao tôi có thể biểu tình với một nhóm người ? Bạn cũng muốn chấm dứt mọi cuộc chiến tranh như tôi chứ ? Bạn có hiểu không ? Nghĩa là không có

quốc tịch, không có biên giới, không có những khác biệt ngôn ngữ, không có những phân chia tôn giáo – mọi thứ đó. Không, thưa bạn, bạn không thể biểu tình, bạn phải sống nó. Và khi bạn sống nó, bản thân điều đó là một sự biểu tình.

Người hỏi : Thương yêu và chân lý không đem lại trật tự sao ?

KRISHNAMURTI : Nhưng bạn có biết thương yêu là gì, thưa bạn ? Bạn có biết chân lý là gì ? Bạn có thể thương yêu nếu bạn ghen tỵ, tham lam, tham vọng ? Và chân lý phải chăng là cái gì chấp chặt, cứng đọng, hay nó là cái gì sống, sinh khí, chuyển động, không có con đường nào để vào. Bạn phải tìm ra mọi điều này cho chính bạn.

SAANEN
18 tháng Bảy 1971

2
TRẬT TỰ

Chỉ tâm thức biết sự vô trật tự. Trạng thái "không biết". Tự ngã là phần của văn hóa, nó là vô trật tự.

Chúng ta đang nói về trật tự. Trong một thế giới quá rối bời và phân chia, trong một thế giới quá bạo lực và tàn nhẫn, giá như người ta nghĩ rằng quan tâm chính của chúng ta là đem lại trật tự này, không chỉ trong chúng ta mà cả ở bên ngoài.

Trật tự không phải là thói quen ; thói quen trở nên tự động và mất mọi sức sống của nó khi con người chỉ trở nên trật tự theo cách máy móc. Trật tự, như chúng ta nói đây, không chỉ bao trùm đời sống riêng biệt của chúng ta mà còn mọi đời sống quanh chúng ta, bên ngoài, trong thế giới, và sâu xa bên trong. Bây giờ ý thức sự vô trật tự này, sự mê mờ rối rắm này, làm thế nào người ta đem lại trật tự trong chính mình mà không có bất kỳ xung đột nào và không trở nên quen thuộc, một lề thói, máy móc và loạn thần ? Người ta đã quan sát những người rất trật tự kia ; họ có một sự cứng cỏi nào đó, họ không có sự mềm dẻo ; họ không nhanh nhẹn và trở nên cứng rắn, ích kỷ, bởi vì họ theo một khuôn mẫu riêng biệt mà họ cho là trật tự ; và dần dần điều đó trở thành một trạng thái loạn thần. Thế nên ý thức rằng loại trật tự này (thực chất là vô trật tự) sẽ trở nên máy móc và dẫn đến loạn thần, tuy nhiên người ta cũng cảm thấy phải có trật tự trong đời sống của mình. Bấy giờ làm thế nào nó xảy đến ? Đó là điều chúng ta sắp cùng nhau xem xét sáng nay.

Người ta phải có trật tự vật lý. Thiết yếu phải có một thân thể có kỷ luật tốt, nhạy cảm, cảnh giác, bởi vì điều đó phản ứng trên tâm thức. Và làm sao người ta có một cơ thể nhạy cảm cao độ, nó không trở nên khô cứng, bị ép buộc vào trong một khuôn mẫu đặc thù – cái mà tâm thức nghĩ là trật tự và ép thân thể tuân thủ. Đây là một trong những vấn đề.

Bấy giờ phải có trật tự trong toàn bộ tâm thức, trí óc. Tâm thức là khả năng hiểu, quan sát một cách hợp luận lý, lành mạnh, khả năng vận hành toàn bộ, vẹn toàn, không manh mún, không vướng mắc trong những tham muốn, những mục tiêu và những ý định mâu thuẫn. Làm thế nào toàn bộ tính cách này của tâm thức có trật tự toàn diện, trật tự thân tâm mà không tuân thủ, gò ép theo một kỷ luật do tư tưởng chế tạo ra ?

Trước tiên hãy thấy sự khó khăn của chúng ta, cái gì bao gồm trong tất cả điều này. Người ta phải có trật tự ; điều này tuyệt đối căn bản. Có trật tự của thế hệ trước, nó thực sự là vô trật tự toàn diện khi người ta quan sát những hoạt động của nó ở khắp thế giới, trong kinh doanh, trong tôn giáo, trong trường kinh tế, giữa những quốc gia và khắp nơi ; có vô trật tự toàn diện.

Phản ứng với cái đó có xã hội bi quan, thế hệ trẻ, làm gần như ngược với thế hệ già, nó cũng là vô trật tự – phải thế không ? Một phản ứng là vô trật tự. Và làm thế nào tâm thức, với tất cả tinh tế của tư tưởng, với tất cả những hình ảnh do tư tưởng tạo ra, những hình ảnh nó đã xây lên về người khác và những hình ảnh về chính nó, những hình ảnh của "cái đang là" và "cái nên là" (bởi thế mà sống trong một trạng thái mâu thuẫn), làm thế nào một tâm thức như vậy có trật tự trọn vẹn, toàn thể bên trong chính nó, để cho không có manh mún, không có phản ứng với một khuôn khổ và không có mâu thuẫn của những đối nghịch mà từ đó sẽ sanh ra bạo lực ? Bây giờ, thấy mọi điều này, làm sao tâm thức của bạn có trật tự trọn vẹn, toàn thể trong hành động và trong tư tưởng, trong mỗi chuyển động tâm lý và sinh lý ?

Những người tôn giáo đã nói rằng bạn chỉ có thể có trật tự bằng niềm tin vào một đời sống cao hơn, bằng niềm tin vào Thượng Đế, tin vào cái gì bên ngoài và bạn phải tuân thủ, chỉnh hợp, bắt chước làm theo niềm tin đó ; rằng nhờ kỷ luật bạn phải cưỡng bách toàn bộ bản chất của bạn và thay đổi cơ cấu của tinh thần cũng như trạng thái sinh lý của bạn. Và có một nhóm các nhà tính tình học nói rằng môi trường bắt buộc bạn cư xử ; nếu bạn cư xử không thích hợp thì nó sẽ hủy hoại bạn. Và người ta sống theo cách đó, theo niềm tin riêng biệt của họ, dù là niềm tin tôn giáo hay xã hội, kinh tế.

Mặc dù sự phân chia này trong thế giới, mâu thuẫn trong chúng ta cũng như trong xã hội, người ta đều nói phải có trật tự trong thế giới ; nhà quân sự nói vậy và những tu sĩ cũng nói vậy. Và trật tự có phải là máy móc ? Trật tự có thể được đem lại bằng kỷ luật ? Trật tự có thể được đem lại bằng tuân thủ, bắt chước và kiềm chế ? Hay, có một trật tự chẳng ăn nhằm gì đến kỷ luật, đến kiềm chế như chúng ta biết, chẳng ăn nhằm gì với tuân thủ, chỉnh hợp, và vân vân ?

Chúng ta hãy nhìn vào toàn bộ ý tưởng kiểm soát, kiềm chế này và tìm ra nó có đem đến trật tự hay không (nó không có nghĩa là chúng ta nói để chống lại sự kiềm chế). Chúng ta đang cố hiểu ; và nếu chúng ta hiểu, chúng ta có thể khám phá cái gì hoàn toàn khác. Tôi hy vọng các bạn đều theo dõi điều này và các bạn cũng quan tâm và đam mê cũng như tôi. Rốt cuộc là vô ích nếu chỉ nghe một cách ngẫu nhiên ý tưởng lý thuyết nào đó ; chúng ta không bàn luận những lý thuyết hay giả thuyết ; chúng ta đang quan sát thực tế cái đang diễn tiến, thấy cái gì sai. Chính nhận thức của việc thấy cái gì là sai, đó là chân lý. Bạn có hiểu không ?

Bây giờ cái gì bao hàm trong kiểm soát, kiềm chế ? Tất cả văn hóa, tất cả giáo dục của chúng ta và sự nuôi dưỡng trẻ em của chúng ta đặt nền trên đó ; và trong chúng ta có sự thôi thúc phải kiềm chế. Bây giờ cái gì bao hàm trong đó ? Chúng ta không bao giờ tự hỏi tại sao chúng ta cần kiềm chế ? Bây giờ chúng ta hãy đi vào câu hỏi này. Kiềm chế bao gồm một người kiềm chế và cái được kiềm chế. Xin bạn hãy chú ý điều này. Tôi tức giận và tôi phải kiềm chế sự tức giận của tôi ; và nơi nào có kiềm chế, nơi đó có xung đột ; "tôi phải" và "tôi không phải". Và xung đột hiển nhiên làm méo mó tâm thức. Một tâm thức mạnh khỏe khi nó không có chút nào xung đột ; bấy giờ nó có thể vận hành không có bất kỳ ma sát nào và một tâm thức như vậy là một tâm thức lành mạnh, trong sáng, nhưng kiềm chế khước từ điều đó, bởi vì trong kiềm chế có xung đột và mâu thuẫn, có tham muốn bắt chước và tuân thủ một khuôn khổ – việc bạn nghĩ bạn phải làm. Rõ chứ ?

Thế nên kiềm chế không phải là trật tự. Hiểu điều này thì rất quan trọng. Người ta không bao giờ có thể có trật tự bằng kiềm chế, bởi vì trật tự hàm ý vận hành sáng tỏ, thấy toàn bộ, không méo mó ; nhưng ở đâu có xung đột, ở đó phải có méo mó. Kiềm chế cũng bao gồm đè nén, tuân thủ, chỉnh hợp và phân chia giữa người quan sát và cái được quan sát. Chúng ta sắp tìm ra cái gì hành động hay đem lại trật tự mà không có kiềm chế. Không phải chúng ta từ chối toàn bộ cơ cấu kiềm chế, nhưng chúng ta thấy sự sai lầm của nó và bởi thế, từ đó chân lý của

trật tự hiện bày. Chúng ta có theo nhau, không phải trên lời nói mà thực sự làm nó khi chúng ta tiếp tục đi, bởi vì chúng ta đang cố gắng sáng tạo một thế giới hoàn toàn khác, một văn hóa khác, để đem lại một con người sống mà không có ma sát. Chỉ một tâm thức như vậy, có thể sống không méo mó mới biết thương yêu là gì. Và kiềm chế trong bất kỳ hình thức nào cũng nuôi dưỡng méo mó, xung đột và một tâm thức không khỏe mạnh.

Văn hóa cổ đã nói rằng bạn phải có kỷ luật, và kỷ luật này bắt đầu khi còn nhỏ ở nhà, rồi ở trường trung học và đại học và suốt cả đời sống. Bây giờ từ “kỷ luật” nghĩa là học ; nó không có nghĩa là rèn luyện, tuân thủ, đè nén vân vân. Và một tâm thức học vào mọi lúc, thực sự ở trong một trạng thái trật tự, nhưng một tâm thức không học, nó nói “Tôi đã học rồi”, một tâm thức như vậy đem lại vô trật tự. Bản thân tâm thức chống lại bị rèn luyện, trở nên máy móc, tuân thủ và đàn áp, mọi cái này hàm ý kỷ luật. Và tuy nhiên chúng ta nói phải có trật tự. Như thế nào trật tự này hiện diện mà không có kỷ luật theo nghĩa thường chấp nhận của từ này ?

Thấy vấn đề, nó rất phức tạp, đâu là sự trả lời của chúng ta ? Nếu bạn vận dụng tâm thức bạn, nếu bạn thực sự quan tâm sâu xa vào vấn đề của câu hỏi này, không chỉ bên trong bạn mà còn bên ngoài, đâu là sự đáp ứng của bạn ? Làm sao bạn tìm thấy một sự trả lời cho sự thúc bách cần có trật tự này, cái ấy không tùy thuộc vào kiềm chế, vào kỷ luật, vào tuân thủ và nó hoàn toàn từ khước mọi thẩm quyền – nó là tự do, phải không ? Nếu có hình thức thẩm quyền nào, bấy giờ trong sự chấp nhận thẩm quyền ấy, bèn có tuân thủ, có đi theo ; và điều đó nuôi dưỡng mâu thuẫn và do đó vô trật tự.

Thế nên, không kiềm chế, theo nghĩa thường dùng của từ “kỷ luật”, và một sự từ khước toàn bộ cơ cấu và bản chất của quyền uy, cái này phủ nhận tự do. Và tuy nhiên phải có trật tự ; hãy thấy sự phức tạp của điều này. Có quyền uy của luật pháp, của cảnh sát, quyền công dân của mỗi người ; nhưng phải có tự do đối với quyền uy của những bậc trưởng lão với đức tin của họ, và quyền uy của những đòi hỏi của chính mình, kinh nghiệm, kiến thức của mình ; bởi vì tất cả những cái đó bác bỏ tự do.

Thấy hiện trạng của thế giới như nó đang là, quan sát hệ thống văn hóa, xã hội, kinh tế, tôn giáo và giáo dục của chúng ta và tương quan trong gia đình của chúng ta, chúng ta nhận ra rằng tất cả đều đặt nền trên quyền uy, thẩm quyền này. Và nó đã gây ra sự mê mờ toàn bộ, khổ đau lớn lao, những cuộc chiến tranh và sự phân mảnh của thế giới cũng như sự chia rẽ của con người. Quan sát điều này, người ta cần phải đem lại trật tự như thế nào ? Đó là vấn đề của các bạn – các bạn có hiểu không ? Bạn sẽ trả lời câu hỏi này thế nào nếu bạn thực sự quan tâm sâu xa và nồng nhiệt khi cố gắng đem lại trật tự cho đời sống bạn, cũng như ở bên ngoài ? Bạn sẽ hướng về ai – những quyển sách, những tu sĩ, những triết gia, những guru – để tìm ra làm sao sống một đời sống hoàn toàn trật tự, từ chối mọi tuân thủ, mọi quyền uy, mọi kỷ luật và kiềm chế ? Bạn phải trả lời câu hỏi này. Chúng ta đi đến vấn đề một cách tươi mới, tươi mới theo nghĩa chúng ta không biết làm sao đem lại trật tự từ sự hỗn độn này. Nếu bạn nói, trật tự phải thế này thế nọ, bấy giờ bạn phản ứng lại “cái đang là”, bạn tuyên bố điều gì chống lại “cái đang là”, một phản ứng không có gì vững chắc. Thế nên chúng ta tiếp cận vấn đề một cách mới mẻ ; chúng ta đã chỉ khảo sát sự kiện thật của cái đang tiếp diễn trong thế giới và trong chúng ta, sự kiện thật. Bây giờ chúng ta sẽ cùng nhau tìm ra trật tự là gì. Bạn đừng chấp nhận điều gì diễn giả nói, chớ hoàn toàn chắc chắn về điều này, bởi vì nếu bạn làm như vậy thì sự tương quan của chúng ta sẽ hoàn toàn thay đổi. Nhưng nếu chúng ta cùng nhau khảo sát, hoàn toàn chú tâm vào chủ đề, đó là, khi hiểu trạng thái mê mờ rối loạn trong thế giới và thấy sự vô minh trong chính chúng ta, trong mọi cuộc đời chúng ta, chúng lòe loẹt tạp sắc thế nào, thấu hiểu sự kiện thực của điều này, bấy giờ chúng ta cần sự mãnh liệt và đam mê để khám phá cái gì là trật tự.

Chúng ta đang tìm ra, trước hết, cái gì có nghĩa là học bằng cách quan sát “cái đang là” và học từ cái đó. Học ở đây là phân từ hiện tại, nghĩa là một chuyển động thường trực của việc học, không phải đã học và rồi áp dụng kiến thức ấy, nó hoàn toàn khác với cái đang học mọi lúc. Bạn có thấy sự khác nhau ? Chúng ta đang cùng nhau học ; chúng ta không chứa chấp kiến thức và rồi hành động theo kiến thức đó ; trong việc này có mâu thuẫn và do đó có kiềm chế, trong khi một tâm thức đang học thường trực thì không có quyền uy, không có mâu thuẫn, không có kỷ luật, mà chính bản thân việc học đòi hỏi trật tự. Xin hãy quan sát chính bạn. Bạn có ở trong một trạng thái học – hay chờ đợi được nói cho trật tự là gì ? Hãy xem chính bạn. Nếu bạn đang chờ đợi tìm ra từ người khác trật tự là gì, bấy giờ bạn lệ thuộc vào nhân vật ấy, cuốn sách ấy, tu sĩ ấy, cơ cấu ấy và vân vân. Trạng thái tâm thức bạn thế nào, bạn có hiểu kiềm chế và mọi hàm ý của nó, hiểu ý nghĩa đầy đủ của kỷ luật và bạn cũng trọn vẹn ý thức quyền uy sẽ kéo theo những gì ? Nếu bạn đã hiểu, bấy giờ bạn tự do ; nếu khác đi, bạn không thể học. Học nghĩa là một tâm thức tò mò, không biết, nó khao khát tìm ra, quan tâm thích thú. Tâm thức của bạn có như vậy, quan tâm thích thú ? Bạn có nói tôi không biết trật tự là gì nhưng tôi sắp tìm ra ? Tâm thức bạn có rất tò mò, đam mê và quan tâm sâu xa, và do đó sẵn sàng học, không từ người khác mà học cho chính bạn bằng hành động quan sát ? Kiềm chế và quyền uy, điều với bạn có nghĩa là kỷ luật, thì ngăn cản quan sát. Bạn có thấy điều này không ? Một tâm thức chỉ có thể học khi nó tự do, khi nó không biết, khác đi thì bạn không thể học.

Thế thì, tâm thức bạn có tự do để quan sát thế giới và quan sát chính bạn ? Bạn không thể quan sát nếu bạn nói “Cái này đúng” và “Cái kia sai”, “Tôi phải kiểm soát”, “Tôi phải đè nén”, “Tôi phải vâng lời”, “Tôi phải không vâng lời” – bạn theo dõi chứ ? Và nếu bạn nói rằng tôi phải sống một cuộc sống được chấp nhận thì bạn không thể học ; nếu bạn tuân thủ, bạn không tự do để học. Bạn có tuân thủ khi để tóc dài ? Tôi có đang tuân thủ khi tôi mặc một áo thun và quần dài ? Xin hãy tìm ra. Tuân thủ không chỉ ở khuôn khổ quốc gia, cơ cấu riêng biệt của xã hội hay ở đức tin, mà còn có sự tuân thủ trong những việc nhỏ. Và một tâm thức như vậy không có khả năng học, bởi vì đàng sau sự tuân thủ này có một cảm giác sợ hãi lớn lao ; người trẻ cũng như người già đều có nó và đó là tại sao họ tuân thủ. Nếu tất cả cái này tiếp tục, bạn không tự do để học.

Và phải có trật tự, cái gì sống động và đẹp đẽ, không phải là một vật máy móc – trật tự của vũ trụ, trật tự hiện hữu trong toán học, trật tự trong thiên nhiên, trong tương quan giữa những loài vật, một trật tự mà con người đã hoàn toàn từ khước, bởi vì trong bản thân chúng ta đang ở trong vô trật tự, nghĩa là chúng ta đang phần mảnh, mâu thuẫn, sợ hãi và mọi thứ như vậy.

Bây giờ tôi tự hỏi, và bạn tự hỏi, tâm thức có thể học được chăng, bởi vì nó không biết trật tự là gì. Nó biết phản ứng với vô trật tự, nhưng tâm thức phải khám phá nó thực sự có thể tự do để quan sát. Nói cách khác, tâm thức của bạn đang có ý thức kiềm chế, kỷ luật, thẩm quyền và sự đáp ứng thường trực của phản ứng – bạn có ý thức toàn bộ cơ cấu ấy ? Bạn có rõ mọi thứ này trong chính bạn khi bạn sống ngày này sang ngày khác ? Hay bạn chỉ rõ biết khi nó được chỉ ra cho bạn ? Xin hãy thấy sự khác biệt. Nếu bạn rõ biết toàn bộ vấn đề mê lầm, kỷ luật, kiềm chế và đè nén, nó là tuân thủ, bởi vì bạn đã và đang quan sát, sống, và xem, bấy giờ nó là của bạn ; cái kia chỉ là loại second-hand (đồ vật cũ đã xài rồi được mua lại). Bây giờ nó là gì ?

Với phần đông chúng ta, nó là loại secod-hand, bởi vì chúng ta là người thuộc loại second-hand, phải không ? Tất cả kiến thức của chúng ta là second-hand, tất cả những truyền thống của chúng ta là second-hand. Vậy thì chúng ta có ý thức rằng nó chính là tri giác trực tiếp của chúng ta, chứ không phải cái kiến thức second-hand được học từ người khác ? Bây giờ, nếu nó được học từ người khác, người ta phải lìa bỏ nó hoàn toàn, phải không ? Bạn phải lìa bỏ mọi cái đã được diễn giả nói về những hàm ý của kiềm chế, kỷ luật, quyền uy và vân vân ; bấy giờ bạn

biết rằng cái đã được chỉ ra cho bạn phải được loại bỏ hoàn toàn để học. Nếu bạn đã loại bỏ điều những người khác, kể cả diễn giả, đã nói, bấy giờ bạn đang thực sự học, phải vậy không ?

Bây giờ, chúng ta hãy cùng tìm ra trật tự nghĩa là gì. Làm sao bạn tìm ra trật tự nghĩa là gì khi bạn không biết gì về nó ? Bạn chỉ có thể làm điều này bằng cách tra hỏi trạng thái của tâm thức đang cố gắng tìm ra trật tự là gì. Tôi chỉ biết cái gì là vô trật tự, tôi quen thuộc đầy đủ với nó, toàn bộ văn hóa của vô trật tự trong xã hội hiện nay ; tôi biết nó rất rõ. Nhưng tôi không biết trật tự là gì ; tôi có thể lý thuyết hóa về nó, nhưng những lý thuyết, tưởng tượng, suy diễn không phải là trật tự ; bởi thế tôi lìa bỏ chúng. Thế nên tôi thực sự không biết trật tự là gì.

Tâm thức tôi biết rõ vô trật tự là gì, nó xảy đến như thế nào, qua văn hóa và sự điều kiện hóa của văn hóa đó và của con người ; tôi biết tất cả cái đó là vô trật tự toàn bộ. Bây giờ, tôi thực sự không biết trật tự là gì, thế thì cái gì là trạng thái của tâm thức nói tôi không biết ? Cái gì là trạng thái của tâm thức khi nó nói, "Tôi thực sự không biết ?" Đó có phải là trạng thái của tâm thức chờ đợi một sự trả lời, chờ đợi được nói cho nghe, hy vọng tìm thấy trật tự ? Nếu nó chờ đợi, mong được nói, bấy giờ đó không phải là trạng thái chúng ta đang nói đây, trạng thái không biết. Trạng thái "không biết" không chờ đợi được nói cho, nó không hy vọng một sự trả lời ; nó cực kỳ sống động, nhưng nó không biết ; nó biết vô trật tự là gì và bởi thế nó khước từ trọn vẹn. Khi một tâm thức như vậy nói, "Tôi không biết", bấy giờ nó hoàn toàn tự do. Nó đã bác bỏ sự vô trật tự và bởi vì nó tự do, nó đã tìm thấy trật tự. Bạn có hiểu điều này không ? Thật sự kỳ diệu nếu bạn đi vào nó cho chính bạn.

Tôi không biết trật tự là gì và tôi không chờ đợi bất kỳ ai nói cho tôi. Và bởi vì tâm thức tôi đã khước từ mọi sự vô trật tự, một cách toàn bộ, không nắm lại một vật gì, đã làm trống không nội dung một cách trọn vẹn, nó là tự do ; thế nên nó có khả năng học. Và khi tâm thức hoàn toàn tự do, nghĩa là không phân mảnh, bấy giờ nó ở trong một trạng thái trật tự. Bạn có hiểu điều này không ?

Bây giờ, tâm bạn có ở trong trật tự toàn thể, nếu không chớ đi xa hơn. Không ai cả, thầy, guru, bậc cứu độ, triết gia, không ai có thể dạy bạn trật tự là gì ; trong khi khước từ toàn bộ mọi thẩm quyền, bạn thoát khỏi sợ hãi, và do đó bạn có thể tìm ra trật tự là gì. Bây giờ, bạn có rõ biết tâm thức bạn, chính bạn, đời sống bạn, rõ biết đời sống hàng ngày của bạn, cuộc sống gia đình bạn, tương quan của các bạn với nhau ? Và trong đời sống ấy bạn rõ biết lề thói hàng ngày, sự đơn điệu, mệt mỏi chán nản của việc đến chỗ làm ? Bạn có ý thức những cãi lộn, những hung bạo, bạo lực, của mọi sự, chúng là kết quả của một một văn hóa vô trật tự toàn diện, đó là cuộc đời của bạn ? Bạn không thể chọn nhặt ra từ sự vô trật tự ấy cái gì bạn nghĩ là trật tự. Bạn có ý thức rằng đời bạn là vô trật tự và nếu bạn không có quan tâm, đam mê, nồng nhiệt, ngọn lửa để tìm thấy trật tự, bấy giờ bạn sẽ chọn nhặt ra cái bạn nghĩ là trật tự từ mớ vô trật tự ấy. Bạn có thể quan sát chính mình với sự thành thật lớn lao, không đạo đức giả hay nói bóng gió, tự chính mình biết rằng đời bạn là vô trật tự, và bạn có thể gạt tất cả qua một bên để tìm ra trật tự là cái gì ? Bạn biết đó, gạt qua một bên sự vô trật tự thì không quá khó khăn ; chúng ta làm to chuyện nó, quan trọng hóa nó. Nhưng khi bạn thấy cái gì rất nguy hiểm, một vực thẳm, một con thú dữ, một người với khẩu súng, bạn tránh nó tức thì, phải không ? Không biện luận, không ngần ngại, không trì hỗn, có hành động trực tiếp tức thời. Cũng như vậy, khi bạn thấy sự nguy hiểm của vô trật tự, có hành động tức khắc, nó là sự bác bỏ toàn bộ văn hóa đã đem lại vô trật tự, cái vô trật tự đó là chính bạn.

SAANEN
20 tháng Bảy 1971

3
CHÚNG TA CÓ THỂ TỰ HIỂU MÌNH ?

Vấn đề tự-hiểu biết là vấn đề nhìn. Nhìn không có phân mảnh, không có cái "tôi". Phân tích, những giấc mộng và giấc ngủ. Vấn đề của "người quan sát" và của thời gian. "Khi bạn nhìn vào chính bạn mà không có đôi mắt của thời gian, ai ở đó để nhìn ?"

Hầu hết chúng ta sống một đời sống bề ngoài và nông cạn, và bằng lòng tiếp tục một đời sống như vậy, chạm mặt tất cả những vấn đề của chúng ta một cách cạn cợt và do đó làm chúng trầm trọng thêm, bởi vì những vấn đề của chúng ta thì cực kỳ phức tạp, rất vi tế và cần thâm nhập và thấu hiểu sâu xa. Hầu hết chúng ta thích xử sự với những vấn đề của chúng ta ở một cấp độ bề ngoài theo truyền thống cũ, hay chúng ta cố gắng tự phù hợp với một khuynh hướng mới, thế nên chúng ta không bao giờ giải quyết toàn bộ và trọn vẹn vấn đề nào, như chiến tranh, xung đột, bạo lực và vân vân. Chúng ta cũng có khuynh hướng chỉ nhìn trên bề mặt, không biết thâm nhập vào trong chính chúng ta ; hoặc chúng ta quan sát mình với một chán ghét nào đó, với một kết luận có trước nào đó, hay chúng ta nhìn mình với hy vọng thay đổi cái chúng ta thấy.

Tôi nghĩ điều quan trọng là chúng ta cần hiểu chính mình một cách toàn triệt, trọn vẹn, bởi vì như chúng ta đã nói hôm trước, chúng ta là thế giới và thế giới là chúng ta. Đây là một sự kiện tuyệt đối ; nó không phải chỉ là một phát biểu ngôn từ hay một lý thuyết, mà là cái gì người ta cảm nhận một cách sâu xa, với tất cả sự đau đớn của nó, sự khổ đau, tàn nhẫn, sự phân mảnh, sự phân chia quốc tịch và tôn giáo. Và người ta không bao giờ có thể giải quyết vấn đề nào nếu không thực sự thấu hiểu chính mình, bởi vì thế giới là chính mình ; và nếu tôi hiểu chính mình thì có một cuộc sống ở một chiều kích hoàn toàn khác. Mỗi chúng ta có thể hiểu chính mình, không phải chỉ ở cấp độ bề mặt của tâm thức chúng ta, mà còn đi sâu vào những cấp độ sâu của hiện thể chúng ta không ? Đó là điều chúng ta sắp nói chuyện với nhau sáng nay ; khi chúng ta nói chúng ta sắp nói chuyện ấy với nhau, đó không có nghĩa là tôi nói và các bạn nghe – chúng ta đang cùng nhau chia xẻ điều đó.

Người ta nhìn chính mình như thế nào ? Liệu có thể nhìn chính mình trọn vẹn mà không có sự phân chia của ý thức và những tầng lớp sâu hơn của thức, những tầng lớp mà có lẽ chúng ta không biết trọn vẹn ? Có thể nào quan sát, thấy toàn bộ chuyển động của cái "tôi", cái tự ngã, "cái tôi là", với một tâm thức không phân tích, để cho trong chính bản thân sự quan sát bèn tức thời có một thấu hiểu toàn bộ ? Đó là điều chúng ta sắp nghiên cứu ; nó là một vấn đề rất quan trọng ; khám phá xem người ta có thể vượt lên chính mình và tìm thấy thực tại, gặp gỡ cái gì tâm thức không thể đo lường, sống không có bất kỳ ảo tưởng nào. Điều này đã là mục tiêu chính của mọi tôn giáo trên khắp thế giới ; và trong tiến trình tìm kiếm sự vượt khỏi chính mình, chúng đã bị mắc vào nhiều huyền thoại, huyền thoại Thiên Chúa giáo, huyền thoại Ấn giáo, toàn bộ văn hóa huyền thoại không cần thiết và hoàn toàn không thích hợp.

Bây giờ có thể nhìn chúng ta một cách không phân tích và do đó quan sát mà không có "tôi" quan sát ? Tôi muốn hiểu chính mình và tôi biết cái "tôi" thì rất phức tạp ; nó là một vật sống, không phải là cái gì chết ; nó là một vật sinh động, nó không chỉ là một tích tập những trí nhớ, những kinh nghiệm và kiến thức. Nó là một vật sống động như xã hội là một vật sống động, bởi vì chúng ta đã tạo ra nó. Bây giờ, có thể nhìn mà không có người quan sát đang nhìn vào sự vật được gọi là cái được quan sát không ? Nếu có người quan sát đang nhìn, bấy giờ chúng ta phải nhìn qua sự phân mảnh, qua phân chia và nơi nào có sự phân chia, cả trong tôi lẫn bên ngoài, nơi đó phải có xung đột. Bên ngoài, những xung đột quốc gia, những xung đột tôn giáo, những xung đột kinh tế, và bên trong có trường bao la này, không chỉ mặt bề ngoài mà một vùng

rộng rãi mà chúng ta hầu như không biết gì cả. Thế nên, trong khi nhìn mà có sự phân chia cái "tôi" và cái "không phải tôi", người quan sát và cái được quan sát, người tư tưởng và tư tưởng, người trải nghiệm và kinh nghiệm, bấy giờ phải có xung đột.

Người ta hỏi liệu có thể – tôi không nói có, hay không có ; chúng ta đang tìm ra cho chúng ta – quan sát chính mình mà không có sự phân chia này. Và để tìm ra, chúng ta hy vọng đi đến trạng thái tri giác kia, nó không có phân chia, nhưng không qua phân tích – khi không có sự phân chia giữa người phân tích và vật được phân tích. Quan sát chính tôi, có sự kiện thực của sự phân chia này. Khi tôi quan sát chính tôi, tôi nói, "Cái này tốt, cái này xấu", "Cái này đúng, cái này sai", "Cái này có giá trị, cái này không có giá trị", "Cái này hợp và cái kia không". Thế nên, khi tôi quan sát chính tôi, người quan sát bị điều kiện hóa bởi văn hóa tôi đang sống ; thế nên người quan sát là trí nhớ ; người quan sát là thực thể bị điều kiện hóa – cái "tôi". Tùy theo cái nền tảng bị điều kiện hóa ấy của cái "tôi", tôi phán đoán, tôi đánh giá ; tôi quan sát chính mình theo văn hóa đó, và tùy theo sự bị điều kiện hóa của tôi, tôi hy vọng đem lại một thay đổi trong cái được quan sát. Đây là điều chúng ta đang làm trong mọi lúc : hy vọng thay đổi cái được quan sát bằng phân tích, bằng kiểm soát, bằng cải cách vân vân. Đó là một sự kiện.

Bây giờ tôi có thể phân tích tâm thức trên bề mặt, hoạt động bề mặt hàng ngày của nó, nhưng làm thế nào tôi hiểu, nghiên cứu những tầng lớp sâu hơn, bởi vì tôi muốn hiểu chính mình một cách toàn bộ và trực tiếp ? Tôi không muốn để lại bất kỳ góc nào hay bất kỳ chỗ tối nào không được khảo sát ; tôi muốn phân tích mọi sự, để cho không có cái gì sót lại mà tâm thức chưa hiểu trọn vẹn. Nếu có một góc chưa được khảo sát, bấy giờ góc ấy làm méo mó mọi tư tưởng, mọi hành động. Nhưng phân tích hàm ý trì hoãn hành động. Khi tôi phân tích chính mình, tôi không hành động ; tôi đợi cho đến khoa học phân tích xong, có lẽ bấy giờ tôi mới hành động đúng ; thế nên phân tích là từ chối hành động. Hành động nghĩa là bây giờ, không phải ngày mai. Thấy tất cả điều này, làm sao tâm thức có thể hiểu những tầng lớp sâu kín của nó một cách trọn vẹn ? Tất cả điều này bao gồm trong hiểu chính mình.

Hiểu có thể đến qua những giấc mơ không ? Nghĩa là, có thể trong khi ngủ những giấc mơ phát lộ những tầng lớp sâu của vô thức, hay sự vật gì còn dấu kín ? Những chuyên gia nói rằng bạn phải mơ, và nếu không mơ, điều đó chỉ ra một loại loạn thần kinh nào đó. Họ cũng nói rằng những giấc mơ giúp bạn hiểu mọi hoạt động của phần tâm thức còn che dấu. Thế nên người ta phải tra hỏi những nghĩa những giấc mơ và chúng ta cần nằm mơ. Hay những giấc mơ chỉ là một hình thức tượng trưng của sự tiếp tục đời sống hàng ngày của chúng ta ?

Suốt ngày tâm thức chúng ta bận rộn với mọi thứ lăng nhăng của đời sống hàng ngày – công việc ở sở, việc nhà, những cãi cọ và những giận bực của tương quan, hình ảnh đánh nhau với hình ảnh, và vân vân. Bấy giờ, trước khi bạn đi ngủ, có một sự kiểm tra mọi sự đã xảy ra trong ngày. Điều này có xảy ra cho bạn trước khi bạn ngủ ? Bạn làm sống lại mọi cái : "Lẽ ra bạn đáng làm điều này, bạn phải nói điều đó…" ; bạn đi hết chu kỳ trong ngày, mọi tư tưởng của bạn, mọi hoạt động của bạn, bạn tức giận ra sao, ghen tỵ thế nào…

Bây giờ, tại sao tâm thức làm điều này ? Tại sao nó kiểm điểm những sự cố trong ngày ? Có phải vì tâm thức muốn thiết lập trật tự ? Tâm thức kiểm điểm những hoạt động trong ngày bởi vì nó muốn đưa mọi thứ vào trật tự ; nếu không thì khi bạn ngủ, trí óc tiếp tục làm việc và cố gắng lập trật tự trong bản thân nó, bởi vì bộ óc chỉ có thể vận hành bình thường, khỏe mạnh trong trật tự đầy đủ. Thế nên nếu không có trật tự trong ngày, bộ óc cố gắng thiết lập trật tự khi thân thể yên lặng, đang ngủ, và sự thiết lập trật tự ấy là phần của những giấc mơ. Các bạn có chấp nhận tất cả điều diễn giả đang nói ?

Thính giả : Không.

KRISHNAMURTI : Không ư ? Tôi rất thích thú. (Cười) Chớ đồng ý hay không đồng ý. Hãy tìm ra cho chính bạn, không phải theo triết gia nào, phân tích gia nào, tâm lý gia nào, mà tự tìm ra cho chính mình. Chừng nào có vô trật tự trong đời sống hàng ngày của bạn, trí óc phải thiết lập trật tự, nếu không nó không thể làm việc khỏe mạnh, bình thường và có hiệu quả. Và khi có vô trật tự, những giấc mơ là cần thiết để đem lại trật tự dù ở sâu hay ở cấp độ bề mặt.

Khảo sát mọi điều này người ta hỏi có cần thiết nằm mơ không bởi vì rất quan trọng nếu không mơ ; rất quan trọng có một tâm thức hoàn toàn bình lặng khi bạn ngủ, bấy giờ toàn bộ tâm thức, toàn bộ trí não, toàn bộ thân thể có thể tự làm trẻ lại. Nhưng nếu trí óc tiếp tục làm việc, làm việc khi bạn ngủ, thì nó trở nên kiệt sức, do đó mà có loạn thần, căng thẳng và mọi thứ như vậy. Thế thì có thể không mơ gì hết chăng ?

Tôi đang hỏi mọi câu hỏi này bởi vì tôi muốn hiểu chính mình : nó là phần của việc hiểu chính tôi. Chúng ta không chỉ nghiên cứu những giấc mơ, xác nhận sự quan trọng hay không quan trọng của giấc mơ. Trừ phi có một cái hiểu sâu xa về chính mình, mọi hoạt động trở nên bề mặt, nông cạn và mâu thuẫn và càng ngày càng tạo ra những vấn đề nữa.

Truyền thống cũ nói rằng để hiểu chính mình tôi phải phân tích, nội quan ; nhưng tôi thấy sự giả dối sai lầm của tất cả điều này. Tôi bác bỏ nó bởi vì nó sai dù hầu hết những nhà tâm lý học nói ngược lại. Và trong khi quan sát chính mình người ta hỏi : tạo sao người ta mộng và tâm thức có thể hoàn toàn bình lặng khi người ta ngủ ? Tôi không hỏi câu hỏi này, mà các bạn hỏi. Tôi chỉ gợi ý cho bạn ; chính bạn phải tìm ra. Bây giờ, bạn tìm ra như thế nào ?

Tôi hiểu rằng khi cơ cấu bình lặng, hoàn toàn yên nghỉ, thân thể có thể gom năng lượng và vận hành hiệu lực hơn. Khi thân thể không nghỉ ngơi, chạy suốt từ sáng đến tối không ngừng, nó sớm hao mòn, hư rã ; nhưng nếu thân thể có thể nghỉ ngơi mười hai phút ban ngày, thì nó có nhiều năng lượng hơn. Tâm thức rất hoạt động, xem coi, quan sát, phê phán, đánh giá, chiến đấu, mọi thứ như vậy. Và khi nó ngủ, đà như cũ vẫn tiếp tục. Thế nên tôi tự hỏi khi ngủ tâm thức có thể nào tuyệt đối bình lặng chăng. Hãy thấy cái đẹp của câu hỏi, chưa trả lời vội. Trừ phi tâm thức yên nghỉ phi thường, không một chuyển động nào, không cử động hay co giật nào, và mọi sự bạn làm, trừ phi nó tuyệt đối bình lặng (không phải bắt phải bình lặng) và buông xả, nó không thể hồi phục, không thể gom năng lượng.

Thế nên tôi muốn tìm ra tâm thức có thể bình lặng tuyệt đối chăng khi nó ngủ ban đêm ; và tôi thấy nó chỉ có thể bình lặng nếu mỗi sự việc xảy ra trong ngày được thấu hiểu tức thời, không mang theo nữa. Nếu tôi mang theo một vấn đề từ ngày này sang ngày khác, tâm thức vẫn tiếp tục bận rộn ; nhưng nếu tâm thức có thể giải quyết vấn đề một cách tức thời, hôm nay, bấy giờ nó được chấm dứt. Thức có thể hoàn toàn tỏ biết mỗi ngày đến độ những vấn đề không còn nữa chăng ? Buổi tối các bạn có một bảng đá đen sạch sẽ, trong sáng. Nếu bạn làm điều này, không chơi đùa với nó, mà thật sự làm việc nơi nó, bạn sẽ thấy rằng khi trí óc cần nghỉ, nó trở nên rất bình lặng, hoàn toàn yên nghỉ ; dù mười phút yên nghỉ là đủ rồi. Và nếu bạn theo đuổi điều này một cách rất sâu, bạn sẽ thấy rằng những giấc mơ hoàn toàn không cần thiết bởi vì không có gì cả để mơ ; bạn không quan tâm đến tương lai của bạn, dù bạn sắp là một bác sĩ vĩ đại, một nhà khoa học vĩ đại hay một nhà văn sáng chói, hay dù bạn sắp giác ngộ ngày mốt, bạn không quan tâm gì đến tương lai cả. Tôi e rằng bạn không thấy cái đẹp của tất cả điều này ! Tâm thức không phóng chiếu điều gì nữa trong thời gian.

Bây giờ, đã nhận thức tất cả điều đó, liệu tâm thức, nó thực sự là người quan sát (không chỉ là người quan sát bằng mắt, đôi mắt và vân vân), tâm thức có thể quan sát mà không có phân chia ? Bạn có hiểu câu hỏi không ? Tâm thức có thể quan sát mà không có phân chia giữa người quan sát và cái được quan sát, bởi vì chỉ có cái được quan sát, không có người quan sát.

Chúng ta hãy xem người quan sát là gì. Chắc hẳn người quan sát là quá khứ, dù đó là quá khứ của vài giây trước, của hôm qua, hay của

nhiều năm trước, đang sống như một thực thể bị điều kiện hóa trong một văn hóa riêng biệt. Người quan sát là tổng thể của những kinh nghiệm quá khứ. Người quan sát cũng là kiến thức. Người quan sát ở trong lãnh vực của thời gian. Khi nó nói tôi sẽ là "cái kia", nó đã phóng chiếu "cái kia" từ kiến thức quá khứ của nó – có thể là lạc thú, đau đớn, khổ đau, sợ hãi, thích thú vân vân – nó nói tôi phải trở thành cái kia. Bởi thế quá khứ đi qua hiện tại nó được biến đổi và đó là cái chúng ta gọi là tương lai, nhưng nó thực sự chỉ là một phóng chiếu của quá khứ : thế nên người quan sát là quá khứ. Bạn sống trong quá khứ, phải không ? Hãy nghĩ đúng về nó. Bạn là quá khứ, bạn sống trong quá khứ và đó là cuộc đời bạn. Những trí nhớ quá khứ, những thú vị quá khứ, những hồi tưởng quá khứ, những sự việc cho bạn lạc thú hay bất mãn, những thất bại, thất vọng, không mãn nguyện và thống khổ, mọi sự ở trong quá khứ. Và qua con mắt của người quan sát bạn phê phán hiện tại, nó là cái sống động chứ không phải là một cái tĩnh đọng, chết cứng.

Khi tôi nhìn chính tôi, tôi đang nhìn với đôi mắt quá khứ ; thế là tôi kết án, phê phán, đánh giá đúng sai, tốt xấu theo văn hóa và truyền thống riêng biệt của tôi ; theo kiến thức và kinh nghiệm tôi đã thu góp. Bởi thế nó ngăn cản sự quan sát cái sống động, cái ấy là cái "tôi". Và cái "tôi" ấy không phải là cái "tôi" chút nào, bởi vì tôi chỉ biết cái "tôi" như là quá khứ. Khi người nào nói tôi là người thuộc tôn giáo, đảng phái… nào, nó là quá khứ, bị quy định bởi văn hóa trong đó nó đã được nuôi dưỡng.

Thế nên khi chúng ta nói về sống, chúng ta đang nói về sống trong quá khứ ; và có xung đột giữa quá khứ và hiện tại, bởi vì tôi bị điều kiện hóa. Tôi không thể gặp hiện tại sống trừ phi tôi phá sập sự bị điều kiện hóa của tôi, và sự bị điều kiện hóa của tôi được chủ ý lưu truyền từ cha mẹ, ông bà của tôi, giữ tôi trong lằn ranh chật hẹp của đức tin, truyền thống của họ, để tiếp tục lỗi lầm và thống khổ của họ. Chúng ta làm điều đó mọi lúc ; chúng ta sống trong quá khứ, không chỉ bằng sự bị điều kiện hóa của chúng ta, bằng văn hóa trong đó chúng ta đang sống, mà cũng bằng mọi kinh nghiệm, sự việc xảy ra trong cuộc đời chúng ta. Tôi thấy một hoàng hôn đẹp đẽ và tôi nghĩ nó kỳ diệu biết bao với ánh sáng, những bóng mờ, những tia sáng trên những ngọn đồi xa, và nó đã được cất chứa làm trí nhớ và ngày mai tôi nói tôi phải thấy lại hoàng hôn đó và vẻ đẹp của nó. Bấy giờ tôi chiến đấu để tìm thấy nó, và khi tôi không thể, tôi đến một viện bảo tàng và toàn bộ màn xiếc bắt đầu.

Bây giờ, tôi có thể nhìn chính mình với đôi mắt chưa hề bị thời gian chạm đến không ? Thời gian bao hàm phân tích, thời gian bao hàm sự bám nắm quá khứ, thời gian bao hàm toàn bộ tiến trình nằm mơ, nhớ lại, gom góp quá khứ này và bám giữ nó, mọi cái đó. Tôi có thể nhìn chính tôi mà không có đôi mắt của thời gian ? Hãy đặt câu hỏi đó cho chính bạn. Chớ nói bạn có thể hay không thể. Bạn không biết. Và khi bạn nhìn chính bạn mà không có con mắt thời gian, có cái gì hay ai ở đó để nhìn ? Xin chớ trả lời tôi. Bạn có hiểu câu hỏi của tôi không ? Tôi đã nhìn chính mình với tính chất, bản chất và cơ cấu của thời gian, cái quá khứ. Tôi đã nhìn chính tôi qua đôi mắt của quá khứ ; tôi không có đôi mắt nào khác để nhìn. Tôi đã nhìn chính tôi như là người Thiên Chúa giáo hay cái gì khác, nó là quá khứ, thế nên đôi mắt của tôi không thể nhìn "cái đang là" mà không có thời gian, nó là quá khứ.

Bây giờ tôi đang hỏi một câu hỏi, đó là : đôi mắt có thể quan sát mà không có quá khứ chăng ?

Hãy để tôi đặt câu hỏi theo cách khác. Tôi có một hình ảnh về chính tôi, được tạo ra và áp đặt lên tôi bởi văn hóa trong đó tôi sống ; tôi cũng có hình ảnh riêng của tôi về chính tôi, cái tôi nên là và cái tôi không nên là. Thật ra, tôi có rất nhiều hình ảnh ; tôi có một hình ảnh về các bạn, về vợ tôi, các con tôi, vị lãnh đạo chính trị của tôi, vị tu sĩ của tôi và vân vân ; thế nên tôi có hàng tá hình ảnh. Các bạn có như vậy chăng ?

Người hỏi : Vâng.

KRISHNAMURTI : Bây giờ, làm thế nào bạn có thể nhìn mà không có hình ảnh, bởi vì bạn nhìn với một hình ảnh, thì rõ ràng đó là một méo mó ? Bạn tức giận với tôi hôm qua, thế nên tôi đã tạo ra một hình ảnh về bạn, rằng bạn không phải là bạn bè của tôi nữa, rằng bạn là xấu xa và mọi thứ như vậy. Nếu tôi nhìn bạn với hình ảnh ấy trong lần tới tôi gặp bạn, hình ảnh ấy sẽ làm méo mó tri giác nhận thức của tôi. Hình ảnh ấy là quá khứ, như tất cả mọi hình ảnh của tôi, và tôi không dám lìa khỏi hình ảnh nào bởi vì tôi không biết cái gì nhìn mà không có một hình ảnh, thế nên tôi bám vào những hình ảnh. Tâm thức nương tựa vào một hình ảnh để nó có thể tồn tại. Tôi tự hỏi không biết bạn có theo dõi tất cả điều này chăng. Thế nên tâm thức có thể quan sát không có hình ảnh nào hết, không có hình ảnh của cái cây, đám mây, những ngọn đồi, không có hình ảnh của vợ tôi, các con tôi, chồng tôi ? Tâm thức có thể không có hình ảnh nào cả trong tương quan không ?

Chính hình ảnh đem lại xung đột trong tương quan. Tôi không thể sống hòa thuận với vợ tôi bởi vì cô ta làm tổn thương tôi ; hình ảnh đó đã được xây dựng lên, ngày sang ngày, và nó ngăn cản mọi tương quan ; chúng tôi có thể ngủ chung nhưng điều đó không thích hợp ; thế nên có xung đột. Tâm thức có thể nhìn, quan sát mà không có bất kỳ hình ảnh nào được lắp ghép bởi thời gian ? Nghĩa là, tâm thức có thể quan sát mà không có người quan sát, người đó là quá khứ, là cái "tôi" ? Tôi có thể nhìn bạn mà không có sự can thiệp của thực thể bị điều kiện hóa là cái "tôi" chăng ?

Ông nói gì thế ? "Không thể được !" Làm thế nào bạn biết là không thể được ? Giây phút bạn nói nó không thể, bấy giờ bạn đã tự đóng chặn bạn lại và nếu bạn nói nó có thể, nó cũng đóng chặn bạn ; nhưng nếu bạn nói chúng ta hãy tìm ra, chúng ta hãy khảo sát, chúng ta hãy thâm nhập nó, bấy giờ bạn sẽ khám phá tâm thức có thể quan sát mà không có đôi mắt của thời gian. Và khi nó quan sát như thế, bấy giờ có cái gì ở đó để được quan sát ?

Tôi bắt đầu học về chính tôi ; tôi đã thám hiểm mọi khả năng của phân tích, và tôi thấy người quan sát là quá khứ. Người quan sát thì phức tạp hơn nhiều ; người ta có thể đi sâu hơn vào nó. Tôi thấy rằng người quan sát là quá khứ, và tâm thức sống trong quá khứ, và tâm thức sống trong quá khứ bởi vì bộ óc đã tiến hóa qua thời gian, mà thời gian là quá khứ. Và trong quá khứ có sự an toàn – nhà tôi, vợ tôi, đức tin của tôi, địa vị của tôi, danh tiếng của tôi, cái tự ngã bé nhỏ luộm thuộm của tôi ; trong đó có sự chắc chắn, an toàn lớn lao. Thế nên tôi đang hỏi liệu tâm thức có thể quan sát mà không có cái nào như vậy, và nếu nó có thể, có cái gì ở đó để thấy ngoại trừ những ngọn đồi, những đóa hoa, những màu sắc, những con người – bạn theo dõi chứ ? Có cái gì nơi tôi để được quan sát ? Thế nên, tâm thức hoàn toàn tự do.

Bạn có thể hỏi cái gì là đặc điểm của tâm thức tự do. Đặc điểm là một tâm thức như vậy thì không có xung đột, một tâm thức như vậy thì hoàn toàn tịch lặng và bình an, không bạo động, và chỉ tính chất này của tâm thức mới có thể sáng tạo một văn hóa mới ; một văn hóa mới không phải là một văn hóa đối nghịch với cái cũ, một cái gì hoàn toàn khác trong đó chúng ta không có chút xung đột nào. Người đã khám phá tất cả điều này, không phải như một lý thuyết, không phải như một tuyên bố ngôn từ, mà người đã thấy sự kiện thực này trong chính mình, rằng tâm thức có thể quan sát hoàn toàn không có đôi mắt của quá khứ ; bấy giờ tâm thức là cái gì trọn vẹn mới, hoàn toàn khác.

Người hỏi : Tôi nghĩ chúng ta đều thấy sự nguy hiểm của những hình ảnh này, nhưng chắc chắn vào những thời điểm nào đó, một số hình ảnh là cần thiết. Chẳng hạn, nếu có ai đổ xô vào ngài với một con dao, hình ảnh ngài có sẽ giúp ngài cứu mạng. Làm sao chúng ta có thể chọn lựa giữa những hình ảnh hữu dụng và vô dụng ?

KRISHNAMURTI : Tất cả chúng ta đều sống với những hình ảnh, người hỏi nói, và một số có ích, cần thiết và che chở ; những cái khác thì không. Hình ảnh một con cọp khi bạn ở trong rừng thì giúp đỡ, nhưng hình ảnh bạn có về vợ bạn, chồng bạn hay bất cứ gì khác, hình ảnh ấy

hủy hoại tương quan. Người hỏi hỏi rằng làm sao để chọn lựa giữa những hình ảnh để giữ và những hình ảnh để bỏ.

Trước hết, tại sao bạn chọn lựa ? Xin hãy nghe câu hỏi của tôi. Tại sao chúng ta chọn lựa ? Cái gì là cơ cấu, bản chất của chọn lựa ? Tôi chỉ chọn lựa, phải thế không, khi tôi không chắc chắn. Khi có sự không chắc chắn, khi ấy có mờ rối. Nếu không có sáng tỏ, bấy giờ tôi chọn lựa, tôi nói rằng tôi không biết làm gì, có lẽ tôi sẽ làm cái này hay cái kia. Khi bạn thấy cái gì rất rõ, có cần chọn lựa nào không ? Chắc chắn, chỉ có một tâm thức mờ rối mới chọn lựa. Và chúng ta biến sự chọn lựa thành một trong những điều quan trọng nhất trong cuộc đời. Chúng ta nói về tự do chọn lựa, chọn lựa cái này hay cái kia, chọn đảng phái của chúng ta, những chính trị gia của chúng ta. Thế nên tôi tự hỏi, tại sao tôi chọn lựa ? Tôi chọn màu của chất liệu, nhưng đó không phải là chuyện chúng ta đang nói. Chúng ta đang nói về chọn lựa là kết quả của sự không chắc chắn, của mờ rối, nơi không sáng tỏ ; bấy giờ tôi phải chọn lựa, nhưng một tâm thức rất rõ ràng thì không chọn lựa. Bây giờ, tâm thức bạn có mê mờ, rối rắm không ? (Tôi đang đi đến câu hỏi, thưa bạn.) Rõ ràng là tâm thức bạn mờ rối, nếu không các bạn đâu có ngồi ở đây. Và từ sự mờ rối ấy bạn chọn lựa và làm tăng thêm mờ rối.

Bạn có rất nhiều hình ảnh, một số thì giúp đỡ, những cái khác thì không cần thiết. Có sự chọn lựa nào ? Hãy nghe cẩn thận. Có cần sự chọn lựa nào không ? Tôi có nhiều, rất nhiều hình ảnh về mọi sự, cũng như những ý kiến, phê phán và đánh giá ; tôi càng có nhiều ý kiến, tôi càng nghĩ tâm thức tôi trong sáng, rõ ràng. Và từ mọi hình ảnh ấy tôi cố gắng quyết định cái gì là quan trọng và thích hợp và cái gì là không. Bây giờ tại sao tôi phải chọn lựa ? Bởi vì tôi không chắc chắn những hình ảnh nên giữ và những hình ảnh nào nên bỏ. Bây giờ ai là thực thể đang chọn lựa ? Chắc chắn là kiến thức, và kiến thức là quá khứ – quá khứ, nó đã tạo ra những hình ảnh này, nó chọn lựa những cái nên giữ và những cái nên bỏ. Thế nên bạn chọn lựa theo quá khứ và như thế sự chọn lựa của bạn luôn luôn lầm lạc ; thế nên, chớ chọn lựa ! Nào ! Hãy thấy nó ! Nếu bạn không chọn lựa thì cái gì xảy ra ? Rõ ràng bạn sẽ không để xe buýt đè. Nhưng chính sự chọn lựa, sự đang chọn lựa, nó duy trì những hình ảnh.

SAANEN
22 tháng Bảy 1971

4
CÔ ĐỘC

Lo nghĩ về chính mình. Tương quan. Hành động trong tương quan và đời sống hàng ngày. Những hình ảnh làm cô lập : hiểu sự xây dựng hình ảnh. "Quan tâm đến chính mình là hình ảnh chính của tôi." Tương quan không có xung đột nghĩa là thương yêu.

Hầu hết chúng ta thể nghiệm, khi chúng ta dám nhìn, rằng chúng ta là những con người cô đơn, cô độc kinh khủng. Dù chúng ta có ý thức hay không về nó, chúng ta muốn trốn thoát khỏi nó, bởi vì chúng ta không biết cái gì nằm đàng sau và ở trên nó ; kinh sợ, chúng ta chạy trốn nó bằng tham luyến, bằng hoạt động và mọi hình thức tôn giáo hoặc tiêu khiển trong đời. Điều này khá rõ ràng khi người ta quán sát nó trong bản thân nó. Chúng ta tự làm mình cô độc bằng những hoạt động hàng ngày, bằng thái độ và cách suy nghĩ của chúng ta ; dù chúng ta có thể có một tương quan thân mật với ai đó, chúng ta luôn luôn nghĩ về mình. Kết quả của điều này là cô độc hơn, tách biệt hơn, một sự lệ thuộc lớn lao hơn vào những sự vật bên ngoài, những tham luyến lớn hơn và khổ đau phát sanh từ đó. Tôi không biết các bạn có ý thức về tất cả điều này chăng.

Có lẽ khi chúng ta ngồi ở đây, chúng ta có thể trở nên biết rõ sự việc này, cái được gọi là cô độc, biết rõ sự biệt lập cô đơn, sự nương dựa tùy thuộc và khổ đau nó mang lại. Nó tiếp diễn trong chúng ta mọi lúc. Nếu có quan sát người ta có thể thấy rằng toàn bộ hoạt động của chúng ta là quy về mình. Chúng ta nghĩ về mình không dứt : về sức khỏe của chúng ta, cái chúng ta phải suy gẫm, cái chúng ta phải thay đổi ; chúng ta muốn một công việc tốt hơn nhiều tiền hơn, một mối tương quan tốt hơn. "Tôi muốn đạt đến giác ngộ" ; "Tôi phải làm cái gì trong đời này" – "tôi" và "cuộc đời của tôi", những lo toan của tôi, những vấn đề của tôi.

Sự bận rộn vĩnh viễn với chính mình này tiếp tục trong mọi lúc ; chúng ta cống hiến cho chính chúng ta. Đó là một sự kiện rõ ràng. Và dù chúng ta đi đến công sở hay đến một xí nghiệp, làm việc xã hội hay quan tâm đến hạnh phúc của thế giới, sự tự quan tâm điều động mọi hoạt động của chúng ta ; luôn luôn "tôi" là trước hết. Sự lo nghĩ về chính mình này vận hành trong đời sống hàng ngày và trong tương quan dẫn đến cô đơn tách biệt. Điều này cũng rõ ràng, và nếu người ta thâm nhập nó rất sâu người ta sẽ khám phá rằng sự cô lập này là một cảm thức hoàn toàn đơn độc, cắt đứt, không có một tương quan liên hệ với ai hay cái gì. Bạn có thể ở giữa đám đông, hay ngồi với một người bạn, rồi thình lình cảm thức cô đơn cùng cực này, bị cắt đứt hoàn toàn với mọi người này xảy ra nơi bạn. Khi chúng ta ý thức nỗi cô đơn này, chúng ta cố gắng trốn thoát bằng sự bận rộn trong công việc gia đình, hay những hình thức tiêu khiển, bằng cố gắng thiền định và vân vân.

Chắc hẳn mọi điều này chỉ ra rằng tâm thức, dù cạn hay sâu, bề mặt hay chỉ vướng mắc vào kiến thức kỹ thuật, phải cắt đứt chính nó khỏi mọi hình thức tương quan nếu nó thường trực bận bịu với chính nó. Tương quan là điều quan trọng nhất trong đời sống, bởi vì nếu bạn không có một tương quan đúng với một người, thì bạn không thể có nó với bất kỳ người nào khác. Bạn có thể tưởng tượng rằng bạn sẽ có một tương quan tốt với người khác, nhưng nó chỉ ở cấp độ ngôn từ và do đó là ảo tưởng. Nếu bạn hiểu tương quan giữa hai con người cũng cùng là một tương quan với thế giới còn lại, bấy giờ biệt lập, cô đơn có một nghĩa hoàn toàn khác.

Thế thì cái gì là tương quan ? Chúng ta đang cố tìm ra tại sao con người quá đỗi cô đơn một cách tuyệt vọng như vậy. Không có thương yêu, nhưng muốn được thương yêu, họ cắt đứt họ, tự tách lìa họ, một cách vật lý và tâm lý và do đó trở nên loạn thần. Hầu hết người ta là loạn thần, mất cân bằng, vướng mắc trong loại phong cách riêng nào đó. Nếu bạn khảo sát nó cặn kẽ, có vẻ rằng tất cả mọi điều này sanh ra từ sự thiếu vắng hoàn toàn tương quan. Thế nên trước khi chúng ta có thể hiểu làm sao chấm dứt sự đơn độc và khổ đau này, nỗi đau và phiền muộn của cuộc sống con người này, trước tiên chúng ta phải đi vào câu hỏi này về tương quan – tương quan, liên hệ có nghĩa là gì.

Chúng ta có tương quan liên hệ chút nào với người khác ? Tư tưởng khẳng định rằng chúng ta có tương quan, có liên hệ, nhưng thật sự chúng ta không có, cho dù một người có một tương quan thân mật, thậm chí một tương quan tình dục với người khác. Trừ phi người ta thấu hiểu sâu xa chân lý về tương quan, có vẻ con người không tránh khỏi phải kết thúc trong buồn rầu, mờ rối và xung đột. Họ có thể chấp nhận những hình thức đức tin khác nhau, hay làm việc xã hội, nhưng mọi cái đó không có giá trị, trừ phi họ đã thiết lập được một tương quan giữa họ, trong đó không có xung đột nào cả. Có thể như vậy không ? Bạn và tôi có thể tương quan liên hệ ? Có lẽ bạn có một tương quan rất rất tốt đẹp với tôi, bởi vì tôi sẽ sớm rời khỏi đây và rồi nó chấm dứt. Có thể có một tương quan giữa hai người nếu mỗi người cứ bận bịu với chính nó ? – nếu mỗi người cứ quan tâm vào những tham vọng và bận rộn của nó, sự đối nghịch của nó trong thế giới và tất cả điều vô lý xuẩn ngốc mà con người đang trải qua ? Khi một người bị bắt giam vào cái lưới đó, nó có thể nào có tương quan gì với người khác ?

Xin hãy theo dõi tất cả điều này. Có thể có tương quan không giữa một người đàn ông và một người đàn bà khi người này là người Thiên Chúa giáo và người kia là người Tin Lành, khi một người là Ấn giáo và người kia là Phật giáo ?

Bấy giờ cái gì là tương quan ? Với tôi đó có vẻ là một trong những điều quan trọng nhất trong đời, vì sống là tương quan. Nếu không có tương quan, thì không làm gì có sống ; bấy giờ đời sống chỉ trở thành một mớ những xung đột, chấm dứt bằng chia ly hay ly dị, trong cô đơn, với mọi sợ hãi, lo buồn, những vấn đề từ bám luyến, và mọi cái bao gồm trong cảm thức cô đơn này. Tôi chắc các bạn đều hiểu nó. Người ta quan sát tương quan sống động phi thường biết bao nhiêu trong đời sống, và có ít người biết bao nhiêu đã phá sập hàng rào chắn giữa họ và người khác. Phá sập hàng rào chắn này với mọi hàm ý của nó – không chỉ là hàng rào vật lý – người ta phải đi sâu vào câu hỏi về hành động.

Hành động là gì ? Hành động không phải là hành động tương lai hay quá khứ, mà đang hành động. Nó có phải là kết quả của một kết luận và hành động theo kết luận đó ? Hay nó được đặt nền trên đức tin nào đó và hành động theo đức tin ? Nó có đặt nền trên kinh nghiệm nào đó và hành động theo kinh nghiệm ấy hay kiến thức ấy ? Nếu nó như vậy, bấy giờ hành động luôn luôn là quá khứ, tương quan của chúng ta luôn luôn ở trong quá khứ, không bao giờ trong hiện tại.

Nếu tôi có một tương quan với một người khác – và rõ ràng tương quan là hành động – suốt những ngày, những tháng hay những năm tôi đã xây dựng một hình ảnh và hành động theo hình ảnh ấy, và người kia hành động theo hình ảnh anh ta có ; thế nên tương quan không là giữa chúng tôi mà là giữa hai hình ảnh. Xin hãy quan sát tâm của chính bạn, hoạt động của chính bạn trong tương quan, và bạn sẽ sớm tìm ra chân lý và sự vững chắc của nhận xét này. Tương quan của chúng ta đặt nền trên những hình ảnh, và làm sao có thể có một tương quan với người khác, nếu nó chỉ là tương quan của những hình ảnh ấy ?

Tôi đang quan tâm với việc có một tương quan trong đó không có chút nào xung đột, trong đó tôi không sử dụng hay khai thác người khác, dù về mặt tình dục, vì lạc thú hay vì mối tương quan. Tôi thấy rất rõ ràng rằng xung đột phá hủy mọi hình thức tương quan, thế nên tôi phải giải quyết xung đột ấy từ chính trung tâm chứ không phải ở ngoại vi. Và tôi chỉ có thể chấm dứt xung đột bằng cách thấu hiểu hành động, không chỉ trong tương quan mà còn trong đời sống hàng ngày. Tôi muốn tìm ra tất cả những hoạt động của tôi có biệt lập cô đơn không, theo nghĩa tôi đã xây dựng một bức tường quanh tôi ; bức tường là chính tôi quan tâm vào chính tôi, với tương lai của tôi, hạnh phúc của tôi, Thượng Đế của tôi, với đức tin của tôi, thành công của tôi, thống khổ của tôi – bạn theo dõi chứ ? Tự ngã tôi là trung tâm, và tất cả những hoạt động quan tâm đến hạnh phúc tôi, sự thỏa mãn của tôi, vinh quang của tôi phải khiến cho biệt lập cô đơn. Nơi nào có sự biệt lập thì phải có bám luyến và nương dựa tùy thuộc ; khi có sự không chắc chắn trong bám luyến và tùy thuộc bấy giờ có khổ đau, và khổ đau bao hàm biệt lập trong bất kỳ tương quan nào. Tôi thấy tất cả điều này rất rõ ràng, không bằng ngôn ngữ mà hiện thực – nó là một sự kiện.

Trong nhiều năm tôi đã xây dựng những hình ảnh về chính tôi và người khác ; tôi đã cô lập mình bằng những hoạt động của tôi, bằng những đức tin và vân vân. Thế nên câu hỏi đầu tiên của tôi là – làm thế nào tôi giải thoát khỏi những hình ảnh này ? – những hình ảnh về Thượng Đế của tôi, sự bị điều kiện hóa của tôi, rằng tôi phải thành đạt danh tiếng hoặc giác ngộ (chúng là như nhau), rằng tôi phải thành đạt thành công và như vậy tôi sợ thất bại. Tôi có rất nhiều hình ảnh về chính tôi và về các bạn. Làm sao tôi thoát khỏi chúng ? Tôi có thể chấm dứt sự xây dựng những hình ảnh này bằng một tiến trình phân tích không ? Rõ ràng là không.

Vậy tôi phải làm gì ? Nó là một vấn đề và tôi phải chấm dứt nó, không mang nó qua ngày sau. Nếu tôi không thể chấm dứt nó hôm nay, bấy giờ vấn đề tạo ra vô trật tự, một quấy rầy, và trí óc cần trật tự để vận hành khỏe mạnh, bình thường, không loạn thần. Tôi phải thiết lập một trật tự mới bây giờ, trong ngày, nếu không tâm thức sẽ bận rộn lo toan về nó và có những giấc mơ và không thể tươi mới vào sáng hôm sau ; thế nên tôi phải chấm dứt vấn đề này.

Làm thế nào tôi ngăn chặn sự xây dựng những hình ảnh này ? Bằng cách không tạo ra một siêu-hình ảnh – thật rõ ràng. Tôi có nhiều hình ảnh và không thể thoát ra khỏi chúng nên tâm thức không may sáng chế ra một siêu-hình ảnh, một bản ngã cao hơn, cái Atman ; hay nó đưa vào tác nhân ngoại lai nào đó, hoặc tâm linh hay "Người Anh Em Vĩ Đại" của thế giới chính trị. Thế nên không tạo ra một hình ảnh cao hơn, cao cả hơn, phải có sự chấm dứt của mọi hình ảnh tôi đã tạo ra. Tôi thấy rằng nếu tôi chỉ có dù một hình ảnh thôi, thì không có khả năng cho bất kỳ tương quan nào, bởi vì những hình ảnh làm tách biệt và nơi nào có tách biệt bèn phải có xung đột, không chỉ giữa những quốc gia mà còn giữa những con người ; điều ấy hẳn rõ ràng. Bấy giờ làm thế nào tôi thoát khỏi mọi hình ảnh tôi đã góp chứa, để tâm thức trọn vẹn tự do, tươi mới và trẻ trung, để nó có thể quan sát một cách mới mẻ toàn bộ chuyển động của đời sống ?

Trước hết, tôi phải tìm ra mà không phân tích những hình ảnh có mặt như thế nào. Nghĩa là tôi phải học quan sát. Quan sát có đặt nền trên phân tích không ? Tôi quan sát, tôi thấy – nó có là kết quả của phân tích, của thực hành, của thời gian không ? Hay nó là một hành vi ngoài thời gian ? Con người đã luôn luôn cố gắng vượt khỏi thời gian bằng nhiều trò bịp và đều thất bại. Ngờ rằng có lẽ nó không thể thoát khỏi vô số hình ảnh ấy, nó đã tạo ra một siêu-hình ảnh và nó trở nên một nô lệ cho hình ảnh ấy, do đó nó không tự do. Dù siêu-hình ảnh ấy có là linh hồn, tự ngã cao siêu, quốc gia hay cái gì khác, nó vẫn không phải là tự do : nó vẫn là một hình ảnh khác. Thế nên tôi chú ý hết lòng vào việc chấm dứt mọi hình ảnh, bởi vì chỉ bấy giờ mới có một khả năng có một tương quan với người khác ; sự quan tâm của tôi là tìm ra liệu có khả năng nào chấm dứt những hình ảnh một cách tức thời, không phải đuổi đi một hình ảnh này rồi đến một cái khác. Điều đó rõ ràng chẳng tới đâu.

Thế nên tôi phải tìm ra tôi có thể nào bẻ gãy cơ chế của tâm thức cứ xây dựng những hình ảnh và đồng thời đi vào câu hỏi tỉnh giác là gì ; bởi vì cái ấy có thể giải quyết vấn đề của tôi là chấm dứt mọi hình ảnh. Cái ấy cho tự do, và khi có tự do chỉ bấy giờ mới có khả năng có một tương quan chân thật trong đó mọi hình thức xung đột chấm dứt.

Tỉnh giác này có nghĩa là gì ? Nó hàm ý một chú ý trong đó không có bất kỳ sự chọn lựa nào. Tôi không thể chọn một hình ảnh này thay vì hình ảnh khác, bấy giờ không có sự chấm dứt cho hình ảnh đó. Thế nên tôi phải tìm ra tỉnh giác là cái gì, trong đó không có sự chọn lựa gì cả, mà chỉ có quan sát thuần túy, thấy thuần túy.

Bây giờ, cái gì là thấy ? Như thế nào tôi nhìn một cái cây, hay một ngọn núi, những ngọn đồi, mặt trăng, nước chảy ? Không chỉ có sự quan sát bằng mắt, mà tâm thức cũng có một hình ảnh về cái cây, mây và sông. Dòng sông kia có một cái tên ; nó tạo ra một âm thanh thích thú hay khó chịu. Tôi luôn luôn quan sát, ý thức những sự vật, thích và không thích, theo so sánh. Có thể quan sát, lắng nghe dòng sông này mà không có bất kỳ chọn lựa nào, bất kỳ kháng cự và bám luyến nào, không có bất kỳ diễn đạt bằng ngôn ngữ nào ? Xin hãy làm điều này khi chúng ta đang nói – đó là thực tập buổi sáng của các bạn !

Tôi có thể nghe dòng sông này mà không có bất kỳ cảm thức nào của quá khứ ? Tôi có thể quan sát những hình ảnh khác nhau này mà không có chọn lựa nào ? – nghĩa là không có kết án cái nào, hay bị dính bám vào chúng, nhưng chỉ quan sát không có thiên vị này kia. Bạn không thể làm việc này sao ? Tại sao không ? Có phải bởi vì tâm thức tôi đã quá quen với những thành kiến và những thiên vị ? Có phải nó lười biếng và không đủ năng lượng ? Hay tâm thức tôi không thực sự muốn giải thoát khỏi những hình ảnh và muốn bám vào một hình ảnh đặc biệt

? Thế nghĩa là tâm thức từ chối thấy sự kiện rằng tất cả hiện hữu là tương quan, và khi có xung đột trong tương quan ấy, bấy giờ đời sống trở nên một nỗi khốn khổ và cô đơn và mê rối kèm theo. Tâm thức có thấy không qua ngôn từ chân lý rằng nơi nào có xung đột thì không có tương quan ?

Người ta có thể thoát khỏi những hình ảnh người ta đã có như thế nào ? Trước hết tôi phải tìm ra những hình ảnh ấy thành hình như thế nào, cái gì là bộ máy tạo ra chúng. Bạn có thể thấy rằng vào khoảnh khắc tương quan thực sự, nghĩa là khi bạn nói, khi có những biện bác chứng minh, khi có những xúc phạm và hung bạo, nếu bạn không hoàn toàn chú ý vào lúc đó, bấy giờ bộ máy xây dựng hình ảnh bắt đầu chạy. Nghĩa là, khi tâm thức không trọn vẹn chú ý vào khoảnh khắc của hành động, bấy giờ bộ máy xây dựng hình ảnh được vận hành. Khi bạn nói điều gì với tôi mà tôi không thích – hay tôi thích – nếu ngay khoảnh khắc ấy tôi không chú ý trọn vẹn, thì bộ máy bắt đầu chạy. Nếu tôi chú ý, tỉnh giác, bấy giờ không có sự tạo lập hình ảnh. Khi tâm thức hoàn toàn tỉnh thức ở khoảnh khắc hiện thời, không xao lãng, không sợ hãi, không từ chối cái được nói, bấy giờ không có khả năng tạo dựng hình ảnh. Hãy thử điều này – hãy làm nó suốt ngày.

Thế nên tôi tìm ra làm thế nào để ngăn chặn sự xây dựng những hình ảnh ; nhưng điều gì đã xảy ra với những hình ảnh tôi đã tích chứa ? Bạn có theo dõi vấn đề không ? Hình như đây không phải là vấn đề của bạn, vì nếu nó là vấn đề đích thực, sâu xa, trọng yếu trong đời bạn, bạn đã giải quyết nó cho chính bạn thay vì ngồi đây chờ tôi tìm ra câu trả lời cho bạn. Bây giờ, điều gì xảy ra cho tất cả những hình ảnh bạn đã sưu tập ? Bạn có biết bạn có nhiều hình ảnh được dấu kín trong cái tủ của tâm thức bạn ? Bạn có thể giải quyết tất cả chúng, từng miếng một, hay điều đó đòi hỏi một thời gian vô cùng ? Khi bạn làm tiêu tan một hình ảnh, bạn đã tạo ra những hình ảnh khác, thế nên tiến trình tiệm tiến thoát khỏi từng hình ảnh sẽ không cùng. Thế thì bạn đã khám phá ra một chân lý, đó là bạn không thể thoát khỏi những hình ảnh từng cái một ; bởi thế tâm thức thật sự thấy chân lý của điều này thì tỉnh thức trọn vẹn khi nó tạo ra một hình ảnh. Trong chú ý ấy tất cả những hình ảnh khác biến mất. Tôi tự hỏi bạn có thấy điều này không.

Những hình ảnh được thành hình khi tâm thức không chú ý như vậy ; và tâm thức của hầu hết chúng ta thì không chú ý. Thỉnh thoảng chúng ta chú ý, nhưng tất cả thời gian còn lại chúng ta không chú ý. Khi bạn rõ biết một hình ảnh một cách chú ý, và bạn cũng rõ biết một cách chú ý toàn bộ cơ cấu của việc xây dựng những hình ảnh và nó vận hành thế nào, bấy giờ trong chú ý ấy sự xây dựng những hình ảnh đến chỗ kết thúc ; dù chúng thuộc về quá khứ, hiện tại hay tương lai. Điều quan trọng là trạng thái của chú ý, chứ không phải những hình ảnh bạn có nhiều đến bao nhiêu. Xin hãy cố gắng và hiểu điều này, bởi vì nó là quan trọng nhất. Nếu bạn thực sự hiểu thấu điều này, bấy giờ bạn đã hiểu thấu trọn vẹn tất cả bộ máy của tâm thức.

Rất tiếc, hầu hết chúng ta đã không thể giải quyết được những vấn đề của chúng ta ; chúng ta không biết làm sao đối xử với chúng, thế nên chúng ta sống với chúng, chúng trở thành thói quen của chúng ta và chúng giống như bộ giáp không thể xâm nhập. Nếu bạn có một vấn đề chưa được giải quyết, bạn không có năng lượng ; năng lượng bạn có bị vấn đề ấy chiếm cứ, phủ chụp ; nếu bạn không có năng lượng, điều đó cũng trở thành một thói quen. Thế nên nếu bạn rất nghiêm túc, nếu bạn thực sự muốn sống một đời sống trong đó không có chút gì xung đột, bấy giờ bạn phải tìm ra làm sao chấm dứt một vấn đề con người một cách tức khắc, trực tiếp ; nó có nghĩa là bạn chú ý trọn vẹn vào vấn đề và bạn không tìm một trả lời cho nó. Bởi vì nếu bạn cố gắng tìm một trả lời, bấy giờ bạn nhìn vượt khỏi vấn đề, trong khi nếu bạn ở lại với vấn đề và chú ý trọn vẹn, bấy giờ trong bản thân vấn đề – không phải ở trên nó – là sự trả lời.

Hãy để tôi nêu ra theo cách khác. Tất cả chúng ta đều biết đau khổ là gì, cả thân thể và tâm lý, nghĩa là bên trong. Người ta có thể đối xử với đau đớn thân thể bằng nhiều loại thuốc và cũng bằng cách không để cho trí nhớ về cái đau ấy lưu lại. Nếu bạn ý thức, rõ biết cái đau đớn, và trong chính tỉnh giác ấy bạn thấy trí nhớ của quá khứ, bấy giờ cái đau biến mất ; do đó bạn có năng lượng cho cái đau lần tới, khi nó đến. Chúng ta đều khổ đau về tâm lý theo nhiều cách khác nhau, hoặc với cường độ lớn hay ở cấp độ nhỏ. Khi chúng ta khổ đau, một cách bản năng chúng ta muốn chạy trốn khỏi nó – bằng tôn giáo, bằng giải trí, đọc sách, bằng bất cứ cái gì thoát xa được khổ.

Bây giờ nếu tâm thức chú ý và không lìa khỏi khổ đau gì cả, bấy giờ bạn sẽ thấy rằng từ chú ý trọn vẹn thì không chỉ năng lượng – nó nghĩa là đam mê – có mặt mà khổ đau ấy cũng đến chỗ chấm dứt. Trong cùng cách ấy, mọi hình ảnh có thể chấm dứt tức khắc khi không có sự thiên vị, ưa chuộng bất cứ hình ảnh nào ; điều này rất quan trọng. Khi bạn không có ưa chuộng, bạn không có thành kiến. Bấy giờ bạn chú ý, bấy giờ bạn có thể nhìn. Trong sự quan sát này không chỉ có sự thấu hiểu việc xây dựng những hình ảnh, mà còn có sự chấm dứt mọi hình ảnh.

Thế nên tôi thấy sự quan trọng của tương quan, và có thể có một tương quan không có bất kỳ xung đột nào, nó nghĩa là thương yêu. Thương yêu không phải là một hình ảnh ; nó không phải là lạc thú ; nó không phải là tham muốn. Thương yêu không phải là cái gì có thể trau dồi, rèn luyện ; nó không dựa vào trí nhớ. Tôi có thể sống một đời sống hàng ngày mà không có loại tự-quan tâm nào, bởi vì sự tự-quan tâm có phải là hình ảnh chính yếu của tôi ? Tôi có thể sống mà không có hình ảnh chính yếu ấy ? Bấy giờ hành động không đem lại cô đơn, đơn độc và khổ đau.

Người hỏi : Khi người ta nhìn vào bên trong và hình như kinh nghiệm một đam mê hiểu biết không lay chuyển sâu thẳm, với một ít ngay thẳng người ta thấy rằng cảm nhận này thực sự là một mong muốn kinh nghiệm thực tại. Tự ngã, cái tất cả chúng ta đều biết, có thể nào có sự đam mê không lay chuyển này và thấy sự khác biệt căn bản giữa hai cảm nhận ?

KRISHNAMURTI : Trước hết, cái gì là tự ngã, cái "tôi" ? Chắc chắn, cái "tôi" ấy là kết quả của sự giáo dục của chúng ta, của những xung đột của chúng ta, của văn hóa chúng ta, của tương quan chúng ta với thế giới còn lại ; cái "tôi" ấy là kết quả của tuyên truyền chúng ta đã lệ thuộc năm ngàn năm nay. Chính cái "tôi" này bám luyến vào đồ đạc của chúng ta, vợ chồng của chúng ta và vân vân. Chính cái "tôi" này nói, "Tôi muốn hạnh phúc. Tôi phải thành công, tôi phải thành tựu." Chính cái "tôi" này nói tôi là một người Thiên Chúa giáo hay một người Ấn giáo hay người đảng phái này nọ. Có tất cả những sự phân chia kinh khủng này – cái "tôi" là tất cả các thứ đó, phải không ?

Cái "tôi" ấy, nó là tách biệt cô đơn, cơ cấu và bản chất giới hạn và do đó tạo ra phân chia, cái "tôi" ấy có thể có đam mê nào không ? Rõ ràng không. Nó có thể có đam mê lạc thú, là cái gì hoàn toàn khác với đam mê chúng ta đang nói đây. Chỉ với sự chấm dứt của cái "tôi" mới có đam mê ; chỉ một tâm thức thoát khỏi mọi thành kiến, ý kiến, phê phán và mọi điều kiện hóa mới có thể có đam mê, năng lượng và mãnh liệt, bởi vì nó có thể thấy "cái đang là". Bạn đồng ý và nói "Vâng." Có phải đó chỉ là một phát biểu ngôn từ ngoài miệng, hay bạn thực sự thấy chân lý của nó và tự do ?

Người hỏi : Có phải những hình ảnh chúng ta có làm hao tán năng lượng của chúng ta ?

KRISHNAMURTI : Rõ ràng thế, phải không ? Nếu tôi có một hình ảnh về chính tôi và cái ấy nghịch lại với hình ảnh của bạn, thì phải có xung đột, do đó phải hao phí năng lượng, không phải sao ?

SAANEN

5
TƯ TƯỞNG VÀ CÁI KHÔNG THỂ ĐO LƯỜNG

Tư tưởng có thể giải quyết những vấn đề của chúng ta ? Chức năng của tư tưởng. Trường của tư tưởng và những phóng chiếu của nó. Tâm thức có thể đi vào cái không thể đo lường ? Cái gì là nhân tố của ảo tưởng ? Sợ hãi thuộc thân thể và thuộc tâm trí và những trốn chạy. Tâm thức học hỏi thường trực.

Một số chúng ta cảm thấy rằng thế giới hỗn độn đến độ nếu nó được tổ chức bởi một người điên thì nó không thể tệ hơn như nó vào lúc này. Nhiều người cảm thấy rằng phải có những thay đổi về môi trường, kinh tế, chính trị để làm dừng lại những cuộc chiến tranh, sự ô nhiễm không khí, và chấm dứt sự bất bình đẳng vật chất giữa người rất giàu và người rất nghèo. Nhiều người cho rằng những việc này phải được thay đổi trước tiên, rằng nếu có một chuyển hóa môi trường, chung quanh thì con người sẽ có thể cư xử với chính nó hợp lý hơn và không ngoan hơn.

Tôi nghĩ vấn đề nằm sâu hơn nhiều, phức tạp hơn, và chỉ thay đổi những sự vật bên ngoài thì sẽ có ít hiệu quả. Đã quan sát những sự cố trong thế giới, xã hội bi quan của người trẻ và sự đạo đức giả kinh khủng của người già, một tâm thức có giáo dục và trưởng thành thì biết rõ rằng vấn đề là sâu xa và đòi hỏi một cách xử sự hoàn toàn khác.

Người ta cũng quan sát hầu hết đều tin rằng tất cả nỗ lực con người có thể được tư tưởng làm hoàn thành, dù bên ngoài đi đến mặt trăng, hay bên trong chuyển hóa tâm thức và trái tim. Chúng ta đã gắn tầm quan trọng lớn lao cho tác dụng của tư tưởng. Tư tưởng, dù là hợp lý luận và khách quan, hay phi lý và loạn thần, luôn luôn giữ vai trò cực kỳ quan trọng suốt những thời đại. Tư tưởng là sự đo lường ; và khi tìm cách đem lại trật tự và thay đổi trong xã hội tư tưởng tự bày lộ là rất giới hạn. Hình như nó không thành công – nó có thể làm ở bề ngoài nhưng không ở trong nền tảng. Toàn thể bộ máy của tư tưởng chịu trách nhiệm đối với tình trạng hiện nay của thế giới ; không thể phủ nhận điều đó. Chúng ta nghĩ rằng tư tưởng có thể thay đổi không chỉ những sự cố bên ngoài – ô nhiễm, bạo động và các thứ như vậy – mà còn có thể chuyển hóa sự bị điều kiện hóa của con người, cách hành động và cách sống của chúng ta bằng sự sử dụng nó một cách thận trọng và khôn khéo.

Rõ ràng tư tưởng có tổ chức là cần thiết ; cần có tư tưởng được tổ chức, áp dụng một cách khách quan và lành mạnh, để thay đổi môi trường ô nhiễm và chiến thắng đói nghèo. Toàn bộ thế giới kỹ thuật trong đó chúng ta đang sống thì đặt nền trên tư tưởng với sự đo đạc đo lường của nó ; và tư tưởng chỉ có thể tác dụng khi có không gian. Tư tưởng tạo ra không gian riêng của nó, như thời gian, khoảng cách từ đây đến kia. Trên tư tưởng toàn bộ thế giới hiện đại được xây dựng.

Đo lường, với không gian của nó, không gian này là bản chất đích thực của sự suy nghĩ, thì rõ ràng là giới hạn, bởi vì tư tưởng thì bị điều kiện hóa. Tư tưởng là sự đáp ứng của trí nhớ, nó là quá khứ. Và tư tưởng rõ ràng đã không chấm dứt được những cuộc chiến tranh ; ngược lại, tư tưởng đã tạo ra những cuộc chiến tranh, nó nuôi dưỡng sự chia rẽ – tôn giáo, kinh tế, xã hội và vân vân. Tự bản thân tư tưởng cũng là nguyên nhân của sự phân mảnh.

Thế nên người ta hỏi : cái gì là tác dụng, chức năng của tư tưởng, nó là sự đáp ứng của kiến thức ? Kiến thức luôn luôn cắm rễ trong quá khứ và từ đó tư tưởng phóng chiếu ra tương lai, nó thực ra là một biến dạng của những hoạt động của hiện tại. Như thế qua kiến thức của nó, tư tưởng có thể phóng chiếu ra tương lai, cái mà thế giới "nên là" ; nhưng rõ ràng cái "nên là" chẳng bao giờ thực hiện được. Mỗi triết gia, mỗi người được gọi là vị thầy tôn giáo, đã phóng chiếu ra một thế giới của tương lai đặt nền trên kiến thức của quá khứ ; người ấy đã phóng chiếu ra cái nghịch lại, hay cái gì là một phản ứng đối với quá khứ. Thế nên tư tưởng không bao giờ hợp nhất con người. Thật vậy, tư tưởng đã chia biệt con người, bởi vì nó chỉ vận hành trong kiến thức và kiến thức thì hữu hạn, có thể đo lường. Thế nên tư tưởng không bao giờ có thể đem đến một tương quan chân thật giữa con người với nhau.

Bởi thế, tôi đang hỏi : cái gì là chức năng của kiến thức, nó là cái đã biết, cái quá khứ ? Cái gì là chức năng của sự đáp ứng với quá khứ ấy, nó là tư tưởng, trong đời sống hàng ngày ? Bạn có bao giờ đặt câu hỏi ấy cho chính bạn ? Người ta sống và hành động bằng tư tưởng ; mọi sự tính toán, tương quan, thái độ của chúng ta đều đặt nền trên tư tưởng, trên kiến thức. Kiến thức ấy thì nhiều hay ít có thể đo lường được ; và kiến thức luôn luôn ở trong trường của cái đã biết. Thế nên bạn và tôi có thể thấu hiểu sự quan trọng của kiến thức nhưng thấy những giới hạn của nó và vượt khỏi nó ? Đây là điều tôi muốn tìm ra.

Tôi thấy rằng nếu bạn luôn luôn vận hành trong trường của kiến thức, bạn sẽ luôn luôn là một người tù ; bạn sẽ luôn luôn bị giới hạn trong những ranh giới rộng hay hẹp chúng có thể đo lường được. Thế nên tâm thức sẽ bị cầm giữ trong những biên giới của kiến thức. Tôi tự hỏi có thể nào kiến thức, nó là kinh nghiệm, góp chứa trong vài ngày vừa qua hay qua nhiều thế kỷ, giải thoát được cho con người để nó có thể vận hành toàn bộ, khác hẳn, để nó không luôn luôn sống trong quá khứ, nghĩa là trong kiến thức. Câu hỏi này đã được nhiều người nghiêm túc đặt ra một cách khác, đặc biệt trong thế giới tôn giáo ; những học giả, những pháp sư và những guru đã từng nói chuyện với tôi đều luôn luôn hỏi liệu con người có thể vượt khỏi thời gian không. Hành động nằm trong trường kiến thức thì đo lường được, thế nên trừ phi con người thoát khỏi trường ấy, nếu không nó vẫn luôn luôn là nô lệ. Nó có thể làm mọi loại thứ ở trong trường ấy, nhưng nó vẫn luôn luôn ở trong những giới hạn thời gian, đo lường và kiến thức.

Xin hãy đặt câu hỏi này cho chính bạn. Con người phải luôn luôn bị ràng buộc vào quá khứ chăng ? Nếu nó là vậy, thì nó không bao giờ có thể tự do ; nó sẽ luôn luôn bị điều kiện hóa. Nó có thể phóng chiếu một ý tưởng về giải thoát, về thiên đường, và trốn thoát khỏi sự kiện thật bằng cách phóng chiếu một đức tin, một quan niệm, hay trốn thoát vào một ảo tưởng – nhưng đấy vẫn là một ảo tưởng.

Thế nên tôi muốn tìm ra liệu con người có thể thoát khỏi thời gian nhưng vẫn vận hành trong thế giới này. Rõ ràng là có thời gian tuần tự – hôm nay, ngày mai, năm tới và vân vân. Nếu không có thời gian tuần tự theo đồng hồ ấy tôi sẽ trễ tàu, thế nên tôi hiểu rằng phải có thời gian để vận hành, nhưng thời gian ấy luôn luôn đo được. Hành động của thời gian, nó là kiến thức, thì tuyệt đối cần thiết. Nhưng nếu đó là cách duy nhất trong đó tôi có thể sống và vận hành thì tôi hoàn toàn bị trói buộc, tôi là một nô lệ. Tâm thức tôi quan sát, nhìn, đòi hỏi và muốn tìm ra nó có thể nào giải thoát nó khỏi những trói buộc của thời gian. Tâm thức nổi loạn chống lại ý tưởng cứ làm một nô lệ cho thời gian ; bị bắt nhốt trong cái bẫy này, nó nổi loạn chống lại ý tưởng phải sống trong một văn hóa đặt nền trên tư tưởng, thời gian và kiến thức.

Bây giờ tâm thức muốn tìm ra nó có thể vượt khỏi thời gian hay không. Nó có thể đi vào cái không thể đo lường, cái vô lượng – nó có không gian riêng của nó – và sống trong thế giới đó, thoát khỏi thời gian tuy nhiên vận hành với thời gian, với kiến thức và mọi thành tựu kỹ thuật mà tư tưởng đã đem lại ? Đây là một câu hỏi rất quan trọng.

Tâm thức có thể thăm dò tính chất và bản chất của cái vô lượng ? – biết rằng bất cứ phóng chiếu nào do tư tưởng, bất kỳ hình thức ảo tưởng nào, đều vẫn nằm trong trường của thời gian, tức là của kiến thức. Thế nên tâm thức phải hoàn toàn thoát khỏi bất kỳ chuyển động nào tạo ra ảo tưởng. Rất dễ dàng tưởng tượng mình ở trong một thế giới không có thời gian, có đủ loại ảo tưởng và nghĩ người ta đang được Thượng Đế cầm bàn tay phải. Đó có phải chính là cái tạo ra một tâm thức phần mảnh, loạn thần nuôi dưỡng lừa gạt và ảo tưởng ? Cái gì làm ra một trạng thái như vậy, và cái gì là nhân tố của ảo tưởng ?

Người ta phải đi vào câu hỏi này rất cẩn thận. Trước tiên, bạn phải canh chừng chớ bao giờ tự lừa gạt mình dưới bất kỳ hoàn cảnh nào, chớ bao giờ là một người đạo đức giả và có hai chuẩn mực – chuẩn mực riêng tư và chuẩn mực công khai ; nói một điều và làm điều khác ; nghĩ một điều và nói cái khác. Việc này đòi hỏi thành thật kinh khủng, nghĩa là tôi phải tìm ra cái gì là nhân tố trong tâm thức đem lại sự lừa gạt và đạo đức giả này, sự nói hai chiều này, những ảo tưởng đủ loại và những méo mó tâm thần ; trừ phi tâm thức thoát khỏi mọi méo mó, nếu không nó không thể thăm dò vào cái vô lượng.

Bạn nghĩ cái gì là nguyên nhân của những ảo tưởng ? – ảo tưởng về sự vĩ đại, ảo tưởng bạn đã thành tựu thực tại và đạt đến giác ngộ. Người ta phải thấy thật rõ ràng cho chính mình, không phân tích, nơi nào méo mó xảy ra ; méo mó là đạo đức giả, nó là sự sử dụng tưởng tượng nơi tưởng tượng không có chỗ ở nào cả. Tưởng tượng có thể có chỗ khi bạn vẽ một bức tranh, viết một bài thơ hay một cuốn sách, nhưng nếu tưởng tượng nói, “Cái đó hiện hữu”, bấy giờ bạn bị vướng mắc. Thế nên tôi phải không chỉ tìm ra nhân tố của ảo tưởng và méo mó, mà còn phải hoàn toàn thoát khỏi nó.

Tôi tự hỏi bạn có bao giờ hỏi mình tâm thức có thể trọn vẹn thoát khỏi yếu tố làm méo mó này nó đang cai trị mỗi hành động của bạn hay không. Yếu tố của sự làm cho méo mó là tư tưởng ; tư tưởng nuôi dưỡng sợ hãi, vì tư tưởng nuôi dưỡng lạc thú. Tư tưởng nói, “Tôi phải đi vào trạng thái không có thời gian này vì nó hứa hẹn tự do.” Nó muốn hoàn thành, nó muốn sở đắc, nó muốn một kinh nghiệm lớn hơn. Khi tư tưởng nó là kiến thức, hoạt động một cách hợp lý, khách quan, lành mạnh, nó không phải là một nhân tố làm méo mó. Những nhân tố chính của sự méo mó là sợ hãi và đòi hỏi lạc thú qua sự toại nguyện, thế nên tâm thức phải hoàn toàn thoát khỏi sợ hãi. Nó có thể không ? Chớ nói “Có” hay “Không”, bạn không biết. Chúng ta sẽ tìm tòi – xin hãy thấy sự quan trọng của điều này. Nhân tố của sự méo mó là sợ hãi, nó đòi hỏi lạc thú, mãn nguyện, vui thú – không phải bản thân lạc thú, mà sự đòi hỏi lạc thú. Tất cả cơ cấu luân lý và tôn giáo của chúng ta đặt nền trên cái này. Thế nên tôi tự hỏi tâm thức con người có thể nào hoàn toàn thoát khỏi sợ hãi. Nếu nó không thể thoát khỏi sợ hãi bấy giờ méo mó xảy ra.

Có sợ hãi vật lý, sợ hãi bóng tối, sợ hãi cái không biết, mất cái người ta có, sợ chết, sợ không được thương yêu, sợ không thành, không mãn nguyện, sợ cô đơn và không có tương quan – những nỗi sợ hãi nhỏ và những nỗi sợ hãi tâm lý phức tạp và vi tế hơn nhiều. Tâm thức có thể thoát khỏi mọi sợ hãi này, không chỉ ở cấp độ ý thức mà còn ở những cấp độ tâm lý sâu thẳm ? Tâm thức phải hoàn toàn không thương hại để tìm ra điều này, nếu không người ta đi vào một thế giới của ảo tưởng và méo mó.

Chúng ta đều biết đau đớn thân thể qua bệnh tật. Những đau đớn này để lại một trí nhớ và trí nhớ ấy là tư tưởng và nó nói : ngươi phải không có lại cái đau đớn ấy, hãy rất cẩn thận. Tư tưởng, nghĩ về đau đớn quá khứ, phóng chiếu ra sự đau đớn tương lai và bởi thế nó sợ tương lai. Bây giờ khi đau đớn thân thể xảy ra, hãy sống với nó và chấm dứt nó – chớ mang nó theo nữa. Nếu bạn không chấm dứt nó tức thời, bấy giờ sợ hãi lọt vào. Nghĩa là, tôi đã có đau đớn nhiều và tôi thấy sự quan trọng của việc không sợ hãi. Đó là yêu cầu trọng yếu, mãnh liệt của tôi, rằng phải không có sợ hãi. Khi đau đớn bạn không tự đồng hóa với nó và mang nó theo, nhưng bạn thấu suốt nó trọn vẹn và chấm dứt nó. Để chấm dứt đau đớn ấy, bạn phải sống với nó, không nói, “Làm thế nào tôi có thể thoát khỏi nó càng nhanh càng tốt.” Khi bạn có đau đớn, bạn có thể sống với nó mà không tự thương hại, không than vãn chăng ? Bạn làm điều gì cần thiết để chấm dứt đau đớn – nhưng khi nó đi rồi, nó chấm dứt. Bạn không mang nó theo làm trí nhớ. Chính tư tưởng mang nó theo ; đau đớn đã đi, nhưng tư tưởng – nó là đáp ứng của quá khứ – đã thiết lập trí nhớ ấy và nói “Ngươi phải không có lại đau đớn ấy nữa.” Thế thì khi bạn có đau đớn, có thể không xây dựng một trí nhớ về nó ? Bạn có biết điều này nghĩa là gì không ? Nghĩa là hoàn toàn tỉnh giác, rõ biết khi bạn có đau đớn, trọn vẹn chú ý, khiến đau đớn không được mang theo như trí nhớ. Hãy làm điều đó, nếu bạn quan tâm đến nó.

Rồi có mọi sợ hãi tâm lý phức tạp hơn nhiều ; sự phức tạp này cũng lại do tư tưởng mang đến. “Tôi muốn làm một người vĩ đại và tôi không thể“ – thế nên có sự đau đớn của việc không thành tựu. Hay tôi so sánh tôi với ai đó tôi nghĩ là hơn tôi, thế nên tôi cảm thấy thấp kém và tôi đau khổ vì chuyện đó. Tất cả điều này là sự cân đo của tư tưởng. Và tôi sợ chết và chấm dứt mọi thứ tôi có. Có toàn bộ sự phức tạp tâm lý của tư tưởng. Tư tưởng luôn luôn muốn chắc chắn, luôn luôn muốn thành tựu, biết rằng có thể thất bại. Có một cuộc chiến đấu giữa hành động của tư tưởng và bản thân tư tưởng. Thế thì sợ hãi có thể chấm dứt trọn vẹn không ?

Ngồi đây nghe diễn giả nói, vào ngay lúc này, bạn không sợ hãi ; không có sợ hãi bởi vì bạn đang lắng nghe. Và bạn không thể gọi cầu sợ hãi, điều đó thì giả tạo. Nhưng bạn có thể thấy khi bạn bám luyến hay tùy thuộc, điều ấy đặt nền trên sợ hãi. Bạn có thể thấy những bám luyến của bạn, sự tùy thuộc tâm lý vào vợ bạn, vào chồng bạn, những cuốn sách của bạn hay bất cứ cái gì khác. Nếu bạn xem kỹ lưỡng bạn sẽ khám phá rằng gốc rễ của bám luyến, dính dấp là sợ hãi. Không thể một mình, bạn muốn đồng bạn ; cảm thấy không đủ, trống rỗng, bạn tùy thuộc vào người nào khác. Trong đó bạn thấy toàn bộ cơ cấu của sợ hãi. Tùy thuộc và bám luyến, bạn có thể thấy sợ hãi nằm trong đó chứ ? Và bạn có thể không tùy thuộc, độc lập về mặt tâm lý với bất kỳ ai ? Bây giờ là sự xét nghiệm. Chúng ta có thể chơi đùa với những ngôn từ, với những ý tưởng, nhưng khi gặp một sự kiện thật, chúng ta lẩn tránh. Khi bạn rút lui và không giáp mặt với sự kiện, bạn không quan tâm đến việc thấu hiểu ảo tưởng ; bạn thích sống trong một ảo tưởng hơn là vượt khỏi nó. Chớ là một người đạo đức giả : bạn thích sống trong một ảo tưởng, trong lừa gạt, thế nên hãy giáp mặt nó. Bấy giờ bạn sẽ vượt qua sợ hãi ; hãy ở lại với nó, chớ chiến đấu với nó. Bạn càng chiến đấu, sợ hãi càng nhiều. Nhưng nếu bạn thấu hiểu toàn bộ bản chất của sợ hãi, bấy giờ khi bạn quan sát, bạn không chỉ tỉnh giác, rõ biết những sợ hãi bề mặt, có ý thức được, mà bạn còn thâm nhập vào những khoảng trống bên trong tâm thức bạn. Bấy giờ sợ hãi trọn vẹn chấm dứt và nhân tố làm méo mó dứt tuyệt.

Nếu bạn theo đuổi hay đòi hỏi lạc thú, đó cũng là một nhân tố làm méo mó : “Tôi không thích vị guru này, nhưng tôi thích vị kia” ; “Guru của tôi thông tuệ hơn guru của bạn” ; “Tôi sẽ đi đến những góc hẻo lánh của thế giới để tìm ra chân lý” – nhưng chân lý thì ở quanh mọi góc, ở ngay đây ! Khi có một đòi hỏi lạc thú, trong bất kỳ hình thức nào, việc đó phải có một nhân tố làm méo mó. Hưởng thụ là đúng, phải không ? Đẹp đẽ khi hưởng thụ bầu trời, mặt trăng, những đám mây, những ngọn đồi, những bóng râm – có những sự vật đáng yêu trên trái đất. Nhưng tâm thức, tư tưởng nói, “Tôi phải có nhiều hơn và nhiều hơn nữa, tôi phải lập lại lạc thú này vào ngày mai.” Chính trên đòi hỏi này toàn bộ thói quen uống rượu và dùng chất kích thích được tạo thành, thói quen đó lại là hoạt động của tư tưởng. Bạn thấy những ngọn núi trong ánh sáng

chiều tà, những đỉnh tuyết và những cái bông trong thung lũng, bạn hưởng thụ cái đẹp, sự đáng yêu một cách không bờ bến. Rồi tư tưởng nói, "Tôi phải thấy nó lại vào ngày mai, nó rất đẹp." Thế nên tư tưởng đòi hỏi lạc thú, theo đuổi kinh nghiệm hoàng hôn trên những ngọn đồi này và duy trì trí nhớ về nó ; và lần tới bạn thấy hoàng hôn và trí nhớ làm nặng thêm. Tâm thức có thể thấy hoàng hôn này, sống với nó trọn vẹn vào khoảnh khắc này và chấm dứt với nó – và bắt đầu một cách mới mẻ vào ngày mai không ? Như vậy tâm thức luôn luôn tự do với cái biết.

Có một tự do nó là vô lượng. Bạn không thể nói, "Tôi tự do" – bạn hiểu chứ ? Ấy là một điều ghê tởm. Tất cả điều bạn có thể làm là tra hỏi vào chức năng của tư tưởng và khám phá cho chính bạn có chăng một hành động nó là vô lượng, nó không ở trong trường của cái biết. Một tâm thức thường trực học hỏi thì không có sợ hãi và có lẽ một tâm thức như vậy bấy giờ có thể thăm dò vào cái vô lượng.

Người hỏi : Tôi nhớ khi tôi đến Thụy Sĩ lúc còn nhỏ, tôi đã thấy một ngọn núi lần đầu tiên, khi ấy không có bất kỳ sự nhớ lại nào. Nó rất đẹp.

KRISHNAMURTI : Vâng, thưa bạn, khi bạn thấy nó lần đầu, bạn không nói, "Đây là một ngọn núi." Rồi người nào đó nói với bạn đó là một ngọn núi và lần sau bạn nhận ra nó như vậy. Bây giờ, khi bạn quan sát, có toàn bộ tiến trình nhận biết. Bạn không lầm lộn ngọn núi với một ngôi nhà hay một con voi, nó là một ngọn núi. Rồi vấn đề khó khăn sanh ra : quan sát nó là không có lời nói, ngôn từ. "Đây là một ngọn núi", "Tôi thích nó hay tôi không thích nó", "Tôi muốn sống trên đó", và vân vân. Chỉ quan sát nó thì khá dễ, bởi vì những núi non thì không gây cho bạn điều gì cả. Nhưng chồng bạn, vợ bạn, hàng xóm bạn, con cái bạn, họ tác động lên bạn ; bởi thế bạn không thể quan sát họ mà không đánh giá, không có hình ảnh. Đây là chỗ vấn đề sanh ra – bạn có thể nhìn ngọn núi và nhìn vợ hay chồng bạn mà không có một hình ảnh nào ? Hãy xem điều gì xảy ra ! Nếu bạn có thể quan sát không có hình ảnh, bấy giờ bạn đang nhìn chúng lần thứ nhất, phải không ? Bấy giờ bạn nhìn đất đai, những ngôi sao, những ngọn núi, hay nhà chính trị, trong lần đầu tiên. Điều này nghĩa là mắt bạn trong sáng, không bị mờ với gánh nặng của những trí nhớ quá khứ. Tất cả là vậy. Hãy đi vào nó. Hãy làm việc nơi nó. Bạn sẽ tìm ra cái đẹp lớn lao trong điều này.

Người hỏi : Nếu ngài nhìn một nhà máy theo kiểu ấy, không ý thức nó làm gì cho môi trường, ngài không thể hành động.

KRISHNAMURTI : Trái lại, bạn thấy nó làm ô nhiễm không khí, nhả nhiều khói, thế là bạn muốn làm cái gì. Chớ làm rối rắm nó, hãy giữ nó đơn giản. Hãy làm nó, và bạn sẽ thấy hành động nào phát xuất từ nó.

Người hỏi : Tri giác có thấy cái gì một cách toàn bộ, và nó dần dần hay tức thời ?

KRISHNAMURTI : Tôi có thể quan sát tất cả bản thân tôi một cách toàn thể, tất cả những phản ứng, những sợ hãi, những hưởng thụ và theo đuổi lạc thú, tất cả nó, bằng một cái nhìn ? Hay tôi phải làm điều đó một cách tiệm tiến ? Bạn nghĩ sao ? Nếu tôi làm điều đó từng chút một, hôm nay nhìn một phần của bản thân tôi, ngày tiếp một phần khác, có thể làm như vậy không ? Hôm nay tôi nhìn một phần mảnh của bản thân tôi và ngày mai một phần khác ; cái gì là tương quan của phần mảnh thứ nhất và cái thứ hai ? Và trong khoảng giữa của tri giác phần mảnh thứ nhất và thứ hai, những yếu tố khác đã thành hình. Thế nên sự khảo sát phần mảnh này, quan sát từng chút một, sẽ dẫn đến một phức tạp lớn lao ; thật ra nó không có giá trị. Câu hỏi của tôi bấy giờ là : Tôi có thể quan sát một cách không phần mảnh, toàn bộ, ngay trong khoảnh khắc ?

Tôi đã bị điều kiện hóa để nhìn chính tôi, để nhìn thế giới một cách phần mảnh – là một người Thiên Chúa giáo, một người Ấn giáo, một người đảng phái. Tôi đã được nuôi dưỡng trong văn hóa này để nhìn thế giới theo phần mảnh. Bị điều kiện hóa bởi văn hóa này, tôi không thể có một cái thấy toàn bộ. Mối quan tâm chủ yếu của tôi bấy giờ là thoát khỏi văn hóa này, giáo dục này, mà không phải là tôi có thấy một cách trọn vẹn hay không. Giải thoát tâm thức khỏi sự phân mảnh, không phải là Thiên Chúa hay Tin Lành – xóa sạch mọi cái đó ! Tôi có thể xóa sạch mọi cái đó tức thời khi tôi thấy chân lý của nó ; tôi không thể thấy chân lý của nó nếu tôi thích là một người Ấn Độ, bởi vì điều đó cho tôi một vị trí nào đó. Tôi mang một khăn xếp và gây ấn tượng cho một số người dại dột. Và tôi thích thú với quá khứ, bởi vì truyền thống nói, "Chúng ta là một loài giống cổ nhất" ; điều đó cho tôi nhiều vui thích. Nhưng tôi chỉ có thể thấy chân lý khi tôi thấy sự sai lầm giả tạo của tất cả cái đó. Chân lý thì ở trong cái sai giả.

Người hỏi : Ngài đã dùng những ngôn từ để diễn tả một trạng thái không ngôn từ của tâm thức. Đây có phải là một mâu thuẫn không ?

KRISHNAMURTI : Sự diễn tả không bao giờ là cái được diễn tả ; tôi có thể diễn tả một ngọn núi, nhưng sự diễn tả không phải là một ngọn núi, và nếu bạn bị vướng mắc trong sự diễn tả, như hầu hết mọi người, bấy giờ bạn sẽ không bao giờ thấy ngọn núi. Không có gì mâu thuẫn. Xin hãy rất cẩn thận. Tôi không diễn tả cái vô lượng, tôi nói : bạn không thể thăm dò vào đó – bất cứ cái gì – trừ phi tâm thức hiểu toàn bộ tiến trình tư tưởng. Thế nên tôi chỉ diễn tả chức năng của tư tưởng trong hành động trong liên hệ với thời gian và kiến thức ; diễn tả cái khác thì không thể được.

SAANEN
27 tháng Bảy 1971

6
HÀNH ĐỘNG CỦA Ý CHÍ VÀ NĂNG LƯỢNG CẦN CHO MỘT THAY ĐỔI TẬN GỐC

Năng lượng lớn lao cần có ; sự hao phí của nó. Ý chí là đề kháng. Ý chí như sự khẳng định của cái "tôi". Có chăng hành động không chọn lựa, nó không có động cơ ? "Nhìn với đôi mắt không bị điều kiện hóa." Tỉnh giác không chọn lựa về sự điều kiện hóa. Thấy và từ chối cái sai giả. Cái không phải là thương yêu. Đối mặt với vấn đề cái chết. "Sự chấm dứt của một năng lượng như là cái 'tôi' là khả năng nhìn vào cái chết." Năng lượng để nhìn vào cái không biết : năng lượng tối cao là trí thông minh.

Người ta cần một số lớn năng lượng, sức sống và quan tâm để đem lại một thay đổi tận gốc trong chính mình. Nếu chúng ta quan tâm vào những hiện tượng bên ngoài, chúng ta phải thấy điều chúng ta có thể làm với thế giới trong tiến trình thay đổi chính chúng ta ; và chúng ta cũng phải thấy không chỉ làm sao giữ gìn năng lượng, mà còn làm sao tăng trưởng nó. Chúng ta không ngừng tiêu tán năng lượng, bằng nói vô ích, bằng có vô số ý kiến về mọi sự, bằng sống trong một thế giới của những quan niệm, những công thức, và bằng xung đột trường cửu trong chính chúng ta. Tôi nghĩ tất cả điều này làm hao phí năng lượng. Nhưng ngoài ra, có một nguyên nhân rất sâu làm tiêu tan năng lượng cần thiết không chỉ đem lại một thay đổi trong chúng ta, mà còn để thâm nhập rất sâu ngoài những biên giới của tư tưởng chúng ta.

Những người xưa nói, kiềm chế tình dục, phòng giữ chặt chẽ các giác quan của bạn, có những lời nguyện để cho bạn không tiêu tan năng lượng của bạn : bạn phải tập trung năng lượng của bạn vào Thượng Đế, hay cái gì khác. Mọi kỷ luật ấy cũng là một hao phí năng lượng, bởi vì khi bạn có một lời nguyện, đó là một hình thức đề kháng. Cần có năng lượng không chỉ để cho một thay đổi bên ngoài, trên bề mặt, mà còn để

đem lại một chuyển hóa lớn hay cách mạng bên trong và sâu xa. Người ta phải có một cảm thức phi thường về năng lượng mà nó không có nguyên nhân, không có động cơ, nó có khả năng bình lặng rốt ráo và chính sự bình lặng này có tính chất bùng nổ của riêng nó. Chúng ta sắp đi vào mọi điều này.

Người ta thấy con người hao phí năng lượng của họ như thế nào, trong cãi cọ, trong ghen tỵ, trong một cảm giác lo âu dữ dội, trong sự theo đuổi mãi mãi lạc thú và trong đòi hỏi có nó ; khá rõ ràng đây là một hao phí năng lượng. Và có phải cũng có một hao tán năng lượng khi có vô số ý kiến và đức tin về mọi sự ? – người khác cần xử sự như thế nào, người khác cần làm gì và vân vân. Có những công thức và những quan niệm không phải là một sự hao phí năng lượng sao ? Trong văn hóa này chúng ta được khuyến khích có những quan niệm mà chúng ta sống theo đó. Bạn không có ư những công thức và những quan niệm theo nghĩa có những hình ảnh bạn cần phải là như thế nào, cái gì cần xảy ra ? – theo nghĩa tư tưởng từ chối "cái đang là" và hình thành công thức "cái nên là" ? Mọi hăng hái vọng động như vậy là một hao phí năng lượng và tôi hy vọng chúng ta có thể tiến tới từ chỗ này.

Cái gì là lý do căn bản đàng sau sự tiêu tan năng lượng ? Ngoài sự hao phí năng lượng do những khuôn khổ văn hóa người ta đã sở đắc, có một câu hỏi sâu xa hơn nhiều, đó là : liệu người ta có thể vận hành, tiến hành đời sống hàng ngày mà không có bất kỳ sự kháng cự nào ? Đề kháng là ý chí. Tôi biết bạn đều được nuôi dạy để sử dụng ý chí, để kiềm chế, theo nghĩa "anh phải, anh phải không, anh nên, anh không nên." Ý chí là độc lập với sự kiện. Ý chí là sự khẳng định tự ngã, cái "tôi", độc lập với "cái đang là". Ý chí là tham muốn ; sự biểu lộ của tham muốn là ý chí. Chúng ta vận hành trên bề mặt hay ở chiều sâu, trong sự khẳng định chống lại này của tham muốn như ý chí, nhưng cái này không dính dáng gì đến "sự kiện" mà lệ thuộc vào tham muốn của cái "tôi", của tự ngã.

Biết ý chí là gì, tôi hỏi : có thể sống trong thế giới này mà không có sự hoạt động chút nào của ý chí ? Ý chí là một hình thức kháng cự, một hình thức phân chia. "Tôi muốn" chống lại cái gì "tôi không muốn", "tôi phải" chống lại "tôi phải không". Thế nên ý chí đang xây một bức tường trong hành động chống lại mọi hình thức khác của hành động. Chúng ta chỉ biết hành động hoặc theo một công thức, một quan niệm, hay mô phỏng theo một lý tưởng và hành động trong liên hệ với lý tưởng ấy, khuôn mẫu ấy. Đó là cái chúng ta gọi là hành động trong đó có xung đột. Có sự bắt chước theo "cái nên là", đó là cái chúng ta đã phóng chiếu ra như một lý tưởng rồi theo đó chúng ta hành động ; bởi thế có xung đột giữa hành vi và lý tưởng, bởi vì trong đó luôn luôn có một mô phỏng, bắt chước, tuân thủ. Tôi cảm thấy có một hao phí toàn bộ năng lượng và tôi sắp chỉ ra tại sao.

Tôi hy vọng chúng ta xem những hoạt động của chính chúng ta, tâm thức của chính chúng ta, để thấy chúng ta thi hành ý chí trong hành động như thế nào. Để lặp lại, ý chí là độc lập với sự kiện, với "cái đang là" ; nó tùy thuộc, nương dựa vào tự ngã, vào cái nó muốn – không trên "cái đang là", mà trên cái nó muốn. Và cái muốn này tùy thuộc vào những hoàn cảnh, vào môi trường, văn hóa và vân vân ; nó tách lìa sự kiện. Thế nên có mâu thuẫn và kháng cự chống lại "cái đang là", và đó là một hao phí năng lượng.

Hành động nghĩa là làm lúc bây giờ – không ngày mai, không đã làm. Hành động là trong hiện tại. Có thể có hành động không có một ý tưởng, không có một công thức, không có một quan niệm chăng ? – một hành động trong đó không có đề kháng như ý chí. Nếu có ý chí thì có mâu thuẫn, đề kháng và nỗ lực, đây là một hao phí năng lượng. Thế nên tôi muốn tìm ra có một hành động không có ý chí nào như là sự khẳng định của cái "tôi" đề kháng.

Bạn thấy chứ, chúng ta là nô lệ cho văn hóa hiện thời, chúng ta là văn hóa, và nếu không có một loại hành động nào khác, một loại đời sống khác và như vậy một loại văn hóa hoàn toàn khác, thì người ta phải hiểu toàn bộ vấn đề ý chí này. Ý chí thuộc về văn hóa già cỗi trong đó bao trùm tham vọng và ước muốn, sự khẳng định và sự hiếu chiến của cái "tôi". Nếu cần có một lối sống hoàn toàn khác, người ta phải hiểu vấn đề chủ chốt, đó là : có thể hành động không công thức, quan niệm, lý tưởng hay đức tin ? Một hành động đặt nền trên kiến thức, nó là quá khứ, bị điều kiện hóa, thì không phải là hành động. Bị điều kiện hóa và tùy thuộc quá khứ, không tránh được nó phải tạo ra bất hòa và do đó xung đột. Thế nên tôi muốn tìm ra có chăng một hành động trong đó không có ý chí gì cả và chọn lựa không thể len vào.

Chúng ta đã nói hôm trước, nơi nào có mờ rối thì phải có chọn lựa. Một người thấy những sự vật rõ ràng (không loạn thần hay cố chấp) thì không chọn lựa. Thế nên chọn lựa, ý chí, chống lại – cái "tôi" trong hành động – là hao phí năng lượng. Có chăng một hành động không dính dáng gì đến mọi thứ đó để cho tâm thức sống trong thế giới này, vận hành trong trường của kiến thức nhưng vẫn tự do hành động mà không có chướng ngại giới hạn của kiến thức ? Diễn giả nói có một hành động trong đó không có đề kháng, không có can thiệp của quá khứ, không có phản ứng của cái "tôi". Hành động ấy là tức thời bởi vì nó không ở trong trường của thời gian – thời gian là hôm qua, với tất cả kiến thức và kinh nghiệm của nó, nó hành động hôm nay, khiến cho tương lai cũng đã được thiết lập bởi quá khứ. Có một hành động là tức thời và do đó trọn vẹn, trong đó ý chí không vận hành chút nào. Để tìm ra cái đó tâm thức phải học làm sao quan sát, làm sao để thấy. Nếu tâm thức thấy theo một công thức bạn cần phải là cái gì, hay tôi phải cần là cái gì, bấy giờ hành động là của quá khứ.

Bây giờ tôi hỏi : có chăng một hành động không bị thúc đẩy, không có động cơ, nó là hiện tại và không đem đến mâu thuẫn, lo âu và xung đột ? Như tôi đã nói, một tâm thức đã được huấn luyện trong một văn hóa, nó tin, và vận hành và hành động với ý chí, một tâm thức như vậy rõ ràng không thể hành động theo nghĩa chúng ta đang nói đây, vì nó bị điều kiện hóa. Thế nên tâm thức có thể thấy sự điều kiện hóa này và thoát khỏi nó để hành động một cách khác không ? Nếu tâm thức tôi được huấn luyện theo giáo dục dạy vận hành với ý chí, bấy giờ nó không thể hiểu hành động không có ý chí là cái gì. Thế nên sự quan tâm của tôi không phải là tìm ra làm sao để hành động không có ý chí, mà là tìm ra liệu tâm thức tôi có thể thoát ra sự bị điều kiện hóa của nó, nghĩa là sự bị điều kiện hóa của ý chí. Đó là quan tâm của tôi, và tôi thấy, khi tôi nhìn vào chính mình, rằng mọi sự tôi làm đều có một động cơ thầm kín, nó là kết quả của lo âu, của sợ hãi, của đòi hỏi lạc thú và vân vân. Bây giờ tâm thức có thể tự mình tự do để hành động khác đi ?

Thế nên tâm thức phải học nhìn như thế nào ? Với tôi đó là vấn đề trung tâm. Tâm thức này, nó là kết quả của thời gian, của những văn hóa, kinh nghiệm và kiến thức, có thể nhìn với đôi mắt không bị điều kiện hóa không ? Nghĩa là, nó có thể vận hành trong khoảnh khắc, thoát khỏi sự bị điều kiện hóa của nó ? Thế nên tôi phải học nhìn vào sự bị điều kiện hóa của tôi mà không có tham muốn thay đổi, chuyển hóa, và vượt khỏi nó. Tôi phải có thể nhìn nó như nó là. Nếu tôi muốn thay đổi nó, bấy giờ tôi lại đem đến một hành động của ý chí. Nếu tôi muốn trốn thoát khỏi nó, lại có một kháng cự. Nếu tôi giữ một phần và từ chối những phần khác, đó lại là chọn lựa. Và chọn lựa, như chúng ta đã chỉ ra, là mê lầm, mờ rối. Thế thì tôi có thể chăng, tâm thức này có thể chăng, nhìn mà không có kháng cự nào, không có chọn lựa nào ? Tôi có thể nhìn những núi non, những cây cối, hàng xóm của tôi, gia đình của tôi, những nhà chính trị, những nhà tu, mà không có hình ảnh nào ? Hình ảnh là quá khứ. Thế thì tâm thức phải có thể nhìn. Khi tôi nhìn "cái đang là" trong chính tôi và trong thế giới, không kháng cự chống lại, bấy giờ từ sự quan sát ấy có hành động tức thì không phải là kết quả của ý chí. Bạn có hiểu không ?

Tôi muốn tìm ra sống và hành động thế nào trong thế giới này ; không bỏ đi vào một tu viện, hay trốn thoát đến một Niết bàn nào đó mà các guru hứa hẹn, "Nếu anh làm điều này, anh sẽ được điều kia" – tất cả cái đó đều vô nghĩa. Để nó qua một bên, tôi muốn tìm ra làm sao

sống trong thế giới này không có sự kháng cự lại, không có ý chí nào. Tôi cũng muốn tìm ra thương yêu là gì. Thế nên tâm thức tôi vốn đã bị điều kiện hóa theo sự đòi hỏi lạc thú, mãn nguyện, thỏa mãn và do đó kháng cự, nó thấy tất cả cái đó không phải là thương yêu. Vậy thì thương yêu là gì ? Bạn biết, để tìm ra cái là gì, người ta phải từ chối, bỏ qua một bên trọn bộ cái không phải là. Qua sự phủ định mà có cái khẳng định ; chớ tìm cái khẳng định, mà hãy đến nó bằng cách hiểu cái gì không phải là nó. Tức là, nếu tôi muốn tìm ra chân lý là gì mà không biết nó là cái gì, tôi phải có thể thấy cái gì là sai giả. Nếu tôi không có khả năng thấy biết cái gì là sai giả, tôi không thể thấy cái gì là sự thật, là chân lý. Thế nên tôi phải tìm ra cái gì là sai giả.

Cái gì là sai giả ? Mọi cái là sai giả mà tư tưởng đã lắp ghép – một cách tâm lý chứ không phải một cách kỹ thuật. Nghĩa là, tư tưởng đã lắp ghép cái "tôi", cái tự ngã với những trí nhớ của nó, với sự hiếu chiến của nó, với tính tách biệt của nó, với những tham vọng, cạnh tranh, bắt chước, sợ hãi và những trí nhớ quá khứ của nó ; tất cả đều do tư tưởng lắp ghép. Và tư tưởng đã lắp ghép những cái phi thường nhất một cách máy móc. Thế nên tư tưởng, như cái "tôi", trong bản chất nó chẳng có chút thực tại nào, là sai giả. Khi tâm thức hiểu cái gì là sai giả, bấy giờ chân lý ở đó. Tương tự, khi tâm thức thực sự thăm dò sâu vào cái gì là thương yêu, không nói "nó là cái này", "nó là cái kia", mà tra hỏi, bấy giờ nó phải thấy cái gì không phải là thương yêu và hoàn toàn bỏ rơi nó ; nếu khác đi bạn không thể tìm thấy cái thật. Người ta có thể làm điều đó không ? Chẳng hạn nói, "Thương yêu là không phải tham vọng." Một tâm thức tham vọng, muốn thành tựu, muốn trở nên quyền lực, thì hiếu chiến, ganh đua, bắt chước, một tâm thức như vậy không thể hiểu thương yêu là gì – chúng ta thấy điều đó, phải không ?

Bây giờ tâm thức có thể thấy sự sai giả của nó ? Nó có thể thấy rằng một tâm thức tham vọng không thể thương yêu và bỏ rơi nó tức thời bởi vì nó là sai giả ? Chỉ khi bạn từ chối cái sai giả một cách trọn vẹn bấy giờ cái kia hiện hữu. Thế nên chúng ta có thể thấy rất rõ rằng một tâm thức tìm kiếm sở đắc hay thành tựu, dù trong thế giới hay trong cái gọi là tìm kiếm giác ngộ, thì không thể thương yêu ? Mong muốn tìm ra, hoàn thành là tham vọng. Bởi thế tâm thức có thể thấy sự sai giả của nó và tức thời bỏ rơi nó trọn vẹn ? Nếu khác đi, bạn sẽ không tìm ra "cái đang là", và bạn sẽ không bao giờ tìm ra thương yêu là gì. Thương yêu không phải là ghen ghét, phải không ? Thương yêu không phải là sở hữu, nó không phải là tùy thuộc. Bạn có thấy điều đó không ? Chớ mang nó với bạn qua ngày hôm sau mà hãy buông bỏ nó tức thời. Sự buông bỏ nó tức thời không nhờ vào ý chí. Điều đó nhờ vào việc bạn có thực sự thấy sự sai giả của nó hay không. Khi bạn buông bỏ cái sai giả, thì cái không sai giả, cái kia hiện hữu.

Bây giờ hơi khó hơn một chút. Thương yêu có phải là lạc thú ? Thương yêu có phải là thỏa mãn ? Nếu bạn thực sự muốn có một tâm có tình thương, bạn phải đi rất sâu vào nó. Chúng ta đang hỏi : thương yêu có phải là lạc thú, mãn nguyện ? Chúng ta nói rằng đòi hỏi lạc thú là sự tiếp tục của tư tưởng, tư tưởng theo đuổi lạc thú như là tham muốn và ý chí, tách lìa với "cái đang là". Chúng ta hòa trộn thương yêu với tình dục và bởi vì có lạc thú trong nó nên chúng ta đã làm cho nó thành một điều phi thường. Chúng ta cố gắng tìm thấy ý nghĩa nào sâu xa trong đó, một thực tại sâu xa, một cảm giác hợp nhất vĩ đại, cái một, và những cái siêu việt khác. Tại sao tình dục có ý nghĩa như vậy trong đời chúng ta ? Chắc là chúng ta không có cái gì khác ; có lẽ trong mỗi lãnh vực khác chúng ta máy móc. Không có gì là nguyên sơ trong chúng ta, không có cái gì sáng tạo – không phải "sáng tạo" theo nghĩa sản xuất ra những bức tranh, bài hát và bài thơ, đó là một phần rất nông cạn của cái thực sự là một cảm thức sáng tạo. Khi chúng ta nhiều hay ít là loại người second-hand, tình dục và lạc thú trở nên quan trọng phi thường. Đó là tại sao chúng ta gọi nó là thương yêu, và đàng sau cái mặt nạ ấy chúng ta làm đủ mọi việc tinh quái.

Thế thì chúng ta có thể tìm ra thương yêu là gì không ? Đây là một câu hỏi con người luôn luôn hỏi. Không thể tìm ra cái này, nó nói, "Thương yêu Thượng Đế", "Thương yêu một ý tưởng", "Thương yêu đất nước", "Thương yêu người lân cận". Không phải bạn không nên thương yêu người lân cận, nhưng cái ấy đã trở thành chỉ một hoạt động xã hội ; nó không phải là thương yêu luôn luôn mới. Thế nên thương yêu là cái do tư tưởng sản xuất, nó là lạc thú. Như chúng ta đã nói : tư tưởng là cũ, không tự do, nó là sự phản ứng của quá khứ, và thế nên thương yêu thì không liên hệ gì với tư tưởng. Như chúng ta biết, hầu hết đời sống chúng ta là một chiến trường, sự căng thẳng, lo âu, mặc cảm tội lỗi, tuyệt vọng, cảm thức bao la của cô đơn và phiền muộn, đó là đời sống chúng ta. Đó thật sự là "cái đang là" và chúng ta không sẵn sàng đối mặt với nó. Khi bạn đối mặt với nó không lựa chọn và đề kháng, cái gì xảy ra ? Bạn có thể đối mặt với nó không ? – không cố gắng chiến thắng sợ hãi, ghen tỵ, cái này hay cái kia, nhưng thực sự nhìn nó mà không có cảm nghĩ nào muốn thay đổi nó, chinh phục nó, kiềm chế nó, chỉ quan sát nó một cách toàn diện, và toàn tâm chú ý nó. Khi bạn nhìn vào đời sống làm việc hàng ngày của chúng ta, đời sống trưởng giả hay không trưởng giả hàng ngày, cái gì xảy ra ? Bạn có năng lượng khổng lồ hay không ? Năng lượng đã tiêu tan trong sự kháng cự chống lại, trong tìm cách chiến thắng, vượt khỏi nó, cố gắng hiểu nó, cố gắng thay đổi nó. Thế nên bạn nhìn đời sống như nó là, bấy giờ có chăng một sự chuyển hóa "cái đang là" ? Sự chuyển hóa này chỉ xảy ra khi bạn có năng lượng này trong đó vắng mặt hoàn toàn sự hoạt động của ý chí.

Bạn biết đó, chúng ta thích những giải thích, những lý thuyết, chúng ta buông thả theo triết lý suy luận và chúng ta bị mang đi xa bởi mọi thứ rõ ràng là một hao phí thời gian và năng lượng. Chúng ta phải đối mặt với cái thực sự là : sự khốn khổ, nghèo đói, ô nhiễm, sự chia xẻ bệnh hoạn của các dân tộc và quốc gia, những cuộc chiến tranh con người đã tạo ra – chúng không do phép lạ để hiện hữu, mỗi người chúng ta có trách nhiệm về mọi thứ đó – chúng ta phải đối mặt với cái thực sự là. Và chúng ta cũng phải đối mặt với một trong những cái quan trọng nhất của đời sống, đó là cái chết. Đó là một điều mà con người luôn luôn tránh. Những nền văn minh cổ xưa cũng như hiện đại đã cố gắng vượt khỏi nó, làm sao chinh phục nó, tưởng tượng có cái gì bất tử, một đời sống sau cái chết – mọi thứ trừ việc đối mặt nó. Tâm tôi có thể đối mặt với cái tôi hoàn toàn không biết gì cả ? Phần đông các bạn, đều kém may mắn, nếu tôi có thể nói thế, khi đã đọc quá nhiều về những điều này. Có lẽ các bạn đã đọc những gì các triết gia Ấn Độ và các vị thầy Ấn Độ đã nói, hay các bạn đã đọc những triết gia khác và có những tu hành Thiên Chúa giáo. Bạn đầy ắp kiến thức của người khác, những xác định, những ý kiến của họ. Các bạn bị bó buộc như vậy, dù bạn không ý thức nó, nhưng nó ở trong máu bởi vì các bạn được nuôi dưỡng trong văn minh và văn hóa này. Và ở đây là cái gì bạn tuyệt đối không biết gì cả. Tất cả điều các bạn biết là bạn kinh hãi vì đến một chỗ chấm dứt. Và đó là cái chết.

Sợ hãi ngăn cản bạn nhìn vào nó, vì sợ hãi đã ngăn cản bạn sống không lo âu, phiền muộn, mặc cảm tội lỗi. Sợ hãi ngăn cản bạn sống và sợ hãi ngăn cản bạn nhìn xem cái chết là gì. Sợ hãi đòi hỏi tiện nghi và thế nên có ý tưởng về tái sanh, sự làm mới lại trong một đời khác và vân vân. Chúng ta sẽ không đi vào điều này bởi vì cái chúng ta quan tâm là tâm bạn có thể đối mặt với thực tại của một chấm dứt hay không. Đó là cái đang xảy ra, dù bạn mạnh khỏe hay già yếu, điều gì cũng có thể xảy ra – già, bệnh hay tai nạn. Tâm có thể nhìn vào câu hỏi không biết lớn lao này không ? Bạn có thể nhìn nó như mới lần đầu ? – không có ai nói cho bạn phải làm gì, hiểu rằng tìm kiếm tiện nghi là một trốn thoát khỏi sự kiện. Thế thì bạn có thể, như lần đầu tiên, đối mặt với cái gì không thể tránh được ?

Trạng thái của tâm có thể nhìn vào cái gì mà nó tuyệt đối không biết điều gì cả – ngoại trừ cái chết của cơ thể ? Cơ thể chấm dứt vì đau tim, vì căng thẳng, vì bệnh tật và vân vân ?

Nhưng câu hỏi tâm lý là : tâm có thể đối mặt với cái gì, nhận thức rằng nó tuyệt đối không biết gì về điều đó, nhìn nó, sống với nó và hiểu nó một cách trọn vẹn ? Nghĩa là, nó có thể nhìn vào cái ấy mà không có cảm thức sợ hãi nào ? Khoảnh khắc bạn có sợ hãi bạn sẽ có lựa chọn, có

ý chí, có kháng cự, và đó là một hao phí năng lượng. Sự chấm dứt một năng lượng như là cái "tôi" là khả năng nhìn cái chết.

Đối mặt cái gì bạn hoàn toàn không biết thì đòi hỏi năng lượng lớn lao, phải không ? Tôi chỉ có thể làm điều đó khi không có ý chí, không có kháng cự, không chọn lựa, không hao phí năng lượng. Đối mặt với cái gì không biết, phải có hình thức năng lượng cao nhất, và khi có năng lượng toàn bộ này, có một sợ hãi nào về cái chết không ? Hay có một sợ hãi về tiếp tục ? Chỉ khi nào tôi đã sống một đời sống kháng cự, ý chí và chọn lựa với sự sợ hãi không hiện hữu, không sống. Khi tâm đối mặt với cái không biết, và tất cả những cái kia đã qua đi, thì có năng lượng kinh khủng. Và khi có năng lượng tối cao này, nó là trí thông minh, có cái chết không ? Hãy tìm ra.

SAANEN
29 tháng Bảy 1971

7
TƯ TƯỞNG, TRÍ THÔNG MINH, VÀ CÁI VÔ LƯỢNG

Những ý nghĩa khác nhau của không gian. Không gian mà từ đó chúng ta suy nghĩ và hành động ; không gian do tư tưởng đã xây dựng. Thế nào người ta phải có không gian vô lượng ? "Mang gánh nặng của chúng ta nhưng tìm kiếm tự do." Tư tưởng không tự phân chia thì chuyển động trong kinh nghiệm. Ý nghĩa của trí thông minh. Hòa điệu : tâm, lòng bi và cơ thể. "Tư tưởng thuộc thời gian, trí thông minh không thuộc thời gian. Trí thông minh và cái vô lượng.

Chúng ta đã nói về những trạng thái mâu thuẫn đủ thứ của thế giới, ở ngoài thân chúng ta, về những hành hạ của những người tỵ nạn, và những khủng khiếp của chiến tranh, về sự nghèo, sự tách biệt của tôn giáo và quốc gia, và sự bất công kinh tế và xã hội. Những cái ấy không chỉ là những lời nói mà là những sự kiện của điều đang xảy ra trong thế giới : bạo lực, vô trật tự kinh khủng, hận thù và mọi hình thức bại hoại. Và trong chính chúng ta cũng cùng hiện tượng như vậy đang tiếp diễn ; chúng ta có chiến tranh với chính mình, không hạnh phúc, bất toại nguyện, tìm kiếm cái gì chúng ta không biết, bạo lực, hiếu chiến, bại hoại, khốn khổ và cô độc, nhiều khổ đau. Tuy nhiên chúng ta có vẻ không tránh né được điều này, thoát khỏi những sự bị điều kiện hóa này. Chúng ta đã cố gắng thử mọi hình thức cung cách và trị liệu, những chuẩn mực tôn giáo và sự theo đuổi chúng, đời sống tu viện, một đời sống hy sinh, từ bỏ, đè nén và tìm kiếm mù quáng, đi từ cuốn sách này đến cuốn sách khác, hay từ một guru tôn giáo này đến một vị khác ; hay chúng ta thử cải cách chính trị, làm những cuộc cách mạng. Chúng ta đã cố gắng thử nhiều thứ, tuy nhiên chúng ta hình như không thể tự thoát khỏi sự bừa bãi kinh khủng này trong chúng ta cũng như ngoài chúng ta. Tôi nghĩ người bình thường ở đây vẫn hỏi : Tôi biết tôi bị mắc vào cái bẫy của văn minh, khốn khổ, buồn rầu, và sống một cuộc đời chật hẹp. Tôi đã cố gắng thử làm điều này điều nọ, nhưng mọi sự hỗn độn này vẫn còn trong tôi. Tôi phải làm gì ? Làm sao tôi có thể tránh thoát được tất cả sự mê mờ rối rắm này ?

Trong những buổi nói chuyện này chúng ta đã đi vào nhiều điều : trật tự, sợ hãi, đau đớn, thương yêu, cái chết và buồn phiền. Nhưng vào lúc chấm dứt những buổi gặp gỡ này hầu hết chúng ta vẫn ở chỗ chúng ta đã bắt đầu, với những thay đổi nhẹ nơi ngoại vi, nhưng ở tận gốc con người chúng ta toàn bộ cơ cấu và bản chất của chúng ta nhiều ít vẫn giữ nguyên như cũ. Làm sao tất cả cái đó phải xóc mạnh, phải thức tỉnh, để khi các bạn rời khỏi chỗ này, ít nhất trong một ngày, trong một giờ, sẽ có cái gì hoàn toàn mới, một đời sống thực sự có ý nghĩa, về chiều sâu và chiều rộng ?

Tôi không biết các bạn có nhận thấy những ngọn núi sáng nay, dòng sông và những bóng biến đổi, những cây thông sẫm tối in hình trên bầu trời xanh, và những ngọn đồi phi thường này đầy ánh sáng và bóng tối. Một buổi sáng như thế này, ngồi trong một cái lều để nói về những điều nghiêm trọng có vẻ khá vô lý, khi mọi sự quanh ta đang kêu lên với niềm vui vĩ đại, la hét tới bầu trời cái đẹp của trái đất và sự khốn khổ của con người. Nhưng bởi vì chúng ta ở đây, tôi muốn tiếp cận toàn bộ vấn đề theo một cách khác. Thuần nghe nó và không chỉ ý nghĩa của lời nói, không chỉ sự diễn tả, bởi vì diễn tả không bao giờ là cái được diễn tả – như khi bạn diễn tả những ngọn đồi, những cái cây, những dòng sông và những bóng mờ, nếu các bạn không thấy chúng cho chính các bạn, với lòng bạn và tâm bạn, sự diễn tả có rất ít ý nghĩa. Như diễn tả thức ăn cho một người đói ; nó phải có thức ăn, không chỉ những lời nói và mùi hương thức ăn.

Tôi không hoàn toàn biết làm sao đặt tất cả điều này một cách khác, nhưng tôi muốn thám hiểm – nếu các bạn làm điều ấy với tôi – một cách khác để nhìn tất cả điều này, để nhìn từ một chiều kích khác. Không phải chiều kích vốn đã quen thuộc của "tôi và anh", "chúng ta và chúng nó", "những vấn đề của tôi", "những vấn đề của họ", "làm sao chấm dứt điều này và làm sao có được cái kia", nhưng đúng ra liệu chúng ta có thể quan sát mọi hiện tượng này từ một chiều kích khác. Có lẽ một số trong chúng ta không quen với chiều kích ấy, chúng ta không biết thực sự có một chiều kích khác không ; chúng ta có thể suy diễn, tưởng tượng nó, nhưng suy diễn và tưởng tượng không phải là sự kiện. Thế nên vì chúng ta chỉ tiếp xúc với những sự kiện chứ không phải với những suy diễn, chúng ta cần không chỉ nghe điều diễn giả sắp nói, mà cũng cố gắng vượt khỏi lời nói và giải thích. Nghĩa là các bạn cũng phải đủ chú ý và quan tâm, đủ rõ biết nghĩa của một chiều kích chúng ta có lẽ chưa từng chạm đến, để hỏi : tôi có thể nhìn chiều kích ấy sáng nay, không phải với đôi mắt của tôi, mà với đôi mắt của trí thông minh khách quan và với cái đẹp và sự quan tâm ?

Tôi không biết các bạn có bao giờ nghĩ về không gian chưa. Nơi có không gian thì có im lặng. Không phải không gian do tư tưởng tạo ra, mà một không gian không có chút nào những ranh giới, một không gian không thể đo lường, không thể đồng lõa với tư tưởng, một không gian thực sự hoàn toàn không thể tưởng tượng. Bởi vì khi con người có không gian, không gian thực sự, có chiều rộng và chiều sâu và một cảm thức vô lượng về sự mở rộng, không phải sự mở rộng ý thức của nó – điều này chỉ là một hình thức khác của tư tưởng mở rộng chính nó với sự đo lường của nó từ một trung tâm – mà cảm thức này về không gian thì không do tư tưởng quan niệm, khi có loại không gian này bèn có im lặng tuyệt đối.

Với sự đông chật của những thành phố, tiếng động, sự bùng nổ dân số, ở bên ngoài càng lúc càng chật chội hơn, không gian càng lúc càng ít hơn. Tôi không biết các bạn có nhận thấy trong thung lũng này có bao nhiêu buyn đinh mới được xây dựng, có nhiều người hơn, nhiều xe hơi hơn làm ô nhiễm không khí. Ở bên ngoài có ít không gian hơn ; nếu bạn đi vào bất kỳ con đường nào của một thành phố bạn sẽ thấy điều này, nhất là ở Đông phương. Hãy lấy thí dụ những thành phố lớn, Luân Đôn, New York, hay nơi nào tùy bạn, thật khó mà có không gian ; nhà thì nhỏ, người thì sống chật chội, gò bó, và nơi nào không có không gian nơi đó có bạo động. Chúng ta không có không gian, dù về mặt sinh thái, về mặt xã hội, hay trong chính tâm thức chúng ta ; điều này có một phần trách nhiệm cho bạo động, vì chúng ta không có không gian.

Trong tâm chúng ta, không gian chúng ta tạo ra thì biệt lập, một thế giới được xây dựng bao quanh chúng ta. Xin hãy quan sát điều này

trong bản thân các bạn và không chỉ bởi vì diễn giả đang nói về nó. Không gian của chúng ta là một không gian biệt lập và rút vào. Chúng ta không muốn bị tổn thương nữa, chúng ta bị tổn thương khi chúng ta còn trẻ và những dấu vết tổn thương vẫn còn ; thế nên chúng ta rút lui, chúng ta kháng cự, chúng ta xây dựng một bức tường quanh chúng ta và quanh những người mà chúng ta nghĩ là chúng ta thích hay thương yêu, và điều đó cho một không gian rất giới hạn. Điều đó giống như nhìn qua tường để thấy vườn của người khác hay tâm thức của người khác, nhưng bức tường vẫn còn đó và trong thế giới ấy có không gian rất nhỏ hẹp. Từ không gian chật hẹp, nhỏ bé, chất lượng kém cỏi đó chúng ta hành động, suy nghĩ, chúng ta thương yêu, chúng ta vận hành, và từ trung tâm ấy chúng ta cố gắng cải tạo thế giới, theo đảng phái này nọ. Hay từ sự chấp giữ hạn hẹp ấy, chúng ta cố gắng tìm ra một guru mới sẽ dạy chúng ta cách nhanh nhất để giác ngộ. Và trong tâm thức huyên thiên của chúng ta, chật cứng kiến thức, những lời đồn đại và những ý kiến, khó mà có chút không gian nào.

Tôi không biết các bạn có nhận thấy điều đó không, nhưng nếu người ta đã quan sát, thấy biết những sự vật chung quanh và trong chính mình, không chỉ sống để kiếm tiền và có một tài khoản trong ngân hàng, đây và đó, người ta phải thấy không gian người ta có thì nhỏ bé như thế nào, trong bản thân chúng ta chật chội như thế nào. Xin hãy xem nó trong bản thân các bạn. Bị cô lập trong không gian nhỏ bé ấy, với những bức tường dày khổng lồ của sự kháng cự, của những ý tưởng và hiếu chiến, người ta làm sao để có không gian thực sự bao la, không thể đo lường ? Như chúng ta đã nói hôm trước, tư tưởng là đo lường được, tư tưởng là sự đo lường. Và bất kỳ hình thức tự cải tiến nào đều có thể đo lường được ; rõ ràng, tự cải tiến là hình thức chai cứng nhất của biệt lập. Người ta thấy rằng tư tưởng không thể đem lại không gian bao la trong đó có im lặng trọn vẹn và rốt ráo. Tư tưởng không thể đem nó đến, tư tưởng chỉ có thể tiến bộ, tiến hóa theo tỷ lệ đến mục đích mà nó phóng chiếu ra, cái đó đo lường được. Không gian do tư tưởng tạo ra, theo tưởng tượng hay từ nhu cầu, không bao giờ có thể đi vào một chiều kích trong đó có không gian không thuộc tư tưởng. Qua những thế kỷ tư tưởng đã tạo ra một không gian rất giới hạn, chật hẹp, biệt lập, và chính vì sự biệt lập này, nó tạo ra phân chia ; nơi nào có phân chia nơi đó có xung đột, quốc gia, tôn giáo, chính trị, trong tương quan, trong mọi mặt. Xung đột là đo lường được – ít xung đột hay nhiều xung đột, và vân vân.

Bây giờ câu hỏi là : làm thế nào tư tưởng có thể đi vào cái kia ? Hay tư tưởng không bao giờ đi vào cái kia được ? Tôi là kết quả của tư tưởng. Mọi hoạt động của tôi, hợp lý, không hợp lý và loạn thần, hay được giáo dục cao và khoa học, đều đặt nền trên tư tưởng. "Tôi" là kết quả của mọi cái đó, và nó có không gian bên trong những bức tường của sự kháng cự. Tâm phải làm sao để thay đổi điều đó và khám phá cái gì thuộc về một chiều kích hoàn toàn khác ? Các bạn có hiểu câu hỏi của tôi ? Hai cái đó có thể đi chung không ? – tự do trong đó có im lặng trọn vẹn và do đó không gian bao la, và những bức tường của sự kháng cự mà tư tưởng đã tạo ra với không gian chật hẹp của nó. Hai cái đó có đi chung, chảy chung không ? Đây đã là vấn đề của con người tôn giáo khi họ thăm dò ở chiều sâu thẳm. Tôi có thể bám giữ cái ta nhỏ bé của mình, không gian nhỏ bé của mình, những cái tôi đã gom chứa, kiến thức của tôi, những kinh nghiệm, những hy vọng và những lạc thú của tôi, và di chuyển vào một chiều kích khác nơi cả hai có thể vận hành ? Tôi muốn ngồi bên tay phải của Thượng Đế nhưng tôi muốn tự do khỏi Thượng Đế ! Tôi muốn sống một đời thích thú, lạc thú và cái đẹp lớn lao, và tôi cũng muốn có niềm tin vô lượng, tư tưởng không thể bắt giữ. Tôi biết sự chuyển động, đòi hỏi, theo đuổi lạc thú với tất cả những sợ hãi, khó nhọc, buồn phiền, đau đớn và lo âu của nó. Và tôi cũng biết rằng niềm vui thì hoàn toàn không thể mời mọc, tư tưởng không thể nào nắm bắt nó ; nếu tư tưởng bắt được nó, nó lại trở thành lạc thú và rồi lề thói cũ kỹ lại bắt đầu. Thế nên tôi muốn cả hai – những sự vật của thế giới này và thế giới kia.

Tôi nghĩ đây là vấn đề đối với hầu hết chúng ta, phải không ? Có một thời gian tuyệt diệu trong thế giới này – tại sao không ? – và không có mọi đau đớn, mọi buồn phiền, vì tôi cũng biết những khoảnh khắc khác khi có niềm vui lớn lao không thể bị chạm đến, không thể bại hoại. Tôi muốn cả hai, và đó là điều tôi tìm kiếm : mang theo tất cả gánh nặng của chúng ta nhưng tìm kiếm tự do. Tôi có thể làm điều này nhờ ý chí ? Bạn nhớ điều chúng ta đã nói hôm trước về ý chí chứ ? Ý chí chẳng có liên can gì với cái hiện thực, với "cái đang là". Nhưng ý chí là sự biểu lộ của tham muốn như là "tôi". Chúng ta nghĩ dù sao nhờ ý chí chúng ta sẽ gặp gỡ cái kia, thế nên chúng ta nói với mình, "Tôi phải kiểm soát tư tưởng, tôi phải huấn luyện tư tưởng", chính tư tưởng đã tự chia tách như là "tôi" và kiểm soát tư tưởng như cái gì tách biệt. Đó vẫn là tư tưởng : cái "tôi" và cái "không phải tôi". Và người ta hiểu ra – tư tưởng thì đo lường được, ồn ào, nói năng huyên thiên, chạy rông khắp – tư tưởng ấy đã tạo ra không gian của một con chuột nhỏ, một con khỉ săn đuổi chính cái đuôi của nó. Thế nên người ta nói : làm sao tư tưởng phải trở nên bình lặng ? Tư tưởng đã tạo ra thế giới kỹ thuật của hỗn độn, của chiến tranh, của phân chia nước này nước nọ, những tách biệt tôn giáo ; tư tưởng đã đem lại thống khổ, mờ rối và phiền muộn. Và bạn thấy tất cả điều này nếu bạn đi sâu, không phải theo sự dạy dỗ của người khác, nhưng chỉ bằng cách quan sát điều này trong thế giới và chính bạn.

Bấy giờ câu hỏi khởi lên : tư tưởng có thể hoàn toàn im lặng và chỉ vận hành khi cần thiết – khi người ta phải dùng kiến thức kỹ thuật, trong chỗ làm việc, khi nói năng vân vân – và phần còn lại của thời gian là bình lặng tuyệt đối ? Càng có không gian và im lặng, nó càng có thể vận hành hợp lý, lành mạnh, khỏe khoắn với kiến thức. Nếu khác đi kiến thức trở thành một mục đích tự thân và đem lại hỗn độn. Chớ đồng ý với tôi, hãy thấy nó cho chính bạn. Tư tưởng, nó là sự đáp ứng của trí nhớ, của kiến thức, kinh nghiệm và thời gian, là nội dung của ý thức ; tư tưởng phải vận hành với kiến thức, nhưng nó chỉ có thể vận hành với trí thông minh cao nhất khi có không gian và im lặng – khi nó vận hành từ ở đây.

Phải có không gian và im lặng bao la, bởi vì khi có không gian và im lặng ấy, cái đẹp xảy ra, thì có thương yêu. Không phải cái đẹp được lắp ghép bởi con người, kiến trúc, thảm thêu, sứ gốm, hội họa hay thi ca, mà cảm thức của cái đẹp, của không gian và im lặng bao la. Và tuy nhiên tư tưởng phải hành động, phải vận hành. Không sống ở đây, và rồi tụt xuống. Thế nên đó là vấn đề của chúng ta – tôi làm nó thành một vấn đề để chúng ta có thể cùng nghiên cứu, để cả bạn cùng tôi khám phá trong đó cái gì hoàn toàn mới. Bởi vì mỗi lần người ta nghiên cứu, tìm tòi mà không biết, người ta khám phá ra cái gì đó. Nhưng nếu bạn nghiên cứu tìm tòi với cái biết, bấy giờ bạn sẽ không bao giờ khám phá cái gì cả. Thế nên đó là điều chúng ta đang làm. Tư tưởng có thể trở thành im lặng không ? Tư tưởng ấy, nó phải vận hành trong trường của kiến thức một cách toàn bộ, trọn vẹn, khách quan và lành mạnh, tư tưởng ấy có thể tự nó chấm dứt ? Nghĩa là, tư tưởng, nó là quá khứ, nó là trí nhớ, nó là hàng ngàn ngày hôm qua, tất cả cái quá khứ đó, tất cả sự bị điều kiện hóa đó có thể nào đến một chấm dứt toàn bộ ? – để cho có im lặng, có không gian, có một cảm thức về chiều kích phi thường.

Tôi đang tự hỏi và các bạn đang hỏi điều đó với tôi : như thế nào tư tưởng phải chấm dứt và không phải trong chính sự chấm dứt của nó lại có sự đồi bại, lạc vào một trạng thái tưởng tượng nào đó và trở nên mất cân bằng, loạn thần và mơ hồ mờ mịt ? Làm thế nào tư tưởng ấy, nó phải vận hành với năng lượng lớn lao và sự sinh động, đồng thời vẫn hoàn toàn bất động ? Bạn có hiểu câu hỏi của tôi ? Đây là câu hỏi của mỗi con người tôn giáo nghiêm túc – không phải là con người thuộc về bộ phái nào đó căn cứ trên đức tin được tổ chức và sự tuyên truyền và do đó chẳng phải là tôn giáo chút nào. Hai cái có thể cùng hoạt động, chúng có thể cùng chuyển động – không phải kết hợp với nhau, chắp nối với nhau – mà cùng chuyển động ? Chúng chỉ có thể cùng chuyển động nếu tư tưởng không tự phân tách thành người quan sát và cái được quan sát.

Các bạn thấy đó, đời sống là một chuyển động trong tương quan, thường trực chuyển động và biến đổi. Chuyển động ấy có thể tự duy trì, chuyển động tự do, khi không có phân chia giữa người tư tưởng và tư tưởng. Nghĩa là khi tư tưởng không tự phân chia thành cái "tôi" và cái "không phải tôi", thành người quan sát, người kinh nghiệm, và cái được quan sát, được kinh nghiệm ; bởi vì trong đó có sự phân chia và bởi thế có xung đột. Khi tư tưởng thấy chân lý của sự việc đó, bấy giờ nó không tìm kiếm kinh nghiệm, bấy giờ nó chuyển động trong khi đang kinh nghiệm. Bạn không làm điều ấy bây giờ đó sao ?

Ngay bây giờ tôi nói tư tưởng với tất cả kiến thức của nó, nó luôn luôn tích tập gom chứa, là cái gì sống ; nó không phải là một vật chết, thế nên không gian bao la có thể chuyển động cùng tư tưởng. Khi tư tưởng tự tách lìa như người tư tưởng, như người kinh nghiệm gây ra sự phân chia và xung đột, bấy giờ người kinh nghiệm đó, người quan sát đó, người tư tưởng đó trở thành quá khứ tĩnh đọng và không thể chuyển động. Trong sự khảo sát này tâm thấy rằng nơi nào có phân chia trong tư tưởng, chuyển động không thể được. Nơi nào có phân chia thì có quá khứ và quá khứ trở thành trung tâm tĩnh đọng, bất động. Trung tâm bất động có thể được sửa đổi và thêm thắt nhưng nó là một trạng thái bất động và bởi thế nó không có chuyển động tự do.

Thế nên câu hỏi tiếp theo của tôi cho các bạn là : tư tưởng thấy điều này, hay tri giác là cái gì hoàn toàn khác với tư tưởng ? Người ta thấy phân chia trong thế giới, quốc gia, tôn giáo, kinh tế, xã hội và mọi thứ như vậy ; trong phân chia này có xung đột, điều ấy rõ ràng. Và khi có phân chia và phân mảnh trong tôi, phải có xung đột. Bấy giờ tôi phân chia trong bản thân tôi thành người quan sát và cái được quan sát, người tư tưởng và tư tưởng, người kinh nghiệm và kinh nghiệm. Chính tư tưởng tạo ra phân chia này, và tư tưởng là kết quả của quá khứ – tôi thấy chân lý của điều này. Bây giờ câu hỏi của tôi là : tư tưởng thấy điều này, hay nhân tố nào khác thấy ? Hay nhân tố mới là trí thông minh và không phải là tư tưởng ? Bây giờ cái gì là sự liên hệ giữa tư tưởng và trí thông minh ? Bạn có hiểu câu hỏi của tôi không ? Cá nhân tôi quan tâm ghê gớm đến điều này, các bạn có thể cùng với tôi hay không. Thật phi thường khi đi vào điều này.

Tư tưởng đã tạo ra sự phân chia này : quá khứ, hiện tại, tương lai. Tư tưởng là thời gian. Và tư tưởng nói với chính nó : Tôi thấy sự phân chia này ở bên ngoài và bên trong, tôi thấy sự phân chia này là nhân tố xung đột. Nó không thể vượt qua, bởi thế nó nói : Tôi ở nơi tôi đã bắt đầu, tôi yên lặng với những xung đột của tôi, bởi vì tư tưởng nói, "Tôi thấy chân lý của phân chia và xung đột." Bây giờ tư tưởng thấy nó, hay một nhân tố mới thấy nó ? Nếu trí thông minh thấy nó, thì cái gì là liên hệ giữa tư tưởng và trí thông minh ? Trí thông minh có phải là cá nhân không ? Trí thông minh có phải là kết quả của kiến thức sách vở, của luận lý, kinh nghiệm ? Hay trí thông minh là sự tự do thoát khỏi sự phân chia của tư tưởng ? – sự phân chia do tư tưởng tạo ra. Thấy điều đó một cách luận lý và không thể vượt khỏi nó, nó ở lại với điều đó ; nó không cố gắng chiến đấu với điều đó hay chiến thắng nó. Từ đó thông minh xảy đến.

Bạn thấy, chúng ta đang hỏi : thông minh là gì ? Trí thông minh có thể trau dồi, tập luyện không ? Trí thông minh có là bẩm sinh chăng ? Có phải tư tưởng thấy chân lý của xung đột, của phân chia và mọi thứ như vậy, hay chính tính chất của tâm thấy sự kiện và trọn vẹn bình lặng với sự kiện ? – trọn vẹn im lặng, cố gắng không vượt qua nó, chiến thắng nó, thay đổi nó, mà trọn vẹn yên lặng với sự kiện. Chính sự yên lặng này là trí thông minh. Trí thông minh không phải là tư tưởng. Trí thông minh là sự im lặng này và bởi thế hoàn toàn không cá nhân. Nó không thuộc về đoàn nhóm nào, cá nhân nào, dòng giống nào, văn hóa nào.

Thế nên tâm tôi đã tìm thấy có một im lặng, không phải là cái gì được lắp ghép do tư tưởng, kỷ luật, thực hành và mọi thứ ghê tởm đó, mà là một cái thấy tư tưởng không thể vượt khỏi chính nó ; bởi vì tư tưởng là kết quả của quá khứ và nơi nào quá khứ vận hành nó phải tạo ra phân chia và do đó những xung đột. Người ta có thể thấy điều đó và ở yên với nó ? Bạn biết, đó giống như trọn vẹn yên lặng với một nỗi buồn rầu. Khi ai đó chết đi, người mà bạn đã chăm sóc, yêu mến và quan tâm, thì có sự chấn động của cô đơn, tuyệt vọng, một cảm thức đơn độc, mọi sự sụp đổ quanh bạn ; người ta có thể ở lại với sự buồn rầu đó mà không tìm những giải thích và nguyên nhân, nghĩ rằng, "Tại sao anh ta ra đi mà không phải tôi ?" Trọn vẹn ở yên với nó là trí thông minh. Bấy giờ trí thông minh ấy có thể vận hành trong tư tưởng, sử dụng kiến thức, và kiến thức và tư tưởng ấy sẽ không tạo ra phân chia.

Thế nên câu hỏi khởi ra là : như thế nào tâm thức, tâm thức của bạn, nó là sự huyên thiên không ngừng, trưởng giả không ngừng – bị nhốt trong một cái bẫy, chiến đấu, tìm kiếm, theo một guru và sử dụng kỷ luật – như thế nào tâm đó được trọn vẹn yên lặng ?

Hài hòa là yên lặng. Có sự hài hòa giữa thân, lòng và tâm, hài hòa trọn vẹn, không bất hòa. Thế nghĩa là thân không bị áp đặt, huấn luyện bởi tâm. Khi nó thích một loại thức ăn nào đó, hay thuốc lá hay những chất kích thích nghiện ngập và sự kích động của mọi cái đó, bị tâm kiểm soát là một áp đặt. Trong khi thân thể có sự thông minh của riêng nó khi nó nhạy cảm, sống động và không hư hỏng ; nó có trí thông minh của riêng nó. Người ta phải có một thân thể như vậy, sống động, năng động, không nghiện ngập. Và người ta cũng phải có một tấm lòng, không phải xúc cảm, không phải hăng say, mà cảm thức tròn đầy, sâu thẳm, phẩm tính, sinh lực, điều chỉ có thể có khi có thương yêu. Và người ta phải có một tâm có không gian bao la. Bấy giờ có hài hòa, hòa điệu.

Bây giờ làm thế nào tâm gặp gỡ cái này ? Tôi chắc các bạn đều hỏi điều này, có lẽ không trong khi đang ngồi đây, mà khi bạn về nhà, khi đi dạo, bạn sẽ hỏi : làm sao người ta có thể có cảm thức toàn vẹn tròn đầy này, về sự hợp nhất của thân, lòng và tâm mà không có một cảm giác méo mó, phân chia hay phân mảnh nào ? Như thế nào bạn nghĩ có thể có nó ? Bạn thấy sự kiện của điều này, phải không ? Bạn thấy chân lý của nó, rằng bạn phải có hài hòa trọn vẹn trong bản thân bạn, trong tâm, lòng và thân. Giống như có một cửa sổ sáng sủa, không vết xước, không dơ bẩn ; bấy giờ khi bạn nhìn ra cửa sổ bạn có thể thấy những sự vật không méo mó. Bạn có thể có điều đó như thế nào ?

Bây giờ ai thấy chân lý này ? Ai thấy chân lý rằng phải có sự hài hòa trọn vẹn này ? Như chúng ta đã nói, khi có sự hài hòa thì có sự im lặng. Khi tâm, lòng và cơ thể trọn vẹn hài hòa thì có sự im lặng ; nhưng khi một trong ba cái trở nên méo mó, bèn có ồn ào. Ai thấy sự kiện này ? Bạn có thấy nó như một ý tưởng, như một lý thuyết, như điều gì bạn "nên có" ? Nếu bạn thấy như vậy, bấy giờ đó đều là sự vận hành của tư tưởng. Bấy giờ bạn sẽ nói : hãy nói cho tôi loại hệ thống nào tôi phải thực hành để có được điều đó, tôi sẽ từ bỏ, tôi sẽ huấn luyện – tất cả cái đó là hoạt động của tư tưởng. Nhưng khi bạn thấy chân lý của điều này – chân lý, không phải là cái "nên là" – khi bạn thấy cái đó là sự kiện, bấy giờ chính trí thông minh thấy nó. Bởi thế chính trí thông minh sẽ vận hành và đem lại trạng thái này.

Tư tưởng là thời gian, trí thông minh không thuộc thời gian. Trí thông minh thì vô lượng – không phải trí thông minh khoa học, không phải trí thông minh của một kỹ thuật gia, hay của một bà nội trợ, hay của một người đàn ông biết nhiều. Chỉ khi tâm hoàn toàn yên lặng – và nó có thể yên lặng, bạn không phải thực hành hay kiểm soát, nó có thể trọn vẹn yên lặng – bấy giờ có hài hòa, có không gian bao la và im lặng. Và chỉ bấy giờ cái Vô Lượng hiện hữu.

Người hỏi : Tôi đã nghe ngài năm mươi năm. Ngài đã nói rằng người ta phải chết mỗi khoảnh khắc. Điều này bây giờ thật với tôi như chưa bao giờ có.

KRISHNAMURTI : Tôi hiểu, thưa bạn. Bạn phải nghe diễn giả trong năm mươi năm và lúc cuối bạn hiểu cái ông ấy nói ? Nó cần thời gian ư ? Hay bạn thấy cái đẹp của điều gì tức thời và bởi thế nó hiện hữu ? Bây giờ tại sao bạn và những người khác phải có thời gian trong

cái này ? Tại sao bạn phải có nhiều năm để hiểu một sự việc rất đơn giản ? Và nó thì rất đơn giản, tôi bảo đảm với bạn. Nó chỉ trở nên phức tạp khi giải thích, nhưng sự kiện thì cực kỳ đơn giản. Tại sao người ta không thấy sự đơn giản và chân lý và cái đẹp của nó một cách tức thời – và bấy giờ toàn bộ hiện tượng của đời sống thay đổi ? Tại sao ? Bởi vì chúng ta quá bị điều kiện hóa nặng nề ư ? Và nếu bạn quá bị điều kiện hóa nặng nề, bạn không thể thấy sự bị điều kiện hóa ấy một cách tức thời, hay bạn phải lột nó như một củ hành, từng lớp một ? Có phải người ta lười biếng, dửng dưng, mắc kẹt vào vấn đề của riêng mình ? Nếu bạn mắc vào một vấn đề, vấn đề ấy không tách biệt với những vấn đề còn lại khác, chúng đều liên hệ lẫn nhau. Nếu bạn xét một vấn đề hoặc tình dục, tương quan hay cô đơn, bất cứ cái gì – hãy đi đến tận cùng của nó. Nhưng bởi vì bạn không thể làm việc đó, bạn phải nghe một người nào đó đến năm mươi năm ! Bạn có nói rằng để nhìn những ngọn núi này bạn cần đến năm mươi năm không ?

Người hỏi : Ngài có nói trong buổi nói chuyện thứ hai rằng người ta cần tỉnh thức không chỉ khi thức mà cả khi ngủ.

KRISHNAMURTI : Có một tỉnh giác khi bạn ngủ cũng như khi bạn thức không ? Bạn có hiểu câu hỏi ? Nghĩa là, suốt ngày người ta biết một cách cạn cợt hay sâu xa mọi sự đang diễn tiến bên trong ; người ta rõ biết mọi chuyển động của tư tưởng, sự phân chia, sự xung đột, sự khốn khổ, sự cô đơn, đòi hỏi lạc thú của mình, sự theo đuổi tham vọng, lo âu, người ta biết rõ toàn bộ cái đó. Khi bạn rất rõ biết ban ngày, cái tỉnh giác đó có tiếp tục trong đêm dưới hình thức những giấc mộng không ? Hay không có những giấc mơ mà chỉ có một tỉnh giác ?

Xin hãy nghe điều này : Tôi, bạn có tỉnh giác, rõ biết suốt ngày mỗi chuyển động của tư tưởng không ? Hãy thành thật, hãy đơn giản : bạn không như vậy. Bạn tỉnh giác từng miếng vá đắp. Tôi tỉnh giác hai phút, rồi có một khoảng trống lớn và rồi lại vài phút hay nửa giờ sau, tôi nhận thức tôi đã quên chính mình và nhặt nó lại. Có những khoảng hở trong sự tỉnh giác của chúng ta – chúng ta không bao giờ rõ biết liên tục và chúng ta nghĩ chúng ta phải tỉnh giác mọi lúc. Bây giờ trước hết, có những khoảng không gian lớn giữa tỉnh giác, phải không ? Có tỉnh giác, rồi không tỉnh giác, rồi tỉnh giác và vân vân, suốt ngày. Cái gì quan trọng ? Liên tục tỉnh giác ư ? Hay tỉnh giác trong những thời kỳ ngắn ? Người ta làm gì với những thời kỳ dài khi không tỉnh giác ? Trong ba cái này, bạn nghĩ cái nào là quan trọng ? Tôi biết cái nào là quan trọng đối với tôi. Tôi không quan tâm đến tỉnh giác trong một thời kỳ ngắn, hay muốn có tỉnh giác liên tục. Tôi chỉ quan tâm khi tôi không tỉnh giác, khi tôi không chú ý. Tôi nói tôi rất quan tâm tại sao tôi không chú ý, và điều tôi phải làm về sự không chú ý, không tỉnh giác ấy. Đó là vấn đề của tôi – không phải có tỉnh giác thường trực. Bạn sẽ điên trừ phi bạn đã thực sự đi rất sâu vào điều này. Thế nên quan tâm của tôi là : tại sao tôi không chú ý và cái gì xảy ra trong thời kỳ không chú ý ấy ?

Tôi biết điều gì xảy ra khi tôi tỉnh giác. Khi tôi tỉnh giác không có gì xảy ra cả. Tôi sống động, chuyển động, đầy sinh lực ; trong đó không có gì xảy ra bởi vì không có sự chọn lựa cái gì cả. Bây giờ, khi tôi không chú ý, không tỉnh giác, bấy giờ những sự việc xảy ra. Bấy giờ tôi nói những điều không thật, tôi bèn căng thẳng, lo âu, bị vướng mắc, tôi rơi lại vào sự thất vọng của tôi. Thế thì tại sao việc này xảy ra ? Bạn có hiểu điều tôi nói ? Đó có phải là điều bạn đang làm ? Hay bạn quan tâm đến tỉnh giác toàn bộ và cố gắng, thực hành tỉnh giác mọi lúc ?

Tôi thấy tôi không tỉnh giác, và tôi xem cái gì xảy ra trong trạng thái khi tôi không tỉnh giác ấy. Tỉnh giác rằng tôi đang không tỉnh giác là tỉnh giác. Tôi biết khi tôi tỉnh giác ; khi có tỉnh giác thì có cái gì hoàn toàn khác. Và tôi biết khi tôi không tỉnh giác, tôi căng thẳng, tôi nắm chặt tay, tôi làm mọi việc ngu ngốc. Khi có chú ý trong sự không tỉnh giác này toàn bộ sự việc chấm dứt. Khi vào lúc không tỉnh giác tôi tỉnh giác rằng tôi không tỉnh giác, bấy giờ nó chấm dứt ; bởi vì lúc ấy tôi không phải chiến đấu cũng không nói, “Tôi phải tỉnh giác mọi lúc, xin hãy nói cho tôi một phương pháp để tỉnh giác, tôi phải thực hành và vân vân” – trở nên càng ngu ngốc hơn. Thế nên bạn thấy khi không có tỉnh giác và tôi biết tôi không tỉnh giác, bấy giờ toàn bộ chuyển động thay đổi.

Bây giờ, cái gì xảy ra khi ngủ ? Có một tỉnh giác khi bạn ngủ không ? Nếu bạn tỉnh giác từng miếng vào ban ngày thì điều đó tiếp tục khi bạn ngủ – rõ ràng như vậy. Nhưng khi bạn tỉnh giác, và cũng tỉnh giác rằng bạn không chú ý, một chuyển động hoàn toàn khác xảy ra. Bấy giờ khi bạn ngủ có một tỉnh giác bình lặng trọn vẹn. Tâm thức tỉnh giác chính nó. Tôi sẽ không đi vào tất cả điều này, nó không phải là một điều bí mật, nó không phải là cái kỳ lạ phi thường. Bạn thấy chứ, khi tâm tỉnh giác sâu xa vào ban ngày, cái tỉnh giác sâu xa ấy đem lại một tính chất của tâm trong khi ngủ, tính chất này là bình lặng tuyệt đối. Ban ngày bạn quan sát, bạn tỉnh giác, hoặc từng miếng hay tỉnh giác cả sự không chú ý của bạn ; bấy giờ khi bạn ngủ hoạt động của trí óc thiết lập trật tự. Trí óc đòi hỏi trật tự, thậm chí trật tự ấy ở trong một loại đức tin loạn thần nào đó, trong chủ nghĩa quốc gia, trong cái này cái nọ – nhưng trong đó nó tìm thấy một trật tự mà sẽ đem lại vô trật tự không tránh khỏi. Nhưng khi bạn tỉnh giác ban ngày, và tỉnh giác về sự không tỉnh giác của bạn, bấy giờ lúc cuối ngày có trật tự ; bấy giờ trí óc không phải chiến đấu ban đêm để đem lại trật tự. Bởi thế trí óc trở nên nghỉ ngơi, bình lặng. Và sáng hôm sau trí óc sinh động phi thường, chứ không phải là một vật chết, bại hoại, nghiện ngập.

SAANEN
1 tháng Tám 1971

ANH
VII
Hai buổi nói chuyện ở Brockwood

1
SỰ TƯƠNG QUAN VỚI TỈNH GIÁC VỀ TƯ TƯỞNG VÀ HÌNH ẢNH

Những ích dụng và những giới hạn của tư tưởng. Những hình ảnh. Những hình ảnh : quyền lực của hình ảnh. “Người ta càng nhạy cảm, gánh nặng những hình ảnh càng lớn.“ Phân tích và những hình ảnh. Trật tự tâm lý ; những nguyên nhân của vô trật tự : ý kiến, so sánh, những hình ảnh. Sự tan biến có thể được của những hình ảnh. Sự thành hình của những hình ảnh. Chú ý và không chú ý. “Chỉ khi tâm không chú ý hình ảnh mới được tạo thành.“ Chú ý và hài
hòa : tâm, lòng, thân.

Tôi nghĩ đáng nói với nhau về câu hỏi bạo lực, nó đã trở nên tệ hơn và trải rộng khắp thế giới ; đấy thực sự là một phần của toàn bộ sự bị điều kiện hóa của con người. Con người có bao giờ có thể tự do đối với sự bị điều kiện hóa bề ngoài của một văn hóa xã hội riêng biệt, hay sự điều kiện hóa sâu hơn, nó là toàn bộ sự buồn phiền, bạo lực, những tuyệt vọng và những hoạt động phá hoại tập thể mà phần đông chúng ta không ý thức ? Nó giống như một đám mây người ta được thừa hưởng, và người ta sống trong đó. Có vẻ người ta thấy vô cùng khó khăn giải thoát mình khỏi tất cả cái đó.

Bất cứ đi đâu, trên khắp thế giới, người ta quan sát rằng những văn hóa bề mặt không thấm nhập rất sâu vào ý thức con người. Nhưng

những đám mây lớn của buồn phiền – tôi không thích dùng chữ “xấu” – bạo lực, đối kháng và những xung đột hủy hoại hình như ăn sâu gốc rễ trong tất cả chúng ta. Người ta có thể thoát khỏi hoàn toàn cái đó ? Nếu điều ấy là thiết yếu, thì người ta bắt đầu như thế nào ? Bề mặt ngoài chúng ta có thể có văn hóa cao, lịch sự, hơi thản nhiên, nhưng trong sâu tôi nghĩ hầu hết chúng ta không biết rằng có một di sản lớn lao của sự xung đột, thống khổ, sợ hãi phức tạp bao la này. Nếu người ta ý thức điều đó, người ta hỏi : có thể hoàn toàn thoát khỏi nó không, để cho tâm thức là một loại dụng cụ hoàn toàn khác ? Tôi không biết các bạn có nghĩ về điều này chút nào không – hay có lẽ sự bị điều kiện hóa bề mặt thì quá quan trọng đến nỗi người ta luôn luôn chiến đấu chống lại nó. Nếu người ta đi qua nó và tạm dẹp nó, bấy giờ có tất cả những tầng lớp sâu mà hầu hết không ý thức được. Người ta làm sao tỉnh giác về những cái này ? Có thể nào thoát khỏi nó một cách trọn vẹn không ?

Có lẽ chúng ta nên thảo luận phải rõ biết như thế nào về những cái kinh khủng này mà người ta đã thừa kế hay trau dồi. Bất luận giải thích thế nào, sự kiện là chúng ta bạo lực một cách sâu xa, điều đó khiến chúng ta bị vướng mắc trong phiền muộn. Có đám mây sợ hãi này và rõ ràng nó đem lại một phiền lụy và mê mờ lớn lao trong hành động. Tôi nghĩ điều đó khá rõ ràng. Làm sao người ta tỉnh giác tất cả điều này, và có thể vượt khỏi nó ?

Nếu tôi ý thức tất cả điều đó, làm sao tôi thoát khỏi nó, để cho tôi có một loại trí óc khác, một loại hành động khác, một thái độ khác đối với đời sống, một cách sống khác ? Càng thông minh, tra hỏi và ý thức đến điều này, người ta càng trở nên nghiêm túc và cũng có đòi hỏi tâm thức phải hoàn toàn thoát khỏi tất cả sự lộn xộn mà con người đã tạo ra và không ngừng mang theo nó. Tôi nghĩ rằng đó là vấn đề căn bản ; không phải không có những vấn đề khác như bất công xã hội và nghèo đói, những cuộc chiến tranh, bạo lực, sự phân chia giữa những quốc gia và vân vân. Tôi cảm thấy mọi cái đó có thể được giải quyết, khi con người thực sự hiểu toàn bộ vấn đề hiện hữu này. Bấy giờ họ có thể giải quyết mọi mê mờ rối rắm và chiến tranh từ một chiều kích khác.

Tâm thức con người muốn tìm ra chiều kích ấy. Nó phải tìm ra để giải quyết mọi thống khổ này. Nếu bạn nghiêm túc, không chơi đùa với chữ nghĩa, suy luận hay buông thả vào những giả định, những ý tưởng và những giả thiết, mà thực sự đối mặt với không chỉ sự đau khổ của riêng bạn mà còn của con người, làm sao bạn chấm dứt mọi cái này ? Sự đòi hỏi an toàn thường trực đúng hơn là một đòi hỏi tâm lý, nó sâu hơn an toàn sinh lý rất nhiều, đặt mọi tư tưởng và hy vọng của bạn cho một vị thầy, một đấng cứu độ, một đức tin nào đó. Biết tất cả điều này, tôi làm sao để hiểu và thoát khỏi nỗ lực này, chiến đấu và thống khổ thường trực này ?

Làm sao chúng ta tỉnh giác về tất cả điều ấy ? Tỉnh giác hay nhận thức này có nghĩa là gì ? Làm sao tôi biết rằng tôi đang phiền muộn ? – không chỉ tôi, mà mọi người trong thế giới mà tôi là phần của họ ; làm sao tôi biết rằng có sự phiền muộn này ? Đó là một nhận biết bằng ngôn từ hay nó là một sự chấp nhận một ý tưởng rằng có phiền muộn mà tôi là thành phần ? Hay có một tỉnh giác ý thức rằng phiền muộn là một sự kiện ? Khi tôi nói với mình : có sự phiền muộn khủng khiếp trong thế giới mà tôi là một thành phần – tôi là thế giới và thế giới là tôi – đó là một sự kiện. Nó không phải là một ý tưởng, không phải là một tình cảm, không phải là một khẳng định xúc cảm ; tôi là thế giới và thế giới là tôi là sự kiện tuyệt đối. Bởi vì chúng ta đã làm ra thế giới này chúng ta có trách nhiệm với nó. Tất cả những tư tưởng của tôi, những hoạt động, những sợ hãi, những hy vọng của tôi là những hy vọng và sợ hãi của thế giới. Không có sự phân chia giữa thế giới và tôi. Cộng đồng là tôi, văn hóa là tôi và tôi là văn hóa ấy ; thế nên không có phân chia. Tôi không biết bạn có thấy và cảm nhận điều ấy ?

Biết rằng tôi là thế giới và phải có một cuộc cách mạng tận gốc trong thế giới – không bằng bom, việc ấy chẳng đưa đến đâu cả – tôi thấu hiểu phải có một cuộc cách mạng trong chính tinh thần và trong bản thân tâm thức. Để cho người ta sống một cách khác, nghĩ một cách khác, hành động trong một cách hoàn toàn khác. Tôi phải làm sao để giải thoát tâm thức, cái chịu trách nhiệm về mọi điều này ? – tâm thức là tư tưởng. Chính tư tưởng đem lại sự phân chia giữa người ta, những cuộc chiến tranh, cơ cấu của đức tin tôn giáo. Và tư tưởng cũng sắp xếp kỹ thuật tạo ra sự thuận tiện của cuộc sống hàng ngày : điện, đường sắt, kiến thức kỹ thuật cho phép con người lên tới mặt trăng ; chính tư tưởng làm ra mọi điều này. Tư tưởng này, nó đã gom góp rất nhiều thông tin, rất nhiều kiến thức, nó làm sao thoát khỏi toàn bộ cơ cấu và bản chất của phiền muộn và sợ hãi ? – và vẫn vận hành hiệu quả, minh mẫn, trong trường của kiến thức mà không đem đến phân chia và đối kháng giữa người và người. Bạn thấy vấn đề chứ ?

Bây giờ như thế nào tư tưởng ngăn ngừa sự phân chia này ? Bởi vì nơi nào có phân chia nơi đó có xung đột, không chỉ bên ngoài mà còn bên trong. Tôi đặt vấn đề có rõ không ? – nó là vấn đề của các bạn, nó là vấn đề của nhân loại. Người ta thấy tư tưởng đã làm được gì, xảo quyệt ra sao, khả năng phi thường, nó đã gom góp kiến thức kỹ thuật không thể bỏ qua ; tư tưởng phải được vận dụng. Và tuy nhiên tư tưởng đã đem lại bạo lực, và tư tưởng không phải là thương yêu. Thế nên người ta phải có sự sáng tỏ của tư tưởng khi vận hành, nhưng cũng biết rõ rằng tư tưởng nuôi dưỡng mọi thống khổ trong thế giới. Chúng ta có thể nào biết toàn bộ hàm ý của tư tưởng – nó là cái đo lường được – và cũng biết một chiều kích trong đó tư tưởng như là cái đo lường được thì hoàn toàn không hiện hữu ? Thứ nhất, có rõ được điều tư tưởng đã làm trong thế giới, vừa lợi ích vừa phá hoại ? Làm thế nào tư tưởng vận hành hiệu quả, lành mạnh và không tạo ra phân chia giữa con người ?

Tư tưởng là sự đáp ứng của trí nhớ tập thể của con người, nó là quá khứ. Nó có thể phóng chiếu thành tương lai, nhưng nó vẫn có gốc rễ trong quá khứ và từ quá khứ đó nó vận hành. Chúng ta thấy điều đó trong thao tác của nó và chúng ta nói điều đó là cần thiết. Nhưng tại sao tư tưởng phân chia con người ? Tại sao tôi bị điều kiện hóa như là một người tôn giáo này và bạn bị điều kiện hóa như là một người vô thần, cũng là một kết quả của tư tưởng ? Một số người nghĩ ra rằng chỉ có bạo lực mới đem lại một thay đổi xã hội, và những người khác nói : đó không phải là phương cách. Thế nên tư tưởng luôn luôn tạo ra những phân chia và nơi nào có phân chia nơi đó có xung đột. Thế thì cái gì là chức năng của tư tưởng ?

Biết rằng tư tưởng chỉ có thể vận hành trong trường của kiến thức, tư tưởng có thể sáng chế hay gặp gỡ một chiều kích khác trong đó không có phân chia do tư tưởng tạo ra không ? Cá nhân tôi, tôi rất quan tâm đến điều này, bởi vì tôi đã thấy trên khắp thế giới tư tưởng đã tạo ra những sự vật kỳ diệu những cũng đem lại thống khổ, mê mờ, một khối khổng lồ phiền muộn. Tư tưởng có thể hoạt động trọn vẹn trong một chiều hướng và hoàn toàn im lặng trong một chiều hướng khác, để cho nó không tạo ra phân chia ? Sau khi đặt câu hỏi này cho chính tôi – và tôi hy vọng các bạn cũng đặt nó ra cho chính các bạn – tư tưởng có thể nói, “Tôi sẽ không vượt khỏi thế giới kỹ thuật, kiến thức và cuộc sống hàng ngày”, và không đi vào chiều kích không có phân chia kia không ? Tư tưởng có thể tự tách khỏi chính nó như vậy hay chúng ta đặt một câu hỏi hoàn toàn sai ? Tư tưởng có thể thấy những giới hạn của chính nó và đem lại một trí thông minh khác ? Nếu tư tưởng thấy những giới hạn của chính nó, thì không có một loại trí thông minh khác đang hoạt động sao ? Bấy giờ không có một sự thức dậy của trí thông minh ở trên và vượt khỏi tư tưởng sao ?

Người hỏi : Khi tư tưởng đang thấy chính nó, cái ấy không phải là đang tư tưởng.

KRISHNAMURTI : Tôi không biết, thưa bạn.

Người hỏi : Tư tưởng không tìm thấy những hệ thống để hủy diệt chính nó ?

KRISHNAMURTI : Trước hết hãy thấy sự khó khăn của chúng ta, chúng ta chớ tìm một sự trả lời dễ dàng, hãy thấy những hàm ý lớn

lao trong điều này. Con người đã sống bằng tư tưởng. Chúng ta sử dụng tư tưởng mỗi ngày, mỗi phút. Chúng ta phải có tư tưởng ; không có nó không có hành động, bạn không thể sống. Bạn không thể hủy diệt tư tưởng. Hủy diệt tư tưởng hàm ý một tư tưởng cao hơn, nói rằng "Ta phải hủy diệt những tư tưởng thấp hơn của ta" – đấy đều ở trong trường xứ của tư tưởng. Đây là điều những người Ấn Độ đã làm. Họ nói : tư tưởng là rất giới hạn, có một tư tưởng cao hơn, Atman, Brahman, cái ở trên ; hãy giữ tư tưởng yên lặng và rồi cái kia sẽ hoạt động. Sự khẳng định duy nhất của điều ấy là tư tưởng, phải không ? Ở đây bạn nói "linh hồn" – nó vẫn là phần của tư tưởng. Thế thì tư tưởng đã sinh ra thế giới phi thường này của kỹ thuật, mà tư tưởng đã dùng cho sự tiện lợi của con người và cho sự hủy diệt của họ. Chính tư tưởng đã sáng chế ra những bậc cứu độ, những huyền thoại, những thần linh ; chính tư tưởng đã sản xuất ra bạo lực, nó trở thành ghen tỵ, lo âu, sợ hãi.

Thế thì có chăng một trường tư tưởng không đo lường được ? Trường đó có thể vận hành, hoạt động trong trường của tư tưởng, không có tư tưởng phân tán thành những phần mảnh ? Nếu tư tưởng hoạt động mọi lúc, bấy giờ tâm thức vận hành với kiến thức, cái này là quá khứ. Kiến thức là quá khứ – tôi không thể có kiến thức về ngày mai, và kiến thức là tư tưởng. Nếu cách duy nhất để sống là luôn luôn ở trong trường của tư tưởng, bấy giờ tâm không bao giờ có thể tự do và con người luôn luôn sống trong phiền muộn, sợ hãi, phân chia, bởi thế trong xung đột. Nhận thức điều này, con người nói phải có một tác nhân ở ngoài – như Thượng Đế – vị ấy sẽ giúp tôi chiến thắng tất cả sự phân mảnh của tư tưởng này. Nhưng Thượng Đế ấy, Atman ấy – hay những hình thức khác của hy vọng – vẫn là sự sáng chế của tư tưởng không tìm thấy an toàn trong thế giới này, nó sáng chế hay tin tưởng hay phóng chiếu một ý tưởng mà nó gọi là Thượng Đế, đó là cái an toàn. Tôi thấy điều này. Nếu tư tưởng là trường duy nhất trong đó con người có thể sống, bấy giờ họ phải thất bại. Đây không phải là sáng chế của tôi, đây là cái thực sự xảy ra và tiếp tục.

Tôi đã làm rõ vấn đề chứ ? Tâm con người đòi hỏi tự do với mặc cảm tội lỗi, khổ đau, mê mờ của những cuộc chiến tranh không dứt và bạo lực này, và tư tưởng không thể sanh ra tự do. Thế nên tâm con người phải tìm ra câu trả lời. Nó chỉ có thể làm điều đó khi nó đã hiểu bản chất của tư tưởng và đã thấy khả năng của nó và đã tìm thấy một trạng thái của cái không thể đo lường trong đó tư tưởng không vận hành chút nào. Đây là cái gọi là thiền định. Người ta đã làm cái gì đó ; nhưng thiền định của họ lại thêm phần thúc đẩy tư tưởng. Họ nói "Tôi phải ngồi cho bình lặng, những tư tưởng của tôi phải được kiểm soát." Biết giới hạn của tư tưởng, họ nói "Tôi phải trị nó", "Tôi phải kiểm soát nó, không để cho nó lang thang." Họ tự rèn luyện mình dữ dội, nhưng họ không có cái chiều kích kia, bởi vì tư tưởng không thể đi vào đó.

Người thực sự nghiêm túc đã tra hỏi sâu vào việc này. Nhưng tư tưởng đã là dụng cụ chánh yếu của họ và bởi thế họ không bao giờ giải quyết được vấn đề này. Họ đã sáng chế ra nhiều thứ, họ đã suy diễn. Và những người khờ dại khốn khổ như chúng ta chấp nhận những suy luận này, những triết lý, những vị thầy, toàn bộ cung bậc của nó. Rõ ràng phải có một loại thiền định khác, một loại tri giác khác, nó thấy và không đánh giá. Thấy những hoạt động của tư tưởng, tất cả chuyển động của nó bên trong và bên ngoài mà không cho nó theo chiều hướng nào hay bắt buộc nó theo cách nào, chỉ quan sát nó trọn vẹn mà không chọn lựa, đó là một loại tri giác khác. Chúng ta thấy, nhưng chúng ta luôn luôn cho nó một chiều hướng. Chúng ta nói "Điều này phải không có", "Điều này cần có", "Tôi sẽ thắng nó". Tất cả cái đó là cách thế đáp ứng cũ kỹ đối với hành động, cảm nhận hay ý tưởng. Nhưng quan sát mà không có chiều hướng nào, không có méo mó nào – điều đó hoàn toàn có thể chứ ? Nếu tôi có thể thấy chính mình như tôi là mà không có bất kỳ kết án nào hay nói "Tôi sẽ giữ cái này và tôi sẽ bỏ cái kia", bấy giờ tri giác có một tính chất khác. Bấy giờ nó trở thành một vật sống, không phải là khuôn khổ lập lại của quá khứ.

Thế nên ngay trong hành động nghe, như bạn đang làm đây, bạn thấy chân lý rằng tri giác thực sự thì phải không có chỉ thị hay khuyến dụ hay cưỡng bách. Trong sự quan sát này, bạn sẽ thấy rằng tư tưởng không lọt vào tí nào cả. Thế có nghĩa là, trong tri giác này, trong cái thấy này, có chú ý trọn vẹn. Nơi không có chú ý thì có một sự méo mó. Bây giờ khi bạn đang nghe điều này, nếu bạn thấy chân lý của nó, thì nó hành động.

Người hỏi : Tư tưởng luôn luôn đi vào nơi nào có thích thú, sợ hãi và lo âu.

KRISHNAMURTI : Chúng ta trở lại vấn đề này. Tư tưởng đã làm sanh ra sợ hãi, không có thắc mắc gì về chuyện đó. Tư tưởng đã sanh ra sự cô đơn đau đớn trong bản thân, tư tưởng đã nói "Tôi phải thành tựu, tôi phải là, tôi đang nhỏ, tôi phải lớn." Tư tưởng đã đem lại ghen tỵ, lo âu, mặc cảm phạm tội. Tư tưởng là mặc cảm tội lỗi này. Không phải : tư tưởng làm ra mặc cảm tội lỗi, tư tưởng là mặc cảm tội lỗi. Làm thế nào tôi tự quan sát mình và thế giới mà tôi là thành phần, nhưng không có bất kỳ can thiệp nào của tư tưởng trong sự quan sát đó, để từ sự quan sát có một hành động khác không phát sanh sợ hãi, tiếc nuối và mọi thứ như vậy. Thế nên tôi phải học quan sát chính mình và thế giới và những hành động của tôi một cách hoàn toàn khác. Phải có một sự học quan sát trong đó tư tưởng không can thiệp chút nào bởi vì vào khoảnh khắc tư tưởng can thiệp bèn dẫn đến méo mó, nó trở nên thiên vị. Tri giác là trong hiện tại ; bạn không thể tri giác vào ngày mai. Bạn tri giác, thấy biết bây giờ, và khi tư tưởng can thiệp vào tri giác này – tư tưởng là sự đáp ứng của quá khứ – nó phải làm méo mó hiện tại ; điều này là hợp lý.

Người hỏi : Chắc chắn, để tỉnh giác chúng ta phải suy nghĩ.

KRISHNAMURTI : Nào, hãy nhìn vào nó. Tỉnh giác, rõ biết có nghĩa là gì ? Tôi tỉnh giác rằng bạn đang ngồi kia và tôi đang ngồi ở trên đây, tôi tỉnh giác rằng tôi đang ngồi trên một cái ghế… Rồi tư tưởng nói "Tôi là người tốt hơn những người ngồi dưới, bởi vì tôi đang nói." Tư tưởng cho tôi uy tín – bạn theo dõi chứ ? Đó là tỉnh giác, hay đó chỉ là chuyển động tiếp tục của tư tưởng ? Bạn có thể thấy một cái cây mà không có sự vận động của tư tưởng, không có hình ảnh của cái cây không ? – hình ảnh là tư tưởng, nó nói rằng, đây là một cây sồi.

Trong việc quan sát một cái cây, điều gì xảy ra ? Có không gian giữa người quan sát và cái cây, có khoảng cách ; rồi có kiến thức thực vật, sự thích hay không thích cái cây ấy. Tôi có một hình ảnh một cái cây và hình ảnh ấy nhìn vào cái cây ; có một tri giác không có hình ảnh chăng ? Hình ảnh là tư tưởng ; tư tưởng là kiến thức về cái cây ấy. Khi có tri giác với một hình ảnh, thì không có tri giác trực tiếp về cái cây. Có thể nhìn cái cây mà không có hình ảnh chăng ? Điều đó khá giản dị, nhưng nó trở nên phức tạp hơn nhiều khi tôi nhìn chính tôi mà không có hình ảnh về chính tôi. Có thể có một quan sát về chính tôi mà không có hình ảnh nào cả ? Tôi thì đầy những hình ảnh của tôi. Tôi thế này, tôi không thế kia, tôi nên thế này, tôi không nên thế kia, tôi phải trở nên, tôi không phải trở nên – bạn theo dõi chứ ? Đấy là tất cả những hình ảnh và tôi nhìn chính tôi với một trong những hình ảnh – không phải với toàn bộ những hình ảnh.

Vậy thì cái gì đang nhìn ? Nếu không có hình ảnh bấy giờ cái gì đang nhìn ? Nếu tôi không có hình ảnh nào cả về chính tôi – điều người ta phải đi vào rất sâu – bấy giờ cái gì để thấy ? Tuyệt đối không có gì để thấy, và người ta kinh hãi về điều đó. Đó là : người ta tuyệt đối không là gì cả. Nhưng chúng ta không thể đối mặt với nó, thế nên chúng ta có những hình ảnh về chính mình.

Tâm con người đòi hỏi tự do. Tự do là thiết yếu, thậm chí nó được đòi hỏi về mặt chính trị, nhưng bạn không đòi hỏi tự do khỏi mọi hình ảnh. Tư tưởng đã tạo ra những hình ảnh này cho những lý do xã hội, kinh tế và văn hóa. Những hình ảnh này thì đo lường được : cái lớn hơn, cái kém hơn. Người ta hỏi : tư tưởng có thể quan sát mà không có méo mó ? Rõ ràng là không thể. Có một yếu tố làm méo mó trong tư tưởng, bởi vì tư tưởng là sự đáp ứng của quá khứ. Có chăng một sự quan sát mà không có sự can thiệp của tư tưởng – nghĩa là không có sự can thiệp

của bất kỳ hình ảnh nào. Bạn có thể tìm ra cái này ; nó không phải là một vấn đề chỉ chấp nhận hay tin. Bạn có thể nhìn vợ bạn, chồng bạn, cái cây, đám mây, hay người ngồi cạnh bạn mà không có hình ảnh nào cả.

Người hỏi : Krishnaji, chừng nào người ta còn cố gắng để tỉnh giác, người ta cứ tạo ra những sự vật để tỉnh giác.

KRISHNAMURTI : Đó là điều tôi đang nói. Bạn không thể cố gắng tỉnh giác, bạn không thể quyết tâm tỉnh giác ; tỉnh giác không phải là kết quả của thi hành ý chí. Hoặc bạn thấy hoặc bạn không thấy, hoặc bạn nghe điều chúng ta đang nói đây hay bạn không nghe. Nhưng nếu bạn nghe với hình ảnh của bạn, bấy giờ dĩ nhiên bạn không nghe chút nào.

Câu hỏi thực rất đáng quan tâm. Tôi có thể hiểu những hình ảnh ý thức, kiến thức nông cạn bề ngoài mà tôi có, điều ấy khá đơn giản và rõ ràng. Nhưng như thế nào tôi tỉnh giác những hình ảnh sâu xa, khuất kín, chúng có một ảnh hưởng mạnh mẽ trên toàn bộ cuộc sống ?

Người hỏi : Chúng ta tìm ra bằng cách nào chúng ta cư xử, bằng cách nào những hình ảnh ấy xảy đến, đôi khi trong giấc ngủ.

KRISHNAMURTI : Thế nghĩa là : qua sự cư xử của chúng ta, tôi bắt đầu khám phá những hình ảnh vô thức đã được gom chứa – một hình ảnh này sau một cái khác, bạn theo dõi chứ ? Tôi cư xử với bạn khác với người khác, bởi vì bạn có quyền thế hơn, có uy tín hơn người kia. Thế nên hình ảnh của tôi về bạn thì lớn hơn và tôi coi thường người khác ; thế nghĩa là đi đến một hình ảnh sau một hình ảnh khác. Liệu có một yếu tố trung tâm nó tạo ra những hình ảnh này một cách có ý thức cũng như sâu xa ? Nếu tôi có thể tìm ra nó, bấy giờ tôi không phải đi từ hình ảnh này đến hình ảnh khác, hay khám phá những hình ảnh qua những giấc mơ.

Qua sự cư xử của tôi, tôi khám phá những hình ảnh vô thức của tôi ; đó là một loại phân tích, phải không ? Phân tích sẽ giải quyết những hình ảnh ? Những hình ảnh ấy do tư tưởng tạo ra, và phân tích là tư tưởng. Qua tư tưởng tôi hy vọng tiêu hủy những hình ảnh do tư tưởng tạo ra, thế thì tôi bị vướng mắc vào một vòng lẩn quẩn. Làm sao tôi đối xử với điều này ? Những hình ảnh của bạn phát lộ qua những giấc mơ ư ? Đấy không phải là một hình thức phân tích khác sao ? Tại sao bạn cần nằm mơ ? Những giấc mơ là một sự hoạt động tiếp tục hàng ngày của tôi, phải không ? Tôi sống một đời sống khá rối rắm – không chắc chắn, khốn khổ, cô đơn, sợ hãi, tự so sánh với ai khác đẹp hơn, thông minh hơn ; đó là cuộc đời tôi lúc thức và khi tôi ngủ, mọi thứ vẫn tiếp tục. Tôi mơ mọi thứ tôi đã trải qua ; nó là sự tiếp tục của việc tôi đã sống ban ngày như thế nào. Nếu có sự phát lộ của chính tôi qua những giấc mơ, đó là một hình thức phân tích. Thế nên tôi dựa vào những giấc mơ để phát hiện những hình ảnh che dấu, và sự nương dựa vào những giấc mơ làm cho tôi càng ít tỉnh giác hơn trong những giờ thức – phải không ?

Người hỏi : Tư tưởng có thể hoàn toàn im lặng ?

KRISHNAMURTI : Tư tưởng tự hỏi nó có thể hoàn toàn im lặng.

Nó sẽ tìm ra thế nào ? Nó có thể làm gì để im lặng ? Tư tưởng có thể tự nói : tôi phải bình lặng ? Đó không phải là bình lặng ! Cái gì là im lặng mà không phải là sản phẩm của tư tưởng ? Nghĩa là, tư tưởng có thể tự chấm dứt, mà không đòi hỏi phải đi đến chấm dứt ? Đó không phải là cái bao hàm khi bạn lắng nghe điều gì, khi bạn thấy rõ ? Khi bạn chú ý trọn vẹn, trong sự chú ý đó có im lặng, phải không ? Chú ý trọn vẹn nghĩa là thân thể bạn, thần kinh bạn, mọi sự đều chú ý. Bấy giờ trong chú ý ấy người quan sát như là tư tưởng không còn hiện hữu.

Người hỏi : Tôi có thể nói rằng sự im lặng xảy ra từ bên trong.

KRISHNAMURTI : Nó xảy ra thế nào ? Người ta có thể vận hành từ im lặng – bạn theo dõi chứ ? Xin hãy đặt câu hỏi này : trước hết, cái gì là im lặng ? Nó đến như thế nào ? Có chăng một sự vận hành, nó là sống đời sống hàng ngày từ im lặng ? Tôi không thể khẳng định có một tỉnh giác mọi lúc, tôi không biết, bạn không biết.

Người hỏi : Nhưng hình như nó ở đây, nó chỉ thay đổi mọi lúc.

KRISHNAMURTI : Chúng ta chỉ biết một điều : tư tưởng thường hằng hoạt động. Và khi tư tưởng hoạt động thì không có im lặng, không có tỉnh giác, như chúng ta đã chỉ ra. Tỉnh giác, hay tri giác, hàm ý một trạng thái thấy trong đó không có hình ảnh nào cả. Trừ phi tôi tìm ra rằng có thấy mà không có hình ảnh, tôi không thể xác định gì khác. Tôi không thể xác định có một tỉnh giác, có một sự im lặng đời sống hàng ngày, tôi có thể quan sát vợ tôi, con tôi, mọi sự quanh tôi mà không có một bóng mờ của một hình ảnh nào ? Hãy tìm ra. Bấy giờ từ chú ý ấy có im lặng. Sự chú ý ấy là im lặng. Và nó không phải là kết quả của thực hành, cái này vẫn lại là tư tưởng.

BROCKWOOD PARK
4 tháng Chín 1971

2
TÂM THIỀN ĐỊNH VÀ CÂU HỎI KHÔNG THỂ ĐÁP

"Thiền định là sự giải phóng toàn bộ năng lượng." Thế giới phương Tây xây dựng trên đo lường, nó là maya theo phương Đông. Sự vô ích của những phái thiền định. Năng lượng dựa vào tự tri. Vấn đề tự quan sát. Nhìn "không có đôi mắt của quá khứ". Đặt tên. Cái che dấu trong chính mình. Những chất kích thích. Nội dung che dấu và câu hỏi không thể đáp. "Thiền định là một cách để qua một bên tất cả những gì con người đã hình dung về chính nó và thế giới." Một cuộc cách mạng tận gốc trong đó người ta ảnh hưởng toàn bộ thế giới. Cái gì xảy ra khi tâm bình lặng ? "Thiền định là… thấy sự đo lường và vượt khỏi sự đo lường."
Hòa điệu và một "đời sống hoàn toàn khác".

Khi du hành trên thế giới và quan sát những hoàn cảnh nghèo nàn và xấu xí của tương quan giữa người với người, đã rõ ràng cần phải có một cuộc cách mạng toàn diện. Một loại văn hóa khác phải hiện hữu. Văn hóa cũ hầu như đã chết nhưng chúng ta vẫn bám vào nó. Những người trẻ nổi loạn chống lại nó, nhưng không may họ không tìm thấy một cách thức để chuyển hóa tính chất căn bản của con người, tức là tâm thức. Trừ phi có một cuộc cách mạng tâm lý sâu xa, chứ chỉ cải cách mặt ngoài sẽ ít có hiệu quả. Cuộc cách mạng tâm lý này – mà tôi nghĩ là cuộc cách mạng duy nhất – thì có thể qua thiền định.
Thiền định là sự giải phóng toàn bộ năng lượng, và đó là điều chúng ta sắp nói cùng nhau sáng nay. Nghĩa gốc của từ (meditate có nghĩa là suy nghĩ, trù tính – chú thích của dịch giả) này là đo lường. Toàn thể thế giới phương Tây đặt nền trên ý tưởng đo lường, nhưng ở phương Đông người ta nói, "Đo lường là maya, huyễn hóa, thế nên người ta phải tìm ra cái không thể đo lường." Thế nên hai thế giới đó tách xa nhau, về mặt văn hóa, xã hội, trí thức và tôn giáo.

Thiền định là một vấn đề khá phức tạp. Chúng ta phải đi vào nó một cách từ từ và tiếp cận nó từ nhiều góc độ, luôn luôn nhớ rằng một cuộc cách mạng tâm lý là tuyệt đối cần thiết cho một loại thế giới khác, một loại xã hội khác có thể hiện hữu. Tôi không biết các bạn cảm nhận điều này mạnh mẽ thế nào. Có lẽ phần lớn chúng ta, thị dân trưởng giả, tiện nghi với số thu nhập nhỏ bé của chúng ta, gia đình chúng ta vân

vân, sẽ thích ở yên như mình đang sống và không muốn bị quấy rầy. Nhưng những biến cố, nền kỹ thuật, và mọi điều này đang xảy ra trong thế giới, đang tạo ra những biến đổi lớn lao bên ngoài. Vậy mà bên trong hầu hết chúng ta nhiều hay ít vẫn như cũ trong hàng thế kỷ. Cuộc cách mạng ấy chỉ có thể xảy ra ở trung tâm của hiện thể chúng ta và đòi hỏi một sự dồi dào năng lượng ; thiền định là sự giải phóng toàn bộ năng lượng ấy và chúng ta sắp nói về nó.

Chúng ta có rất nhiều ý tưởng về thiền định là gì và nó nên như thế nào ; chúng ta nhập khẩu nó từ phương Đông, hay giải thích nó theo khuynh hướng tôn giáo riêng của chúng ta, như tham thiền, thuận lòng, cầu nguyện, giữ cho tâm yên tĩnh hay mở rộng – chúng ta có đủ ý tưởng kỳ lạ về nó. Và nhất là sau này, người ta đã từ Ấn Độ đến để truyền bá những thiền định đủ loại.

Trước hết, người ta có phẩm tính năng lượng không hề có sự ma sát này như thế nào ? Chúng ta biết năng lượng cơ khí, nó là sự ma sát trong máy móc, và sự ma sát trong chúng ta, nó sản sanh năng lượng bằng xung đột, bằng kháng cự, bằng kiểm soát và mọi thứ ấy. Thế nên có một loại năng lượng gây ra bởi sự ma sát cơ khí. Có một loại năng lượng khác không có ma sát nào và bởi thế trọn vẹn tự do và vô lượng không ? Tôi nghĩ thiền định là sự khám phá điều đó. Trừ phi người ta có năng lượng dồi dào, không chỉ về vật lý mà còn nhiều hơn về tâm lý, nếu không hành động của chúng ta sẽ không bao giờ trọn vẹn, nó sẽ luôn luôn sanh ra ma sát, xung đột và chiến đấu. Có nhiều loại thiền định, Zen, Yoga đem đến từ Ấn Độ, và những nhóm tham thiền khác nhau và vân vân, trong tất cả cái đó, có ý tưởng kiểm soát, thuận theo một hệ thống, thực hành sự lập lại những từ, được gọi là mantra (thần chú), và nhiều hình thức thở, hatha yoga và vân vân. Tôi cho rằng các bạn biết tất cả cái đó.

Thế nên trước hết chúng ta hãy bỏ chúng bằng cách truy tầm. Không chấp nhận điều chúng nói, mà nghiên cứu tìm tòi nó, thấy chân lý và sự sai giả của nó. Có sự lập lại những từ, những câu, thần chú, một số câu do một guru ban cho, được nhập môn, trả tiền để học một câu kỳ lạ và bạn lầm thầm bí mật lập lại. Chắc chắn một số bạn đã làm việc đó và bạn biết khá nhiều về nó. Đó gọi là mantra yoga, được đem đến từ Ấn Độ. Tôi không biết tại sao các bạn lại trả chỉ một xu để lập lại một số chữ từ một người nào đó nói, “Nếu bạn làm điều này bạn sẽ hoàn thành giác ngộ, bạn sẽ có một tâm bình lặng.” Khi bạn thường trực lập lại một nhóm từ ngữ, dù là Ave Maria hay những từ Sanskrit nào đó, rõ ràng tâm thức bạn trở nên cùn nhụt hơn và bạn có một cảm giác kỳ lạ của hợp nhất, của bình lặng, và bạn nghĩ rằng điều đó sẽ giúp bạn đem lại sáng tỏ. Bạn có thể thấy sự vô lý của điều đó, bởi vì tại sao bạn chấp nhận điều người nào đó nói về những việc này – kể cả tôi nữa ? Tại sao bạn chấp nhận thẩm quyền về chuyển động bên trong của đời sống ? Chúng ta từ chối thẩm quyền bên ngoài ; nếu bạn rõ biết và quan sát bạn từ chối những điều như vậy. Nhưng chúng ta có vẻ chấp nhận thẩm quyền của người nào nói, “Tôi biết tôi đã hoàn thành, tôi đã chứng ngộ.” Người nào nói mình biết thì người đó không biết. Giây phút bạn nói bạn biết thì bạn không biết. Bạn biết cái gì ? Kinh nghiệm nào đó bạn có, loại thị kiến nào đó, loại giác ngộ nào đó ? Tôi không thích dùng từ “giác ngộ” này. Một khi bạn đã kinh nghiệm cái đó, bạn nghĩ bạn đã đạt đến trạng thái phi thường nào đó ; nhưng cái đó là quá khứ, bạn chỉ có thể biết cái gì đã xong và bởi thế đã chết. Khi những người ấy đến và nói họ đã chứng ngộ, “Hãy làm điều này” hay “Hãy làm điều kia” vì tiền, điều này rõ ràng vô lý. Thế nên chúng ta có thể bỏ qua điều ấy.

Chúng ta cũng có thể bỏ qua toàn bộ ý tưởng thực hành một hệ thống, một phương pháp. Khi bạn thực hành một phương pháp để hoàn thành giác ngộ hay an lạc, hay để có một tâm bình lặng, hay thành tựu một trạng thái thanh tĩnh, bất cứ cái gì, rõ ràng nó làm cho tâm thức máy móc, bạn lập lại hoài. Điều này không chỉ bao hàm sự đè nén áp bức chuyển động và cái hiểu của riêng bạn, mà còn sự tuân thủ và xung đột không dứt nằm trong sự thực hành một hệ thống riêng biệt. Tâm thích tuân thủ một hệ thống bởi vì bấy giờ nó kết tinh và nó dễ sống theo cách ấy. Thế nên bây giờ chúng ta có thể bỏ đi mọi hệ thống thiền định ? Nhưng bạn không muốn, bởi vì toàn bộ cơ cấu thói quen của chúng ta được đặt nền trên đòi hỏi phải tìm ra một phương pháp, để cho chúng ta có thể chỉ biết theo và sống một đời sống lề thói đơn điệu và cùn lụt ; không bị quấy rầy, đó là điều chúng ta muốn, thế nên chúng ta chấp nhận thẩm quyền, quyền uy.

Người ta phải tìm ra cho chính mình, không nhờ ai. Chúng ta đã có thẩm quyền của giáo sĩ qua hàng thế kỷ, thẩm quyền của những vị thầy, những bậc cứu độ và những đạo sư. Nếu các bạn thực sự muốn tìm ra thiền định là gì, các bạn phải để qua trọn vẹn một bên mọi quyền uy ; không phải quyền uy của luật lệ, của cảnh sát – luật lệ, hợp pháp, bạn sẽ hiểu sau, khi tâm bạn được trật tự và trong sáng. Bây giờ cái gì là thiền định ? Nó là sự kiểm soát tư tưởng chăng ? Chính bản thân tư tưởng, phải không ? Toàn bộ văn hóa của chúng ta, cả ở phương Đông và phương Tây, được đặt nền trên tư tưởng và sự tập trung, trong đó chỉ có một tư tưởng có thể được theo đuổi cho đến chấm dứt. Tại sao người ta cần kiểm soát ? Kiểm soát bao hàm bắt chước, tuân thủ, nó hàm ý chấp nhận một khuôn khổ như là thẩm quyền, theo đó bạn cố gắng sống. Khuôn khổ đó do xã hội, văn hóa, do người nào bạn nghĩ là có hiểu biết, giác ngộ vân vân đặt ra. Theo khuôn khổ đó người ta cố gắng sống, đè nén tất cả những cảm nhận và ý tưởng của mình, cố gắng tuân thủ. Trong việc đó có xung đột, và xung đột vốn là một hao phí năng lượng.

Thế nên tập trung, mà nhiều người cổ súy khi thiền định, thì hoàn toàn sai lầm. Bạn có chấp nhận tất cả điều này, hay bạn chỉ nghe từ sự mệt mỏi, chán nản ? Bởi vì chúng ta phải đi vào câu hỏi này, tư tưởng có thể vận hành nơi nào cần thiết, không có bất kỳ hình thức kiểm soát nào chăng ? Tư tưởng có thể vận hành khi cần thiết như là kiến thức trong hành động và hoàn toàn yên lặng vào những lúc khác không ? Đó là vấn đề đích thực. Tâm thức phủ đầy nhiều hoạt động của tư tưởng thế nên nó bất định, cố gắng tìm thấy sự sáng tỏ trong cái mê mờ rối rắm ấy, tự buộc mình phải kiểm soát, tuân thủ mọi ý tưởng ; bởi thế nó đem lại càng nhiều mê mờ rối rắm trong bản thân nó. Tôi muốn tìm ra liệu tâm thức có thể bình lặng và chỉ hoạt động khi cần thiết hay không.

Kiểm soát, bởi vì nó hàm ý xung đột, là một sự hao phí lớn lao năng lượng ; đó là điều quan trọng cần hiểu, bởi vì tôi cảm thấy thiền định phải là một giải phóng năng lượng trong đó không có chút ma sát nào. Một tâm thức làm điều này thế nào ? Làm sao nó có năng lượng như vậy trong đó mọi hình thức ma sát chấm dứt ? Khi tra hỏi vào điều này, người ta phải hiểu chính mình một cách trọn vẹn, phải có tự biết mình toàn bộ – không theo nhà tâm lý, nhà triết học hay vị thầy nào, hay khuôn khổ văn hóa nào – mà biết mình thấu suốt, cả ở cấp độ ý thức cũng như những cấp độ sâu hơn, điều này có thể không ? Khi có sự thấu hiểu trọn vẹn về chính mình, bấy giờ có sự chấm dứt xung đột – và đó là thiền định.

Bây giờ làm sao tôi biết chính mình ? Tôi chỉ có thể biết mình trong tương quan ; sự quan sát chính mình chỉ xảy ra khi có đáp ứng và phản ứng trong tương quan ; không có cái gì là biệt lập. Tâm tự biệt lập mọi lúc trong mọi hoạt động của nó, xây một bức tường quanh bản thân nó để không bị tổn thương, không có bất tiện, bất hạnh hay xáo trộn ; nó tự biệt lập vào mọi lúc trong hoạt động quy ngã của nó. Tôi muốn biết “chính tôi” như tôi muốn biết làm sao đi từ đây đến một thành phố nào đó ; nghĩa là, một cách rõ ràng, xem coi mọi sự ở trong chính tôi, những cảm nhận, những tư tưởng, những động cơ của tôi, ý thức được hay không ý thức được. Điều này có thể chăng ? Những người Hy Lạp, những người Ấn Độ, những người Phật giáo đã nói : hãy biết chính bạn. Nhưng hình như đó là một trong những điều khó làm nhất. Sáng nay chúng ta sắp tìm ra làm sao để nhìn vào chính mình ; bởi vì khi bạn biết chính mình một cách trọn vẹn, điều đó sẽ loại bỏ mọi ma sát, và bởi thế từ đó tính chất này của năng lượng sẽ xảy ra một cách hoàn toàn khác. Thế nên để tìm ra làm sao quan sát chính mình, người ta phải hiểu quan sát là gì.

Khi chúng ta quan sát những sự vật khách quan như những cái cây, những đám mây, những sự vật bên ngoài chúng ta, không chỉ có không gian giữa người quan sát và cái được quan sát – không gian vật lý – mà còn có không gian của thời gian. Khi chúng ta nhìn một cái cây không chỉ có khoảng cách vật lý, mà còn có khoảng cách tâm lý. Có khoảng cách giữa bạn và cái cây, khoảng cách tạo ra bởi hình ảnh như là kiến thức : đó là một cây sồi, hay một cây du. Hình ảnh ấy giữa bạn và cái cây làm tách biệt bạn ra.

Nhưng khi tính chất của tâm của người quan sát không có hình ảnh tưởng tượng, bấy giờ có một tương quan hoàn toàn khác giữa người quan sát và cái được quan sát. Bạn có bao giờ nhìn một cái cây mà không có lời nào thích hay không thích, không có một hình ảnh nào ? Bạn có nhận xét cái gì xảy ra ? Bấy giờ, lần đầu tiên bạn thấy cái cây như nó là và bạn thấy cái đẹp của nó, màu sắc, chiều sâu, sự sống động của nó. Một cái cây hay thậm chí người khác, thì khá dễ quan sát ; nhưng quan sát chính mình theo kiểu ấy – quan sát không có người quan sát – thì khó hơn nhiều. Thế nên người ta phải tìm ra ai là người quan sát.

Tôi muốn coi xem chính tôi, tôi muốn biết chính tôi sâu xa đến mức có thể được. Cái gì là bản chất, cơ cấu của người quan sát đang xem coi ấy ? Người quan sát ấy là quá khứ, phải không ? – kiến thức quá khứ mà nó đã tích tập và chứa đựng ; quá khứ là văn hóa, là cái quy định. Chính người quan sát nói, “Cái này đúng, cái này sai, cái này phải như vầy, cái này phải không như vầy, cái này tốt, cái này xấu.” Thế nên người quan sát là quá khứ và với đôi mắt ấy của quá khứ chúng ta thấy chúng ta là gì. Rồi chúng ta nói, “Tôi thích giống như vầy, tôi xấu xí”, hay “Tôi sẽ giữ cái này”. Tất cả những phân biệt và những kết án này xảy ra. Tôi có thể nhìn chính tôi mà không có đôi mắt của quá khứ không ? Tôi có thể coi xem chính tôi trong hành động, nó hiện hữu trong tương quan, mà không có bất kỳ chuyển động nào của quá khứ ? Bạn có bao giờ cố gắng thử làm điều này ? (Tôi không giả định bạn đã làm.)

Khi không có người quan sát bấy giờ chỉ có cái được quan sát. Xin hãy thấy điều này : Tôi thèm khát, hay tôi ăn nhiều, khi tôi tham lam. Phản ứng bình thường là, “Tôi phải không ăn nhiều”, “Tôi phải không tham lam”, “Tôi phải đè nén”, bạn biết tất cả những cái đi theo đó. Trong đó có người quan sát cố gắng kiểm soát sự tham lam, thèm muốn của nó. Bây giờ khi có một tỉnh giác, rõ biết về tham lam mà không có người quan sát, cái gì xảy ra ? Tôi có thể quan sát sự tham lam ấy mà không đặt cho nó một cái tên, như “tham lam” không ? Giây phút tôi đặt tên cho nó tôi đã cố định nó như là tham lam trong trí nhớ tôi, trí nhớ đó nói : Tôi phải thanh toán nó, tôi phải kiểm soát nó. Thế nên có một quan sát tham lam mà không có lời nói, không có biện minh nó, không có kết án nó ? Nghĩa là, tôi có thể quan sát cái được gọi là tham lam này mà không có bất kỳ phản ứng nào cả ?

Quan sát như vậy là một hình thức kỷ luật, phải không ? Không áp đặt bất kỳ khuôn khổ riêng biệt nào, cái có nghĩa là tuân thủ, áp bức và mọi thứ như vậy, mà quan sát toàn bộ những hành động mà không kết án, biện minh hay đặt tên – chỉ quan sát. Bấy giờ bạn sẽ thấy tâm không hao phí năng lượng nữa. Bấy giờ đó là tỉnh giác và bởi thế nó có năng lượng để xử sự với cái nó đang quan sát.

Người hỏi : Tôi xin hỏi, thưa ngài, cái “tôi” quan sát cái “tôi” mà không đặt tên nó như là cái “tôi”, thì có giống như quan sát quá khứ mà cũng không đặt tên nó như là quá khứ ?

KRISHNAMURTI : Hoàn toàn đúng, thưa ông, nó là vậy đó. Nhưng một khi ông đã hiểu toàn bộ cơ chế thì nó không trở nên khó khăn. Một khi ông thấy sự thật của nó, bấy giờ sự thật ấy, chân lý ấy, sự kiện ấy là hành động. Người ta có thể làm điều đó ở cấp độ ý thức. Có một số lớn những đáp ứng, những động cơ, những khuynh hướng, những cấm đoán và những sợ hãi vô thức. Làm thế nào để xử sự với tất cả những cái đó ? Người ta phải đi xuyên qua bằng cách phân tích từng tầng lớp những tích tập dấu kín, phơi bày tất cả chúng qua những giấc mơ ? Làm thế nào để tất cả cái đó được phơi bày khiến cho biết chính mình trở nên trọn vẹn ?

Rõ ràng tâm ý thức không thể làm được. Tôi không thể tìm tòi một cách ý thức cái vô thức, cái bị che dấu. Bạn có thể chăng ? Chớ nói “không” – hãy thấy sự khó khăn của nó, bởi vì tôi không biết cái gì bị che dấu, và cái bị che dấu có thể báo cho biết qua những giấc mơ, nhưng những giấc mơ cần phải được giải thích và điều đó sẽ cần một số thời gian, phải không ?

Người hỏi : Tôi nghĩ có thể nhờ một số chất kích thích để biết chính mình – như vậy không có xung đột.

KRISHNAMURTI : Bạn thấy kết quả những người khác đã thử rồi đó, chỉ thêm hỗn loạn, mất quân bình và vô trách nhiệm.

Chúng ta đang hỏi : như thế nào người ta phơi bày toàn bộ nội dung che dấu trong một cái nhìn ? Không qua một loạt những giấc mơ, không qua phân tích, mọi cái đó hàm ý thời gian và hao phí năng lượng. Đây là một câu hỏi quan trọng bởi vì tôi muốn hiểu chính tôi – chính tôi là tất cả quá khứ của tôi, những kinh nghiệm, những tổn thương, những lo âu, mặc cảm tội lỗi, những sợ hãi khác nhau. Làm sao tôi hiểu tất cả cái đó một cách tức khắc cho ta năng lượng bao la. Bây giờ làm sao bạn làm điều đó ? Đó là một điều không thể chăng ? Chúng ta phải hỏi câu hỏi không thể để tìm ra đường lối từ nó. Trừ phi chúng ta hỏi câu hỏi không thể đáp nhất còn không chúng ta sẽ luôn luôn giao thiệp với cái có thể, và cái có thể thì rất nhỏ bé. Thế nên tôi đang hỏi câu hỏi không thể đáp nhất, đó là : toàn bộ nội dung này của thức được phơi bày và hiểu nó, thấy nó một cách toàn thể, mà không có thời gian – nghĩa là không có phân tích, thám hiểm và thấy từng lớp một, đó là một tiêu phí thời gian. Làm thế nào tâm quan sát toàn bộ nội dung này với một cái nhìn ?

Nếu câu hỏi ấy được đặt ra cho bạn, như nó đang được đặt ra bây giờ, nếu bạn thực sự nghe câu hỏi ấy, sự trả lời của bạn là gì ? Rõ ràng bạn nói “Tôi không thể làm điều đó.” Bạn thực sự không biết làm thế nào. Bạn chờ người nào nói cho bạn ? Nếu tôi nói với mình, “Tôi không biết”, tôi có chờ ai thông báo cho tôi – tôi có chờ một câu trả lời ? Khi tôi chờ một sự trả lời, bấy giờ tôi đã biết rồi. Bạn có theo dõi sự việc này chăng ? Khi tôi nói, “Tôi không biết, tôi thực sự không biết” – tôi không chờ ai nói cho tôi cả, tôi không chờ đợi điều gì bởi vì không ai có thể trả lời nó. Thế nên tôi thực sự không biết. Trạng thái của tâm khi nó nói “Tôi thực sự không biết” là gì ? Tôi không thể tìm thấy nó trong sách, tôi không thể hỏi ai. Khi tâm nói “Tôi không biết”, trạng thái của tâm là gì ? Xin chớ trả lời tôi. Hãy nhìn vào nó, bởi vì chúng ta luôn luôn nói chúng ta biết. Tôi biết vợ tôi, tôi biết toán học, tôi biết cái này, tôi biết cái kia. Chúng ta không bao giờ nói, “Tôi thực sự không biết.” Tôi đang hỏi : cái gì là trạng thái của tâm khi nó thành thật nói, “Tôi không biết” ? Chớ biến thành ngôn từ ngay liền. Khi tôi thực sự muốn nói tôi không biết, tâm không có sự trả lời. Nó không chờ đợi bất kỳ điều gì từ ai cả. Nó không chờ đợi, không hy vọng. Thế thì cái gì xảy ra ? Có phải nó không trọn vẹn một mình ? Nó không biệt lập – biệt lập và một mình là hai điều khác nhau. Trong tính chất một mình ấy không có ảnh hưởng, không có đề kháng, nó tách lìa khỏi tất cả quá khứ, nó nói, “Tôi thực sự không biết.” Thế nên tâm thức đã tự làm trống không khỏi tất cả nội dung của nó. Bạn có hiểu điều này không ?

Tôi đã hỏi câu hỏi không thể và tôi đã nói, “Tôi không biết.” Bởi thế tâm tự trống không khỏi mọi sự, khỏi mọi gợi ý, mọi ước định, mọi khả thể ; thế nên tâm trọn vẹn sống động và trống không tất cả quá khứ – cái này là thời gian, phân tích, thẩm quyền của ai. Thế nên nó phơi bày tất cả nội dung của chính nó bằng cách phủ nhận nội dung. Bây giờ bạn có hiểu không ? Như chúng ta đã nói, thiền định chỉ có thể bắt đầu với sự thấu hiểu toàn bộ về chính tôi ; đó là phần bắt đầu của thiền định. Không hiểu chính mình tâm có thể lừa dối chính nó, nó có thể có những ảo tưởng theo sự quy định riêng của nó. Khi bạn biết sự bị quy định của bạn và thoát khỏi nó, bấy giờ không có khả năng cho bất kỳ ảo tưởng nào, và điều đó tuyệt đối thiết yếu bởi vì chúng ta rất có thể dễ dàng tự lừa dối mình. Thế nên khi tôi tìm tòi vào chính tôi, tôi thấy rằng ý

thức tự biết chính nó, không bằng cách phủ nhận, từ chối điều gì, mà bằng cách thấu hiểu toàn bộ nội dung ; điều đó đem lại năng lượng lớn lao cần thiết, bởi vì năng lượng ấy chuyển hóa trọn vẹn mọi hoạt động của tôi. Nó không quy ngã nữa và bởi thế không là nguyên nhân của ma sát nữa.

Thiền định là cách để qua một bên mọi thứ gì con người đã quan niệm ra về chính nó và về thế giới. Thế nên nó có một loại tâm hoàn toàn khác. Thiền định cũng có nghĩa là tỉnh giác, rõ biết, cả thế giới và toàn thể chuyển động của chính mình, thấy chính xác cái đang là, không chọn lựa, không méo mó nào. Méo mó xảy ra vào khoảnh khắc bạn đưa tư tưởng vào. Tuy nhiên tư tưởng cần vận hành, nhưng khi có một quan sát và tư tưởng can thiệp vào sự quan sát ấy như là hình ảnh, bấy giờ có méo mó và ảo tưởng. Thế nên quan sát cái đích thực đang là, trong chính mình và trong thế giới, mà không có méo mó, thì một tâm bình lặng, rất yên tĩnh là cần thiết. Người ta biết rằng cần thiết có một tâm bình lặng, bởi thế có nhiều hệ thống giúp bạn kiểm soát nó, và tất cả những cái đó có nghĩa là ma sát. Nếu bạn muốn quan sát một cách đam mê, với sự mãnh liệt, tâm ắt trở nên bình lặng. Bạn không phải bắt buộc nó – giây phút bạn bắt buộc nó, nó không bình lặng, nó chết. Bạn có thể thấy chân lý này, rằng để tri giác bất kỳ cái gì bạn phải nhìn ? – và nếu bạn nhìn với thành kiến thì bạn không thể thấy. Nếu bạn thấy cái đó, tâm bạn bình lặng.

Bây giờ cái gì xảy ra trong một tâm bình lặng ? Chúng ta đang tra hỏi không chỉ vào tính chất của năng lượng trong đó không có sự ma sát, mà còn vào chỗ làm sao đem lại một thay đổi căn bản trong chính mình. Chính mình là thế giới và thế giới là chính mình – thế giới không phải là kết quả tách lìa khỏi tôi : tôi là thế giới. Đây không chỉ là một ý tưởng, mà là một sự kiện thật rằng tôi là thế giới và thế giới là “tôi”. Thế nên có một cuộc cách mạng căn bản, một thay đổi trong tôi chắc chắn sẽ ảnh hưởng thế giới, bởi vì tôi là một phần của thế giới.

Trong sự tra hỏi thiền định là gì, tôi thấy rằng hao phí năng lượng là do ma sát trong tương quan của tôi với cái khác. Có thể có một tương quan với cái khác trong đó không có ma sát nào cả ? Điều đó chỉ có thể khi tôi hiểu thương yêu là gì, và sự thấu hiểu thương yêu là gì, là sự phủ nhận cái gì không phải là thương yêu. Ghen ghét, tham vọng, tham muốn, hoạt động quy ngã, rõ ràng mọi cái đó không phải là thương yêu. Khi trong sự thấu hiểu chính tôi có sự bỏ qua một bên tất cả những gì không phải là thương yêu, bấy giờ thương yêu hiện hữu. Sự quan sát xảy ra trong một giây, sự giải thích và diễn tả cần thời gian dài, nhưng hành động quan sát thì tức thời.

Trong quan sát này tôi tìm thấy không có hệ thống, không có thẩm quyền, không có hoạt động quy ngã, bởi thế không có tuân thủ, so sánh tôi với người khác ; quan sát tất cả cái này tâm phải bình lặng phi thường. Nếu bạn muốn nghe cái đang được nói ngay giờ đây, bạn phải chú ý, phải không ? Bạn không thể nghe nếu bạn nghĩ điều gì khác. Nếu bạn mệt mỏi với điều này, tôi có thể đứng lên và đi, nhưng bắt bạn nghe là vô lý. Nếu bạn thực sự quan tâm một cách đam mê, mãnh liệt, bấy giờ bạn nghe trọn vẹn, và để nghe trọn vẹn tâm phải bình lặng – điều này rất đơn giản. Tất cả cái này là thiền định ; không phải chỉ ngồi năm phút, khoanh chân, thở đúng – đó không phải là thiền định, đó là tự thôi miên.

Tôi muốn tìm ra cái gì là tính chất của tâm, nó trọn vẹn yên tĩnh và cũng cái gì xảy ra khi nó yên tĩnh. Tôi đã quan sát, tôi đã ghi nhớ, tôi đã hiểu và tôi đã chấm dứt với điều đó. Nhưng có một tra hỏi khác : cái gì là trạng thái của tâm, của chính những tế bào óc ? Những tế bào óc chứa giữ những trí nhớ hữu ích, cần thiết cho sự tự bảo vệ của chúng, những trí nhớ về chuyện có thể dẫn đến nguy hiểm. Bạn có nhận thấy điều này. Tôi nghĩ rằng bạn đã đọc một số sách ? Cá nhân tôi thì không, bởi thế tôi có thể nhìn vào chính tôi và tìm ra, coi xem chính tôi, không theo ai cả – chỉ coi xem mà thôi. Tôi đang tự hỏi cái gì là tính chất của một tâm như vậy, cái gì xảy ra cho trí óc ? Trí óc ghi nhớ, đó là chức năng của nó, nếu không nó không thể vận hành. Bộ óc có thể tìm thấy an toàn trong chứng loạn thần nào đó ; nó đã tìm thấy an toàn trong chủ nghĩa quốc gia, trong một niềm tin vào gia đình, trong việc có tài sản, chúng đều là những hình thức khác nhau của loạn thần. Bộ óc phải được an toàn để vận hành và nó có thể chọn lựa để tìm thấy an toàn ấy trong điều gì sai giả, không thực, ảo ảnh, loạn thần.

Khi tôi đã tự khảo sát một cách thấu triệt, tất cả điều này biến mất. Không có loạn thần, không có đức tin, không có quốc tịch, không có tham muốn làm tổn thương ai, cũng không nhớ lại những tổn thương. Thế nên bộ óc bấy giờ là một dụng cụ ghi nhớ, không có tư tưởng sử dụng nó như là cái “tôi” trong hoạt động. Thế nên thiền định hàm ý không chỉ thân yên tĩnh mà tâm cũng bình lặng. Bạn có bao giờ xem coi bộ óc của bạn khi hoạt động ? Tại sao bạn nghĩ những sự việc nào đó. Tại sao bạn phản ứng với những người khác, tại sao bạn cảm thấy cô độc, không được thương yêu, không có gì để nương dựa, không hy vọng – bạn biết cảm thức cô độc ghê gớm này chứ ? Dù bạn có thể lập gia đình, có những đứa con và sống trong một tập thể, vẫn có cảm giác trống rỗng trọn vẹn này. Thấy nó, người ta cố gắng trốn thoát nó, nhưng nếu bạn ở lại với nó, không trốn thoát nó, chỉ nhìn nó một cách trọn vẹn mà không kết án hay cố gắng chiến thắng nó, nhưng quan sát nó thực sự như nó là, bấy giờ bạn sẽ thấy rằng cái bạn cho là cô độc sẽ dừng dứt.

Thế nên những tế bào óc ghi nhớ, và tư tưởng như là cái “tôi” – những tham vọng của tôi, tham lam, những mục tiêu, sự thỏa nguyện của tôi – đến chỗ chấm dứt. Bởi thế bộ óc và tâm trở nên bình lặng phi thường và chỉ vận hành khi cần thiết. Bởi thế bộ óc bạn, tâm bạn, đi vào một chiều kích hoàn toàn khác của cái không có diễn tả. Điều chúng ta đã làm sáng nay là diễn tả, giải thích, nhưng lời nói không phải là sự vật, khi người ta thấu hiểu cái đó bấy giờ người ta thoát khỏi lời nói. Tâm bình lặng bấy giờ thâm nhập cái vô lượng.

Tất cả đời sống chúng ta đặt nền trên tư tưởng, nó là cái đo lường được. Nó đo lường Thượng Đế, nó đo lường tương quan của nó với người khác qua hình ảnh. Nó cố gắng tự cải thiện theo cái nó nghĩ nên như vậy. Thế nên một cách quá đáng chúng ta sống trong một thế giới của sự đo lường, và với thế giới đó chúng ta muốn đi vào một thế giới trong đó không có đo lường nào cả. Thiền định là thấy cái đang là và vượt khỏi nó – thấy sự đo lường và vượt khỏi đo lường. Điều gì xảy ra khi bộ óc, tâm và thân thực sự bình lặng và hài hòa – khi tâm, thân và lòng trọn vẹn là một ? Bấy giờ người ta sống một loại đời sống hoàn toàn khác.

BROCKWOOD PARK
12 tháng Chín 1971

ANH
VIII
Một thảo luận với một nhóm nhỏ ở Brockwood
Bạo lực và cái “tôi”
BẠO LỰC VÀ CÁI TÔI

…………

Người hỏi : Tâm thức có phải chỉ gồm cái “tôi” ? Chúng có đồng nhất không ?

KRISHNAMURTI : Khi tâm thức không bận rộn với cái “tôi”, nó không phải là cái “tôi”. Nhưng phần đông chúng ta bận bịu với cái “tôi”, ý thức hay vô thức.

Người hỏi : Hình như chúng ta có thể từ bỏ, chấm dứt mọi loại tư tưởng và vì cái “tôi” được tư tưởng lắp ghép, tại sao chúng ta không thể lìa bỏ nó ?

KRISHNAMURTI : Không, thưa bạn, không thể lìa bỏ cái gì cả, ngoại trừ hút thuốc chẳng hạn. Chúng ta hãy kiên trì với chỉ một điều này : tôi có thực thấy rằng trong hành động của cái “tôi”, tiêu cực hay tích cực, có một hình thức bạo lực. Nó là bạo lực. Tôi phải thấy nó chứ, tại sao không ? Cái gì là sai lầm trong cái nhìn của tôi, trong cảm nhận của tôi ? Có phải tôi sợ điều sẽ xảy ra nếu tôi thấy nó ? Hay tôi mệt chán với toàn bộ sự việc ? Xin hãy tiếp tục, các bạn !

Người hỏi : Chúng ta không thể gom năng lượng để giữ tâm nơi chủ đề.

KRISHNAMURTI : Không, thưa bạn. Nếu bạn nói bạn không có năng lượng, sự gom năng lượng lại là một hình thức của cái “tôi”, nó nói, “Tôi phải có nhiều năng lượng hơn để giải quyết điều này.” Bất cứ chuyển động nào của cái “tôi”, nó là tư tưởng, ý thức hay vô thức, vẫn là cái “tôi”. Tôi có thực sự thấy chân lý của điều này ?

Người hỏi : Có cái gì đàng sau cái “tôi” mà bản chất không phải là tư tưởng ?

KRISHNAMURTI : Hãy nghe câu hỏi ấy ; chớ nói, “Chúng ta không biết hay chúng ta biết.” Có cái gì đàng sau cái “tôi” mà không phải là cái “tôi” ?

Người hỏi : Nếu có, và chúng ta nghĩ về nó, nó lại là phần của cái “tôi”.

KRISHNAMURTI : Ai đặt câu hỏi này ? Hẳn là cái “tôi” !

Người hỏi : Tại sao không ? Tư tưởng là một dụng cụ, tại sao không dùng nó ?

KRISHNAMURTI : Không, bạn không thể nói “Tại sao không” – đó vẫn là chuyển động của cái “tôi”.

Người hỏi : Ngài đã hỏi : chúng ta có thực sự thấy rằng bất kỳ chuyển động nào của cái “tôi” là bạo lực ? Tôi nghĩ lý do duy nhất khiến chúng ta không thể thấy điều đó là bởi vì chúng ta từ chối bạo lực.

KRISHNAMURTI : Ồ, không. Hoặc bạn thấy nó hay không thấy nó. Đó không phải là một vấn đề cái gì ngăn cản bạn thấy. Tôi không thấy lòng yêu mến con chó của tôi, hay vợ tôi, hay chồng tôi, cái đẹp của nó là phần của tôi ; bởi vì tôi nghĩ đó là một trạng thái kỳ diệu nhất.

Người hỏi : Thưa ngài, ngài đã mặc nhiên định nghĩa rằng đời sống là bạo lực, chuyển động, thay đổi.

KRISHNAMURTI : Như chúng ta đang sống bây giờ, đời sống, cuộc sống là một hình thức của bạo lực.

Người hỏi : Đời sống có thể không thay đổi, không chuyển động ?

KRISHNAMURTI : Đó là điều chúng ta đang hỏi. Đời sống chúng ta đang sống là một đời sống của bạo lực, nó do cái “tôi” gây ra và chúng ta đang hỏi : chúng ta có thấy bất kỳ chuyển động nào của cái tôi trong bất kỳ chiều hướng nào, ý thức hay vô thức, đều là một hình thức của bạo lực ? Nếu chúng ta không thấy điều đó, thì tại sao chúng ta không thấy ? Cái gì sai ở đây ?

Người hỏi : Với tôi có vẻ cái “tôi” thấy điều đó.

KRISHNAMURTI : Khoan đã. Có phải cái “tôi” thấy điều đó chăng ?

Người hỏi : Nó là trí thông minh ư ?

KRISHNAMURTI : Tôi không biết, bạn tìm cho ra ! Cái gì nhìn thấy rằng cái “tôi” là cội nguồn của mọi phiền lụy, bất hòa, tai hại ? Thưa bạn, xin hãy coi xem nó. Ai thấy nó ?

Người hỏi : Tôi không thấy nó. Tôi sợ phải vứt mọi sự tôi đã biết.

KRISHNAMURTI : Thế thì bạn không muốn thấy rằng cái “tôi” chịu trách nhiệm đối với sự hỗn độn bẩn thỉu này. Bởi vì người ta nói : Tôi không quan tâm nếu thế giới vỡ tan, nhưng tôi muốn có cái góc nhỏ bé của tôi. Bởi thế tôi không thấy cái “tôi”, gốc rễ của mọi hỗn loạn.

Người hỏi : Ngài nói có một cái “tôi” khác hơn là tiến trình suy nghĩ với một đối tượng trong cái nhìn ? Khi tôi nghĩ về cái gì, đến một đối tượng, với tôi đây là cái “tôi”, và không có cái “tôi” nào khác ngoài tiến trình ấy.

KRISHNAMURTI : Hiển nhiên.

Người hỏi : Nhưng ngài nói nó không phải là cái nhìn thấy ý nghĩa của câu hỏi.

KRISHNAMURTI : Không. Chúng ta nói, cái “tôi” này là một vật sống động, một chuyển động. Mọi lúc nó thêm vào cho chính nó và làm giảm bớt cho chính nó. Và cái “tôi” này, chuyển động này, là cội gốc của mọi bạo lực. Không chỉ cái “tôi” này là cái gì tĩnh đọng đã sáng chế ra linh hồn, đã sáng chế ra Thượng Đế, thiên đường và hình phạt – nó là toàn bộ cái đó.

Chúng ta đang hỏi : tâm có thấu hiểu rằng cái “tôi” là nguyên nhân của sự hỗn độn này ? Tâm – hãy dùng từ trí thông minh nếu bạn muốn – thấy toàn bộ bản đồ của bạo lực, mọi rắc rối, thấy nó bằng cách quan sát, tâm ấy nói : đó là cội gốc của mọi cái xấu. Thế nên bây giờ tâm ấy hỏi : có thể sống mà không có cái “tôi” ?

Người hỏi : Tiến trình thấy thì khác với tiến trình chuyển động theo một chiều hướng nào đó đến cái gì.

KRISHNAMURTI : Đúng. Tiến trình thấy thì hoàn toàn khác. Nó không phải là một tiến trình. Tôi không muốn dùng từ đó. Cái thấy là thấy bây giờ ; nó không phải là một tiến trình thấy. Thấy là hành động. Bây giờ, tâm có thấy toàn bộ bản đồ của bạo lực và gốc rễ của nó ? Và cái gì thấy ? Nếu cái “tôi” thấy, bấy giờ nó sợ sẽ sống khác đi, rồi cái “tôi” nói, “Tôi phải bảo vệ mình, tôi phải chống lại cái này, tôi sợ.” Thế nên cái “tôi” từ chối thấy bản đồ. Nhưng cái thấy không phải là cái “tôi”.

Người hỏi : Thấy không có mục tiêu, phải không ?

KRISHNAMURTI : Không có mục tiêu trong việc thấy bản đồ ; nó chỉ thấy.

Người hỏi : Nhưng, lập tức tôi nói rằng tôi thấy nó…

KRISHNAMURTI : Khoan đã ! Chúng ta có thấu hiểu rằng tâm đang quan sát toàn thể bản đồ này thì hoàn toàn khác với cái “tôi” thấy nó và sợ bể tan vì nó ? Có hai quan sát khác nhau : cái “tôi” đang thấy và “cái đang thấy”. Cái “tôi” đang thấy thì phải sợ, và do đó phải kháng cự và nói, “Tôi sẽ sống làm sao ?” “Tôi phải làm gì ?” “Tôi phải bỏ cái này ư ?” “Tôi phải bám lấy ư ?” và vân vân. Chúng ta nói : bất kỳ chuyển động nào của cái “tôi” đều là bạo lực. Nhưng có một cái thấy thuần chỉ thấy bản đồ, nó hoàn toàn khác. Điều này rõ chứ ? Bây giờ, bạn đang làm gì ?

Người hỏi : Cái “tôi” đang thấy.

KRISHNAMURTI : Bạn nói cái “tôi” đang thấy – bởi thế nó sợ.

Người hỏi khác : Dĩ nhiên, nó sợ.

KRISHNAMURTI : Bạn sẽ làm gì, khi biết bất cứ chuyển động nào của cái “tôi” vẫn làm mạnh thêm nỗi sợ đó ?

Người hỏi : Tôi không biết.

KRISHNAMURTI : A ! bạn muốn nói gì bằng câu, “Tôi không biết ?”

Người hỏi : Với tôi, cái "tôi" là tất cả điều tôi biết.

KRISHNAMURTI : Không, thưa bạn, chúng ta đã làm cho điều đó rất rõ ràng. Hãy nghe điều này. Có hai hành động thấy. Thấy bản đồ mà không có chiều hướng, không có mục tiêu, chỉ thấy thôi, và cái "tôi" thấy – cái "tôi" với mục tiêu, chiều hướng, mệnh lệnh, những kháng cự của nó. Nó thấy và sợ phải làm cái này hay cái kia.

Người hỏi : Thưa ngài, ngài nói với tôi có một trạng thái trong đó ngài có thể thấy mà không có cái "tôi", nhưng tôi chưa hề kinh nghiệm điều này.

KRISHNAMURTI : Hãy làm nó bây giờ, thưa bạn ! Tôi đang chỉ nó cho bạn ! Có cái "tôi" nhìn toàn bộ bản đồ của bạo lực này và do đó nó sợ và kháng cự. Và có cái thấy khác nó không phải thuộc về cái "tôi", nó chỉ quan sát, không theo cách đối tượng, không theo cách mục tiêu, và nói, "Tôi chỉ thấy nó ?"

Nhưng điều này thì giản dị, phải không ? Tôi thấy bạn mặc một áo sơ mi màu lục ; tôi không nói, "Tôi thích nó" hay "Tôi ghét nó", tôi chỉ thấy nó. Nhưng khoảnh khắc tôi nói, "Tôi thích nó", đó đã là cái "tôi" nói "Tôi thích nó" ; và do đó mọi cái còn lại bèn theo sau. Điều này đủ rõ ràng – ít nhất là trên ngôn từ.

Người hỏi : Chúng ta có thể đi vào câu hỏi tại sao cái nhìn không có cái "tôi" này quá khó khăn và rất hiếm khi xảy ra.

KRISHNAMURTI : Tôi không nghĩ nó khó. Chớ nói nó khó ; khi bạn bế tắc, đó là tự bạn ngăn chặn bạn.

Người hỏi : Người ta có thể tổng kết điều này bằng cách nói rằng trong trường hợp này có một cái thấy không có mục tiêu, và trong trường hợp kia có bao hàm mục tiêu ?

KRISHNAMURTI : Vâng, tất cả là vậy. Tôi có thể nhìn mà không có hướng nào chăng ? Khi tôi nhìn với một chiều hướng, đó là cái "tôi". Cái gì là sự khó khăn trong việc này, tôi có thể hỏi chăng ?

Người hỏi khác : Thường thì chúng ta có ảo tưởng rằng nhìn với một chiều hướng là thật nhìn.

KRISHNAMURTI : Nhìn với một chiều hướng không phải là nhìn một cách rõ ràng.

Người hỏi : Có một khác biệt giữa nhìn và thấy. Nếu người ta nhìn, người ta bị dính líu vào.

KRISHNAMURTI : Chúng ta chớ làm rắc rối nó. Chúng ta nói : tâm có nhìn thấy toàn bộ bản đồ, không có chiều hướng nào ?

Người hỏi : Bản đồ được chọn từ cả hai chiều hướng.

KRISHNAMURTI : Không, không. Hãy chỉ nhìn. Toàn bộ cơ cấu của cái "tôi" là bạo lực ; cơ cấu là cách tôi sống, cách tôi nghĩ, cách tôi cảm nhận, toàn thể phản ứng của tôi với mọi sự là một hình thức bạo lực, nó là cái "tôi". Điều đó đều nằm trong phạm trù thời gian. Cái "thấy" thì không có thời gian – bạn đang thấy nó. Khoảnh khắc tôi thấy với thời gian bèn có sợ hãi.

Người hỏi : Có cái đang thấy và vật được thấy. Môït khi ngài đã thấy cái gì có phải cái tâm cũ kỹ thấy ?

KRISHNAMURTI : Vâng. Bây giờ hãy tìm ra, thưa bạn, bạn thấy như thế nào ? Bạn thấy không mục tiêu hay có mục tiêu ? Bạn thấy theo thời gian ? Nghĩa là bạn có nói, "Nó quá khó, nó quá rắc rối, tôi phải làm gì ?" Hay bạn thấy mà không có thời gian ?

Nếu bạn nói, "Tôi không thấy nó mà không có thời gian", câu hỏi tiếp theo là, "Tại sao ? Cái gì là sự khó khăn ?" Nó là một sự mù lòa vật lý, hay nó là một miễn cưỡng tâm lý khi nhìn vật gì như nó đang là ? Có phải bởi vì chúng ta không bao giờ nhìn cái gì một cách trực tiếp, luôn luôn cố gắng tránh né, trốn thoát ? Thế nên, nếu chúng ta đang trốn thoát, chúng ta hãy thấy điều đó – không cố gắng tìm cách nào chống lại sự trốn thoát.

BROCKWOOD PARK
6 tháng Sáu 1970

ANH
IX
Nói chuyện giữa J. Krishnamurti và Giáo sư David Bohm

VỀ TRÍ THÔNG MINH
Nói chuyện giữa J. Krishnamurti và Giáo sư David Bohm

Tư tưởng thuộc về cấp bậc của thời gian ; trí thông minh là một cấp bậc khác, một tính chất khác. Trí thông minh có liên hệ đến tư tưởng không ? Bộ óc là dụng cụ của trí thông minh ; tư tưởng như là một gợi ý. Tư tưởng chứ không phải trí thông minh thống trị thế giới. Vấn nạn của tư tưởng và sự thức dậy của trí thông minh. Trí thông minh hoạt động trong một khuôn khổ giới hạn có thể giúp đỡ nhiều cho những mục tiêu không thông minh. Vật chất, tư tưởng, trí thông minh có một nguồn gốc chung là một năng lượng ; tại sao nó phân chia ? An toàn và sống còn : tư tưởng không thể xem xét cái chết một cách thích đáng. "Tâm có thể giữ sự thanh tịnh của nguồn gốc nguyên sơ không ?" Vấn đề làm bình lặng tư tưởng. Cái thấy thấu suốt, tri giác cái toàn thể, là cần thiết. Thông tin không có sự can thiệp của tâm ý thức.

Giáo sư Bohm :[03]Về trí thông minh, tôi luôn luôn muốn nhìn đến nguồn gốc của một từ cũng như nghĩa của nó. Nó rất thú vị ; nó có từ inter và legere nghĩa là "Đọc ở giữa". Thế nên với tôi hình như ngài có thể nói rằng tư tưởng thì giống như thông tin trong một cuốn sách và trí thông minh phải đọc nó, nghĩa của nó. Tôi nghĩ điều này cho một ý niệm khá tốt về trí thông minh.

KRISHNAMURTI : Đọc giữa các dòng chữ.

Bohm : Vâng, để thấy nghĩa của nó là gì. Cũng có nghĩa có liên quan khác ở trong tự điển là : sự cảnh giác của tâm trí.

KRISHNAMURTI : Vâng, sự cảnh giác của tâm trí.

Bohm : Vâng, điều này rất khác với cái người ta có trong trí khi họ ước lượng về thông minh. Bây giờ, xem xét nhiều điều ngài đã nói, ngài nói rằng trí thông minh không phải là tư tưởng. Ngài nói tư tưởng xảy ra trong bộ óc già cỗi, nó là một tiến trình vật lý, hóa điện ; khoa học đã chứng minh đầy đủ rằng tất cả tư tưởng đều căn bản là một tiến trình hóa lý. Bấy giờ chúng ta có thể nói có lẽ trí thông minh không phải thuộc cùng một cấp bậc, nó hoàn toàn không thuộc cấp bậc thời gian.

KRISHNAMURTI : Trí thông minh.

Bohm : Vâng, trí thông minh đọc "giữa những dòng" tư tưởng, thấy nghĩa của nó. Có thêm một điểm trước khi chúng ta bắt đầu câu hỏi

này : nếu ngài nghĩ tư tưởng là vật lý, bấy giờ tâm hay trí thông minh hay bất cứ cái gì ngài muốn gọi nó, có vẻ khác, nó thuộc về một cấp bậc khác. Ngài có nói rằng có một khác biệt đích thực giữa cái vật lý và trí thông minh ?

KRISHNAMURTI : Vâng. Chúng ta đã nói rằng tư tưởng là vật chất ? Chúng ta hãy đặt cho nó theo cách khác.

Bohm : Vật chất ? Tôi muốn gọi nó đúng ra là một tiến trình vật chất.

KRISHNAMURTI : Đúng lắm ; tư tưởng là một tiến trình vật chất, và cái gì là liên hệ giữa nó và trí thông minh ? Trí thông minh có phải là sản phẩm của tư tưởng ?

Bohm : Tôi nghĩ chúng ta có thể chấp nhận rằng nó không phải.

KRISHNAMURTI : Tại sao chúng ta chấp nhận ?

Bohm : Giản dị bởi vì tư tưởng là máy móc.

KRISHNAMURTI : Tư tưởng là máy móc, đúng vậy.

Bohm : Trí thông minh thì không.

KRISHNAMURTI : Thế nên tư tưởng là đo lường được ; trí thông minh thì không. Và trí thông minh này xảy ra như thế nào ? Nếu tư tưởng không có mối liên hệ nào với trí thông minh, bấy giờ có phải sự dứt bặt của tư tưởng là sự thức dậy của trí thông minh ? Hay trí thông minh ấy, độc lập với tư tưởng, không thuộc thời gian, bởi thế luôn luôn hiện hữu ?

Bohm : Nó làm sanh khởi nhiều câu hỏi khó khăn.

KRISHNAMURTI : Tôi biết.

Bohm : Tôi muốn đặt điều này trong một khuôn khổ tư tưởng mà người ta có thể nối kết với bất kỳ quan điểm khoa học nào có thể có.

KRISHNAMURTI : Vâng.

Bohm : Hoặc chứng tỏ rằng nó hợp hay không hợp. Thế thì ngài nói trí thông minh luôn luôn có.

KRISHNAMURTI : Tôi đang hỏi – có phải nó luôn luôn có ?

Bohm : Có thể như vậy hay không như vậy. Hay có thể cái gì đó gây trở ngại cho trí thông minh ?

KRISHNAMURTI : Ông thấy những người Ấn Độ có lý thuyết rằng trí thông minh, hay Brahman, luôn luôn hiện hữu và bị ảo tưởng, vật chất, ngu si, bị mọi loại việc ma mãnh của tư tưởng che phủ. Tôi không biết ông có đi xa như vậy không.

Bohm : Có, vâng ; chúng ta không thực sự thấy sự hiện hữu vĩnh cửu của trí thông minh.

KRISHNAMURTI : Họ nói bóc hết mọi cái này, thì cái kia ở đó. Thế nên sự giả định của họ là nó luôn luôn hiện hữu.

Bohm : Có một khó khăn trong đó, trong từ "luôn luôn".

KRISHNAMURTI : Vâng.

Bohm : Bởi vì "luôn luôn" thì bao hàm thời gian.

KRISHNAMURTI : Điều đó đúng.

Bohm : Và đó đúng là không ổn. Thời gian là tư tưởng – tôi muốn nêu ra tư tưởng là trật tự, cấp độ của thời gian – hay có lẽ nói theo chiều kia, thì thời gian thuộc về trật tự, cấp độ của tư tưởng. Nói cách khác tư tưởng đã sáng chế ra thời gian, và thật sự tư tưởng là thời gian. Cách tôi thấy nó là tư tưởng có thể quét hết toàn bộ thời gian trong một khoảnh khắc ; nhưng bấy giờ tư tưởng luôn luôn thay đổi mà không nhận thấy rằng nó đang thay đổi một cách vật lý – đối với những lý do vật lý, nó như vậy.

KRISHNAMURTI : Vâng.

Bohm : Không phải là những lý do theo lý trí.

KRISHNAMURTI : Không.

Bohm : Những lý do không liên quan gì với cái toàn thể, nhưng chúng liên quan với chuyển động vật lý nào đó trong bộ óc ; bởi thế…

KRISHNAMURTI : … chúng tùy thuộc vào môi trường chung quanh và mọi thứ.

Bohm : Thế nên vì tư tưởng thay đổi với thời gian, ý nghĩa của nó không nhất quán nữa, nó trở nên mâu thuẫn, nó thay đổi theo một cách tùy tiện.

KRISHNAMURTI : Vâng, tôi sẽ theo dõi điều đó.

Bohm : Bấy giờ ngài bắt đầu suy nghĩ, mọi sự đang thay đổi, mọi sự thay đổi, và người ta hiểu ra "Tôi ở trong thời gian". Khi thời gian kéo dài ra, nó trở nên bao la, quá khứ trước kia tôi đã là, xa hơn và xa hơn nữa và cũng hướng đến tương lai, thế nên ngài bắt đầu nói thời gian là bản chất của tất cả, thời gian chinh phục tất cả. Ban đầu đứa bé nghĩ rằng, "Tôi là vĩnh cửu" ; rồi nó bắt đầu hiểu rằng nó ở trong thời gian. Quan điểm tổng quát chúng ta có là, thời gian là bản chất của hiện hữu. Tôi nghĩ điều này không chỉ là quan điểm bình thường mà còn là quan điểm khoa học. Rất khó mà bỏ đi một quan điểm như vậy bởi vì nó là một sự điều kiện hóa mãnh liệt. Nó mạnh hơn thậm chí sự điều kiện hóa của người quan sát và cái được quan sát.

KRISHNAMURTI : Vâng, đúng lắm. Có phải chúng ta đang nói rằng tư tưởng thuộc về thời gian, tư tưởng thì đo lường được, tư tưởng có thể thay đổi, biến đổi, mở rộng ? Và trí thông minh là một tính chất hoàn toàn khác ?

Bohm : Vâng, cấp độ khác, tính chất khác. Và tôi có một cảm tưởng thú vị về tư tưởng này với thời gian. Nếu chúng ta nghĩ về quá khứ và tương lai, chúng ta nghĩ quá khứ trở nên tương lai ; nhưng ngài có thể thấy rằng điều đó không thể, nó chỉ là tư tưởng. Nhưng người ta có cảm tưởng rằng quá khứ và tương lai cùng hiện diện bây giờ và có chuyển động trong cách kia ; rằng toàn bộ mô hình chuyển động.

KRISHNAMURTI : Toàn bộ mô hình đang chuyển động.

Bohm : Nhưng tôi không thể hình dung nó chuyển động như thế nào. Trong ý nghĩa nào đó nó chuyển động trong một chiều hướng thẳng đứng vuông góc với chiều hướng giữa quá khứ và tương lai. Toàn bộ chuyển động ấy – bấy giờ tôi bắt đầu nghĩ rằng chuyển động ấy là trong thời gian khác.

KRISHNAMURTI : Đúng, đúng.

Bohm : Nhưng điều đó khiến ngài trở lại trong mâu thuẫn.

KRISHNAMURTI : Vâng, nó như vậy. Có phải trí thông minh ở ngoài thời gian và do đó không liên hệ với tư tưởng, nó là một chuyển động của thời gian ?

Bohm : Không liên hệ ? Nhưng hình như có liên hệ nào đó trong nghĩa ngài phân biệt giữa tư tưởng thông minh và tư tưởng không thông minh.

KRISHNAMURTI : Vâng, nhưng điều đó đòi hỏi trí thông minh : nhận biết tư tưởng không thông minh.

Bohm : Nhưng khi trí thông minh đọc tư tưởng, cái gì là mối liên hệ ?

KRISHNAMURTI : Chúng ta hãy đi từ từ…

Bohm : Và tư tưởng có đáp ứng với trí thông minh ? Tư tưởng có thay đổi ?

KRISHNAMURTI : Chúng ta hãy đơn giản. Tư tưởng là thời gian. Tư tưởng là chuyển động trong thời gian. Tư tưởng là đo lường được và tư tưởng vận hành trong trường của thời gian, tất cả đang chuyển động, thay đổi, chuyển hóa. Trí thông minh có ở trong trường của thời gian không ?

Bohm : Tốt lắm, chúng ta đã thấy trong một nghĩa nào nó không thể. Nhưng sự việc không rõ ràng. Trước hết, tư tưởng thì máy móc.

KRISHNAMURTI : Tư tưởng thì máy móc, điều này rõ ràng.

Bohm : Thứ hai, trong một nghĩa nào có một chuyển động nó thuộc về một chiều hướng khác.

KRISHNAMURTI : Tư tưởng thì máy móc ; là máy móc nó có thể chuyển động trong những chiều hướng khác nhau và mọi thứ như vậy. Trí thông minh có máy móc không ? Chúng ta hãy đặt vấn đề theo cách ấy.

Bohm : Tôi muốn hỏi, máy móc nghĩa là gì ?

KRISHNAMURTI : Tốt lắm : lập lại, đo lường được, so sánh.

Bohm : Tôi cũng muốn nói nương dựa.

KRISHNAMURTI : Nương dựa, vâng.

Bohm : Trí thông minh – chúng ta hãy làm rõ ra – trí thông minh không thể nương dựa vào những điều kiện cho chân lý của nó. Tuy nhiên, có vẻ trong một nghĩa nào trí thông minh không hoạt động nếu bộ óc không khỏe mạnh.

KRISHNAMURTI : Rõ ràng như vậy.

Bohm : Trong nghĩa đó trí thông minh hình như nương dựa vào bộ óc.

KRISHNAMURTI : Hay nó là sự bình lặng của bộ óc ?

Bohm : Đúng lắm, nó nương dựa vào sự bình lặng của bộ óc.

KRISHNAMURTI : Không vào hoạt động của bộ óc.

Bohm : Vẫn có liên quan nào đó giữa trí thông minh và bộ óc. Chúng ta đã có lần bàn luận vấn đề này nhiều năm về trước, khi tôi khởi lên ý tưởng rằng trong vật lý học ngài có thể dùng một dụng cụ đo lường theo hai cách, tích cực và tiêu cực. Chẳng hạn, ngài có thể đo một dòng điện bằng sự rung động của một cây kim trong dụng cụ, hay ngài có thể dùng cùng một dụng cụ ấy trong việc được gọi là cầu Wheatstone, nơi bảng đọc số ngài đọc số không ; một số không chỉ ra sự hài hòa, quân bình của hai mặt của toàn bộ hệ thống. Thế nên nếu ngài dùng dụng cụ theo cách tiêu cực, bấy giờ sự không chuyển động của dụng cụ là dấu hiệu nó làm việc tốt, đúng : Chúng ta có thể nói bộ óc đã dùng tư tưởng theo cách tích cực để tạo thành một hình ảnh của thế giới…

KRISHNAMURTI : … nó là chức năng của tư tưởng – một trong những chức năng.

Bohm : Chức năng kia của tư tưởng là tiêu cực, bằng sự chuyển động của mình, nó chỉ ra sự không hài hòa.

KRISHNAMURTI : Vâng, không hài hòa. Chúng ta hãy tiến tới từ chỗ này. Trí thông minh có nương dựa vào bộ óc – chúng ta đã đến điểm đó ? Hay khi chúng ta dùng từ ngữ "nương dựa", chúng ta có ý gì ?

Bohm : Có thể có vài ý nghĩa. Có sự nương dựa máy móc. Nhưng có loại khác : cái này không thể hiện hữu nếu không có cái khác. Nếu tôi nói, "Tôi dựa vào thức ăn để hiện hữu", nó không có nghĩa rằng mọi sự tôi nghĩ đều được xác định bởi cái gì tôi ăn.

KRISHNAMURTI : Vâng, đúng.

Bohm : Thế nên tôi đề nghị rằng trí thông minh nương dựa vào bộ óc này cho sự có mặt của nó. Bộ óc có thể biểu hiện sự không hài hòa, nhưng nó không liên can gì với nội dung của trí thông minh.

KRISHNAMURTI : Thế thì nếu bộ óc không hài hòa, trí thông minh có vận hành không ?

Bohm : Đó là vấn đề.

KRISHNAMURTI : Đó là điều chúng ta đang nói. Nó không thể vận hành nếu bộ óc bị tổn thương.

Bohm : Nếu trí thông minh không hoạt động, thì có trí thông minh không ? Thế nên hình như trí thông minh cần có bộ óc để hiện hữu.

KRISHNAMURTI : Nhưng bộ óc chỉ là một dụng cụ.

Bohm : Nó biểu hiện sự hài hòa hay không hài hòa này.

KRISHNAMURTI : Nhưng nó không phải là cái tạo ra cái kia.

Bohm : Không.

KRISHNAMURTI : Chúng ta hãy đi vào điều này một cách chậm rãi.

Bohm : Bộ óc không tạo ra trí thông minh nhưng nó là một dụng cụ giúp trí thông minh vận hành. Quả là như vậy.

KRISHNAMURTI : Quả là như vậy. Bây giờ nếu bộ óc vận hành trong trường của thời gian, lên xuống, phủ định khẳng định, thì trí thông minh có thể hoạt động, hiện hành trong chuyển động ấy của thời gian không ? Hay dụng cụ ấy phải bình lặng cho trí thông minh hiện hành ?

Bohm : Vâng. Tôi có thể đặt vấn đề hơi khác. Sự bình lặng của dụng cụ là sự hoạt động của trí thông minh.

KRISHNAMURTI : Vâng, điều đó đúng. Cả hai không tách lìa nhau.

Bohm : Chúng là một và như nhau. Sự không tĩnh lặng của dụng cụ là sự thất bại của trí thông minh.

KRISHNAMURTI : Điều đó đúng.

Bohm : Nhưng tôi nghĩ là ích lợi khi đi trở lại vào những câu hỏi hay được nêu lên trong toàn bộ tư duy khoa học và triết học. Chúng ta hỏi câu hỏi : liệu có khả năng nào đó trong ấy trí thông minh hiện diện độc lập với vật chất. Ngài thấy một số người nghĩ rằng tâm và vật chất có loại hiện hữu tách biệt nào đó. Đây là một vấn đề gặp phải. Nó có thể không liên quan, nhưng tôi nghĩ vấn đề cần được xem xét để giúp làm cho tâm bình lặng. Sự xem xét những vấn đề không thể trả lời một cách rõ ràng là một trong những điều làm rối loạn tâm.

KRISHNAMURTI : Nhưng ông thấy, thưa ông, khi ông nói, "Giúp làm cho tâm bình lặng", thì tư tưởng có giúp cho sự thức dậy của trí thông minh không ? Nó có nghĩa như vậy hay không ? Tư tưởng và vật chất và sự thao tác của tư tưởng và chuyển động của tư tưởng, hay tư tưởng tự nói với nó, "Tôi sẽ bình lặng để giúp cho sự đánh thức trí thông minh." Bất kỳ chuyển động nào của tư tưởng cũng là thời gian, bất kỳ tư tưởng nào, bởi vì nó là đo lường được, nó đang vận hành dù tích cực dù tiêu cực, dù hài hòa hay không hài hòa, trong trường ấy. Và thấu hiểu rằng tư tưởng dù nói một cách vô thức, hay không biết, rằng, "Tôi sẽ bình lặng để có cái này hay cái kia", bấy giờ điều đó vẫn nằm trong trường của thời gian.

Bohm : Vâng. Nó vẫn đang phóng chiếu.

KRISHNAMURTI : Nó đang phóng chiếu nó để nắm lấy nó. Thế thì như thế nào trí thông minh này xảy ra – không phải như thế nào –

khi nào nó thức dậy ?

Bohm : Một lần nữa câu hỏi ở trong thời gian.

KRISHNAMURTI : Thế nên tại sao tôi không muốn dùng những chữ “khi nào”, “thế nào”.

Bohm : Có lẽ ngài nói điều kiện cho nó thức dậy là sự không hoạt động của tư tưởng.

KRISHNAMURTI : Vâng.

Bohm : Nhưng cái đó cũng giống như sự thức dậy, nó không chỉ là điều kiện. Thậm chí ngài không thể hỏi liệu có những điều kiện để trí thông minh thức dậy. Thậm chí nói về một điều kiện là một hình thức của tư tưởng.

KRISHNAMURTI : Vâng. Chúng ta hãy đồng ý, bất kỳ chuyển động nào của tư tưởng trong bất kỳ chiều hướng nào, đứng, ngang, hành động hay không hành động, vẫn là thời gian – bất kỳ chuyển động nào của tư tưởng.

Bohm : Vâng.

KRISHNAMURTI : Bấy giờ cái gì là sự liên hệ của chuyển động ấy với trí thông minh này, trí thông minh không phải là một chuyển động, không phải thuộc thời gian, không phải là sản phẩm của tư tưởng ? Ở đâu hai cái ấy có thể gặp gỡ ?

Bohm : Chúng không gặp nhau. Nhưng vẫn có một liên lạc.

KRISHNAMURTI : Đó là điều chúng ta đang cố gắng tìm ra. Trước hết, có liên hệ nào không ? Người ta nghĩ có một liên hệ, người ta hy vọng có một tương quan, người ta phóng chiếu ra một tương quan. Có một liên hệ gì chăng ?

Bohm : Điều đó tùy thuộc ngài hiểu liên hệ là gì ?

KRISHNAMURTI : Liên hệ : tiếp xúc với, sự nhận biết, một cảm nhận đang tiếp xúc với.

Bohm : Vâng, từ liên hệ có thể có nghĩa gì khác.

KRISHNAMURTI : Nó có nghĩa gì nữa ?

Bohm : Chẳng hạn có một sự tương tự, phải không ? Sự hòa điệu giữa hai cái. Nghĩa là, hai vật có thể liên hệ mà không có tiếp xúc, mà chỉ bằng sự hòa điệu.

KRISHNAMURTI : Hòa điệu có nghĩa là một chuyển động của cả hai trong cùng một chiều hướng ?

Bohm : Nó cũng có nghĩa là giữ trong cùng một trật tự theo cách nào đó.

KRISHNAMURTI : Trong cùng một trật tự : cùng chiều hướng, cùng chiều sâu, cùng cường độ – tất cả điều đó là hòa điệu. Nhưng tư tưởng có thể nào hòa điệu ? – tư tưởng là chuyển động, không phải là tĩnh động.

Bohm : Tôi hiểu. Có tư tưởng mà ngài hình dung như tĩnh đọng, trong hình học chẳng hạn, nó có thể có sự hòa điệu nào đó ; nhưng tư tưởng thì thực sự chuyển động nên luôn luôn có mâu thuẫn.

KRISHNAMURTI : Thế nên nó không có hòa điệu trong bản thân nó. Nhưng trí thông minh có hòa điệu trong bản thân nó.

Bohm : Tôi nghĩ tôi thấy nguồn gốc của sự mê mờ. Chúng ta có những sản phẩm tĩnh đọng của tư tưởng, chúng có vẻ có một hòa điệu tương đối nào đó. Nhưng hòa điệu ấy thực sự là kết quả của trí thông minh, ít ra với tôi có vẻ như vậy. Trong toán học chúng ta có một hòa điệu tương đối nào đó của sản phẩm của tư tưởng, dù chuyển động thực của tư tưởng của một nhà toán học thì không nhất thiết hòa điệu, thường thường thì không hòa điệu. Bây giờ sự hòa điệu ấy xuất hiện trong toán học là kết quả của trí thông minh, phải không ?

KRISHNAMURTI : Tiếp tục đi, thưa ông.

Bohm : Nó không phải là hòa điệu hoàn hảo bởi vì mọi hình thức toán học đã được chứng minh rằng có giới hạn nào đó ; đấy là tại sao tôi gọi nó chỉ là tương đối.

KRISHNAMURTI : Vâng. Bây giờ, trong chuyển động của tư tưởng có hòa điệu không ? Nếu có, bấy giờ nó có liên hệ với trí thông minh. Nếu không có hòa điệu mà những mâu thuẫn và mọi thứ như vậy, bấy giờ tư tưởng không có liên hệ, tương quan với cái kia.

Bohm : Bấy giờ ngài có muốn nói rằng chúng ta có thể làm việc mà hoàn toàn không có tư tưởng ?

KRISHNAMURTI : Tôi muốn đặt vấn đề lại theo cách khác. Trí thông minh sử dụng tư tưởng.

Bohm : Tốt lắm. Nhưng làm thế nào nó có thể sử dụng cái gì không hòa điệu ?

KRISHNAMURTI : Diễn tả, truyền thông, dùng tư tưởng nó vốn mâu thuẫn, không hòa điệu, để tạo ra những sự vật trong thế giới.

Bohm : Nhưng lại nữa, phải có hòa điệu trong nghĩa nào khác, trong cái được tư tưởng làm. Trong cái chúng ta diễn tả.

KRISHNAMURTI : Chúng ta hãy đi từ từ trong chuyện này. Chúng ta có thể trước tiên đặt thành lời, phủ định hay khẳng định, cái gì là trí thông minh, cái gì không phải là trí thông minh ? Hay điều đó là không thể bởi vì những lời nói, ngôn từ là tư tưởng, thời gian, đo lường và vân vân ?

Bohm : Chúng ta không thể đặt nó thành ngôn từ. Chúng ta đang cố gắng nêu ra. Chúng ta có thể nói rằng tư tưởng có thể vận hành như là cái chỉ ra trí thông minh, và bấy giờ sự mâu thuẫn của nó không thành vấn đề.

KRISHNAMURTI : Điều đó đúng. Điều đó đúng.

Bohm : Bởi vì chúng ta không dùng nó cho nội dung của nó, hay cho ý nghĩa của nó, mà đúng ra như một cái chỉ ra, nó chỉ ra khỏi lãnh vực của thời gian.

KRISHNAMURTI : Thế thì tư tưởng là cái chỉ ra. Nội dung là trí thông minh.

Bohm : Nội dung mà nó chỉ ra.

KRISHNAMURTI : Vâng. Chúng ta có thể đặt việc này một cách hoàn toàn khác ? Chúng ta có thể nói, tư tưởng là cằn cỗi, vô sinh ?

Bohm : Vâng. Khi nó chuyển động bởi chính nó, vâng.

KRISHNAMURTI : Nó là máy móc và mọi thứ như vậy. Tư tưởng là cái chỉ ra, cái gợi ý, nhưng không có trí thông minh thì cái chỉ ra, gợi ý không có giá trị.

Bohm : Chúng ta có thể nói rằng trí thông minh đọc được cái chỉ ra ? Nếu cái chỉ ra không có ai để thấy nó, bấy giờ cái chỉ ra không chỉ ra được.

KRISHNAMURTI : Đúng. Thế nên trí thông minh là cần thiết. Không có nó tư tưởng chẳng có nghĩa gì.

Bohm : Nhưng bây giờ chúng ta có thể nói : nếu tư tưởng không thông minh, nó chỉ ra trong một cách rất mê mờ ?

KRISHNAMURTI : Vâng, trong một cách không thích hợp.

Bohm : Không thích hợp, vô nghĩa và vân vân. Bấy giờ với trí thông minh nó bắt đầu chỉ ra, gợi ý theo cách khác. Nhưng bấy giờ thì tư tưởng và trí thông minh có vẻ trộn lẫn trong một vận hành chung.

KRISHNAMURTI : Vâng. Thế nên chúng ta có thể hỏi : cái gì là hành động trong liên hệ với trí thông minh. Đúng chứ ?

Bohm : Vâng.

KRISHNAMURTI : Cái gì là hành động trong tương quan với trí thông minh, và trong sự tiến hành của hành động ấy thì tư tưởng là cần thiết ?

Bohm : Vâng ; đúng, tư tưởng là cần thiết và tư tưởng này rõ ràng chỉ ra nhắm vào vật chất. Nhưng nó có vẻ chỉ ra theo hai cách – cũng nhắm trở lại trí thông minh. Một câu hỏi luôn luôn xảy ra là : chúng ta có nên nói rằng trí thông minh và vật chất chỉ là một phân biệt trong cùng một sự vật, hay chúng khác nhau? Chúng có thực sự tách biệt không ?

KRISHNAMURTI : Tôi nghĩ chúng tách biệt, chúng riêng biệt.

Bohm : Chúng riêng biệt, nhưng chúng có thực sự tách biệt ?

KRISHNAMURTI : Ông nghĩ gì với từ "tách biệt ?" Không liên hệ, không nối kết, không nguồn gốc chung ?

Bohm : Vâng. Chúng có một nguồn gốc chung không ?

KRISHNAMURTI : Như vậy đấy. Tư tưởng, vật chất và trí thông minh, chúng có một nguồn gốc chung không. (Ngưng lúc lâu) Tôi nghĩ chúng có.

Bohm : Nếu khác thì không có hòa điệu, dĩ nhiên.

KRISHNAMURTI : Nhưng ông thấy tư tưởng đã chinh phục thế giới. Ông hiểu chứ ? – chinh phục.

Bohm : Thống trị thế giới.

KRISHNAMURTI : Tư tưởng, trí năng thống trị thế giới. Và bởi thế trí thông minh có rất ít chỗ ở đó. Khi một cái thống trị, cái kia phải phụ thuộc.

Bohm : Người ta hỏi, không biết nếu có liên quan, thì làm sao điều đó xảy ra.

KRISHNAMURTI : Điều ấy khá đơn giản.

Bohm : Ngài muốn nói gì ?

KRISHNAMURTI : Tư tưởng phải có an toàn ; nó đang tìm kiếm an toàn trong tất cả chuyển động của nó.

Bohm : Vâng.

KRISHNAMURTI : Nhưng trí thông minh không tìm kiếm an toàn. Nó không có an toàn. Ý niệm an toàn không hiện hữu trong trí thông minh. Bản thân thông minh là an toàn, không phải là "Nó tìm kiếm an toàn".

Bohm : Vâng, nhưng làm sao mà xảy ra điều trí thông minh tự cho phép mình bị thống trị ?

KRISHNAMURTI : Ồ, điều ấy khá rõ. Lạc thú, tiện nghi, an toàn thân thể, cái thứ nhất trong mọi thứ an toàn vật lý, an toàn trong tương quan, an toàn trong hành động, an toàn…

Bohm : Nhưng đó là ảo tưởng của an toàn.

KRISHNAMURTI : Ảo tưởng của an toàn, dĩ nhiên.

Bohm : Ngài có nói rằng tư tưởng ra ngoài vòng kiểm soát và thôi tự cho phép hiện hữu một cách trật tự, được sắp đặt tổng quát bởi trí thông minh, hay ít nhất có sự hòa điệu với trí thông minh, và bắt đầu chuyển động theo ý riêng của nó.

KRISHNAMURTI : Theo ý riêng của nó.

Bohm : Tìm kiếm an toàn và lạc thú và vân vân.

KRISHNAMURTI : Như chúng ta nói trước kia khi chúng ta cùng nhau nói chuyện, toàn bộ thế giới Tây phương đặt nền trên việc đo lường ; và thế giới Đông phương cố gắng vượt qua điều đó. Nhưng họ dùng tư tưởng để vượt khỏi nó.

Bohm : Cố gắng trong mọi cách.

KRISHNAMURTI : Cố gắng vượt khỏi sự đo lường bằng cách sử dụng tư tưởng ; bởi thế họ bị mắc vào tư tưởng. Bây giờ an toàn, an toàn thân thể, là cần thiết và bởi thế hiện hữu thân thể, lạc thú thân thể, hạnh phúc thân thể trở nên cực kỳ quan trọng.

Bohm : Vâng, tôi có nghĩ một ít về điều đó. Nếu ngài đi ngược trở về thú vật, bấy giờ có đáp ứng bản năng đối với lạc thú và an toàn : điều đó là đúng. Nhưng bây giờ khi tư tưởng chen vào, nó có thể làm quáng mắt bản năng và tạo ra mọi thứ mê hoặc, nhiều lạc thú, nhiều an toàn hơn. Và những bản năng không đủ thông minh để can thiệp những phức tạp của tư tưởng, thế nên tư tưởng sai lầm, bởi vì nó kích thích những bản năng và những bản năng đòi hỏi hơn nữa.

KRISHNAMURTI : Thế nên tư tưởng thực sự tạo ra một thế giới của ảo tưởng, không khí độc, mê lầm và vất bỏ trí thông minh.

Bohm : Vâng, như chúng ta đang nói trước đây, điều đó khiến bộ óc rất hỗn độn và ồn ào và trí thông minh là sự im lặng của bộ óc ; thế nên bộ óc ồn ào không thông minh.

KRISHNAMURTI : Bộ óc ồn ào thì không thông minh, dĩ nhiên !

Bohm : Đúng, điều đó giải thích nhiều ít nguồön gốc của sự việc.

KRISHNAMURTI : Chúng ta đang cố gắng tìm ra cái gì là liên hệ của tư tưởng và trí thông minh trong hành động. Mọi sự là hành động hay không hành động. Và cái gì là liên hệ của nó với trí thông minh ? Tư tưởng sản xuất ra hành động hỗn loạn, hành động phần mảnh.

Bohm : Khi nó không được trí thông minh điều khiển.

KRISHNAMURTI : Và nó không được trí thông minh điều khiển trong cách tất cả chúng ta đang sống.

Bohm : Đó là bởi vì điều chúng ta vừa nói.

KRISHNAMURTI : Nó là hoạt động phân mảnh ; nó không phải là một hoạt động của một cái toàn thể. Hoạt động của cái toàn thể là trí thông minh.

Bohm : Trí thông minh cũng phải hiểu hoạt động của tư tưởng.

KRISHNAMURTI : Vâng, chúng ta đã nói điều đó.

Bohm : Bây giờ ngài có nói rằng khi trí thông minh hiểu hoạt động của tư tưởng, bấy giờ tư tưởng thì khác trong sự vận hành của nó.

KRISHNAMURTI : Vâng, rõ ràng. Nghĩa là, nếu tư tưởng đã tạo ra chủ nghĩa quốc gia như một phương thức để an toàn và bấy giờ người ta thấy sự giả tạo ngụy biện của nó, cái thấy sự giả tạo ngụy biện của nó là trí thông minh. Bấy giờ tư tưởng tạo ra một loại thế giới khác trong đó chủ nghĩa quốc gia không hiện hữu.

Bohm : Vâng.

KRISHNAMURTI : Và cũng không hiện hữu sự phân chia, chiến tranh, xung đột và mọi thứ đó.

Bohm : Điều này rất rõ ràng. Trí thông minh thấy sự sai giả của cái đang diễn tiến. Khi tư tưởng thoát khỏi sự sai giả này, nó sẽ khác. Bấy giờ nó bắt đầu tương đương với trí thông minh.

KRISHNAMURTI : Điều đó đúng.
Bohm : Nghĩa là, nó bắt đầu thực hiện những hàm ý của trí thông minh.
KRISHNAMURTI : Bởi thế tư tưởng có một chỗ, một vị trí.
Bohm : Điều đó rất thú vị bởi vì tư tưởng không bao giờ thực sự bị trí thông minh kiểm soát hay thống trị, tư tưởng luôn luôn chuyển động về phần nó. Nhưng trong ánh sáng của trí thông minh, khi cái sai giả được thấy, bấy giờ tư tưởng chuyển động song song hay hòa điệu với trí thông minh.
KRISHNAMURTI : Điều đó đúng.
Bohm : Nhưng không bao giờ có cái gì bắt buộc tư tưởng làm điều gì. Điều ấy gợi ý rằng trí thông minh và tư tưởng có nguồn gốc chung hay bản chất chung này, và rằng chúng là hai đường lối để kêu gọi chú ý đến một toàn thể lớn hơn.
KRISHNAMURTI : Vâng. Người ta có thể thấy về chính trị, tôn giáo, tâm lý, tư tưởng đã tạo ra như thế nào một thế giới mâu thuẫn, phân mảnh kinh khủng, và cái trí thông minh là sản phẩm của sự mê mờ rối rắm này bèn cố gắng đem lại trật tự cho sự mê mờ rối rắm đó. Không phải là cái trí thông minh ấy thấy sự sai giả của tất cả điều này. Tôi không biết tôi có làm cho mình được rõ ràng không. Ông thấy đấy, người ta có thể thông minh kinh khủng dù người ta vẫn hỗn độn.
Bohm : Đúng, trong một số cách nào đó.
KRISHNAMURTI : Đó là cái đang xảy ra trong thế giới.
Bohm : Nhưng tôi cho là khá khó để hiểu điều đó vào lúc này. Ngài có thể nói rằng trong lãnh vực giới hạn nào đó có vẻ trí thông minh này có thể hoạt động, nhưng ngoài đó thì không.
KRISHNAMURTI : Chúng ta, sau rốt, quan tâm với cái đang sống, không phải với những lý thuyết. Người ta quan tâm đến một đời sống trong đó trí thông minh hoạt động. Trí thông minh không thuộc thời gian, không thuộc đo lường, nó không phải là sản phẩm hay chuyển động của tư tưởng, hay trật tự, cấp bậc của tư tưởng. Bây giờ một con người muốn sống một loại đời sống khác. Nó bị tư tưởng thống trị, tư tưởng của nó luôn luôn vận hành trong sự đo lường, trong so sánh, trong xung đột. Nó hỏi, “Làm sao tôi thoát khỏi tất cả cái này để được thông minh ?” “Làm thế nào cái “tôi”, làm sao “tôi” có thể là dụng cụ cho trí thông minh này ?”
Bohm : Rõ ràng nó không thể.
KRISHNAMURTI : Chính là như vậy !
Bohm : Bởi vì tư tưởng trong thời gian này là bản chất của không thông minh.
KRISHNAMURTI : Nhưng người ta nghĩ như vậy vào mọi lúc.
Bohm : Vâng. Chính tư tưởng phóng chiếu loại tưởng tượng hoang đường nào đó về tư tưởng là gì, và cố gắng hoàn thành nó.
KRISHNAMURTI : Thế nên tôi nói rằng tư tưởng phải hoàn toàn yên lặng cho sự thức dậy của trí thông minh. Không thể có một chuyển động của tư tưởng và lại có sự thức dậy của nó.
Bohm : Điều đó rõ ràng trên một cấp độ. Chúng ta xem tư tưởng thực sự là máy móc và điều này có thể thấy được trên một cấp độ – nhưng cơ cấu bộ máy vẫn tiếp tục.
KRISHNAMURTI : Tiếp tục, vâng…
Bohm : … nhờ những bản năng và lạc thú và vân vân. Trí thông minh phải nắm lấy câu hỏi này về những lạc thú, những sợ hãi, những tham muốn, chúng làm cho tư tưởng tiếp tục.
KRISHNAMURTI : Vâng.
Bohm : Và ngài thấy luôn luôn có một cái bẫy : đấy là quan niệm hay hình ảnh của chúng ta về nó, cái này thì thiên vị.
KRISHNAMURTI : Thế nên như một con người, tôi chỉ quan tâm đến vấn đề trung tâm này. Tôi biết đời sống của người ta thì mờ rối, mâu thuẫn, bất hòa làm sao. Có thể thay đổi điều đó để cho trí thông minh có thể vận hành trong đời sống tôi, để cho tôi sống không bất hòa, để cho cái chỉ ra, mệnh lệnh được trí thông minh hướng dẫn không ? Có lẽ đó là tại sao người có tôn giáo, thay vì dùng từ thông minh, đã dùng từ Thượng Đế.
Bohm : Cái gì là lợi điểm của từ đó ?
KRISHNAMURTI : Tôi không biết cái gì là lợi điểm.
Bohm : Nhưng tại sao dùng một từ như vậy ?
KRISHNAMURTI : Nó đến từ sợ hãi sơ khai, sợ hãi thiên nhiên, và từ đó ý tưởng có một người cha siêu nhiên lớn dần.
Bohm : Nhưng đó vẫn là tư tưởng vận hành theo phần nó, không có thông minh.
KRISHNAMURTI : Dĩ nhiên. Tôi chỉ nhắc lại điều đó. Họ nói hãy tin Thượng Đế, có đức tin vào Thượng Đế, rồi Thượng Đế sẽ hoạt động qua bạn.
Bohm : Thượng Đế có lẽ là một ẩn dụ cho trí thông minh – nhưng người ta thường không xem nó là một ẩn dụ.
KRISHNAMURTI : Dĩ nhiên không, nó là một hình ảnh cực kỳ.
Bohm : Vâng. Ngài có nói rằng nếu Thượng Đế nghĩa là cái gì vô lượng, vượt khỏi tư tưởng…
KRISHNAMURTI : … nó là không thể gọi tên, không thể đo lường, bởi thế chớ có một hình ảnh.
Bohm : Bấy giờ cái đó sẽ vận hành trong cái đo lường được.
KRISHNAMURTI : Vâng. Điều tôi cố gắng nhắn gởi là sự tham muốn đối với trí thông minh này, trải qua thời gian, đã tạo ra hình ảnh này về Thượng Đế. Và qua hình ảnh của Thượng Đế, Jesus, Krishna, hay bất cứ cái gì, bằng cách có đức tin vào nó – cái này vẫn là sự chuyển động của tư tưởng – người ta hy vọng rằng sẽ có hài hòa trong đời sống người ta.
Bohm : Và loại hình ảnh này bởi vì nó tạo ra một tham muốn, thôi thúc hơn bất cứ cái gì khác ; nghĩa là nó không đếm xỉa tính hợp lý… mọi sự.
KRISHNAMURTI : Ông đã nghe hôm trước điều những tổng giám mục và giám mục nói, rằng chỉ Jesus là quan trọng, không có cái gì khác là quan trọng.
Bohm : Nhưng đó cũng là cùng một chuyển động nhờ đó lạc thú không đếm xỉa đến tính hợp lý.
KRISHNAMURTI : Sợ hãi và lạc thú.
Bohm : Chúng hơn bất cứ cái gì khác ; không có cái nào cân xứng.
KRISHNAMURTI : Vâng, điều tôi cố gắng nói là : ông thấy toàn bộ thế giới bị điều kiện hóa theo cách này.
Bohm : Vâng, nhưng vấn đề là cái ngài đã gợi ý : thế giới này bị điều kiện hóa theo lối đó là cái gì ? Nếu chúng ta xem thế giới như hiện

hữu độc lập với tư tưởng, bấy giờ chúng ta rơi vào cùng một cái bẫy.

KRISHNAMURTI : Dĩ nhiên, dĩ nhiên.

Bohm : Tức là, toàn bộ thế giới theo điều kiện là kết quả của cách suy nghĩ này, nó vừa là nguyên nhân và hậu quả của cách suy nghĩ này.

KRISHNAMURTI : Điều đó đúng.

Bohm : Và cách suy nghĩ này là bất hòa và hỗn độn và không thông minh vân vân.

KRISHNAMURTI : Tôi đã nghe Hội Nghị đảng Lao Động ở Blackpool – thông thái biết bao, một số họ rất nghiêm nghị, nói khó hiểu và mọi thứ như thế, họ suy nghĩ theo đảng Lao Động và đảng Bảo Thủ. Họ không nói, "Tất cả chúng ta hãy tập hợp lại và hãy thấy cái gì là điều tốt nhất cho con người."

Bohm : Họ không thể.

KRISHNAMURTI : Nó là vậy, nhưng họ đã sử dụng trí thông minh của họ !

Bohm : Đúng, trong khuôn khổ hạn hẹp đó. Đó luôn luôn là điều rắc rối phiền muộn của chúng ta ; người ta đã phát triển kỹ thuật và những cái khác theo trí thông minh giới hạn nào đó, nó phục vụ cho những mục tiêu rất không thông minh.

KRISHNAMURTI : Vâng, chính như vậy.

Bohm : Hàng ngàn năm điều đó vẫn tiếp tục. Bấy giờ dĩ nhiên những phản ứng khởi lên : những vấn đề là quá lớn, quá rộng.

KRISHNAMURTI : Nhưng nó thật sự rất đơn giản, cực kỳ đơn giản, cái ý nghĩa hòa điệu, hài hòa này. Bởi vì nó quá giản dị mà nó có thể vận hành trong trường phức tạp nhất.

Bohm : Vâng, chúng ta đã đi xa việc đó.

KRISHNAMURTI : Cái gì là nguồn gốc đó ? Nó thường được quy về quan niệm triết học nào đó, hay họ nói nguồn gốc là Thượng Đế – tôi chỉ dùng từ ấy một lúc – hay Brahman. Nguồn gốc ấy là chung, là chuyển động trung tâm nó tự phân chia thành vật chất và trí thông minh. Nhưng đó chỉ là một nhận xét bằng lời nói, nó chỉ là một ý niệm, nó vẫn là tư tưởng. Ông không thể tìm nó qua tư tưởng.

Bohm : Điều đó làm khởi lên câu hỏi : nếu ngài tìm thấy nó thì bấy giờ cái gì là "ngài" ?

KRISHNAMURTI : "Ngài", "ông" không hiện hữu. "Ông" không thể hiện hữu khi ông đang hỏi cái gì là nguồn gốc. "Ông" là thời gian, chuyển động, sự điều kiện hóa của chung quanh – ông là tất cả cái đó.

Bohm : Trong câu hỏi ấy toàn bộ sự phân chia này bị để qua một bên.

KRISHNAMURTI : Tuyệt đối. Đó là điểm cốt lõi, phải không ?

Bohm : Không có thời gian…

KRISHNAMURTI : Nhưng chúng ta vẫn nói, "Tôi sẽ không sử dụng tư tưởng." Khi cái "tôi" đi vào thì nó có nghĩa phân chia : thế nên hiểu toàn bộ điều này – điều chúng ta đang nói – tôi vất bỏ trọn vẹn cái "tôi".

Bohm : Nhưng điều đó có vẻ như một mâu thuẫn.

KRISHNAMURTI : Tôi biết. Tôi không thể vứt bỏ nó. Nó xảy ra. Thế thì cái gì là nguồn gốc ? Nó có bao giờ có thể được đặt tên ? Chẳng hạn người Do Thái giáo cảm nhận không thể đặt tên cho nó : ông không đặt tên cho nó, ông không thể nói về nó, ông không thể sờ chạm nó. Ông chỉ có thể nhìn. Và người Ấn giáo và những người khác nói cùng một điều ấy theo một cách khác. Những người Thiên Chúa giáo đã mắc bẫy của chính họ bằng từ Jesus này, bằng hình ảnh này, họ không bao giờ đi đến nguồn gốc của nó.

Bohm : Đó là một câu hỏi phức tạp ; có thể họ đang cố gắng tổng hợp vài triết học, Do Thái, Hy lạp và Đông phương.

KRISHNAMURTI : Bây giờ tôi muốn biết điều này : cái gì là nguồn gốc ? Tư tưởng có thể tìm thấy nó ? Và tư tưởng lại sanh ra từ nguồn gốc đó ; trí thông minh cũng vậy. Giống như hai dòng chuyển động theo những hướng khác nhau.

Bohm : Ngài có muốn nói rằng tổng quát hơn vật chất cũng sanh ra từ nguồn gốc ấy ?

KRISHNAMURTI : Dĩ nhiên.

Bohm : Tôi muốn nói toàn thể vũ trụ. Nhưng bấy giờ nguồn gốc trên khỏi vũ trụ.

KRISHNAMURTI : Dĩ nhiên. Chúng ta có nên đặt vấn đề theo cách này ? Tư tưởng là năng lượng, trí thông minh cũng vậy.

Bohm : Vật chất cũng vậy.

KRISHNAMURTI : Tư tưởng, vật chất, cơ học, là năng lượng. Trí thông minh cũng là năng lượng. Tư tưởng thì mê lầm, dơ nhiễm, phân chia chính nó, phân mảnh chính nó.

Bohm : Vâng, nó thì đa thù.

KRISHNAMURTI : Và cái kia thì không. Nó không dơ nhiễm. Nó không thể phân chia chính nó như là "thông minh của tôi" và "thông minh của bạn". Nó là trí thông minh, nó không thể phân chia. Bây giờ nó đã phát xuất từ một nguồn gốc năng lượng, nguồn gốc năng lượng này đã tự phân chia chính nó.

Bohm : Tại sao nó đã tự phân chia chính nó.

KRISHNAMURTI : Vì những lý do vật lý, vì thuận tiện…

Bohm : Để duy trì hiện hữu vật lý. Thế nên một phần của trí thông minh đã biến đổi trong một cách như vậy để giúp duy trì hiện hữu vật lý.

KRISHNAMURTI : Vâng.

Bohm : Nó đã phát triển trong một cách nào đó.

KRISHNAMURTI : Và tiếp tục trong cách ấy. Cả hai là năng lượng. Chỉ có duy nhất một năng lượng.

Bohm : Vâng, chúng là những hình thức khác nhau của năng lượng. Có nhiều thí dụ cho điều này, dù ở cấp độ giới hạn hơn nhiều. Trong vật lý học ngài có thể nói ánh sáng thường là một chuyển động sóng rất phức tạp, nhưng trong laser nó có thể được làm để chuyển động tất cả cùng trong một cách rất đơn giản và hòa điệu.

KRISHNAMURTI : Vâng. Tôi đã đọc về laser. Những điều thật kinh khủng họ sẽ làm với nó.

Bohm : Vâng, dùng nó một cách hủy diệt. Tư tưởng có thể đem lại điều gì tốt nhưng rồi nó luôn luôn được dùng một cách rộng rãi hơn trong phá hoại.

KRISHNAMURTI : Như vậy chỉ có duy nhất năng lượng, nó là nguồn gốc.

Bohm : Ngài có nói năng lượng là một loại chuyển động ?

KRISHNAMURTI : Không, nó là năng lượng. Khoảnh khắc nó là một chuyển động nó đã từ bỏ để đi vào trường của tư tưởng.

Bohm : Chúng ta phải làm sáng tỏ ý niệm năng lượng này. Tôi cũng đã xem từ ngữ này. Ngài thấy, nó căn cứ trên ý niệm làm việc ; năng lượng nghĩa là "Làm việc ở bên trong".

KRISHNAMURTI : Làm việc ở bên trong, vâng.

Bohm : Nhưng bây giờ ngài nói có một năng lượng làm việc, nhưng không có chuyển động.

KRISHNAMURTI : Tôi đã nghĩ về điều đó hôm qua – không phải nghĩ – tôi đã chứng nghiệm nguồn gốc là ở đó, không ô nhiễm, không chuyển động, không bị tư tưởng chạm đến, nó ở đó. Từ cái đó hai cái này sinh ra. Tại sao chúng được sinh ra ?

Bohm : Một cái là cần thiết cho sự sống còn.

KRISHNAMURTI : Tất cả là vậy. Trong sống còn, cái này – trong toàn thể của nó, trong toàn bộ của nó – đã bị bác bỏ, hay để qua một bên. Điều tôi cố gắng hiểu là điều này, thưa ông. Tôi muốn tìm ra, là một con người sống trong thế giới này với tất cả những hỗn độn và khổ đau, tâm thức con người có thể chạm đến nguồn gốc ấy trong đó hai cái phân chia không hiện hữu ? – và bởi vì tâm thức đã chạm đến nguồn gốc này, cái không có những phân chia, nó bèn có thể hoạt động mà không có cảm giác phân chia. Tôi không biết tôi có chuyển tải được điều này ?

Bohm : Nhưng làm thế nào mà tâm con người không thể chạm đến nguồn gốc ? Tại sao nó không xúc chạm được nguồn gốc ?

KRISHNAMURTI : Bởi vì chúng ta bị thiêu rụi bởi tư tưởng, bởi sự thông thái của tư tưởng, bởi chuyển động của tư tưởng. Mọi thần linh của họ, những thiền định của họ – mọi sự như vậy.

Bohm : Vâng. Tôi nghĩ điều này đưa chúng ta đến câu hỏi về đời sống và cái chết. Điều này liên hệ đến sống còn ; bởi vì đó là một trong những điều cản trở.

KRISHNAMURTI : Tư tưởng và trường an toàn của nó, tham muốn an toàn của nó, đã tạo ra cái chết như là cái gì tách lìa khỏi bản thân nó.

Bohm : Vâng, đấy có thể là điểm then chốt.

KRISHNAMURTI : Chính nó.

Bohm : Ngài có thể nhìn nó theo cách ấy. Tư tưởng đã cấu tạo chính nó như là một dụng cụ cho sự sống còn. Bây giờ bởi thế…

KRISHNAMURTI : … nó đã tạo ra một sự bất tử trong Jesus, trong cái này cái nọ.

Bohm : Tư tưởng không thể ngắm nhìn cái chết của chính nó. Thế nên nếu nó cố gắng làm như vậy, nó luôn luôn phóng chiếu ra cái gì khác, một quan điểm rộng hơn nào khác từ đó nó hình như nhìn vào đó. Nếu có ai thử tưởng tượng nó chết, bấy giờ nó còn tưởng tượng rằng nó vẫn còn sống và nhìn vào chính nó như đã chết. Ông luôn luôn có thể gặp điều này trong mọi loại quan niệm tôn giáo ; nhưng đấy có vẻ không thể xem xét cái chết một cách thích đáng.

KRISHNAMURTI : Nó không thể. Đó nghĩa là chấm dứt chính nó.

Bohm : Điều ấy rất thú vị. Hãy giả sử chúng ta xem cái chết của thân thể, mà chúng ta thấy bên ngoài ; những bộ phận chết, nó mất năng lượng và do đó sụp đổ.

KRISHNAMURTI : Quả thực thân thể là dụng cụ của năng lượng.

Bohm : Thế nên chúng ta hãy nói năng lượng ngừng thấm nhuần thân thể và do đó thân thể không có một toàn thể nào nữa. Ngài có thể nói rằng với tư tưởng cũng vậy ; năng lượng trong một số cách đến tư tưởng, như đến với thân thể – phải vậy không ?

KRISHNAMURTI : Điều đó đúng.

Bohm : Ngài và những người khác thường dùng câu : "Tâm chết cho toàn bộ tư tưởng." Cách sắp đặt vấn đề như vậy trước hết là khó hiểu, bởi vì ngài nghĩ chính tư tưởng cần phải chết. Cái gần nhất tôi có thể thấy điều đó nghĩa là gì, là khi tư tưởng đang làm việc thì nó được tâm hay trí thông minh đầu tư vào một năng lượng nào đó ; và khi tư tưởng không thích hợp nữa, bấy giờ năng lượng ra đi và tư tưởng giống như một cơ thể chết.

KRISHNAMURTI : Điều đó đúng.

Bohm : Bây giờ rất khó cho tâm chấp nhận điều này. Sự so sánh giữa tư tưởng và cơ thể có vẻ khá nghèo nàn, bởi vì tư tưởng thì không có chất thể và cơ thể thì có chất thể. Thế nên cái chết của cơ thể có vẻ là cái gì xa hơn cái chết của tư tưởng. Bây giờ đây là một điểm chưa rõ ràng. Ngài có nói rằng trong cái chết của tư tưởng chúng ta cũng có tinh túy của cái chết của cơ thể ?

KRISHNAMURTI : Rõ ràng như vậy.

Bohm : Dù nó ở trên cấp độ nhỏ, có phải nó cùng bản chất ?

KRISHNAMURTI : Như chúng ta đã nói, có năng lượng trong cả hai, và tư tưởng trong chuyển động của nó là thuộc về năng lượng này, và tư tưởng không thể tự thấy nó chết.

Bohm : Nó không có cách nào tưởng tượng, hay phóng chiếu, hay quan niệm về cái chết của chính nó.

KRISHNAMURTI : Thế nên nó trốn thoát cái chết.

Bohm : Vâng, nó tự cho nó ảo tưởng.

KRISHNAMURTI : Dĩ nhiên là ảo tưởng. Và nó đã tạo nên ảo tưởng bất tử hay một trạng thái vượt khỏi cái chết, một phóng chiếu của tham muốn riêng của nó cho sự tương tục của chính nó.

Bohm : Đúng, đó là một chuyện, tư tưởng đã bắt đầu bằng ham muốn sự tương tục của cơ thể.

KRISHNAMURTI : Vâng, điều đó đúng, và rồi tiếp tục vượt khỏi nó.

Bohm : Vượt khỏi nó, tham muốn sự tiếp tục, tương tục của riêng nó. Đó là lỗi lầm, đó là nơi sai lầm. Nó tự xem mình như một kéo dài ra, không chỉ một kéo dài ra, mà như tinh túy của cơ thể. Ban đầu tư tưởng chỉ vận hành trong cơ thể và rồi tư tưởng bắt đầu tự biểu hiện như là tinh túy của cơ thể.

KRISHNAMURTI : Đúng.

Bohm : Rồi tư tưởng bắt đầu tham muốn sự bất tử của nó.

KRISHNAMURTI : Và tư tưởng tự biết, nó biết rõ rằng nó không bất tử.

Bohm : Nó biết điều đó chỉ bên ngoài. Tôi muốn nói, nó biết điều đó như một sự kiện bên ngoài.

KRISHNAMURTI : Thế nên nó tạo ra sự bất tử trong tranh, trong hình ảnh.

KRISHNAMURTI : Tôi nghe tất cả điều này như một người ngoài cuộc và tôi tự nói với mình, "Điều này hoàn toàn đúng, thật rõ ràng, hợp lý, lành mạnh ; chúng ta thấy nó rất rõ, vừa cả tâm lý và vật lý." Bây giờ câu hỏi của tôi khi quan sát tất cả điều này, là : tâm có thể giữ sự

trong sạch của nguồn gốc nguyên sơ không ? Sự trong sáng nguyên sơ của năng lượng ấy có thể không bị bại hoại của tư tưởng chạm đến ? Tôi không biết tôi có truyền đạt được không ?

Bohm : Câu hỏi là rõ ràng.

KRISHNAMURTI : Tâm có thể làm điều đó ? Có bao giờ tâm có thể khám phá cái đó ?

Bohm : Tâm là cái gì ?

KRISHNAMURTI : Tâm, như chúng ta nói bây giờ, hay cơ thể, tư tưởng, bộ óc với tất cả trí nhớ, kinh nghiệm của nó…, tất cả đều thuộc thời gian. Và tâm nói, "Tôi có thể đến cái này không ?" Nó không thể. Bấy giờ tôi nói với mình, "Vì nó không thể, tôi sẽ bình lặng." Ông thấy những trò bịp nó đã chơi.

Bohm : Vâng.

KRISHNAMURTI : Tôi sẽ học làm sao để bình lặng ; tôi sẽ học làm sao để thiền định cho bình lặng. Tôi thấy sự quan trọng của việc có một tâm thoát khỏi thời gian, thoát khỏi cơ chế của thị trường, tôi sẽ kiểm soát nó, hàng phục nó, vất bỏ tư tưởng đi. Nhưng đó vẫn là vận hành của tư tưởng. Điều này rất rõ ràng. Bấy giờ phải làm gì ? Bởi vì một con người sống trong sự bất hòa này, nó phải tra hỏi vào điều này. Và đó là điều chúng ta đang làm. Khi chúng ta bắt đầu tra hỏi vào điều này, hay đang tra hỏi, chúng ta đi đến nguồn gốc này. Nó có phải là một tri giác, một cái thấy thấu suốt, và cái thấy thấu suốt này chẳng liên can gì với tư tưởng ? Cái thấy thấu suốt là kết quả của tư tưởng ư ? Kết luận của một cái thấy thấu suốt là tư tưởng, nhưng bản thân cái thấy thấu suốt không phải là tư tưởng. Thế nên tôi đã có một chìa khóa cho nó. Bấy giờ cái gì là cái thấy thấu suốt ? Tôi có thể mời nó, trau dồi nó không ?

Bohm : Ngài không thể làm bất cứ điều gì cả. Nhưng có một loại năng lượng được cần đến.

KRISHNAMURTI : Đúng như vậy. Tôi không thể làm bất cứ điều gì cả. Khi tôi trau dồi nó, đó là tham muốn. Khi tôi nói tôi sẽ làm điều này hay điều nọ, cũng một thứ như vậy thôi. Thế nên cái thấy thấu suốt không phải là một sản phẩm của tư tưởng. Nó không ở trong cấp bậc, trật tự của tư tưởng. Bây giờ, thế nào người ta gặp gỡ cái thấy thấu suốt này ? (Nghỉ) Chúng ta đã gặp gỡ nó bởi vì chúng ta đã từ chối tất cả mọi cái kia.

Bohm : Vâng, nó ở đây. Ngài không bao giờ có thể trả lời câu hỏi ấy, như thế nào ngài gặp gỡ cái gì.

KRISHNAMURTI : Không. Tôi nghĩ nó khá rõ ràng, thưa ông. Ông gặp gỡ nó, tìm thấy nó khi ông thấy cái toàn bộ. Thế nên cái thấy thấu suốt là cái tri giác về cái toàn bộ. Một phần mảnh không thể thấy cái này, nhưng cái "tôi" thấy những phần mảnh, và cái "tôi" đang thấy những phần mảnh thì thấy cái toàn bộ, và tính chất của một tâm thấy cái toàn bộ thì không bị tư tưởng chạm đến, thế nên có tri giác ; có cái thấy thấu suốt.

Bohm : Có lẽ chúng ta sẽ đi qua điều đó chậm hơn. Chúng ta thấy tất cả những phần mảnh : chúng ta có thể nói năng lượng hiện thời, hoạt động hiện thời, nó thấy những phần mảnh ấy là toàn bộ, toàn thể ?

KRISHNAMURTI : Vâng, vâng.

Bohm : Chúng ta chưa bao giờ giải quyết được việc thấy cái toàn bộ bởi vì…

KRISHNAMURTI : … chúng ta được giáo dục – và mọi thứ còn lại của cái đó.

Bohm : Nhưng tôi muốn nói, chúng ta không có cách gì thấy cái toàn bộ như một vật gì được. Đúng ra, cái toàn thể là tự do trong khi thấy tất cả những phần mảnh.

KRISHNAMURTI : Đúng vậy. Tự do để nhìn. Sự tự do không hiện hữu khi có những phần mảnh.

Bohm : Điều đó tạo ra một nghịch lý.

KRISHNAMURTI : Dĩ nhiên.

Bohm : Nhưng cái toàn thể thì không bắt đầu từ những phần mảnh. Một khi cái toàn thể vận hành bấy giờ không có những phần mảnh. Thế nên nghịch lý đến từ giả định rằng những phần mảnh là thật, rằng chúng hiện hữu độc lập với tư tưởng. Bấy giờ ngài nói, tôi giả định, rằng những phần mảnh ở đó với tôi trong những tư tưởng của tôi và rồi tôi phải làm cái gì cách nào đó về chúng – đó sẽ là một nghịch lý. Cái toàn thể bắt đầu từ cái thấy thấu suốt rằng những phần mảnh ấy không là gì cả trong một mức độ nào. Với tôi đó có vẻ là đường lối. Chúng không có chất thể. Chúng rất vô bản chất.

KRISHNAMURTI : Vô bản chất, vâng.

Bohm : Và do đó chúng không ngăn chặn tính toàn thể.

KRISHNAMURTI : Hoàn toàn đúng.

Bohm : Ngài thấy, một trong những điều thường gây ra mê lầm là, khi ngài đặt nó theo tư tưởng, có vẻ ngài được giới thiệu với những phần mảnh, chúng là thật, là thực tại có chất thể. Bấy giờ ngài phải thấy chúng, và tuy nhiên ngài nói, chừng nào những phần mảnh còn có đó, rằng không có cái toàn thể để cho ngài có thể thấy nó. Nhưng tất cả đều trở lại với một cái, một nguồn gốc.

KRISHNAMURTI : Tôi chắc rằng, thưa ông, những người thật sự nghiêm túc đã hỏi câu hỏi này. Họ đã hỏi câu hỏi này và cố gắng tìm ra một câu trả lời nhờ tư tưởng.

Bohm : Vâng, điều đó có vẻ tự nhiên.

KRISHNAMURTI : Và họ không bao giờ thấy rằng họ bị mắc trong lưới tư tưởng.

Bohm : Đó luôn luôn là điều khó khăn rối rắm. Mọi người rơi vào sự khó khăn này : người ấy có vẻ nhìn mọi sự, những vấn đề của nó, rồi nói, "Đấy là những vấn đề của tôi, tôi đang nhìn." Nhưng cái nhìn ấy chỉ là suy nghĩ, tư tưởng, nhưng nó bị lầm lộn với nhìn. Đây là một trong những mê lầm. Nếu ngài nói, chớ suy nghĩ mà hãy nhìn, người kia vẫn cảm thấy nó đang nhìn đấy.

KRISHNAMURTI : Đúng. Thế nên ông thấy, câu hỏi này đã khởi lên và họ nói, "Tốt lắm, bấy giờ tôi phải kiểm soát tư tưởng và tôi phải làm sao cho tâm tôi bình lặng để cho nó trở thành toàn thể, rồi tôi có thể thấy những thành phần, tất cả những phần mảnh, rồi tôi sẽ chạm đến nguồn gốc." Nhưng nó luôn luôn vẫn là sự vận hành của tư tưởng.

Bohm : Vâng, điều đó nghĩa là sự hoạt động của tư tưởng hầu hết là vô thức và bởi thế người ta không biết nó đang diễn tiến. Chúng ta có thể nói một cách có ý thức chúng ta đã hiểu rằng tất cả cái này phải thay đổi, nó phải khác đi.

KRISHNAMURTI : Nhưng nó vẫn tiếp diễn một cách vô thức. Thế nên ông có thể nói với vô thức của tôi, khi biết bộ óc ý thức của tôi sẽ cưỡng chế lại ông ? Bởi vì ông đang nói với tôi điều gì thật cách mạng, ông đang nói với tôi điều gì làm vỡ tan toàn bộ căn nhà của tôi mà tôi đã xây dựng quá cẩn thận, và tôi không muốn nghe ông – ông theo dõi chứ ? Trong những phản ứng bản năng của tôi, tôi đẩy ông ra xa. Thế nên ông hiểu điều đó và nói, "Nào, tốt lắm, ông bạn già ạ, chớ phiền nhọc nghe tôi. Tôi đang nói với vô thức của bạn. Tôi đang nói với vô thức của bạn và làm cho vô thức ấy thấy rằng bất cứ chuyển động gì nó làm đều nằm trong trường của thời gian và vân vân." Thế nên tâm ý

thức của ông không bao giờ vận hành. Khi nó vận hành nó phải hoặc là kháng cự lại, hay nói, "Tôi sẽ chấp nhận" ; do đó nó tạo ra một xung đột trong bản thân nó. Thế thì ông có thể nói với vô thức của tôi không ?

Bohm : Ngài có thể luôn luôn hỏi thế nào.

KRISHNAMURTI : Không, không. Ông có thể nói với một người bạn, "Chớ kháng cự, chớ nghĩ về nó, nhưng tôi đang nói cho bạn." "Hai chúng ta đang thông đạt cho nhau mà không có tâm ý thức đang nghe."

Bohm : Vâng.

KRISHNAMURTI : Tôi nghĩ điều này thực sự xảy ra. Khi ông nói với tôi – tôi ghi nhận nó – tôi không nghe những lời nói của ông nhiều lắm. Tôi đang nghe ông. Tôi mở rộng với ông, không phải với những lời nói của ông, như ông giải thích vân vân. Tôi đã nói với mình, tốt lắm, hãy bỏ tất cả cái đó đi, tôi đang nghe ông, không phải những từ ngữ ông dùng, mà nghĩa, tính chất bên trong của cảm giác của ông mà ông muốn truyền thông với tôi.

Bohm : Tôi hiểu.

KRISHNAMURTI : Điều đó làm thay đổi tôi, không phải tất cả sự diễn đạt này. Thế nên ông có thể nói với tôi về những cái cực kỳ ngu xuẩn của tôi, những ảo tưởng của tôi, những khuynh hướng lập dị của tôi, mà không có tâm ý thức can thiệp và nói, "Xin chớ đụng đến mọi cái này, hãy để tôi một mình !" Họ đã cố gắng tuyên truyền bằng tiềm thức trong quảng cáo, khiến khi bạn không thực sự chú ý, vô thức của bạn làm việc, và bạn mua cục xà phòng đặc biệt ! Chúng ta không làm điều đó, nó chán ngắt. Điều tôi đang nói là : chớ nghe tôi với đôi tai ý thức mà hãy nghe tôi với đôi tai nghe sâu xa hơn. Chính như vậy mà tôi nghe ông sáng nay, bởi vì tôi quan tâm khủng khiếp đến nguồn gốc, cũng như ông vậy. Ông có theo dõi chứ, thưa ông ? Tôi thực sự quan tâm đến cái ấy. Tất cả điều này là cái giải thích được, dễ hiểu – nhưng cùng nhau đến cái kia, hãy cùng nhau cảm nhận nó ! Ông theo dõi chứ ? Tôi nghĩ đó là cách phá tan một sự điều kiện hóa, một thói quen, một hình ảnh đã được trau dồi, vun quén. Ông nói về nó ở một cấp độ nơi tâm ý thức hoàn toàn không để ý, quan tâm. Nghe có vẻ ngờ nghệch, nhưng ông có hiểu điều tôi muốn nói ?

Chẳng hạn nói rằng tôi có một sự bị điều kiện hóa ; ông có thể chỉ nó ra hàng chục lần, chứng minh, trình bày sự nguỵ tạo của nó, sự ngu ngốc – nhưng tôi vẫn tiếp tục. Tôi kháng cự, tôi nói cái nên có, điều tôi sẽ làm trong thế giới này một cách khác, và mọi thứ như vậy. Nhưng tôi thấy chân lý, rằng bao giờ tâm còn bị điều kiện hóa thì phải có xung đột. Thế nên tôi đi sâu vào đó, tới cái vô thức để nghe ông, bởi vì vô thức thì tinh tế, nhanh nhạy hơn nhiều. Nó có thể kinh hãi, nhưng nó thấy sự nguy hiểm của sợ hãi nhanh hơn ý thức rất nhiều. Như khi tôi đang đi bộ ở California trên núi cao : tôi đang nhìn chim chóc, cây cối và xem ngắm, và tôi nghe một con rắn chuông và tôi nhảy qua. Chính vô thức làm cho thân thể nhảy qua ; tôi thấy con rắn chuông khi tôi nhảy, nó dài hơn một thước, nó có thể tấn công tôi rất dễ dàng. Nếu bộ óc ý thức hoạt động nó phải mất vài giây.

Bohm : Đạt đến vô thức ngài phải có một hành động không kêu cầu ý thức một cách trực tiếp.

KRISHNAMURTI : Vâng. Đó là thương mến, đó là thương yêu. Khi ông nói với ý thức đang thức của tôi, nó cứng cỏi, thông thái, tinh tế, bấp bênh. Và ông thâm nhập vào đó, thâm nhập nó với cái nhìn của ông, với thương mến của ông, với tất cả cảm nhận ông có. Cái đó hoạt động, chứ không cái nào khác.

BROCKWOOD PARK
7 tháng Mười 1972

Chú Thích

[01]Jacob Needleman là Giáo sư triết học ở San Francisco State College ; tác giả Những Tôn Giáo Mới, và là người biên tập của nhà xuất bản Penguin Metaphysical Library.

[02]Alain Naudé, nhạc sĩ, sáu năm hợp tác mật thiết với Krishna-murti như là thư ký và phụ tá của ông, và (như ông nói) trên hết là học trò của ông. Hiện giờ sống ở Mỹ.

[03] David Bohm, Giáo sư vật lý lý thuyết ở Birkbeck College, Đại học London ; tác giả của Nhân quả và Cơ hội trong Vật lý hiện đại, Lý thuyết Lượng tử, Lý thuyết Tương đối đặc biêt.

NHỮNG SÁCH ĐÃ XUẤT BẢN CỦA NXB THIỆN TRI THỨC

Những Khai Thị Từ Đức Liên Hoa Sanh Về Con Đường Đại Toàn Thiện – Padmasambhava

Trí Huệ Và Đại Bi – Dalai Lama Thứ 14

Một Tia Sấm Chớp Sáng Trong Đêm Tối – Dalai Lama Thứ 14

Kho Tàng Tâm Của Các Bậc Giác Ngộ – Dilgo Khyentse

Đại Toàn Thiện Tự Nhiên – Khenpo Nyoshul

Con Đường Đến Tự Do Vô Thượng – Dalai Lama Thứ 14

Con Đường Kim Cương Thừa Về Sự Tịnh Hóa – Lama Yeshe

Cuộc Đời Siêu Việt Của 16 Vị Tổ Karmapa Tây Tạng – Karma Thinley

Mật Thừa Tây Tạng – Tsong Khapa và Dalai Lama Thứ 14

Những Yoga Tây Tạng Về Giấc Mộng Và Giấc Ngủ – Tenzin Wangyal Rinpoche

Những Giáo Huấn Của Gampopa – Lama Yeshe Gyamtso và Evans Wentz

Tu Hành Tâm Linh Liên Hệ Với Trung Ấm – Tulku Pema Wangyal

Năng Lực Chữa Lành Của Tâm – Tulku Thondup

Phật Tâm – Longchen Rabjam

Milarepa ¬– Lobsang P. Lhalungpa

Con Đường Căn Bản Đến Giác Ngộ – Chošgyam Trungpa

Tử Thư Tây Tạng – Chošgyam Trungpa và Francesca Fremantle

Nghệ Thuật Để Sống Trọn Vẹn Ý Nghĩa Cuộc Đời – Akong Tulku Rinpoche

Đại Ấn – Karmapa Thứ Chín Wangchug Dorje

Sông Lửa Sông Nước – Taitetsu Unno

Vài Chú Giải Về Thiền Đốn Ngộ – Nguyên Giác Phan Tấn Hải

Một Kho Tàng Các Giáo Huấn Siêu Việt – H. H. Orgyen Kusum Lingpa

Bát Nhã Tâm Kinh Thiền Giải – Đương Đạo

Những Chữ Vàng – Garab Dorje

Bức Thư Bồ Tát Long Thọ Gởi Cho Vua Gautamiputra – Sakya Trizin

Yoga Giấc Mộng Và Sự Thực Hành Ánh Sáng Tự Nhiên – Namkhai Norbu

Tịnh Độ Tư Tưởng Luận – Các đại sư Tịnh Độ Trung Hoa

Uống Dòng Suối Núi – Milarepa

Đức Đạt Lai Lạt Ma Nói Về Chúa Jésus – Dalai Lama Thứ 14

Mười Tư Tưởng Pháp Hoa Trong Đời Sống Hàng Ngày – Đương Đạo

Tánh Giác Lộ Toàn Thân – Karma Chagmé

Chánh Pháp Nhãn Tạng – Thiền sư Đạo Nguyên

Sống Trong Tham Thiền Chu Kỳ Ngày Và Đêm – Namkhai Norbu

Thực Tại Thiền – Đương Đạo

Sáu Yoga Của Naropa – Garma C. C. Chang và Glenn H. Mullin

Xã Hội Giác Ngộ – Chošgyam Trungpa

Đánh Thức Trí Thông Minh – J. Krisnamurti

Viên Ngọc Như Ý – Dilgo Khyentse

Chú Giải Về P'howa – Chagdud Khadro

Những Lối Vào Pháp Thân – Dudjom Lingpa

Ngữ Lục Bồ Đề Đạt Ma – Nguyên Hảo dịch

Yên Tĩnh Và Trong Sáng – Lama Mipham